



DARREN SHAN

DEMONATA



Tập 1 Chúa yêu
Lord Loss



NGHỆ SĨ SÁNG TẠO

**Tên eBook: Chúa Yêu Lord
Loss**

Tác giả: Darren Shan

**Thể loại: Kỳ ảo, Giả tưởng, Kinh dị,
Văn học Anh**

Công ty phát hành: NXB Trẻ

Nhà xuất bản: NXB Trẻ

Trọng lượng vận chuyển (gram): 320

Kích thước: 13x19 cm

Dịch Giả: Nguyễn Thành Nhân

Số trang: 332

Ngày xuất bản: 08-2010

Hình thức: Bìa mềm

Giá bìa: 58.000 đ

Tạo prc: mytho

Nguồn: tve-4u.org

Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook -
www.dtv-ebook.com

Giới thiệu:

Nằm trong loạt tiểu thuyết kinh dị của *Darren Shan*, *Demonata* là truyện nổi tiếng nhất của tác giả bên cạnh serie *Những câu chuyện kỳ lạ của Darren Shan* - tải eBook đã được các bạn đọc Việt Nam say mê đón nhận. Những câu chuyện trong loạt tiểu thuyết mới này nói về thế giới của ma quỷ, sẽ được thuật lại qua lời kể của các nhân vật chính khác nhau: *Grubbs Grady*, *Kermel Fleck*, và *Bec MacConn*. Xuyên suốt những cuộc chiến gay go giữa các nhân vật này và lũ yêu tinh là những tình tiết cảm động, âm áp tình người, đôi khi pha lẫn hài hước,

đôi khi vô cùng ghê rợn, "*sờn cả tóc gáy*".

Bộ truyện gồm 10 tập đã được những bạn đọc yêu thích thể loại kinh dị trên toàn thế giới đón nhận nồng nhiệt và đưa *Darren Shan* lên vị trí Tác giả bậc thầy về truyện kinh dị và cũng trở thành tác giả bán chạy số 1 tại Anh hiện nay.

Bộ truyện xoay quanh ba nhân vật chính: *Grubbs Grady*, *Kernel Fleck* và *Bec MacConn*. Tuy ba nhân vật này có gặp gỡ nhau trong một số tình huống nhất định, họ sống trong những thời điểm khác nhau, *Grubbs* là một cậu bé đương thời (thập niên 2000), *Kernel* sống ở thập niên 1970 và *Bec* sống vào khoảng thời

gian từ năm 350 sau Công nguyên. Bên cạnh đó còn có những nhân vật phụ khác như *Dervish Grady*, *Bill-E*, *Beranabus*, *Các Sinh vật cổ*...

Những tập truyện thuật lại cuộc chiến đấu giữa họ với Chúa yêu Lord Loss cùng những tên bộ hạ của y và *Cái Bóng bí ẩn*, kẻ nguyên sẽ hủy diệt vũ trụ của loài người. Với sự ủng hộ của *Các Môn đồ*, các nhân vật chính đã nhiều lần ngăn cản được những nỗ lực thống trị thế giới của lũ yêu tinh.

Nội dung tập 1: *Grubbs Grady*, nhân vật xưng *Tôi* trong truyện là cậu bé sống trong thế kỷ 21, theo lời nguyện của dòng họ, phải chiến đấu với bọn chúa yêu

Lord Loss để bảo vệ thế giới trước sự phá hoại của bè lũ yêu tinh. Cuộc chiến đấu của *GrubbsGrady* với *Lord Loss* xảy ra sau khi gia đình cậu bị sát hại bởi bọn yêu tinh. Nhờ sự giúp sức của *Penich Grady* (chú cậu) và *Bill – E* (em trai), *Grubbs* đã chiến thắng được lũ yêu tinh và trả lại cuộc sống yên lành cho thế giới chúng ta.

Mời các bạn đón đọc *Demonata* tập 1 - *Chúa yêu Lord Loss* của tác giả *Darren Shan*.

LORD LOSS

Gieo mầm xấu hổ

Rải hạt thương đau

Lord loss chúa quý

Giữa lưới cúi đầu
Bàn tay xơ xác
Đôi mắt không tròn
Rắn nhe nanh vuốt
Cuộn tròn giữa tim
Những tầng tội lỗi
Dưới làn da nhẵn
Giữa lưới Lord Loss
Hành hạ người chết
Chằng chịt tơ đỏ
Lord Loss bò quanh
Khinh người, tạo khổ
Bỏ bạn, tìm thù
Tước đoạt niềm hy vọng
Bồi bổ bằng đau thương
Nuốt mặt trời, uống trăng
Những bàn tay xoắn
Vẫy gọi tử thần

Giữa lưới sọt lại Lord Loss phi nhân

Tập 1

Chúa yêu Lord Loss

1. Ruột chuột

Lịch sử lặp lại vào một chiều thứ tư - một cơn ác mộng hoàn toàn! Vài phút trước, hẳn tôi sẽ bảo rằng tôi không thể tưởng tượng ra bất cứ điều gì tệ hại hơn. Nhưng khi có tiếng gõ cửa, cửa mở, và tôi thấy Má bên ngoài, tôi nhận ra cuộc đời luôn có thể tệ hơn.

Khi một vị phụ huynh bất ngờ xuất hiện ở trường, chỉ có một trong hai trường hợp xảy ra. Ai đó thân thuộc với bạn đang bị thương nặng hoặc đã qua đời, hoặc bạn đang gặp rắc rối to,

Phản ứng tức thời của tôi là xin đừng để cho ai phải chết! Tôi nghĩ tới Ba, Gret, những ông chú bà cô, những anh chị em họ. Có thể là bất cứ ai trong số đó. Mới sáng nay còn sống nhăn răng và đi lại. Giờ thì cứng đơ và lạnh ngắt, lưỡi thè ra, một đồng thịt chết chỉ còn chờ được đem chôn. Tôi nhớ đám tang Bà nội. Chiếc quan tài để mở. Da thịt bà tỏa sáng, phải hôn trán bà, nổi đau, nước mắt. Xin đừng để cho ai phải chết! Xin đừng! Xin đừng! Xin đừng! Xin...

Rồi tôi thấy nét mặt Má, trắng bệch vì giận dữ, và tôi biết Má tới đây để trừng phạt, không phải để an ủi.

Tôi rên lên, đảo tròn đôi mắt và lằm bằm trong cổ họng "xúi quẩy rồi!"

Văn phòng hiệu trưởng. Tôi, Má và

thầy Donnellan. Má đang nguyên rửa những điều thuốc lá. Tôi đã hút thuốc sau phòng để xe đạp ở nhà (chuyện xưa hơn Trái đất!). Má muốn biết thầy hiệu trưởng có để ý tới chuyện này không, về những thứ mà học trò của ông đang tập tành hưởng tới.

Tôi thấy hơi tội nghiệp cho thầy Donnellan. Ông phải ngồi đó, trông cứ như một cậu học trò kéo lê đôi bàn chân, bảo rằng ông không biết vụ này đang diễn ra, rằng ông sẽ tiến hành một cuộc điều tra để nhanh chóng chấm dứt nó. Đồ nói điêu! Dĩ nhiên là ông biết. Mọi trường học đều có một khu hút thuốc. Đời là thế. Những vị thầy cô không đồng ý, nhưng đa phần là họ làm ngơ như không thấy. Có những thằng nhóc cụ thể

hút thuốc, đó là thực tế. Cho chúng hút thuốc trong trường vẫn an toàn hơn là để chúng chuồn khỏi trường vào giờ nghỉ giải lao và ăn trưa.

Cả Má cũng biết điều đó. Má phải biết! Má từng có một thời tuổi trẻ, như bà luôn nhắc với tôi. Hồi thời của Má lũ nhóc tí cũng chả khác gì. Nếu Má dừng lại một phút và suy nghĩ lại, hẳn bà sẽ thấy mình đang làm rối tung mọi chuyện thế nào. Tôi không bận tâm tới việc Má la mắng tôi ở nhà, nhưng bà đừng đi tới trường và bắt đầu ban bố luật pháp trong văn phòng hiệu trưởng. Má đang làm trái với nội quy - trái quá cỡ thợ mộc!

Nhưng tôi không thể nói với bà điều đó, phải không? Tôi không thể hét toáng lên:

- Chờì, má à! Má đang làm cho cả hai chúng ta mất thể diện, vì thế đừng nói nữa!

Tôi nghe rằng mỉm cười với ý nghĩ này, và dĩ nhiên đó là lúc Má ngưng lại trong chớp mắt và bắt gặp tôi.

- Con còn nghe rằng cười sao? - Má gầm lên, rồi lại lên lớp tiếp: tôi đang hút thuốc để sớm xuống mồ, nhà trường phải có trách nhiệm, thầy Donnellan đang điều hành cái kiểu gì đây.... Cả một tràng dây cà ra dây muống!

Chết tiệt thật!

Bài diễn văn ở trường của Má tôi chả là gì so với thứ mà tôi nhận được ở nhà. Tay sát thủ máu xanh này lấy hết hơi hét toáng lên. Bà sẽ gửi tôi tới trường nội trú - không, quân trường mới đúng!

Để xem tôi sẽ thích thú thể nào, khi phải thức dậy vào sáng tinh mơ và hít đất một trăm cái trước giờ ăn sáng!

- Nghĩ sao về chuyện đó hả?

- Bữa ăn sáng là món rán hay một món ngũ cốc, ya-ua gì đó hả má?

Tôi đáp, và ngay khoảnh khắc câu nói này rời khỏi miệng, tôi biết rằng nói thế không ổn chút nào. Đây không phải là lúc dành cho danh hiệu khô hài lấy lưng khét tiếng của Grubbs Grady.

Nó đã khiến bà mẹ đang giận dùm dùm thêm nổi nóng: Tôi nghĩ tôi là ai chứ? Tôi có biết họ đã tiêu tốn cho tôi hết bao nhiêu không? Chuyện gì xảy ra nếu tôi bị đuổi học? Rồi cái lý lẽ danh thép như chém đinh chặt sắt mà tất cả mọi bà mẹ trên đời đều thích moi ra:

- Cứ chờ cho tới lúc ba con về nhà!

Ba không nổi đóa như Má, nhưng ông không vui. Ông bảo cho tôi biết ông thất vọng như thế nào. Họ đã nhiều lần cảnh cáo tôi về những tác hại của việc hút thuốc, về việc nó phá hủy buồng phổi và mang tới bệnh ung thư ra sao.

- Hút thuốc là điều ngu ngốc.

Ba tôi nói.

Chúng tôi đang ở trong bếp (tôi chưa bước ra khỏi đó từ lúc Má lôi tôi từ trường về lúc này, ngoại trừ việc đi vào phòng vệ sinh).

- Nó đáng tởm, phản xã hội và gây chết người. Sao con làm chuyện đó hả Grubbs? Ba nghĩ là con có đầu óc hơn chứ.

Tôi nhún vai làm thinh. Có gì để nói? Họ đang tỏ ra bất công. Dĩ nhiên hút thuốc là chuyện ngu ngốc. Dĩ nhiên nó gây bệnh ung thư cho bạn. Dĩ nhiên tôi không nên làm chuyện đó. Nhưng bạn bè tôi hút. Nó thú vị. Bạn phải la cà với những con người thú vị vào giờ ăn trưa và nói về những điều thú vị. Nhưng chỉ khi bạn hút. Bạn không thể thâm nhập nếu bạn đứng ngoài lề. Và họ biết điều đó. Thế nhưng họ đứng đây, hành xử hoàn toàn theo kiểu Gestapo ((*Geheime Staatspolizei, cơ quan mật vụ của Đức Quốc xã)), yêu cầu tôi lý giải cho những hành động của mình.

- Nó đã hút bao lâu? Tôi muốn biết điều đó!

Má đã bắt đầu nói về tôi bằng ngòi

thứ ba từ lúc Ba về tới. Tôi không đáng để nói trực tiếp.

- Phải, bao lâu rồi Grubbs?

- Con hông biết.

- Vài tuần, vài tháng, hay lâu hơn?

- Có lẽ là vài tháng. Nhưng chỉ hai điều mỗi ngày.

Má khịt mũi:

- Nếu nó bảo là hai điều, nghĩa là ít nhất năm sáu điều.

- Không phải. Ý con là hai điều! -

Tôi hét lên.

- Đừng có cao giọng với má! - Má hét trả.

- Bình tĩnh đi - Ba xen vào, nhưng Má tiếp tục như thể ông không có mặt ở đó.

- Con nghĩ làm như thế có thông minh

hay không? Phủ đây buồng phổi con bằng những thứ rác rưởi, không khác gì tỵ sát? Ba má không nuôi con lớn ngần này để nhìn con tỵ làm cho mình mắc bệnh ung thư! Chúng ta không cần điều này, nhất là vào đúng lúc này, khi mà...

Ba quát lên:

- Đủ rồi!

Cả hai chúng tôi giật nảy người. Hầu như Ba không bao giờ quát to. Thường thường ông rất lặng lẽ khi nổi giận. Lúc này mặt ông đỏ lên và ông đang trợn mắt - nhưng với cả hai chúng tôi chứ không phải mình tôi.

Má ho khúc khắc, như thể đang bới rôi. Bà ngồi xuống, vén tóc ra sau gáy và nhìn tôi với đôi mắt tổn thương. Tôi ghét những lúc Má sấm bộ mặt như thế.

Không thể nhìn thẳng vào bà hay lý sự gì được trội tron.

Ba nói tiếp, giờ ông đã bình tĩnh trở lại:

- Ba muốn con bỏ hút, Grubbs. Ba má sẽ không phạt con.

Má toan phản đối, nhưng Ba vẫy tay ra dấu cho bà im lặng.

- Nhưng ba muốn con hứa rằng con sẽ bỏ hút. Ba biết chuyện đó không dễ. Ba biết con sẽ thấy khó xử với đám bạn bè một thời gian. Nhưng điều này rất quan trọng. Có nhiều thứ quan trọng hơn là tỏ ra thú vị. Con hứa chứ Grubbs?

Ông dừng lại. Rồi nói tiếp:

- Dĩ nhiên, đó là khi con có thể bỏ...

- Dĩ nhiên là con có thể - Tôi làm bầm - Con nào có nghiện thứ gì đâu.

- Vậy con hứa chứ? Vì chính con chứ không phải vì ba má?

Tôi nhún vai, cố hành động như đó chẳng phải là việc gì ghê gớm, như dù sao tôi cũng đang định bỏ hút.

- Chắc chắn, nếu ba má cứ làm mọi chuyện âm ỉ lên như vậy.

Tôi ngáp dài.

Ba mỉm cười. Má mỉm cười. Tôi mỉm cười.

Ngay lúc đó Gret đi vào từ cửa sau và cũng mỉm cười, nhưng là một nụ cười xấu xa, kẻ cả bề trên của bà chị lớn. Chị cao giọng hỏi, giả vờ "ngây-thơ-vô-số-tội".

- Chúng ta đã giải quyết xong rắc rối nhỏ đó chưa?

Và tôi biết ngay tức khắc: Gret đã

thóc mách với Má về tôi! Chị đã phát hiện ra tôi hút thuốc và đã móc lại. Đồ bò cái!

Khi chị lượn nhanh qua, sáng rõ như một thiên thần, tôi đưa mắt xoáy những cái lỗ bốc lửa trên gáy chị, và hai từ đơn độc vang dội lại trong đầu tôi như một tiếng sấm xấu xa...

Trả thù!

Tôi yêu những đồng rác. Bạn có thể tìm thấy đủ thứ kinh khủng ở đó. Một nơi tuyệt hảo để sục sạo tìm kiếm nếu bạn muốn thủ hòa với bà chị phản bội đáng ghét của mình.

Tôi trèo lên những chỏm rác, chọc thủng những cái túi đen đúa và những thùng các tông sũng nước. Tôi không chắc tôi sẽ dùng thứ gì; hay theo kiểu

nào, vì thế tôi chờ ngẫu hứng nổi lên. Thế rồi tôi tìm được sáu con chuột chết, gãy cổ, vừa bắt đầu thối rữa, trong một cái túi nhựa dẻo nhỏ. Hết sảy con cóc nhảy!

Coi chừng, Gret! Có ta đây!

Ăn sáng ở bếp. Vặn nhỏ radio. Lắng nghe những tiếng ồn trên gác. Cố không bật cười rúc rích. Chờ sự bùng nổ.

Gret đang tắm. Chị tắm ít nhất hai lần mỗi ngày, trước lúc đến trường và khi đi học về. thỉnh thoảng tắm thêm lần nữa trước khi đi ngủ. Tôi không hiểu tại sao lại có người bận tâm giữ cho thân mình sạch sẽ đến vậy. Tôi cho đó là một dạng tâm thần.

Bởi lẽ chị quá bị ám ảnh với việc

tắm rửa, ba má tôi cho chị nguyên cả một căn phòng ngủ có phòng tắm riêng. Họ cho là tôi không quan tâm. Và đúng là tôi không quan tâm. Thật sự, điều này rất tuyệt. Hẳn tôi không thể giờ trò nếu Gret không có phòng tắm riêng, với một cái giá treo khăn tắm.

Cuộc tắm tấp vẫn tiếp diễn. Tiếng nước xối ào ào, rồi nhỏ giọt long tong, rồi im lặng. Tôi căng cứng người vì phấn khích. Tôi biết rõ thói quen của Gret. Chỉ luôn luôn rút cái khăn tắm khỏi giá sau khi tắm. Tôi không thể nghe tiếng chân của chị, nhưng tôi hình dung chị đang bước ba bốn bước tới chỗ cái giá khăn. Vớ tay ra. Kéo chiếc khăn xuống. Vaaaaaaaà...

Cuối cùng, những tiếng rú vang lên

liên tục. Khởi đầu là một tiếng hét hoảng hốt đơn độc. Rồi cả một tràng liên tù tì. Tôi đẩy chén bánh bột bắp nướng nhão nhoẹt sang một bên và chuẩn bị tư thế cho trận cười đã đời nhất trong năm.

Ba Má đang ở gần bồn rửa bát, thảo luận về ngày hôm sau. Họ cứng người lại khi nghe thấy tiếng hét, rồi lao tới chỗ cầu thang, tôi có thể trông thấy hoàn cảnh đó từ chỗ đang ngồi.

Gret xuất hiện trước khi họ tới cầu thang. Lao ra khỏi phòng tắm, gào hét âm lên, hít hãì phổi những mảnh nhỏ máu me ra khỏi đôi cánh tay, giật phăng chúng khỏi mái tóc. Một màu đỏ lòm bao phủ toàn thân chị. Một bàn tay nắm chặt chiếc khăn tắm che phía trước thân hình - ngay cả khi hoảng sợ thất kinh hồn vía, cũng

không có cách gì khiến Gret chạy xuống trần truồng!

- Gì thế con? - Má la lên - Chuyện gì xảy ra vậy?

- Máu! - Gret thét lên - Cả người con đầy máu! Con kéo cái khăn tắm xuống! Con...

Chị ngưng lời. Chị bắt gập tôi đang toác miệng cười. Tôi gập người ôm bụng. Đây là chuyện tếu lâm nhất mà tôi từng thấy.

Má quay lại nhìn tôi. Ba cũng thế. Họ không nói lời nào.

Gret gỡ một mẩu nhóp nhúa màu hồng ra khỏi mái tóc, lần này chậm rãi, và nhìn kỹ nó.

- Em bỏ cái gì trong khăn tắm của chị vậy? - Gret lặng lẽ hỏi.

- Ruột chuột!

Tôi rú lên, đập tay xuống bàn, cười đến ứa cả nước mắt.

- Em lượm...mấy con chuột trong đồng rác...mổ bụng chúng ra...và...

Tôi gần như muốn bệnh vì cười nhiều quá.

Má trợn mắt nhìn tôi. Ba trợn mắt nhìn tôi. Gret trợn mắt nhìn tôi.

Thế rồi...

- Mà y là đồ...!

Tôi không nghe thấy khúc sau câu chửi. Gret phóng xuống thang trước mấy từ đó. Chị đánh rơi chiếc khăn tắm giữa đường. Tôi không có thì giờ phản ứng với điều đó trước khi chị nhào vào tôi, tát và cào mặt tôi.

- Có gì không ổn vậy, Gretelda?

Tôi cười rút rích, ngăn chị lại, gọi chị bằng cái tên mà chị ghét. Chị thường đáp lại bằng cách gọi tôi là Grubitsch, nhưng lúc này chị nổi điên tới mức không thể nghĩ tới nó.

- Đồ cặn bã!

Gret rít lên. Rồi tới tấp tấn công tôi, tóm lấy hàm tôi, banh miệng tôi ra và cố hết sức tọng một nắm ruột chuột xuống cổ họng tôi.

Tôi ngưng cười ngay lập tức. Cả một miếng đầy ruột chuột không phải là một phần của trò đùa siêu hạng này!

- Tránh ra!

Tôi rống lên, điên cuồng chống cự. Ba má tôi đột nhiên hồi tỉnh lại và đồng loạt hét lên:

- Ngừng tay lại!

- Đừng đánh chị con!

- Chỉ là đồ điên!

Tôi thở dốc, né người khỏi Gret đang bóc hơi ngàn ngạt, văng ra khỏi chiếc ghế đang ngồi.

- Nó là đồ súc vật!

Gret khóc nức nở, gỡ những mẩu ruột khác ra khỏi tóc, chùi những vết máu chuột trên mặt. Tôi nhận ra chị đang khóc, khóc ra trò, và mặt chị cũng đỏ không kém gì mái tóc suôn dài của chị. Không phải do máu - đỏ do giận dữ, hổ thẹn và...sợ hãi?

Má nhặt cái khăn tắm bị rơi lên, cầm tới chỗ Gret, trùm quanh người chị. Ba đứng ngay sau lưng họ, nét mặt tối sầm. Gret gỡ thêm vài sợi ruột chuột khỏi mái tóc, rồi đau khổ rú lên.

- Chúng đây khắp người con!

Chị hét lớn, rồi ném một vài khúc ruột vào người tôi.

- Thằng quái nhỏ khôn kiếp!

- Chị mới là đồ khôn kiếp!

Tôi cười khúc khích. Gret lao tới tóm cổ tôi.

- Thôi đi!

Ba không hề cao giọng nhưng âm điệu của ông khiến chúng tôi ngưng phát lại.

Má trợn mắt nhìn tôi với sự phẫn nộ công khai. Ba thì mặt mũi hầm hầm. Tôi thấy rằng tôi là người duy nhất nhìn thấy khía cạnh buồn cười của việc này.

- Chỉ là một trò đùa thôi mà!

Tôi làm bậm tịt vệ trước những đôi mắt buộc tội.

- Chị ghét em!

Gret gào lên rồi khóc òa và bỏ chạy một cách đầy kịch tính.

- Cal - Má nói với Ba, đóng băng tôi với một tia nhìn lạnh giá - Giữ lấy thằng Grubitsch. Em lên trên đó an ủi Gretelda.

Má luôn gọi chúng tôi theo tên cúng cơm. Chính Má là người chọn chúng, và là người duy nhất trên đời không nhận thấy chúng kinh dị như thế nào.

Má đi lên gác. Ba thở dài, bước tới quỳ, xé một mớ giấy thấm nước rồi thu nhặt những mẩu ruột và chùi những vết máu trên sàn. Sau vài ba phút im lặng, vì tôi vẫn còn nằm dài cạnh cái ghế bị lật úp, ông hướng cái nhìn lạnh như thép vào tôi. Quanh miệng và mắt ông có nhiều

nếp hần sâu - dấu hiệu cho thấy ông thật sự nổi giận, thậm chí còn hơn cả khi biết tôi hút thuốc.

- Lẽ ra con không nên làm thế.

- Chỉ cho vui thôi mà - Tôi lắm bả.

- Không - Ông quát lên - không hề

vui chút nào.

- Chỉ đáng bị như thế - Tôi kêu lên -

Chỉ đã chơi xấu con! Chỉ nói với Má về việc con hút thuốc. Con biết chính là chỉ!

Và nhớ lần chỉ nấu chảy mấy thằng lính chì của con không? Và cắt mấy cuốn truyện tranh của con? Và...

- Có một số điều con không bao giờ nên làm - Ba nhẹ nhàng cắt lời tôi - Việc này sai rồi. Con đã xâm phạm sự riêng tư của chị con, làm bẽ mặt chị ấy, làm cho chị ấy kinh hoàng một cách điên rồ. Và

đúng vào thời điểm này!...

Ông ngưng lại và kết thúc, tỏ ra hoàn toàn mệt mỏi:

- Con đã làm chị ấy rất buồn.

Ông xem đồng hồ.

- Hãy chuẩn bị tới trường. Chúng ta sẽ bàn về việc phạt con sau.

Tôi lê bước lên gác một cách khốn khổ, không thể hiểu tất cả những chuyện này là thế nào nữa. Nó chỉ là một trò đùa tuyệt diệu. Tôi đã cười rộ hàng giờ khi nghĩ về nó. Và tất cả những công lao cực khổ - mổ những con chuột ra, ngâm ít nước để giữ chúng tươi và dính, thức dậy sớm, lén vào phòng tắm của Gret trong lúc chị còn đang ngủ, cẩn thận đặt mớ ruột vào vị trí - tất cả những thứ đó đã bị phí hoài!

Tôi đi ngang phòng của Gret và nghe chị khóc lóc rất thương tâm. Má đang nhẹ nhàng thì thầm với chị. Bụng tôi cồn cào, giống cái cách khi tôi biết tôi đã làm một điều sai trái. Tôi làm ngơ nó. "Mình không quan tâm họ nói gì", tôi cầu nhàu, đập tung cánh cửa phòng và cởi bộ đồ ngủ ra. "Đó là một trò đùa cợt phách!"

Chuộc tội. Bị nhốt trong phòng sau giờ học suốt một tháng. Tròn một tháng trời chết tiệt! Không TV, không máy vi tính, không truyện tranh, không sách - ngoại trừ những cuốn sách giáo khoa. Ba cũng để lại bộ cờ vua trong phòng tôi - không lo hai vị phụ huynh bạn chơi cờ của tôi tức khỏi tôi thứ đó! Cờ vua gần như là một tôn giáo trong gia đình này. Gret và tôi lớn lên cùng nó. Trong lúc

những em bé mới chập chững biết đi khác được dạy cách gắn những mẫu hình lắp ghép vào nhau, chúng tôi đã bận rộn học những nguyên tắc ngộ nghĩnh của cờ vua.

Tôi có thể xuống gác vào giờ ăn, và được phép vào phòng tắm, nhưng ngoài ra tôi là một tù nhân. Thậm chí tôi không thể ra ngoài vào dịp cuối tuần.

Trong niềm hiu quạnh, tôi đã gọi Gret bằng đủ thứ tên dưới ánh trăng của đêm thứ nhất. Kế đó, kẻ phải hứng chịu những lời nguyên rủa của tôi là Ba Má. Sau đó tôi quá khốn khổ nên không hờn trách ai được nữa, vì thế tôi chỉ hờn dỗi trong sự im lặng u buồn và chơi cờ với chính mình để giết thời gian.

Họ không nói chuyện với tôi trong

những bữa ăn. Cả ba người hành động như thể tôi không có mặt ở đó. Gret thậm chí không thèm liếc tôi một cách hằn học và chế giễu, cái cách mà chị thường làm khi tôi lâm vào tình cảnh thất thế.

Nhưng phải chăng việc tôi đã làm xấu xa đến thế? Thôi được, đó là một trò đùa thô bạo và tôi biết tôi đã đâm đầu vào rắc rối, nhưng những phản ứng của họ đã vượt quá xa giới hạn. Công bằng mà nói, giá như tôi làm điều gì khiến Gret phải bối rối nơi công cộng, tôi sẵn sàng gánh chịu những gì đang đến. Nhưng đây là một trò đùa riêng tư giữa chúng tôi. Họ không nên làm rùm beng lên như vậy mới phải.

Những lời nói của Ba vọng lại trong tôi: "Và đúng vào thời điểm này!" Tôi

ngĩ rất nhiều về chúng. Và những lời của Má, khi bà đang rầy la tôi về chuyện hút thuốc, ngay trước khi Ba cắt ngang lời bà: "Chúng ta không cần điều này, nhất là vào đúng lúc này, khi mà..."

Ý của họ là gì? Họ đang nói về điều gì vậy? Chuyện thời điểm thì dính dáng gì tới bất cứ điều gì khác?

Có thứ gì đó đang bốc mùi ở đây - và đó không chỉ là ruột chuột.

Tôi dành nhiều thời gian để viết. Những đoạn nhật ký, những câu chuyện, những bài thơ. Tôi cố vẽ một bức hoạt hình - 'Grubbs Grady, Siêu anh hùng!' - nhưng tôi không giỏi về hội họa. Tôi được điểm cao ở những môn học khác - cao hơn Gret "mặt dê" nhiều, như tôi thường nhắc cho chị nhớ - nhưng về

chuyện nghệ thuật thì tôi dở ẹt

Tôi chơi rất nhiều ván cờ vua. Ba Má tôi là những người mê cờ đến cuồng tín. Trong mỗi phòng đều có một bàn cờ và trong hầu hết các đêm họ chơi rất nhiều ván cờ, đánh với nhau hoặc với những người bạn đến từ các câu lạc bộ cờ vua. Họ cũng bắt Gret và tôi chơi. Ký ức về thời ấu thơ của tôi là việc bú chùn chụt một quân xe trắng trong lúc Ba giải thí nói, gần như nước nở.

Nếu tôi không biết trước có một điều gì đó rất không ổn, vẻ sợ hãi trong giọng má tôi hẳn đã cảnh báo cho tôi. Vì đã chuẩn bị cho điều đó, tôi có thể nhe răng cười và đáp lại Má, theo kiểu Humphrey Bogart ((* ngôi sao điện ảnh người Mỹ)):

- Con cũng yêu Má, Má yêu.

Má lái xe đi. Tôi nghĩ bà đang khóc.

Dì Kate cười điệu đà:

- Cứ thoải mái tự nhiên trong phòng khách nhé. Dì đi bắc một ấm trà. Đã gần tới giờ tin tức.

Tôi cáo lỗi sau buổi phát tin. Đau bụng, cần đi nghỉ. Dì Kate bắt tôi nốc hai muỗng lớn dầu gan cá thu, rồi đưa tôi lên phòng ngủ.

Tôi chờ năm phút, cho tới khi tôi nghe thấy tiếng ngâm nga của Frank Sinatra ((* ca sĩ, diễn viên nổi tiếng người Mỹ, từng đoạt giải Oscar)). Kate "không-một-cuộc-hẹn" yêu quý Ol' Blue Eyes ((* nghệ danh của Frank Sinatra)) và luôn xoay xở tìm ra ông trên radio. Khi tôi nghe thấy tiếng bà hát theo một

bài tình ca cổ lỗ sĩ nào đó, tôi luôn xuống thang và vọt ra khỏi cửa trước.

Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng giờ tôi biết rằng tôi sẽ không né tránh nó, tôi quyết định cùng mọi người chào đón nó. Tôi không cần biết họ đang vướng phải rắc rối gì. Tôi sẽ không để cho Má, Ba và Gret loại tôi ra khỏi cuộc, bất kể nó tệ hại đến đâu. Chúng tôi là một gia đình. Chúng tôi sẽ cùng nhau đối mặt với mọi chuyện. Đó là điều mà Ba Má luôn dạy bảo tôi.

Cuộc bộ trên những con đường, vượt sáu cây số về nhà, càng nhanh càng tốt. Họ có thể ở bất cứ nơi nào, nhưng tôi sẽ bắt đầu từ ngôi nhà. Nếu không tìm ra họ ở đó, tôi sẽ tìm những manh mối xem họ có thể ở đâu.

Tôi nghĩ tới việc Ba bảo ông thấy sợ. Việc Má run rẩy khi hôn tôi. Giọng nói của Gret khi chỉ đang đứng trên cầu thang. Bụng tôi quặn lại vì sợ hãi. Tôi làm ngơ nó, chạy với một tốc độ đều đặn, và cố nhỏ cái mùi vị dầu gan cá khỏi miệng tôi.

Nhà. Tôi nhận ra một khe sáng trong phòng ngủ của Ba Má, nơi những tấm màn che không chạm tới. Điều này không có nghĩa là họ ở trong phòng. Má luôn để sáng đèn để ngăn chặn bọn trộm cắp. Tôi vòng ra phía sau nhà và nhìn vào cửa sổ ga-ra. Chiếc xe đang đậu bên trong. Vậy là họ ở nhà. Đây là nơi mọi thứ mở màn. Bết kẻ đó là gì.

Tôi bò lên cửa sau. Thu mình lại, đẩy cái nắp lỗ chó ra, lắng nghe. Không

có tiếng động nào. Tôi lên tám khi con chó cuối cùng của chúng tôi chết. Má bảo bà sẽ không cho phép có một con nào khác trong nhà. Chúng luôn bị giết ngoài đường và bà muốn phát bệnh với việc chôn cất chúng. Cứ cách vài tháng Ba lại bảo ông phải lấy ván đóng kín cái lỗ chó lại hoặc lắp một cánh cửa mới, nhưng không bao giờ thực hiện. Tôi nghĩ ông vẫn âm thầm hy vọng Má sẽ đổi ý. Ba yêu lũ chó.

Khi tôi còn là một em bé, tôi có thể bò qua lỗ chó. Má phải cột tôi vào cái bàn nhà bếp để ngăn tôi chuồn ra khỏi nhà khi người không để ý. Giờ thì tôi đã quá lớn so với nó, vì vậy tôi luôn bên dưới phiến đá có hình kim tự tháp sang mé trái cánh cửa và mò tìm chiếc chìa

khóa dự phòng.

Nhà bếp rất lạnh lẽo. Lẽ ra nó không như thế. Mặt trời rọi nắng suốt cả ngày và đó là một đêm ấm áp. Nhưng tôi có cảm giác như đứng trong một ngăn tủ lạnh trong một siêu thị.

Tôi bò tới cửa phòng đại sảnh và dừng lại, lắng nghe lần nữa. Không một tiếng động.

Rời khỏi bếp, tôi kiểm tra phòng đặt TV, phòng khách được trang trí một cách bay bổng của Má - nơi tôi và Gret không được lui tới ngoại trừ những dịp đặc biệt - và phòng đọc sách của Ba. Trống rỗng. Tất cả đều lạnh tanh như nhà bếp.

Khi định rời khỏi phòng đọc sách, tôi nhận ra có một điều gì đó lạ lùng và dừng lại. Có một bàn cờ ở góc phòng.

Bộ cờ giải thưởng của Ba. Những quân cờ được làm theo các nhân vật trong truyền thuyết Vua Arthur. Do những nghệ nhân nổi tiếng hồi thế kỷ mười chín chạm khắc thủ công. Đáng giá cả một gia tài. Ba không bao giờ nói cho Má biết giá chính xác của nó. Không bao giờ dám.

Tôi bước tới chỗ cái bàn cờ. Được khắc từ cẩm thạch, dày mười phân. Tôi vừa mới chơi một ván với Ba trên bề mặt mịn màng của nó cách đây vài tuần. Hiện giờ trên nó là những vết xước sâu, xấu xí. Gần giống như những vết móng tay cào, ngoại trừ việc không người nào có thể đưa móng tay cào xuyên qua cẩm thạch cứng rắn. Và tất cả những quân cờ được cẩn thận chạm khắc đều biến mất. Bàn cờ trống trơn.

Lên gác. Lo sợ toát mồ hôi. tay nắm chặt. Hơi thở tôi tỏa ra như một màn sương mù trước mắt tôi. Một phần nào đó trong tôi muốn cụp đuôi bỏ chạy. Tôi không nên có mặt ở đây. Tôi không cần phải có mặt ở đây. Sẽ không ai biết tôi có quay trở lên đây và...

Tôi hình dung nhanh lại nét mặt của Gret sau trò đùa ruột chuột. Những giọt nước mắt của chị. Nỗi đau của chị. Nụ cười của chị khi cho tôi bộ quần áo thể thao hiệu Tottenham. Chúng tôi cứ gây gổ nhau suốt, nhưng tôi rất yêu mến Gret. Và không chỉ có thế.

Tôi sẽ không bỏ chị ở lại một mình với Ba Má để đối mặt với bất kỳ rắc rối nào mà họ đang vướng phải. Như tôi đã tự nhủ mình trước đó - chúng tôi là một

gia đình. Ba luôn bảo các gia đình nên gắn bó với nhau và chiến đấu như một đội. Tôi muốn là một phần của vụ này, dù tôi không biết "vụ này" là gì, dù Ba Má đã làm hết sức để ngăn tôi khỏi "vụ này", dù "vụ này" làm cho tôi sợ hãi chết được.

Ở đầu cầu thang. Không lạnh như phía dưới. Tôi thử ngó qua phòng mình, rồi phòng Gret. Trống rỗng. Rất ấm áp. Những quân cờ trên bàn cờ của Gret cũng biến mất. Của tôi thì còn đó, những chúng nằm vương vãi trên sàn, còn cái bàn cờ thì đã vỡ tan thành từng mảnh.

Tôi len lén tới gần phòng của Ba Má hơn. Tôi biết chắc rằng hẳn là họ phải ở đó. Trì hoãn lại phút giây của sự thật. Gret thích gọi tôi là đồ hèn nhất khi

muôn làm tổn thương tôi. Tuy to con là thế, tôi luôn né ra khỏi con đường của mình để tránh những vụ đánh nhau. Tôi từng nghĩ (sợ) rằng chị nói đúng. Mỗi bước tôi đặt về phía phòng ngủ của Ba Má tôi chứng minh trước nỗi ngạc nhiên của tôi rằng chị đã sai.

Cánh cửa sờ nghe nóng rẫy, như thể phía sau nó là một ngọn lửa đang bùng cháy. Tôi áp tai lên lớp gỗ. Nếu tôi nghe tiếng lửa nổ rảng rặc, tôi sẽ phi thẳng tới điện thoại và gọi 999. Nhưng không có tiếng rảng rặc. Không có khói. Chỉ có tiếng thở sâu, nặng nề...và một tiếng nhỏ giọt lạ lùng.

Bàn tay tôi đang đặt trên nắm cửa. Những ngón tay của tôi không cử động. Tôi vẫn áp tai lên mặt gỗ, chờ

đợi...nguyện cầu. Một giọt lệ ứa ra từ mắt trái của tôi. Nó khô trên má vì sức nóng.

Bên trong phòng, có ai đó đang ười khẽ - trầm, khàn đục, tàn ác. Không phải Má, Ba hay Gret. Có tiếng xé toạc, tiếp theo là những cú tát và tiếng nhai lạo xạo.

Bàn tay tôi xoay chuyển.

Cánh cửa mở.

Địa ngục hiện ra.

2 Lũ Yêu tinh

Máu khắp nơi. Văng tung tóe và đọng thành vũng như trong cơn ác mộng. những vệt loang lổ chạy dọc theo nền nhà và những bức tường.

Ngoại trừ những bức tường không còn là những bức tường, tôi bị vây quanh bốn

phía bởi những tấm lưới nhện. Hàng triệu triệu sợi tơ, dày hơn cánh tay tôi, một số có thiết kế trật tự, số khác giăng tứ tung hỗn loạn. Nhiều sợi đỏ máu. Phía sau lớp mạng nhện đó là nhiều lớp nữa - cả đàn cả lũ mạng nhện trải dài về phía sau đến hút tầm nhìn của tôi. Vô tận.

Đôi mắt tôi rời khỏi những bức tường. Tôi điềm nhanh qua những chi tiết khác. Người tê cóng. Hoạt động như một cỗ máy.

Tiếng nhỏ giọt long tong. Một thân hình treo ngược từ trần nhà dày mạng nhện giữa phòng. Không có đầu. Máu nhỏ xuống sàn từ chữ O đỏ lòm toang hoác của chiếc cổ. Ngay cả khi không có đầu, tôi vẫn nhận ra Ba.

- BA!

Tôi gào lên, và tiếng hét hầu như xé toạc thanh quản của tôi.

Bên trái tôi, một sinh vật kinh khủng lượn vòng và gầm gừ. Nó có thân hình của một con chó khổng lồ và đầu của một con cá sấu. Dưới nó, nằm bất động, là Má.

Một tiếng gầm gừ đáng sợ bên phía tay phải tôi. Gret! Ngồi trên sàn, nhìn tôi trừng trừng, thân hình lắc lư, mặt trắng bệch, trừ những chỗ lấm lem máu. Tôi cất tiếng gọi chị. Có vật gì đó phía sau chị, ở chỗ khoảng trống ở lưng, đang điều khiển chị di động như một con rối.

"Vật gì đó" đẩy Gret ra. Nó là một đứa bé, nhưng không phải là một đứa bé của thế giới này. Nó có thân hình của một em bé ba tuổi, với một cái đầu lớn hơn nhiều

so với đầu của bất kỳ người bình thường nào. Làn da màu xanh lá cây nhợt. Không có mắt - một quả cầu lửa nhỏ cháy lập lòe trong mỗi hốc mắt trống trơn. Không có tóc - nhưng đầu nó sống động với sự chuyển dịch. Khi đưa trẻ của địa ngục này tới gần hơn, tôi thấy rằng những vật thể đó là lũ gián. Đang sống nhăn. Đang ăn lớp thịt thối rữa trên đầu nó.

Con chó đầu sáu rời khỏi Má và tiến tới gần tôi, trao đổi ánh mắt với đứa bé quái dị lúc này cũng đang thu hẹp khoảng cách.

Tôi không thể nhúc nhích. Nỗi sợ đã hoàn toàn chiếm giữ tôi. Tôi nhìn từ Má sang Ba rồi sang Gret. Tất cả nhuộm đỏ máu. Tất cả đều đã chết.

Không thể nào! Điều này không thể xảy

ra! Nó phải là một cơn ác mộng!

Nhưng ngay cả trong những cơn ác mộng kinh hoàng nhất của tôi, tôi cũng chưa bao giờ tưởng tượng nổi điều gì như thế này. Tôi biết rằng nó là sự thật, chỉ vì nó đáng sợ đến mức không thể là sự thật.

Hai con quái vật gần như đã tới sát tôi. Con chó đầu sáu gầm gừ một cách thèm thuồng. Thằng nhóc tiểu yêu nhếch mép cười theo kiểu ma cà rồng và giơ hai bàn tay lên. Trong lòng chúng là hai cái mồm, nhỏ, đầy răng sắc nhọn. Không có lưỡi.

- Nè các cung!

Ai đó nói. Và hai con quái vật dừng lại ở trong khoảng cách một tầm nhỏ nước bọt.

- Chúng ta có gì ở đây vậy?

Một người đàn ông ló ra từ sau đồng tư

nhện lủng nhùng. Gây guộc. Da đỏ nhợt, chẳng có hình thù gì rõ rệt, đầy những bướu, u nần lổn nhổn, như được làm từ bột nhào nhuộm màu. Hai bàn tay của hắn xác xơ sứt sẹo, những chiếc xương nhô ra khỏi lớp da, ngón tay này dính chùm vào ngón khác. Đầu hói. Đôi mắt kỳ dị - không có tròng trắng, chỉ có tròng đen màu đỏ sẫm và một con ngươi còn sẫm hơn nữa. Ở bên trái lồng ngực hắn là một cái lỗ tây quây, nham nhở. Tôi có thể nhìn xuyên qua nó. Bên trong cái lỗ là những con rắn. Hàng chục con rắn nhỏ xíu cuộn tròn, đang phun phì phì, với những chiếc nanh cong vút.

Thằng tiểu yêu rít lên và tiến về phía tôi. Những hàm răng trong hai cái miệng nhỏ nôn nóng cứ há ra khép lại.

- Dừng lại, Artery.

Gã đàn ông - tên quái vật - ra lệnh, và bước về phía tôi. Không, hắn không bước. Hắn trượt đi. Hắn không có bàn chân. Khối thịt u nần lồi lõm của phần dưới đôi chân hắn kết thúc bằng những dải thịt mỏng manh. Và chúng không hề chạm tới sàn nhà. Hắn treo lơ lửng trong không khí. Con chó đầu sấu hung hăng sủa, đôi mắt bò sát của nó lóe lên ánh thèm thuồng và căm ghét.

- Chờ đã, Vein.

Tên quái vật ra lệnh.

Hắn tiến tới gần tôi trong phạm vi tầm với. Dừng lại và nhìn kỹ tôi với đôi mắt đỏ lừ quái dị. Hắn có một cái miệng nhỏ. Đôi môi trắng bệch. Trông hắn thật u buồn - sinh vật u buồn nhất mà tôi từng

gặp.

- Cậu là Grubitsch - Hấn rầu rĩ nói -
Người cuối cùng của dòng họ Grady.
Cậu không nên ở đây. Ba Má cậu muốn
ngăn cậu khỏi sự đau lòng này. Tại sao
cậu đến?

Tôi không thể trả lời. Thân thể tôi không
còn là của tôi nữa, ngoại trừ đôi mắt vẫn
không ngừng nhìn ngó và phân tích, mặc
dù tôi chỉ muốn chúng hoàn toàn khép lại
và bôi đen đi mọi thứ.

Thằng tiểu yêu gằm gừ trong cổ họng và
lại tiến tới gần tôi.

- Bất tuân ta là chết đấy, Artery.

Tên quái vật khẽ nói.

Thằng nhóc con dã man buông tay xuống
và lui lại, ngọn lửa tròn mắt nó mờ đi.
Con chó đầu sáu cũng rút lui. Cả hai vẫn

dán mắt vào tôi.

Tên quái vật thở dài, và trong giọng nói của hắn có sự thương hại chân thành:

- Một nỗi buồn như thế. Cha mẹ - chết. Chị gái - chết. Hoàn toàn lẻ loi trên trần thế. Mặt đối mặt với yêu tinh. Không hề biết chúng ta là ai hay vì sao chúng ta ở đây.

Hắn ngưng lời và tỏ vẻ nghi ngờ:

- Cậu không biết, phải không, Grubitsch? Chưa có ai giải thích hay kể cho cậu nghe câu chuyện về Lord Loss cô độc phải không?

Tôi vẫn không thể đáp, nhưng hắn đọc thấy sự không biết của tôi trong mắt tôi và cười nhạt, vẻ đau khổ:

- Ta nghĩ là không. Họ tìm cách bảo vệ cậu khỏi những sự tàn ác của thế giới.

Tốt, những bậc cha mẹ tràn đầy tình yêu thương. Cậu sẽ nhớ họ Grubitsch, nhưng không lâu đâu.

Hai con quái vật bên phải và bên trái tôi rít lên những âm thanh chói tai, kinh khủng.

- Nỗi buồn của cậu sẽ ngắn ngủi thôi. Trong vài phút nữa ta sẽ cho lũ thuộc hạ của ta chồm lên cậu và tất cả sẽ sớm kết thúc. Sẽ đau, đau kinh khủng ấy, nhưng kẻ đó là sự thanh bình tốt cùng của thế giới bên ngoài. Cái chết sẽ đến như một phúc lành, Grubitsch. Cuối cùng cậu sẽ mừng đón nó - như cha mẹ và chị gái cậu.

Tên quái vật trôi lơ lửng quanh tôi. Tôi nhận thấy hấn không có mũi, phía trên môi trên của hấn chỉ có hai cái lỗ lớn.

Hắn khụt khịt đánh hơi khi lướt qua tôi, và bằng cách nào đó, tôi hiểu rằng hắn đang nghĩ thấy nỗi sợ của tôi.

- Grubitsch tội nghiệp.

Hắn lảm bảm, một lần nữa dừng lại trước mặt tôi. Ở khoảng cách gần này, tôi có thể nhìn thấy lớp da đỏ tái của hắn rạn vỡ thành những vết nứt nẻ li ti đang rỉ máu. Tôi cũng nhìn thấy nhiều chi phụ bên dưới đôi tay hắn - mỗi bên ba cánh, khoanh lại quanh bụng hắn. Trông chúng giống như những cánh tay phụ gầy guộc, dù có thể chúng chỉ là những nếp thịt xếp lại một cách lạ lùng.

- M-m-mi, mi là ai?

Tôi rên lên, cố ép mấy từ này lọt ra giữa hai hàm răng run lập cập.

- Sự bắt đầu và sự chấm dứt của những

nổi u sâu lớn nhất của cậu - tên quái vật
đáp. Hắn nói điều này một cách giản
đơn, không hề khoác lác.

- M-m-má? - Tôi thờ đóc - Ba? Gr-
Gr...Gr...

- Đã chết - Hắn thềm thì, lắc đầu, máu
trào ra từ những vết nứt nẻ trên cổ hắn.

- Hãy nhớ tới họ, Grubitsch. Hãy nhớ lại
những ký ức vàng son. Áp ủ họ trong
những khoảnh khắc cuối cùng này của
cậu. Hãy khóc cho họ, Grubitsch. Cho ta
những giọt lệ của cậu.

Hắn mỉm cười háo hức. Bàn tay phải của
hắn đặt lên mặt tôi. Hắn quét những ngón
tay sứt sẹo dính chùm qua gò má trái,
ngay bên dưới mắt tôi, như thể đang cố
phù phép những giọt nước mắt chảy từ
tôi.

Sự va chạm với làn da của hắn - ẩm ướt, thô nhám, nhóp nhúa - khiến tôi tởm lợm. Không hề suy nghĩ, tôi quay lưng lại khỏi chốn địa ngục trong phòng ngủ của Ba Má tôi và bỏ chạy. Phía sau tôi, tên quái vật cười khàn khàn, hắng giọng và nói:

- Vein. Artery. Nó là của các ngươi.

Với những tiếng gào rú hân hoan kinh tởm, hai con quái vật đuổi theo tôi.

Đầu cầu thang. Mỗi giây những tiếng gầm gừ và nghiến răng một tới gần hơn. Gần như sát nút sau lưng. Tôi bị trượt chân và té đánh oạch xuống sàn. Có cái gì đó bay qua trên đầu tôi và va vào bức tường ở đầu cầu thang - Vein, con chó đầu sấu.

Một bàn tay nhỏ xíu rà bên trên mắt cá trái của tôi. Hai hàm răng của Artery

ngọt lên trên những nếp xăn của ông quần jeans. Tôi lăn ra xa theo bản năng. Tiếng rách toạc - một mảnh vải dài bị xé đứt. Chân tôi chưa bị tổn thương gì. Artery lộn ngược về phía sau, nghẹn cổ với mớ vải jeans.

Vein đứng nhô lên, lúc lắc cái đầu cá sấu dài thòn. Mắt tôi dán vào đôi chân trước của nó. Phần cuối của chúng không phải là những bàn chân chó, mà là một bàn tay người, với những chiếc móng tay dài hoen máu - một bàn tay phụ nữ.

Tôi lách người qua Vein và cố lê xuống cầu thang, thở hổn hển với niềm kinh hãi. Từ khước mắt, tôi nhận thấy Artery đã phun được miếng vải jeans ra, đứng lên và đuôi theo tôi.

Vein thu người lại trên đầu cầu thang, đôi

mắt bò sát long lên giận dữ, chuẩn bị phóng xuống. Đúng lúc nó nhảy lên, Artery đâm sầm vào người nó. Vein kêu ăng ăng khi tên đồng bọn tình cờ đè nghiền nó v

ào tường. Artery khóc ré lên như một em bé, đá Vein văng ra khỏi lối đi, lao đảo xuống thang để rượt theo tôi.

Tôi đã chạm tay vào nền nhà. Tôi loạng choạng đứng lên và đi về phía cửa trước. Tôi đã cách Artery một đoạn xa, nó vẫn còn trên cầu thang. Tôi sẽ làm được điều này! Chỉ thêm vài sải chân nữa, và...

Vật gì đó lướt giữa hai chân tôi với một tốc độ khó mà tin nổi. Có tiếng va chạm khô khốc. Cánh cửa rung lên. Từ chân cửa, Artery đứng thẳng lên và nhe răng cười với tôi. Thằng nhóc tiểu yêu kỳ dị

này đang chà chà bên vai phải sau cú đụng mạnh vào cánh cửa. Ánh lửa trong mắt nó bùng lên sáng chói hơn bao giờ hết. Miệng nó rộng và méo xệch. Không có lưỡi - chỉ một cục thịt đỏ lòm như máu.

Tôi thét lên với Artery bằng những tiếng rừ rạc, rồi vớ lấy cái ống điện thoại trên giá đỡ - vật gần nhất trong tầm tay - và lấy hết sức ném nó vào thang tiểu quỷ. Artery nhanh nhẹn hụp xuống. Thật không thể tin nổi, cái ống điện thoại bay vù xuyên qua cửa, rơi xuống mặt đường bên ngoài.

Tôi không có thì giờ để suy ngẫm về thành tích sức mạnh phi thường này. Artery tạm thời bị mất phương hướng. Vein chỉ mới xuống được nửa cầu thang.

Tôi có thể thoát thân - nếu tôi hành động nhanh.

Tôi quay ngoặt sang một bên, phóng về phía nhà bếp và cửa sau. Artery đọc được ý định của tôi và rống lên gọi Vein. Con chó đầu sấu nhảy ra khỏi cầu thang, nhằm thẳng vào cổ và mặt tôi lao tới. Tôi giơ một tay lên và gạt nó ra. Những chiếc móng của Vein cào lên cánh tay tôi, cắt qua lớp vải trên tay áo và để lại ba vết cào sâu hoắm trên cẳng tay.

Tôi thét lên đau đớn, tung chân đá vào cái đầu cá sấu của con chó. Bàn chân tôi chạm vào ngay bên dưới chòm mũi của nó. Đầu của Vein gạt ra phía sau và nó văng ra với một tiếng kêu oăng oăng.

Tôi không dừng lại để ngó tới Artery mà lao thẳng qua nhà bếp hướng tới cửa.

Những ngón tay tôi nắm chặt lấy tay nắm. Tôi vặn - sai chiều! Vặn ngược lại. Một tiếng lách cách. Cánh cửa mở ra...

...và đóng sầm ngay lại khi Artery va mạnh vào nó. Lực chạm của con yêu vào cánh cửa hất tôi sang một bên. Tôi lăn mình ngay ra khỏi tầm nguy hiểm. Khi tôi ngồi dậy, Artery đã hồi phục và đang đứng trước cánh cửa, tứ chi dang rộng, cả ba hàm răng lóe lên dưới luồng ánh sáng đỏ phát ra từ ngọn lửa trong hai hốc mắt không tròng của nó.

Tôi lùi xa ra khỏi tên tiểu yêu quái da xanh. Dừng lại - có tiếng gầm gừ ở sau lưng. Một cái liếc mắt hoang mang. Vein đang tiến tới gần, khóa chặt đường rút lui của tôi.

Tôi đã lọt vào giữa chúng.

Artery nhe răng cười. Nó biết tôi sắp rồi đời. Một con gián văng ra khỏi đầu nó, rơi lên lưng nó, lật người lại và bắt đầu chạy trốn. Artery giẫm lên con gián và nghiền nát nó. Rồi đưa bàn chân về phía tôi, để tôi có thể nhìn thấy phần bản thủ còn lại của con gián. Bật cười đầy vẻ hiêm ác.

Một tiếng táp sau lưng tôi. Mùi tanh của máu và thịt thối. Vein hầu như đã ở sát cạnh tôi. Artery rít lên - nó muốn tham gia vào cuộc giết chóc, nhưng nó rất cảnh giác. Không thể bỏ trống vị trí của nó. Ngồi đó và quan sát Vein giết tôi thì tốt hơn là bỏ cánh cửa không ai chặn giữ. Tôi ý thức được sự sợ hãi của thằng tiểu yêu này với tên quái vật trên gác. Hẳn gọi hai đứa này là thuộc hạ của hắn, cũng

có nghĩa hẳn là chúa trùm của chúng.

Vein húc vào lưng tôi với cái mồm đầy da của nó. Gầm gừ trong cổ họng. Thế là xong. Tôi sẽ tiêu từng cuộc xẻng. Sẽ chết, như Ba, Má và...

- Không!

Tôi gầm lên, làm hai con quái vật giật mình. Những ý nghĩ của tôi quét qua hình ảnh cái ống điện thoại lao xuyên qua lớp gỗ dày của cánh cửa trước, và Artery cùng tốc độ duy chuyển của nó. Đôi mắt tôi dán vào cái lỗ chó. Quá nhỏ không thể nào qua lọt, nhưng tôi không nghĩ tới điều đó. Tôi chỉ tập trung vào việc tẩu thoát.

Tôi nhôm dậy. Cong người lấy đà. Phóng như một mũi tên về phía cái lỗ chó đúng lúc Vein nhe răng định tấp tôi. Tôi bay

vút qua không trung, nhanh hơn bất kỳ con người nào sẽ bay hoặc có thể bay. Ngọn lửa trong hai hốc mắt của Artery bùng lên với sự cảnh giác. Con chó đầu sáu quờ đôi chân nhỏ xíu của nó vào nhau. Quá muộn! Trước khi chúng khép lại, tôi đã vượt qua, mấy ngón tay đẩy ngược cái nắp đậy lên, đôi cánh tay, thân hình và theo sau là đôi chân. Tiếng gầm rú vang lên ở sau lưng. Nhưng giờ thì chúng không thể làm hại tôi được nữa. Tôi đang bay.. ra bên ngoài.. tự do!

Bay vút lên. Đôi tay dang rộng như đôi cánh. Vui mừng chất ngất. Phép màu. Niềm hân hoan trong khoảnh khắc. Tôi cảm thấy mình bất khả chiến bại, như một...

Râm!

Cái hàng rào sần sau cắt ngang cú bay của tôi. Tôi va mạnh vào mặt đất. Vừa lồm cồm ngồi dậy vừa rên rỉ và thở khò khè. Cùi chỏ bên phải bị trầy sướt khi tôi bay như tên lửa qua những thanh gỗ cứng của hàng rào. Chóng mặt. Tôi lao đảo đứng lên. Thấy người yếu lã đi.

Tôi nhớ tới lũ yêu tinh. Đôi mắt tôi hướng tới cái lỗ chó. Tôi xoay người để chạy...

...rồi đứng lại. Không có dấu hiệu nào của chúng. Chỉ có sự im lặng bình thường của màn đêm.

Chúng không đuổi theo.

Tôi nhìn chòng chọc vào cái lỗ chó nhỏ xíu, rồi nhìn hai cánh tay và đôi chân của tôi. Ba vết cào sâu do những chiếc móng

của Vein. Áo sơ mi và quần jeans của tôi rách toạc ở những chỗ hai con yêu tấn công. Chiếc giày trái của tôi văng mất, hẳn là nó đã văng đi giữa cú bay. Nhưng ngoài ra tôi không bị tổn thương gì khác. Không thể nào! Ngay cả khi cái lỗ chó to hơn, tôi cũng không thể phóng qua nó với tốc độ đó mà không tự cứa sống mình thành nhiều mảnh. Làm thế nào mà...?

Mọi câu hỏi lịm tắt khi tôi nhớ lại cảnh tượng khủng khiếp trong phòng ngủ.

- Má! - Tôi nức nở, lão đảo đi tới cánh cửa sau.

Tôi dừng lại, tay đặt trên nắm cửa. Gần như xoay nó, nhưng không thể. Tôi quỳ xuống. Cẩn trọng mở hé cái lỗ chó. Nhìn vào nhà bếp. Không có con yêu tinh nào cả, nhưng những dấu chân đẫm máu trên

sàn đá lát là bằng chứng rằng tôi không hề tưởng tượng ra cuộc đuổi bắt đó.

Đứng lên. Một lần nữa tôi cố vào nhà. Một lần nữa tôi không thể thực hiện điều đó được. Những ký ức quá kinh khủng. Bọn yêu tinh quá kinh khủng. Nếu tôi có thể giúp gia đình, có lẽ mọi chuyện sẽ khác. Nhưng họ đã chết, tất cả, và tôi có quá nhiều lý trí (hoặc không có đủ can đảm) để đánh liều mạng sống của mình chỉ vì ba xác chết.

Khi bước lùi ra khỏi cửa sau, tôi nhìn lên ngôi nhà. Ở bề ngoài, trông nó giống như mọi ngôi nhà khác. Không mạng nhện. Không máu me. Chỉ có những bức tường và cửa sổ bình thường.

- Gret - Tôi làm bầm một cách thiếu xét suy - Em sẽ không bao giờ nói xin lỗi về

vụ ruột chuột.

Tôi suy nghĩ về điều đó một lúc, choáng váng, thần thờ. Rồi tôi ngược mặt lên, há miệng ra và hét lớn.

Đó là một tiếng hét không lời. Thuần túy căm hận. Thuần túy buồn rầu. Nó hình thành từ đâu đó sâu thẳm trong tôi và bộc phát ra với cùng sức mạnh bất khả mà tôi có được khi ném cái ống điện thoại vào Artery và khi lao người qua cái lỗ chó.

Những tấm kính cửa sổ vỡ nát và bắn vãi phía trong nhà, xé toạt những tấm màn thành nhiều mảnh nhỏ, rắc đầy lên sàn nhà những mảnh vỡ trong suốt, lờm chờm. Kính cửa trong những ngôi nhà ở cả hai phía cũng bị nổ tung. Và cả kính trong những chiếc xe hơi và đèn đường gần đó.

Tôi thét hết sức một hồi lâu, có lẽ là suốt một phút trọn không ngừng, rồi rơi vào một sự tĩnh mịch cũng bao trùm tất cả không kém gì tiếng thét. Một sự im lặng cô quạnh. Gần như đặt quánh. Không một âm thanh nào thoát ra hay xâm nhập.

Một lúc sau, mọi người xuất hiện từ những ngôi nhà gần đó, run rẩy, cẩn thận đi tới nguồn của tiếng gào rú điên cuồng. Tôi nhìn thấy miệng của họ chuyển động, nhưng tôi không nghe thấy những câu hỏi của họ, hoặc những tiếng kêu thét của họ khi họ đi vào nhà tôi và ngay sau đó chạy vọt ra ngoài, mặt tái nhợt đi, đôi mắt đầy vẻ kinh hoàng.

Tôi đang ở trong một thế giới của riêng tôi. Một thế giới của những tấm mạng nhện và máu me. Những con yêu và

những thầy ma. Những cơn ác mộng và nỗi kinh hoàng. Tên của cái thế giới đó từ đêm nay trở đi là: nhà.

3 Dervish

Mê man, thời gian xoắn ốc. Những sự kiện rời bời. Di chuyển từ thực tế sang cõi mơ và ngược lại. Khoảnh khắc này còn ở đây, rồi đi mất, bị cơn điên cuồng mất trí và bọn yêu tinh giằng lấy.

Sáng sủa. Một căn phòng ấm áp. Những sĩ quan cảnh sát. Tôi quán mình trong những tấm chăn. Một người đàn ông có nét mặt tử tế đưa cho tôi một ca sô-cô-la nóng. Tôi cầm lấy. Ông đang đặt những câu hỏi. Lời lẽ của ông phớt lờ trượt qua tai tôi. Nhìn chòng chọc vào thứ chất lỏng sẫm màu trong ca, tôi bắt đầu cảm thấy thực tại nhòa đi. Để tránh

quay trở lại những cơn ác mộng, tôi ngẩng đầu lên và tập trung vào đôi môi mấp máy của ông.

Trong suốt một lúc lâu tôi không nghe thấy gì. Rồi những tiếng thì thầm. Chúng lớn dần. Giống như vặn lớn dần nút volume trên TV. Không phải câu nào của ông cũng có ý nghĩa - trong đầu tôi có một âm thanh đang gầm rống - nhưng tôi nắm được ý định chung của ông. Ông đang hỏi về bọn giết người.

- Lũ yêu tinh...

Tôi lẩm bẩm, câu nói đầu tiên tôi thốt ra kể từ tiếng thét mất hồn.

Mặt ông sáng lên và ông lẩn tới. Nhiều câu hỏi hơn. Nhanh hơn trước. Lớn hơn. Gấp rút hơn. Giữa những tiếng nói lao xao mờ mịt, tôi nghe ông hỏi:

- Cháu có nhìn thấy chúng không?

- Có - Tôi buồn thắm nói - Bọn yêu tinh.

Ông cau mày. Hỏi một câu gì đó khác. Tôi tắt lịm. Thế giới đang cháy bùng ở bên rìa. Một khối cầu điên dại quánh lại quanh tôi, ngoạm lấy tôi, nuốt chửng tôi, cắt lìa tôi khỏi mọi thứ trừ những cơn ác mộng.

Một căn phòng khác. Những viên sĩ quan khác. Đòi hỏi nhiều hơn những viên sĩ quan trước. Không dịu dàng bằng. Lớn tiếng đặt câu hỏi, nhìn thẳng vào mặt tôi, nâng đầu tôi lên cho tới khi mắt hai bên chạm nhau và họ nắm bắt được sự chú ý của tôi. Một người giơ lên một tấm ảnh - đỏ lòm, một thân hình bị xé toạc ở giữa.

- Gret - Tôi rên rỉ.

Một viên sĩ quan nói, niềm thông cảm

trộn lẫn với sự nôn nóng:

- Chú biết là khó khăn, nhưng cháu có nhìn thấy kẻ giết chị ấy không?

- Bọn yêu tinh - Tôi thờ dài.

- Lũ yêu tinh không tồn tại, Grubbs ạ - Viên sĩ quan cầu nhàu - Cháu đủ lớn để biết điều đó. Nghe này, chú biết là khó đấy - Ông tự lặp lại - nhưng cháu phải tập trung. Cháu phải giúp chúng tôi tìm ra bọn người đã làm chuyện này.

- Cháu là nhân chứng duy nhất của chúng tôi, Grubbs ạ - Đồng nghiệp của ông lâm bầm - Cháu đã nhìn thấy chúng. Không còn ai khác thấy. Chúng tôi biết cháu không muốn nghĩ tới nó vào lúc này, nhưng cháu phải làm điều đó. Vì Ba Má cháu. Vì Gret.

Viên cớm kia lại vẩy tấm ảnh vào mặt

tôi.

- Hãy cung cấp cho chúng tôi một điều gì đó, bất cứ điều gì! - Ông nằn nì - Có bao nhiêu tên ở đó? Cháu có nhìn thấy mặt chúng, hay là chúng đeo mặt nạ? Cháu chúng kiến được bao nhiêu thứ? Cháu có thể...

Nhật nhòa dần. Tạm biệt các ông sĩ quan. Xin chào nổi kinh hoàng.

Tiếng gào thét. Những tiếng rú inh tai. Nhìn quanh quất, tự hỏi ai đang gây ra cảnh huyên náo ồn ào đến thế và vì sao họ không chịu giữ yên lặng. Rồi tôi nhận ra chính tôi đang gào thét.

Trong một căn phòng trống toát. Hai bàn tay bị buộc chặt bởi một chiếc áo khoác trắng bó khít. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một cái nào thật sự trước đó, nhưng tôi

biết nó là gì - một cái áo bó ((* nguyên văn straitjacket, loại áo có hai ống tay áo thật dài dùng để buộc hai tay người bệnh tâm thần lại.))

Tôi tập trung vào việc ngưng những tiếng gào thét lại và chúng lịm tắt dần, chuyển sang một thứ tiếng thút thít nho nhỏ. Tôi không biết tôi đã gào thét bao lâu, nhưng cổ họng tôi khô rang và đau nhói, như thể tôi đã kiểm tra các giới hạn của nó suốt nhiều tuần không ngưng nghỉ.

Trên một cái bàn nhỏ bên tay trái tôi có một cái ca nằm trong một giá đỡ. Một cái ống hút thò ra khỏi nó. Tôi khép đôi môi quanh cái đầu ống hút và nuốt ừng ực. Coke nguội. Nó gây đau đớn khi trôi xuống cổ, nhưng sau một vài ngụm nó lại khá tuyệt vời.

Khi đã tươi tỉnh lại, tôi nhìn kỹ căn phòng. Tường lót. Đèn mờ. Một cánh cửa thép với một tấm kính nhựa dày ở nửa trên thay vì kính thủy tinh.

Tôi loạng choạng bước tới chỗ tấm kính và nhìn ra. Không thể nhìn thấy gì nhiều, khu vực bên ngoài tối đen. Vậy là tấm kính nhựa hầu như chỉ để phản chiếu. Tôi nhìn kỹ gương mặt mình trong tấm gương tạm thời này. Đôi mắt tôi không còn là của tôi nữa - đỏ ngầu, man dại, đầy những quầng thâm. Đôi môi bị cắn tơi tả. Những vết cào xước trên mặt - tự gây ra. Tóc cắt húi cua sát đầu, ngắn hơn ý thích của tôi. Một vết bầm tím lớn trên trán.

Một gương mặt hiện ra gần sát mé bên kia tấm kính. Tôi lùi ra sau hoảng hốt. Cánh cửa mở ra, một người phụ nữ to

lớn tươi cười bước vào.

- Ôn thôi mà - Bả khế nói - Tôi tên là Leah. Tôi đã chăm sóc cháu.

- T-t-tôi... tôi đang ở đâu?

Tôi thờ gáp.

- Một nơi an toàn.

Bả đáp, rồi khom xuống và sờ vào chỗ bầm tím trên trán tôi với hai ngón tay mềm mại, dịu dàng.

- Cháu đã trải qua địa ngục, nhưng giờ cháu đã ổn rồi. Mọi thứ ở đây đều đi lên. Hiện giờ cháu đã thoát khỏi cơn mê sảng, và chúng ta có thể làm việc...

Tôi mất dấu những gì Leah đang nói. Sau lưng bả, trên lối đi, tôi hình dung ra bộ đôi yêu quái - Vein và Artery. Phần tỉnh táo của tôi biết rằng chúng không có thật mà chỉ là ảo ảnh, nhưng phần người đó

của tôi không còn kiểm soát được những tri giác của tôi. Lùi lại tựa lưng vào những bức tường lốt, tôi nhìn trống vắng vào bọn yêu tinh tưởng tượng khi chúng nhảy múa lảng xãng quanh phòng tôi, tung ra những điệu bộ thô bỉ và dọa nạt. Leah tiếp tục nói. Vein và Artery tưởng tượng tiếp tục tung tăng nhảy múa. Tôi trôi tuột trở lại vào căn phòng của những cơn ác mộng - hầu như với sự dễ chịu.

Tỉnh và mê. Những khoảnh khắc lặng lẽ của thực tại. Những ánh chớp bất ngờ của sự điên dại và nổi kinh hoàng. Tôi đang bị giữ trong một bệnh viện dành cho những người có vấn đề - đó là tất cả những gì những người y tá của tôi nói với tôi. Không còn những cái tên. Không có việc trà trộn với các bệnh nhân

khác. Những căn phòng trắng toát. Các cô y tá - Leah, Kelly, Tim, Aleta, Emilia và nhiều người khác, tất cả đều xinh đẹp, tất cả đều quan tâm, nhưng tất cả đều không thể vồ về tôi thoát khỏi những cơn ác mộng khi chúng tấn công. Những vị bác sĩ với những cái tên mà tôi không màng ghi nhớ. Họ kiểm tra tôi vào những giờ giấc thường xuyên. Ghi chép. Ra câu hỏi.

~~ Cháu đã thấy gì?

~~ Bọn sát thủ trông thế nào?

~~ Sao cháu cứ khăng khăng gọi chúng là bọn yêu tinh?

~~ Cháu biết là bọn yêu quý không tồn tại mà. Ai là các sát thủ thật sự?

Một người trong số họ hỏi có phải tôi chính là thủ phạm giết người không. Bả

là một phụ nữ tóc bạc, đôi mắt sắc sảo. Không tử tế như những người kia. Một "bác sĩ tồi" so với các "bác sĩ tốt". Cùng với tháng ngày trôi, càng ngày bả càng thúc ép tôi càng hơn. Thách thức tôi. Cho tôi xem những tấm ảnh khiến tôi phát khóc lên.

Tôi bắt đầu gọi bả là Bác sĩ Đồ tể, nhưng chỉ với mình tôi, chứ không gọi lớn tiếng. Khi bả tới với những câu hỏi rối ren và đôi mắt lạnh lẽo, tôi tự mở mình ra cho những cơn ác mộng - luôn treo lơ lửng bên lề, đang háo hức muốn ghì chặt lấy tôi - tự đánh mất bản thân trong thế giới thực tại. Sau một vài cơn mê sảng có dự tính này, rõ ràng họ đã quyết định từ bỏ những chiến thuật gây sốc và đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy

Bác sĩ Đồ tể.

Thời gian bị kéo lê hoặc biến mất vào những cơn ác mộng. Không còn là thời gian bình thường nữa. Không có những buổi chiều lười nhát hay những sớm mai lặng lẽ. Không thể nào quên được bọn sát nhân. Niềm đau khổ và sự sợ hãi làm ô ứ từng khoảnh khắc tỉnh táo và mê sảng của tôi.

Những lễ thói hàng ngày khá là quan trọng, theo các vị bác sĩ và y tá, những người muốn chặn đứng các cuộc rút lui vào cơn ác mộng của tôi. Họ cố đưa tôi trở về với thời gian thật. Họ bao vây tôi với những cái đồng hồ treo tường. Bắt tôi đeo hai cái đồng hồ đeo tay. Nhấn mạnh vào những thời gian khi tôi ăn và tắm táp, tập thể dục và ngủ.

Nhiều viên thuốc uống và nhiều nhất chích. Leah bảo đây chỉ là tạm thời để trấn an tôi. Bảo rằng ở đây họ không thích bắt bệnh nhân uống thuốc. Họ thích trò chuyện với bệnh nhân về những điều rắc rối của mình hơn và làm cho họ quên chúng đi.

Những viên thuốc ngăn tôi khỏi chìm vào các cơn ác mộng, nhưng cũng khiến tôi tê liệt với tất cả những thứ khác. Không còn khả năng cảm thấy thích thú hay chán chường, phấn khích hay thất vọng. Tôi lang thang khắp bệnh viện - lúc này tôi được tự do thoải mái vì không còn hung tợn - trong một trạng thái choáng váng, dở sống dở chết, nhìn chăm chú vào những mặt đồng hồ treo tường, đếm từng giây cho tới lần uống thuốc tiếp theo.

Ngưng thuốc men. Xuông dốc trầm trọng. Những cơn gào thét. Tấn công các vị y tá. Khao khát sự tề liệt. Cần những viên thuốc!

Họ làm ngơ những tiếng gào thét và những lời nài nỉ của tôi. Leah giải thích chuyện gì đang diễn ra. Tôi đang trong một kế hoạch điều trị dài

ngày. Những thứ thuốc men đã chấm dứt những cơn ác mộng của tôi và neo tôi vào thế giới thực tại - đó là bước một. Lúc này tôi phải học cách hoạt động trong nó như một người bình thường, không cần đến những thứ thuốc xoa dịu thần kinh - bước hai.

Tôi cố giải thích tình trạng của mình cho bà nghe: những cơn ác mộng của tôi không hề biến mất, vì lũ yêu quỷ mà tôi

nhìn thấy là có thật. Nhưng bà không chịu nghe. Không ai tin tôi khi tôi nói về bọn yêu tinh. Họ chấp nhận rằng tôi ở trong nhà vào thời điểm xảy ra những vụ giết người, rằng tôi đã chứng kiến một điều gì đó kinh khủng, nhưng họ không thể nhìn thấy bên ngoài những nỗi kinh hoàng của loài người. Họ nghĩ tôi đã tưởng tượng ra lũ yêu tinh để che đậy sự thật. Một vị bác sĩ bảo rằng tin có lũ yêu ma thì dễ hơn là tin có những con người xấu xa. Rằng một cá nhân xấu xa còn đáng sợ hơn nhiều so với một con yêu tưởng tượng.

Đồ khờ khạo! Hửn ông sẽ không nói thế nếu nhìn thấy con chó đầu sáu Vein hay thằng quái Artery với cái vương miện bằng gián trên đầu!

Tiên triển dần dà. Tôi không còn đói thuốc và nổi cơn. Nhưng tôi không tiến bộ nhanh như các vị bác sĩ của tôi dự đoán. Tôi vẫn còn trượt trở vào thế giới những cơn ác mộng, đánh mất ý thức về thực tại. Tôi không nói chuyện cởi mở với các vị y bác sĩ. Tôi không thảo luận về những nỗi sợ hãi và sự đau đớn của tôi. Thỉnh thoảng tôi lấp ba lấp bấp một cách không thể hiểu nổi và không thể diễn dịch lời lẽ của những người quanh tôi. Hoặc tôi sẽ đứng nhìn đăm đăm vào một thân cây hay bụi rậm qua một trong những khung cửa sổ bệnh viện suốt cả ngày, hoặc không thức dậy vào buổi sáng, bất chấp những nỗ lực đánh thức của các cô y tá. Tôi đang chiến đấu với họ. Họ không tin câu chuyện của tôi, vì

thể họ không thể thật sự hiểu tôi và không thể thật sự giúp tôi. Vì thế tôi chiến đấu với họ. Do giận hờn và sợ hãi.

Ở đâu đó giữa cơn rối rắm, các vị họ hàng bà con tìm đến. Các bác sĩ muốn tôi tập trung vào thế giới bên ngoài bệnh viện. Họ nghĩ cách thực hiện điều đó là giới thiệu lại tôi với gia tộc của tôi, phá vỡ cảm giác cô đơn đang lấn áp của tôi. Tôi nghĩ kế hoạch là dành cho các vị khách đến quấy nhiễu tôi, để tôi muốn ở với họ, vì thế tôi chơi bóng với mấy bác sĩ khi họ bắt đầu tìm vào với những câu hỏi.

Dì Kate là người đầu tiên. Dì ôm chặt tôi và khóc. Không ngừng nói về Má, Ba và Gret, nhắc lại những thời kỳ đẹp đẽ mà dì có thể nhớ ra. Cầu xin tôi hãy để cho

các bác sĩ giúp đỡ tôi, hãy trò chuyện với họ, vì vậy tôi sẽ có thể khỏe hơn, có thể về nhà và sống với dì. Tôi không nói gì, chỉ nhìn đăm đăm vào khoảng trống và nghĩ về Ba đang bị treo ngược xuống. Dì Kate ra về trong không đầy một giờ sau đó, vẫn còn nức nở.

Thêm nhiều người bà con ghé đến trong suốt những ngày và những tuần sau đó, vây quanh là các vị bác sĩ. Những ông chú bà cô, những ông cậu bà mợ, những anh chị em họ, của cả hai bên nội ngoại. Một số là những người quen biết cũ. Một số chưa hề gặp trước đó. Tôi không đáp lại bất kỳ người nào. Tôi có thể nói họ cũng giống hệt như các vị bác sĩ. Họ không tin tôi.

Rất nhiều câu hỏi từ những người chăm

sóc tôi. Vì sao tôi không trò chuyện với những người bà con đó? Tôi có thích họ không? Còn có ai khác mà tôi thích hơn không? Phải chăng tôi sợ mọi người? Tôi nghĩ sao về việc rời khỏi đây và sống với một trong những người hảo tâm trong một thời gian?

Họ đang cố tìm cách đưa tôi ra khỏi đó. Không phải vì họ thấy chán tôi - đó chỉ là bước thứ ba trên con đường hồi phục của tôi.

Vì tôi không chống đối việc những người bà con ghé vào thăm viếng, họ hy vọng rằng một sự ném trái thế giới thật sẽ khiến tôi dễ tiếp nhận hơn. (Tôi không hề phát triển bất kỳ một nhận thức sâu sắc nào theo cung cách tư duy của con người - tôi biết tất cả những điều này là vì Leah

và các y tá khác nói với tôi. Họ bảo việc biết họ đang nghĩ gì, kế hoạch của họ là gì, sẽ là điều tốt cho tôi.)

Tôi cố hết sức để cho họ những gì họ muốn - tôi mong muốn họ có thể chữa trị cho tôi - nhưng đó là việc khó khăn. Những người bà con nhắc cho tôi nhớ những gì đã xảy ra. Họ không thể hành động một cách tự nhiên quanh tôi. Họ nhìn tôi với những biểu hiện có tính chất thương hại, đôi khi sợ hãi. Nhưng tôi cố gắng. Tôi lắng nghe. Tôi đáp lại.

Sau nhiều bước chuẩn bị và thảo luận, tôi sẽ trải qua một kỳ nghỉ cuối tuần với cậu Mike và gia đình ông. Cậu Mike là em trai của Má. Ông có một bà vợ xinh đẹp - Rosetta - và ba đứa con, hai gái và một trai. Dạo trước Gret và tôi đã

tới ở với họ vài lần, khi Ba Má đi nghỉ hè.

Họ rất cố công làm cho tôi cảm thấy được đón chào nồng hậu. Conor - cậu con trai của Mike - lên mười tuổi. Nó khoe với tôi mấy thứ đồ chơi của nó và cùng chơi game trên máy tính với tôi. Nó thông minh và thân thiện. Kể cho tôi nghe về bộ sưu tập truyện tranh của nó và bảo rằng tôi có thể chọn ra bất kỳ ba cuốn nào mà tôi thích và giữ lấy chúng.

Hai nhóc gái - Lisa và Laura - lên bảy là lên sáu. Cười khúc khích suốt. Không chắc vì sao tôi tới đây hoặc biết chuyện gì đã xảy đến với tôi. Nhưng chúng rất dễ thương. Chúng kể cho tôi nghe về ngôi trường và đám bạn của chúng. Chúng muốn biết tôi có bạn gái hay

không.

Ngày thứ Bảy trôi qua êm đẹp. Tôi cảm nhận được sự lạc quan của cậu Mike - ông nghĩ điều này sẽ có hiệu quả, rằng tôi sẽ có lại những tri giác và sống tiếp như người bình thường. Tôi cố tin sự cứu rỗi có thể đến một cách giản đơn như thế, nhưng trong thâm tâm tôi biết tôi đang tự dối mình.

Chủ nhật. Một cuộc tản bộ trong công viên. Giỡn với Lisa và Laura trên cái xích đu. Đẩy chúng lên thật cao. Mẹ Rosetta ngồi gần đó, luôn nhìn tôi cảnh giác. Cậu Mike ngồi trên chỗ vòng xoay với Conor.

- Em muốn xuống!

Laura la lên. Tôi dừng chiếc xích đu lại và nó nhảy xuống đất.

- Xem em thấy gì nè!

Nó reo lên vui vẻ, và chạy tới một bụi cây nằm kế bên chiếc xích đu. Tôi đi theo. Nó chỉ tay vào một con chim chết - nhỏ xíu, còn non, thân hình rách toạc, có lẽ bị một con mèo tấn công.

- Tuyệt quá!

Lisa thở hắt hắt, chạy tới từ phía sau.

- Không - mẹ Rosetta vừa nói vừa bước tới - Buồn lắm con ạ.

Lisa hỏi:

- Chúng ta có thể mang nó về nhà để chôn không ạ?

- Má không biết - Mẹ Rosetta cau mày -
Trông như thể nó đã bị...

- Lũ yêu tinh đã biết Ba Má và Chị cháu

- Tôi bình thản xen vào. Hai đứa bé gái tròn mắt nhìn tôi.

- Một tên trong số chúng đã bứt đứt lìa đầu của ba cháu. Máu phun ra. Như từ một vòi nước.

- Grubitsch, mợ không nghĩ thế - Mợ Rosetta nói.

- Một trong số lũ yêu tinh có thân hình của một em bé - Tôi tiếp tục, không dừng lại được - da nó màu xanh lá cây, và nó không có mắt. Thay vì tóc, đầu nó toàn những gián.

- Đủ rồi! - Mợ Rosetta nạt - Cháu đang làm hai em sợ đó. Mợ không...

- Lũ gián còn sống. Chúng đang ăn thịt của con yêu. Nếu cháu nhìn gần hơn nữa, cháu chắc là cháu sẽ thấy óc của nó.

Mợ Rosetta vùng bỏ chạy, Lisa và Laura chạy theo sau. Laura bật khóc.

Tôi buồn bã nhìn con chim chết. Những

cơn ác mộng tụ tập lại quanh tôi. Hình dung ra những tiếng cười ma quái. Điều cuối cùng tôi nhìn thấy trong thế giới thật là cậu Mike đang bước tới gần tôi, bị giằng xé giữa sự quan tâm và cơn thịnh nộ.

Bệnh viện. Nhiều ngày - hoặc tuần? - hoặc tháng? - sau đó. Rất nhiều câu hỏi.

~~ Tại sao cháu lại nói thế với hai đứa bé gái?

~~ Phải chăng cháu đang muốn làm tổn thương người khác?

~~ Cháu có nổi giận không? Hay buồn? Hay sợ?

~~ Cháu có muốn tới thăm ai đó khác hay không?

Tôi không trả lời, hoặc chỉ làm bầm đáp lại. Họ không hiểu. Họ không thể hiểu.

Tôi đâu có muốn làm cho Lisa hay Laura sợ hãi, hay muốn làm cho cậu Mike và vợ Rosetta phiền lòng. Những lời lẽ đó tự tuôn ra. Những vị bác sĩ không thể giúp được. Nếu tôi mắc một thứ bệnh thông thường, tôi chắc họ có thể chữa cho tôi khỏi. Nhưng tôi đã trông thấy lũ yêu tinh xé toạc thế giới của tôi thành từng mảnh. Không ai tin điều đó, vì thế không ai biết tôi đã trải qua chuyện gì. Tôi đơn độc. Tôi sẽ luôn là thế. Bây giờ đó là cuộc đời tôi. Đó là cách thức nó diễn ra.

Đám bà con họ hàng không đến nữa. Các bác sĩ thôi cố gắng. Họ bảo họ đang cho tôi thời gian để hồi phục, nhưng tôi nghĩ chỉ là vì họ không biết phải xử lý tôi như thế nào. Những quãng thời gian

dài dẳng dặt một mình, đi lại, đọc sách, suy tư. Hầu như lúc nào cũng mệt. Những cơn nhức đầu. Bọn yêu tinh hiện ra ở khắp nơi tôi nhìn tới. Khó mà nuốt trôi thức ăn. Gầy đi. Ốm yếu.

Mấy cô y tá cố khôi phục tinh thần của tôi. Nhiều ngày rời viện - một buổi xem xiếc, công viên giải trí, các rạp xi-nê - và những buổi tiệc trong phòng tôi. Không ích gì. Những nỗ lực của họ với tôi đều lãng phí. Tôi ngày càng rút sâu vào bản thân hơn. Hầu như không nói năng. Tránh tiếp xúc bằng mắt. Những ngón tay ngoạ nguậy và đầu xoay mòng mòng vì sợ hãi một âm thanh xa lạ nhỏ nhất nào.

Đa ng mỗi lúc một tệ hơn. Đang ngày càng xuống dốc.

Đã có những lời trao đổi về những viên thuốc mới.

Một vị khách. Đã khá lâu kể từ người cuối cùng. Tôi nghĩ họ đã bỏ cuộc.

Đó là chú Dervish. Em trai của Ba. Tôi không biết nhiều về ông. Một con người bí ẩn. Chú có tới thăm chúng tôi một vài lần hồi tôi còn nhỏ. Má chưa bao giờ ưa ông. Tôi nhớ bà và Ba đã có lần cãi nhau vì chú:

- Chúng ta sẽ không mang bọn nhóc tới đó! - Má quát lên - Tôi không tin chú ấy.

Leah đưa chú Dervish vào. Hỏi chú muốn ăn uống gì không

- Không, cảm ơn

Tôi có muốn thứ gì không? Tôi lắc đầu. Leah đi ra.

Dervish Grady là một người gầy gò, cao

lênh khênh. Sói trên đỉnh đầu, bốn phía đều bạc trắng, và một bộ râu bạc ngắn. Đôi mắt xanh nhạt. Tôi nhớ đôi mắt ông từ hồi tôi còn nhỏ xíu. Lúc đó tôi nghĩ trông chúng giống như mắt chú lính chì của tôi. Tôi hỏi ông có ở trong quân đội không. Ông đáp lại bằng một tràn cười rộ.

Chú mặc một bộ toàn vải jeans - quần, áo, áo khoác. Trông ông thật kỳ khôi - Gret từng nói rằng đồ jeans không hợp với bất kỳ ai quá tuổi ba mươi. Chỉ nói đúng.

Chú Dervish ngồi xuống cái ghế dành cho khách và nhìn tôi với đôi mắt nghiêm trang, lạnh lẽo. Chú hoàn toàn khác với tất cả những ai đã đến trước đó. Trong lúc các người bà con khác nhanh chóng

bắt đầu một cuộc đàm thoại vui vẻ, sai lệch, hoặc khóc, hoặc bảo họ thấy rất tiếc ra sao, chú Dervish chỉ ngồi đó nhìn tôi. Điều đó khiến tôi thấy khoái, vì vậy tôi nhìn lại, linh hoạt hơn trạng thái suốt nhiều tuần qua.

- Chào chú - Tôi nói sau đúng một phút lặng im.

Chú Dervish gật đầu đáp lại.

Tôi cố nghĩ ra một câu tiếp nối. Nhưng đầu tôi cứ trống trơn.

Chú Dervish chậm rãi nhìn quanh phòng. Đứng lên, đi tới cửa sổ, nhìn ra mảnh sân sau của bệnh viện, rồi lạng tới cửa ra vào mà Leah để hé mở. Ông thò đầu ra ngoài, nhìn sang bên trái và bên phải. Đóng cửa lại. Trở lại ghế và ngồi xuống. Cởi chiếc nút áo khoác trên cùng. Móc

ra ba tờ giấy. Cầm lật úp chúng xuống. Tôi ngồi thẳng lưng lên, tò mò thích thú nhưng ngờ vực. Đây có phải là một mảnh khốe mới của mấy tay bác sĩ? Phải chăng họ đã vạch ra một loạt phương hướng hành động cho chú Dervish, trong một nỗ lực nhen nhóm sự hồi phục của tôi?

- Cháu hy vọng đây không phải là một cuộc kiểm tra Rorschach ((* một dạng kiểm tra các chức năng hoạt động và tư duy của người bệnh tâm thần, được đặt theo tên của người phát minh ra nó, nhà tâm lý học người Thụy Sĩ Hermann Rorschach.)) - Tôi cười yếu ớt - Cháu đã chơi với những dấu mực khá là lâu...

Chú Dervish lật một tờ giấy lại, và tôi chết lặng. Đó là một bức hình trắng đen, vẽ một con chó to với một cái đầu cá sấu

và những bàn tay người.

- Vein!

Chú Dervish nói. Ông có một giọng nói êm ái du dương.

Tôi run rẩy và không đáp lại lời nào.

Ông lật tờ thứ hai lên. Lần này có màu. Một đứa bé có nước da màu xanh lá. Những cái mòm trong lòng bàn tay. Lửa trong đôi mắt. Tóc là những con chấy rận.

- Artery! - Ông nói.

- Chú vẽ tóc sai rồi - Tôi lảm bảm - Nó phải là những con gián.

- Chấy, gián hoặc đĩa - nó thay đổi.

Ông đáp và đặt hai tờ giấy đó xuống nền nhà. Rồi lật tờ thứ ba lên. Tờ này cũng có màu. Một người đàn ông gầy guộc, da đỏ tái, sần sùi, đôi mắtwss to đỏ khé,

những bàn tay sứt sẹo, không có bàn chân, một cái lỗ đầy rấn ở lồng ngực trái.

- Mấy tay bác sĩ đã dựng thứ này lên - Tôi rên rỉ, ngoảnh mặt đi - Cháu đã kể cho họ nghe về bọn yêu tinh. Chắc là họ đã nhờ họa sĩ vẽ chúng lại. Vì sao chú...?

- Cháu chưa nói cho họ biết tên của y - Chú Dervish cắt lời tôi. Ông gõ tay vào bức vẽ - Cháu có nói hai tên kia là thuộc hạ, và tên này là chủ nhân của chúng, nhưng cháu chưa bao giờ nhắc tới tên của y. Cháu có biết không?

Tôi hồi tưởng lại mấy phút điên cuồng trong phòng ngủ của Ba Má tôi. Tên chúa quỷ không nhiều lời. Chưa hề nói với tôi hắn là ai. Tôi há miệng ra để trả lời phủ nhận...

...rồi chậm rãi ngậm miệng lại. Không -
hắn đã bộc lộ danh tánh của mình. Tôi
không thể nhớ đích xác, nhưng ở đâu đó
giữa cơn điên dại có một lời về nó. Tôi
quay ngược về ký ức. Tập trung vào một
khoảnh khắc. Đó là khi hắn hỏi tôi có
biết vì sao điều này xảy ra không, có
phải Ba Má tôi chưa từng kể cho tôi nghe
về câu chuyện của...

- Lord Loss! - Chú Dervish nói, chỉ một
giây ngắn ngủi trước khi tôi thốt nên lời.
Tôi nhìn ông trừng trừng...hoang
mang...kinh hoàng...nhưng cũng hơi kích
động.

- Ta biết bọn yêu tinh có thật - Chú
Dervish lẩm bẩm, nhặt mấy tấm tranh lên
và nhét lại chúng vào trong tay áo khoác,
cài nút lại. Chú đứng lên.

- Nếu cháu muốn tới sông với ta, cháu có thể. Nhưng cháu phải giải quyết mớ rối rắm mà cháu đang vướng vào trước. Các bác sĩ bảo cháu không đáp lại những câu hỏi của họ. Họ bảo họ biết cách giúp cháu, nhưng cháu không để cho họ làm điều đó.

- Họ không tin cháu! - Tôi kêu lên - Làm sao họ có thể chữa cho cháu khi họ nghĩ rằng cháu nói dối về bọn yêu tinh?

- Thế giới là một nơi rắc rối. Ta chắc là Ba Má cháu đã bảo cháu phải luôn nói thật, và đa phần thì đó là một lời khuyên tốt. Nhưng đôi khi cháu phải nói dối.

Chú đến gần tôi, cúi xuống sát mặt tôi:

- Những người này muốn giúp cháu, Grubitsch. Và ta tin là họ có thể. Nhưng cháu cũng phải giúp họ. Cháu phải nói

đôi, vờ như bọn yêu tinh không tồn tại, nói với họ những gì họ muốn nghe. Cháu phải cho đi một chút để nhận lại một chút. Khi cháu đã dòi được cái rào cản ấy đi, họ có thể bắt tay vào việc điều trị cho bộ não của cháu, giúp cháu đối phó với nỗi đau. Khi họ đã làm tất cả những gì họ có thể, cháu có thể tới với ta - nếu cháu muốn thế - và ta sẽ giúp cháu nốt phần còn lại. Ta có thể giải thích về bọn yêu tinh. Và nói cho cháu biết vì sao Ba Má và Chị gái của cháu chết.

Chú rời phòng.

Sự thình lạng đến sững người. Những ngày đêm dài với suy tư nặng trĩu. Lặp lại tên của con yêu đỏ tái gầy còm. Lord Loss, Lord Loss, Lord Loss, Lord... Bị giằng xé giữa hy vọng và sợ hãi. Có

thể nào chú Dervish cùng phe với lũ yêu tinh không? Má hay nói: "Con đừng tin chú ấy". Ở đây tôi được an toàn. Rồi đi có thể là một lời mời gọi nguy cơ và nhiều khổ sầu hơn nữa. Tôi không thể tiến bộ ở chỗ này khi cứ bám riết vào câu chuyện của mình, thách đố các bác sĩ và y tá, nhưng tôi cũng không thể bị tổn hại. Trở ra thế giới thật ngoài kia, có thể tôi lại phải đối đầu với bọn yêu tinh. Đơn giản hơn, nên ở lại đây và ẩn núp.

Một sáng nọ tôi choàng tỉnh khỏi một cơn ác mộng. Trong đó, tôi đang dự một buổi tiệc, mang một cái mặt nạ. Khi gỡ mặt nạ ra, tôi nhận ra mình đã mang mặt của chị Gret.

Tôi vùng ngồi dậy trên giường. Run rẩy.

Khóc. Đăm đăm nhìn ra cửa sổ vào thế giới bên ngoài.

Tôi quyết định.

Tập thể dục. Ăn uống ngon lành. Lên cân. Nói chuyện trực tiếp với các y bác sĩ, trả lời những câu hỏi của họ, cho phép họ tìm hiểu tôi, "lột trần linh hồn tôi". Cho phép họ giúp đỡ tôi. Cùng làm việc với họ. Nói dối khi cần thiết. Bảo rằng tôi đã nhìn thấy nhiều người trong phòng đêm đó. Cảnh sát tới và ghi lại lời khai của tôi. Một họa sĩ vẽ lại những ấn tượng mới, thực tế nhưng bịa đặt của tôi về bọn sát nhân. Các vị bác sĩ cười tươi với vẻ tự hào và vỗ lưng tôi.

Nhiều tuần trôi qua. Với sự trợ giúp và nhiều hoạt động, tôi đã khỏe lên. Chú Dervish nói đúng. Giờ đây, khi tôi cùng

làm việc với họ, họ có thể giúp tôi, mặc dù chúng tôi tiến triển trên nền tảng một sự dối trá - rằng lũ yêu tinh không có thật. Tôi khóc khá nhiều và học hỏi được khá nhiều - làm cách nào để đối mặt với niềm đau khổ, là cách nào đương đầu với nỗi sợ hãi và kiểm soát nó - và để cho họ dẫn dắt tôi ra khỏi vùng tăm tối, một cách chậm chạp, đau đớn, nhưng chắc chắn.

Trong một buổi điều trị ban chiều với một bác sĩ chuyên khoa, tôi nhận định rằng đã tới lúc và đưa ra một yêu cầu. Có nhiều cuộc thảo luận sau đó. Những cuộc tranh cãi kéo dài. Các cuộc họp nhân viên. Các cú điện thoại. Lời qua tiếng lại. Cuối cùng họ đồng ý.

Một bước tích lũy lớn. Nhiều buổi trị

liệu sâu và trao đổi chân tình. Nhiều cuộc kiểm tra, để đảm bảo rằng tôi đã sẵn sàng, để họ an tâm rằng mình đang làm đúng. Họ có những mối nghi ngờ. Họ nói thẳng ra. Chúng tôi trao đổi cặn kẽ cùng nhau. Họ quyết định ủng hộ tôi.

Ngày cuối cùng. Những cú bắt tay và những con số liên lạc khẩn với các bác sĩ trong trường hợp có gì không ổn xảy ra. Những nụ hôn và những cái ôm thắm thiết từ những cô y tá thân quý nhất của tôi. Một tấm thiệp mừng của Leah. Đối mặt với cửa ra vào, một cái túi xách trên vai với tất cả những gì tôi còn lại trên đời. Sợ phát ốm nhưng quyết định phải thực hiện đến cùng.

Tôi rời bệnh viện trên yên sau một chiếc xe mô tô. Người lái - vị cứu tinh, đường

sinh mệnh, niềm hy vọng của tôi - chú Dervish.

- Ôm chặt vào - Chú nói - những giới hạn tốc độ được đặt ra là để bị phá vỡ.

Vroom!

4 Cuộc du hành lớn

Chú Dervish lái xe như điên: một trăm dặm/giờ. Gió rít ù ù. Vùng ngoại ô nhòa nhạt. Chẳng có dịp để nói chuyện hay ngắm nghĩa cảnh vật. Tôi nép mặt vào giữa hai xương vai của chú Dervish trong suốt cuộc hành trình, ôm chặt ông vì cuộc sống mến thương.

Cuối cùng, khi tới một ngôi làng nhỏ, ông chạy chậm lại. Tôi hé mắt nhìn và chớp được cái tên trên một tấm bảng lúc ra khỏi làng - Carcery Vale.

Tôi lầm bầm:

- Carcery Vale.

Chú Dervish làu bàu chỉnh tôi:

- Nó phát âm là Car-sherry.

- Đây là nơi chú sống mà.

Tôi nhận xét, nhớ lại cái địa chỉ trên những tấm thiệp mà tôi từng viết và gửi

đi với Má và chị Gret. (Má không ưa chú Dervish nhưng bà luôn gửi cho chú thiệp mừng Giáng sinh và sinh nhật).

- Thật ra thì ta sống ở mé ngoài, cách khoảng hai dặm.

Chú Dervish nói, cẩn thận qua mặt một chiếc xe máy kéo và vẫy tay chào người tài xế.

- Ở chỗ của ta khá quanh quẽ, nhưng trong làng có nhiều trẻ nhỏ. Cháu có thể đi bộ vào làng bất cứ lúc nào cháu muốn.

- Họ có biết về cháu không?

- Chỉ biết cháu mồ côi cha mẹ và đến sống với ta.

Một con đường quanh co. Có khá nhiều ổ gà và chú Dervish đánh võng một cách tài tình để tránh chúng. Hai bên đường là hai hàng cây. Chúng mọc sát nhau, chắn

hết ánh sáng mặt trời trừ một số tia mỏng nhất. Tối và lạnh. Tôi nép sát hơn vào chú Dervish, sưởi hơi ấm từ người ông.

- Đám cây này không kéo dài xa lắm. Cháu có thể đi vòng qua chúng khi cháu muốn vào làng - Chú Dervish bảo.

- Cháu không sợ đâu - Tôi nói khẽ.

- Dĩ nhiên là không rồi - Chú cười tùm tùm, rồi quay thật nhanh về phía sau - Nhưng hãy nhớ lời ta hứa: chúa không cần phải sợ.

Đã tới nhà của chú Dervish. Một ngôi nhà lớn. Ba tầng. Xây bằng đá tảng thô trắng, to suýt soát những tảng đá tôi từng thấy trong những tấm ảnh chụp kim tự tháp. Có hình dạng chữ L. Phần nhú ra ở đầu kia được xây bằng gạch đỏ thông thường và trông không giống phần còn lại

của ngôi nhà. Có nhiều hình trang trí bằng gỗ quanh nóc và hông nhà. Một mái ngói đá đen với ba ống khói khổng lồ. Mái nhà ở phần bằng gạch không dốc lắm và có một ống khói bé xíu so với những cái ống khói kia. Các cửa sổ ở tầng trệt chạy từ mặt đất cho tới trần nhà. Cửa sổ ở các tầng trên nhỏ hơn, hình tròn và gắn kính màu trang trí. Ở phần xây bằng gạch thì bình thường.

Chú Dervish cười cười:

- Chẳng có gì nhiều, nhưng nó là nhà.

- Chỗ này phải đáng giá cả một gia tài!

Tôi thờ dốc, đứng cạnh chiếc mô tô, nhìn chăm chú vào ngôi nhà, gần như sợ phải mạo hiểm ở bất cứ nơi nào gần hơn.

- Không thật sự là vậy. Hồi ta mua, nó chỉ còn là cái xác nhà bị hư hỏng nặng.

Không có mái hay cửa sổ, phía trong bị phá hủy tan tành do một vụ nổ. Tầng trệt được một nông dân địa phương dùng để nuôi heo. Ta sống ở phần mở rộng xây bằng gạch suốt nhiều năm trong lúc khôi phục lại ngôi nhà chính. Ta vẫn nuôi ý định phá bỏ phần mở rộng vì không còn dùng nó nữa, và vì nó lạc lõng với cấu trúc chính, nhưng hình như ta chưa bao giờ làm được chuyện đó.

Chú Dervish gỡ cái nón bảo hiểm ra, giúp tôi tháo cái nón của tôi, rồi dắt tôi đi vòng quanh phía ngoài ngôi nhà. Ông giải thích về kiến trúc ban đầu và bao nhiêu việc phải thực hiện để ngôi nhà có thể trú ngụ được như trước, nhưng tôi không chăm chú nghe cho lắm. Tôi quá bận rộn với việc đánh giá tòa nhà và địa

thế xung quanh. Có nhiều cánh đồng trống, trên một số trong đó là những con cừu và gia súc lớn, ở hướng tây là một cánh rừng chạy thẳng tới làng Carcery Vale. Tôi không thấy có căn nhà nào lân cận.

- Chú sống một mình ở đây sao?

Tôi hỏi khi chúng tôi vòng trở ra phía trước ngôi nhà.

- Khá ổn - Chú Dervish đáp - Một nông dân làm chủ phần lớn vùng đất này, và ông phản đối việc phát triển thái quá. Ông đã già. Ta đoán khi ông chết con cháu ông sẽ bán manh múnng thành nhiều miếng nhỏ. Nhưng suốt hai chục năm qua ta đã hưởng được mọi an bình và riêng tư mà một con người có thể ước ao.

- Có thấy cô đơn không chú?

- Không. Bản tính ta khá thích cô quạnh. Khi muốn có bạn hữu, chỉ cần đi bộ xuống làng. Và ta đã đi du lịch khá nhiều. Ta có nhiều bạn trên khắp toàn cầu.

Chúng tôi dừng lại ở hai cánh cửa trước khổng lồ, giống như lối vào của một tòa lâu đài. Không có chuông cửa - chỉ có hai cái vòng sắt gõ cửa chắc chắn hình đầu thú. Tôi nhìn chúng một cách e sợ.

Dervish không mở cửa. Chú lặng lẽ nhìn tôi.

- Chú đánh mất chìa khóa rồi sao?

- Chúng ta không cần vào đó. Ta nghĩ sau một thời gian cháu sẽ thấy yêu mến nơi này, nhưng vào ở đó ngay từ đầu là điều quá sức. Nếu cháu thích, cháu có thể ở trong phần mở rộng bằng gạch, trông nó chường mắt nhưng bên trong rất ấm cúng

tiện nghi. Hoặc chúng ta sẽ chạy xe xuống Vale và cháu có thể ngủ lại trong một nhà trọ vài đêm cho tới khi cháu lấy lại tinh thần.

Thật là cảm ơn. Nếu phía trong ngôi nhà chỉ có vẻ ma quái bằng nửa bề ngoài của nó cũng đã khó mà thích nghi rồi. Nhưng nếu tôi không vào trong đó ngay bây giờ, tôi chắc chắn ngôi nhà sẽ càng trở nên đáng sợ hơn trong trí tưởng của tôi so với khả năng của nó trong đời thật.

- Nào - Tôi cười yếu ớt, nhắc một trong hai cái vòng gõ cửa lên và gõ mạnh - Chúng ta trông cứ như hai tên ngổ khi cứ đứng ngoài này. Hãy vào trong đi thôi.

Bên trong lạnh lẽo nhưng đèn đuốc sáng rực. Không thảm lót nền - toàn bộ là

đá lát hoặc nền đá, nhưng có nhiều tấm thảm chùi chân nhỏ. Không giấy dán tường - một số tường được sơn, số khác chỉ là mặt đá tự nhiên. Có nhiều đèn treo trong đại sảnh và phòng khách. Trong các phòng khác là đèn gắn lên tường.

Những kệ sách có mặt ở khắp nơi, hầu hết đều đầy sách. Cả bàn cờ nữa, trong mọi căn phòng. Hẳn chú Dervish phải mê cờ không kém ba má tôi. Những thứ vũ khí cổ xưa treo trên nhiều bức tường - gươm, rìu, chùy.

- Để chờ khi mấy tay thu thuế tới.

Chú Dervish nghiêm trang nói, lấy xuống một trong những thanh gươm lớn nhất. Chú vung tròn nó trên đầu và cười ha hả.

- Cháu thử nó được không?

Tôi hỏi. Chú đưa nó cho tôi.

- Chết tiệt! - Tôi kêu lên.

Nó N-Ă-N-G. Tôi chỉ có thể nâng nó lên tới ngang đùi. Nhanh chóng nhận định lại về chú Dervish - trông chú mảnh khảnh là thế, nhưng hẳn chú phải có những cơ bắp cuộn cuộn nằm giấu sau lớp vải jeans.

Chúng tôi đi lòng vòng qua những căn phòng bên dưới. Dervish giải thích từng phòng đã được dùng làm gì trong quá khứ, chỉ ra những thứ đặc biệt thú vị, chẳng hạn một cái đầu gấu nhồi bông có hơn hai trăm năm tuổi, một cái chuông đã từng nhốt một con kèn kèn, những cây đinh han rỉ mà người La Mã cổ đại từng dùng để đóng đinh người ta vào cây thập ác.

Có một cái bể cá lớn trông không tị một

trong những căn phòng chính, nằm dựa vào tường. Chú Dervish dừng lại bên cạnh nó, khở móng tay lên cái khung.

- Chủ nhân cuối cùng của tòa nhà này, trước khi nó bị hủy hoại, là một lãnh chúa tàn bạo tên là Lord Sheftree. Ông nuôi cá cộp trong cái bể này. Một hôm, có một người phụ nữ xuất hiện cùng một em bé. Bà ta khẳng định rằng nó là con của ông, và bà ta muốn có tiền để nuôi dưỡng nó.

Chú Dervish khom xuống nhìn vào trong cái bể cá bỏ không, như thể nó vẫn còn đầy những con cá nhiều màu đang lượn lờ tung tủy. Chú bình thản kể tiếp:

- Lord Sheftree mời bà ta ngủ lại. Trong lúc bà ta đang ngủ, ông lén vào phòng bế đứa bé đi. Mang nó xuống đây và cho lũ

cá cộp ăn thịt nó. Dem mớ xương ra xa và chôn kín. Người phụ nữ cầu cứu nhà cầm quyền, nhưng những đoàn tìm kiếm không tìm được cái xác nào, và không có ai nhìn thấy bà ta tới đó với một em bé. Do đó không có bằng chứng nào về việc bà ta đã có con. Bà ta nguyên rủa loạn cào cào rồi cuối cùng bị nhốt vào một viện tâm thần và treo cổ tự tử ở đó. Nhiều năm sau đó, Lprd Sheftree trở thành một ông già đáng trí, ông khoác lác về vụ giết người này với một trong những người hầu của mình, nói cho bà ta biết nơi chôn mớ xương. Bà ta đào chúng lên và đi báo cảnh sát. Họ đến để bắt ông, nhưng dân địa phương đã tới đó trước. Người ta phát hiện ra ông đã bị chặt thành nhiều mảnh nhỏ, tất cả số xương

thịt đó được quăng vào bể nuôi cá cộp.
Chú Dervish dừng lại và tôi nhìn chú
đăm đăm trong sự lặng im khủng khiếp.
Chú đứng đó, đối diện với tôi. Và mỉm
cười:

- Ta không kể chuyện này để làm cháu
sợ. Nhưng ngôi nhà này có một lịch sử
lâu dài và đẫm máu. Có hàng tá câu
chuyện kinh khủng, tuy không có chuyện
nào quá khủng khiếp như chuyện này
nhưng tất cả đều khá ghê rợn. Ta nghĩ tốt
nhất cháu nên nghe về quá khứ của nó
ngay bây giờ, từ ta.

- Ngôi nhà...có bị ma ám không? - Tôi
lấp bắp hỏi.

- Không - Chú nghiêm trang trả lời - Nó
an toàn. Ta sẽ không mang cháu tới đây
nếu nó không an toàn. Nếu những cơn ác

mộng trong quá khứ tỏ ra quá nặng nề, cháu có thể tự do rời khỏi đây. Nhưng hiện tại cháu không có gì phải sợ cả.

Tôi chậm rãi gật đầu, suy nghĩ về Lord Sheftree và bầy cá cộp của ông ta, tự hỏi không biết tôi có can đảm qua đêm trong một ngôi nhà như thế này không.

- Cháu ổn chứ? Cháu muốn bước ra ngoài để hít thở chút không khí trong lành không?

- Cháu ổn thôi.

Tôi khẽ đáp, quay lưng khỏi cái bể cá, làm ra vẻ như tôi từng nghe loại chuyện này vô số lần rồi.

- Trên lầu có gì không? - Tôi hỏi.

Hầu hết phòng ngủ là ở tầng trệt. Tất cả đều được trang bị đầy đủ, có những chiếc giường mới đóng, dù chú Dervish

bảo từ lúc sửa tòa nhà cho tới giờ chỉ có bốn năm căn phòng được dùng tới.

- Vậy tại sao phải bận tâm với tất cả số giường đó? - Tôi hỏi.

- Nếu có việc gì đáng làm, nó đáng được làm cho đúng - Chú cười to.

Một số giường là loại giường bốn cọc, nhập khẩu từ ngoại quốc, với lịch sử xa xưa và rùng rợn không kém ngôi nhà. Chỉ khi chú Dervish kể cho tôi nghe về một cái giường đặc biệt, trong đó có một quý tộc người Pháp đã ẩn nấp suốt bốn tháng trời trong thời kì Cách mạng, tôi mới nghĩ tới việc chúng phải mắc đến cỡ nào.

- Chú làm nghề gì?

Tôi hỏi chú Dervish. Nói nghe hơi kỳ cục, nhưng tôi không nhớ Ba hay Má từng nhắc gì tới nghề nghiệp của chú.

- Ta tập tành nghề đồ cổ - Chú nói -
Những cuốn sách hiếm là chuyên môn của ta, đặc biệt là những cuốn có liên quan tới sự huyền bí.

Chú nhìn tôi dò hỏi. Chúng tôi chưa hề nhắc tới bọn yêu tinh kể từ lúc chú đưa tôi về từ bệnh viện. Lúc này chú đang tạo cho tôi cơ hội hỏi han về chúng. Nhưng tôi chưa sẵn sàng thảo luận về Lord Los hay bọn tay chân của hắn.

- Hắn chú phải giỏi về nó lắm mới đủ tiền cho một nơi như thế này.

Tôi nhận xét, né khỏi những câu hỏi và vấn đề lớn lao hơn.

- Nó là một thú tiêu khiển.

Chú nói, hơi ngần ngừ, rồi dẫn tôi đi dọc theo một hành lang dài đầy những bức tranh và ảnh chân dung đóng khung.

- Tiên cũng tốt, nhưng ta không lo lắng nhiều về nó lắm.

- Vậy làm thế nào chú chi trả cho tất cả những thứ này? - Tôi lớn tiếng hỏi.

Dervish bước nhanh hơn. Tôi nghĩ chú đang tránh né câu hỏi đó, nhưng rồi chú dừng lại trước một trong những bức chân dung xưa cũ nhất và chỉ vào nó:

- Nhận ra ông không?

Tôi nhìn thật kỹ gương mặt của một ông già - nhăn nheo, một cái mũi thật bự, nhưng ngoài ra không có gì đặc biệt.

- Ông có nổi tiếng không?

- Chỉ với chúng ta thôi. Ông là cụ kỵ bốn đời của cháu. Bartholomew Garadex. Đó là họ gốc của gia tộc chúng ta, về phía nội. Nó được đơn giản hóa thành Grady vào khoảng đời ông cố ba đời của cháu.

Chú chỉ vào một bức chân dung gần đó: "Ông đó". Vẫy tay một vòng quanh căn phòng, chú nói thêm:

- Họ là tất cả các nhánh của gia tộc chúng ta. Những người họ Garadex, Grady, Bell, Moor. Nếu một trong những người bà con của chúng ta đã được chụp ảnh hoặc vẽ chân dung, thì gần như cháu có thể tìm thấy họ ở đây.

Quay trở lại bức chân dung của ông cụ kỵ bốn đời của tôi, chú bảo:

- Bartholomew là một người thông minh siêu phàm. Ông khởi nghiệp với hai bàn tay trắng nhưng đã tích lũy được cả một gia tài trước khi chết. Chúng ta vẫn còn sống nhờ vào nó, ít nhất là ta. Anh Cal thích tự lập hơn, và chỉ chịu đựng tới của cải gia tộc những khi khẩn cấp.

- Nó còn nhiều không ạ?

- Rất nhiều - Chú trả lời một cách mơ hồ

- Người ông ba đời của cháu, một trong các con trai của cụ Bart, đã tiêu hoang hầu hết số gia sản đó. Sau đó con trai ông, người đã đổi họ, khôi phục lại nó. Từ đó nó được duy trì ổn định, phần lớn là trái phiếu và những tài sản mang lại những lợi nhuận đều đặn.

- Ai sẽ thừa hưởng nó khi...- Tôi dừng lại và đỏ mặt - Ý cháu muốn nói ai là người thừa kế của chú?

Chú Dervish không trả lời ngay. Chú nhìn đăm đăm vào gương mặt trong tranh, như thể vừa bắt gặp nó lần đầu. Rồi chú nhìn ra xa và lặng lẽ nói:

- Ta không có con. Ta sẽ lập di chúc để lại những phần gia sản cho nhiều bạn hữu

và những việc nghĩa khác nhau. Ta luôn nuôi ý định để lại phần lớn tài sản cho Cal và các con của anh. Vì cháu là người sống còn duy nhất...

Bụng tôi thót lại - chú Dervish nói như thể chú cáo buộc tôi quan tâm tới tiền của hơn là gia đình mình.

- Cháu sẵn sàng đánh đổi bất kỳ gia tài nào để có lại Ba Má và chị Gret - Tôi khẳng định.

- Dĩ nhiên cháu sẽ làm thế.

Chú Dervish cau mày, liếc nhìn tôi một cách lạ lùng, và tôi nhận ra tôi chỉ tưởng tượng ra lời cáo buộc.

- Chúng ta đi thôi. Còn phải khám phá một tầng khác nữa, và một tầng hầm - Chú Dervish nói.

- Một tầng hầm?

- Phải. Đó là nơi ta chôn những xác người.

Tôi cứng cả người, và chú phải ngưng lại, cười toe toét trước khi tôi hiểu ra câu nói đùa.

Có nhiều chỗ chứa đồ ở tầng hai. Những căn phòng chật đầy các thùng sọt, những pho tượng và các thùng đựng sách. Có hai phòng ngủ nhỏ, trong đó có phòng của chú Dervish, và một phòng ở giữa - phòng làm việc của ông.

Không như các căn phòng khác trong nhà, phòng làm việc của ông có trải thảm và những bức tường được che lại bằng những tấm da. Đó là một căn phòng rộng lớn, to gấp sáu bảy lần các căn phòng ngủ, với hai cái bàn giấy lớn hơn hầu hết những cái giường mà tôi từng trông thấy.

Có nhiều kệ sách, trên đó một lượng nhỏ sách được sắp xếp rất cẩn thận. Chú có một cái máy vi tính để bàn, một cái laptop, một máy đánh chữ, nhiều quyển sổ và bút máy. Có năm bộ cờ khác nhau trong phòng; một bộ làm toàn bằng thủy tinh, bộ khác là những quân cờ bằng vàng ròng. Trên mỗi bức tường treo một thanh gươm và một cái rìu, cán nạm những viên ngọc quý, và lưỡi sáng lóe.

- Căn phòng này thật hoang dã.

Tôi nghe răng cười nhận xét, rồi đi vòng quanh phòng, xem thử mấy cái tựa sách. Tất cả đều dính dáng tới ma quỷ, người sói, phép thuật và những điều huyền bí có liên quan tới chúng.

- Một số cuốn hiếm hơn mà ta tìm được - Chú Dervish nói, cầm một cuốn

lên và mỉm cười khi lật sơ qua nó - Điều tuyệt vời nhất trong việc có cả đồng tiền là không cần phải bán thứ gì đi để sống sót.

- Chú không sợ trộm à? Chẳng phải những thứ này sẽ an toàn hơn trong một viện bảo tàng hay sao?

- Mọi thứ trong phòng này đã được bảo vệ. Bất kỳ người nào đột nhập vào có thể tự do lấy đi những thứ còn lại trong nhà nếu muốn, nhưng chúng không thể lấy bất cứ món nào ở đây.

- Chú dùng loại hệ thống an ninh nào vậy? Tia la-de? Bộ cảm ứng nhiệt?

- Phép thuật.

Tôi toan nhếch môi cười, nghĩ rằng đây lại là một trong những câu nói đùa của chú, nhưng vẻ mặt dữ tợn của chú khiến

tôi mất hết can đảm.

- Ta đã ếm những thứ bùa chú mạnh nhất lên căn phòng này. Bất kỳ người nào vào mà không được phép của ta sẽ vấp phải những chướng ngại nghiêm trọng, Và ta không dùng nó một cách khinh suất.

Chú nói, và ngồi vào một cái ghế da lớn sau một trong hai chiếc bàn giấy, đu đưa nhẹ từ trái sang phải trong lúc trò chuyện với tôi.

- Ta biết không có gì quyền rũ cho bằng trái cấm, Grubitsch ạ, nhưng ta phải yêu cầu cháu không được vào phòng này khi ta không có mặt ở đây. Ta có thể ếm một số bùa chú để bảo vệ cháu và sẽ dạy cho cháu một số bùa chú khi cháu đã sẵn sàng, nhưng an toàn nhất vẫn là không hành động liều lĩnh.

- Chú...- Tôi phải liêm ư^ốt môi để nói tiếp - Chú là một pháp sư à?

- Không - Chú cười t^ửm t^ửm - Nhưng ta biết nhiều thứ phép thuật. Bartholomew Garadex là một pháp sư, nhưng kể từ ông trở đi trong gia tộc chưa có người nào khác. Pháp sư thật sự rất hiếm hoi. Cháu không thể trở thành một pháp sư, cháu phải là pháp sư b^ảm sinh. Những người bình thường như ta và cháu có thể nghiên cứu phép thuật và sử dụng nó ở một chừng mực nào đó, nhưng các pháp sư thật sự có quyền năng tự nhiên để biến đổi hình dạng của thế giới chỉ với một cái b^ảng tay. Sẽ rất không hay nếu có quá nhiều người với quyền năng đó xuất hiện. Tự nhiên đã giới hạn chúng ta ở mức một hoặc hai pháp sư trong một thế kỷ.

- Có phải...- Tôi không muốn thốt ra tên của hắn, nhưng tôi phải nói - Lord Loss có phải là một pháp sư không?

Đôi mắt chú Dervish tôi sầm lại.

- Không. Hắn là một chúa yêu. Hắn mạnh hơn các pháp sư cũng giống như các pháp sư mạnh hơn số còn lại trong chúng ta.

- Khi cháu...tẩu thoát...cháu đã dùng phép thuật.

- Để chui qua cái lỗ chó - Chú gật đầu - Nhiều người trong số chúng ta có tiềm năng phép thuật. Thường thì nó chỉ nằm im đó, nhưng sự hiện diện của bọn yêu tinh cho phép cháu phát hiện ra những tiềm năng của mình. Nếu không có nó, hẳn cháu đã chết cùng với những người kia rồi.

Tôi lặng thinh nhìn chú Dervish. Chú nói một cách chân thành, mang tính thực tế đến mức chú có thể lý giải một vấn đề toán học. Có quá nhiều điều tôi muốn hỏi, quá nhiều câu hỏi. Nhưng giờ chưa phải là lúc. Tôi chưa sẵn sàng.

Tôi gỡ đầu và nhổ một cọng tóc dài ở phía sau vành tai trái. To vo nó giữa hai ngón tay cho tới khi nó rơi xuống, rồi ngẩng lên nhìn chú Dervish và nhoẻn cười:

- Cháu đồng ý ở bên ngoài phòng làm việc của chú nếu chú làm cho cháu một việc để đáp lại.

- Điều gì?

Chú hỏi, và tôi có thể nói chú đang mong đợi từ tôi một đòi hỏi quá đản g.

- Chú sẽ gọi cháu là Grubbs chứ? Cháu

không chịu nổi cái tên Grubitsch.

Tầng hầm đầy những giá đỡ rượu và những chai rượu phủ đầy bụi.

- Một tình yêu lớn khác của ta ngoài những quyển sách.

Chú Dervish nói, chùi sạch cái nhãn của một chai rượu lớn màu xanh. Chú bước tới trước, những ngọn đèn lóe sáng trên đầu chú khi chú bước đi. Tôi tự hỏi đó có phải là phép thuật hay không, cho tới khi tôi nhìn thấy những bộ cảm ứng phát hiện chuyển động trên đầu.

- Cháu uống rượu vang không?

Chú Dervish hỏi, dẫn tôi đi dọc theo một hành lang có nhiều giá đỡ rượu trong tầng hầm.

- Thỉnh thoảng Ba Má cháu cho chúng cháu nhấm nháp một ly trong bữa tối,

nhưng cháu không thật sự thích lắm.

- Tệ quá! - Chú Dervish tặc lưỡi - Ta sẽ phải giáo dục cho khẩu vị của cháu. Rượu vang rất đa dạng và không thể đoán trước như con người. Có một số loại cháu sẽ không hợp nôi, bất kể chúng nôi tiếng hay phổ biến cỡ nào, nhưng cháu luôn tìm được loại nào đó mà cháu thích, nếu cháu chịu khó tìm kiếm.

Chú dừng lại, chọn ra một chai khác, đánh giá rồi đặt nó lại chỗ cũ.

- Thỉnh thoảng ta đi lòng vòng suốt nhiều giờ dưới đây - Chú thở dài - Phần nửa niềm vui thú khi có một bộ sưu tập hay ho thế này là quên đi ở đây có cái gì và tái khám phá lại nó một cách tình cờ nhiều năm sau đó. Việc chọn ra một chai rượu hầu như thú vị không kém việc

thường thức nó - Chú khịt mũi - Gần như vậy!

Chúng tôi trở lại bậc thang dẫn tới nhà bếp. Chú Dervish dừng lại.

- Ta cũng phải yêu cầu cháu đừng xuống đây. Nhưng chuyện này không dính dáng gì tới bùa chú hay phép thuật. Nhiệt độ và độ ẩm ở đây phải được duy trì đúng như thế.

Chú chụm ngón cái và ngón trỏ tay phải vào nhau:

- Ta khá dễ chịu khi nói về những tài sản vật chất, nhưng khi có liên quan tới rượu thì ta quạu không thể tả. Nếu cháu gây ra một sự cố...

Chú rầu rĩ lắc đầu:

- Ta sẽ không nói gì nhiều, nhưng ta sẽ lặng lẽ khinh miệt cháu mãi mãi.

- Cháu sẽ tránh xa nó ra - Tôi bật cười -
Việc cầm uống tại chỗ sẽ có ích cho cháu
nếu cháu muốn say sưa bết nhèm chút
đỉnh.

Chú mỉm cười và dẫn đường đi lên.
Những ngọn đèn tự động tắt phía sau
lưng chúng tôi, chìm tầng hầm vào độ tối
chính xác, mát lạnh.

- Nó đây rồi - Chú Dervish nói.

Chúng tôi đã trở lại nơi xuất phát, tòa
đại sảnh, bên dưới chòm chúc đăng
khổng lồ. Chú Dervish nhìn đồng hồ tay.

- Ta thường ăn tối vào bất cứ lúc nào
giữa năm và bảy giờ. Cháu có thể cùng
ăn với ta. Ta là một vị bếp trưởng đúng
mốt, nếu như ta nói về mình. Hoặc cháu
cũng có thể tự nấu nướng và ăn vào bất

cứ lúc nào cháu thích. Trong tủ lạnh có đủ các thứ pizza và đồ ăn đun bằng lò vi ba.

- Cháu sẽ ăn với chú.

- Vậy ta sẽ cháu khi đã sẵn sàng. Trong lúc đó cứ thoải mái khám phá, trong nhà hoặc bên ngoài. Và hãy nhớ, ở đây cháu sẽ không bị bất cứ tổn hại nào.

Chú hướng về phía những bậc cầu thang rộng bằng cẩm thạch dẫn tới tầng một và tầng hai.

- Khoan đã. Chú chưa chỉ cho cháu biết phòng chú ở đâu.

Chú Dervish vờ vãnh vỗ trán.

- Cháu sẽ biết thôi mà - Chú cười tùm tùm - Ta luôn bỏ sót điều hiển nhiên nhất. Thôi được, cháu có mười bốn căn phòng để chọn, bất cứ phòng nào trừ phòng của

ta.

- Chú không bố trí sẵn phòng nào cho cháu sao? - Tôi hỏi, ngạc nhiên.

- Ta đã nghĩ tới chuyện đó. Nhưng ta quyết định để cho cháu tự chọn. Cháu có thể thử bao nhiêu phòng tùy thích. Nếu cháu muốn ở tầng trên gần ta hơn cũng được. Dù những phòng đó hoàn toàn khiêm tốn so với mấy phòng ở tầng trệt.

Chú lia tay phóng cho tôi một cái nón tưởng tượng, rồi đi nhanh lên cầu thang và vào phòng làm việc của mình.

Đứng một mình trong sảnh đường rộng lớn. Ngôi nhà kêu kễo kẹt quanh tôi. Tôi rùng mình, rồi nhớ lại lời hứa của chú Dervish - ở đây tôi sẽ không bị bất kỳ nguy hại nào. Tôi lắc đầu vùng ra khỏi những nỗi khiếp đảm trước khi chúng có

cơ hội tóm lấy tôi.

Nhặt cái túi mà lúc nãy tôi đặt cạnh cửa trước khi bước vào nhà lên, tôi đi lên những bậc thang chạm khắc công phu và đi tìm trong số những dãy phòng rộng được giữ gìn đẹp đẽ một căn phòng mà tôi có thể đặt mông xuống giường, và gọi đó là phòng của riêng tôi.

5 Những bức chân dung

Tôi không mong sẽ được ngủ ngon vào đêm đầu tiên - khung cảnh mới, giường mới, cuộc sống mới - nhưng ngạc nhiên thay, chỉ trong vài phút sau khi chun xuống lớp chăn của cái giường nhỏ trên tầng một mà tôi đã chọn, tôi đã lăn ra ngáy pho pho và đẩy một giấc thẳng căng cho tới mười giờ sáng.

Tôi thấy rất thoải mái khi sử dụng phòng

tắm riêng. Tươi tỉnh lại. Mặt trời ló qua những đám mây và đang rọi thẳng xuống giường khi tôi bước ra khỏi phòng tắm. Tôi nằm trên lớp chăn, phơi mình dưới những tia nắng ấm, mỉm cười sung sướng. Trong khoảnh khắc, tôi nhớ lại cái phòng tắm riêng của Gret...những bộ ruột chuột...sự khởi đầu của những cơn ác mộng. Nhưng tôi đang ở trong một taam trạng rất dễ chịu nên không sa đà vào điều đó. Rũ bỏ khởi đầu những ý nghĩ đen tối đó, tôi đi xuống gác để ăn bữa điểm tâm muộn.

Tôi vừa dứt điểm xong món bánh bột bắp nướng và đang nhóp nhép nhai miếng bánh mì nướng thứ ba thì chú Dervish bước vào từ cửa sau. Ông vừa chạy bộ xong. Mặt đỏ bừng, mồ hôi ướt

đằm, thở hồn hển.

- Lúc này ta có nhìn vào phòng cháu.

Ông thở dốc, xoay cổ một vòng, lắc lắc đôi tay và đôi chân rồi nói tiếp:

- Không nữa...đánh thức cháu dậy

- Bình thường cháu không ngủ muộn đến thế.

Tôi nở một nụ cười hồi lỗi.

- Ta hy vọng là không..

Chú đuổi người ra, đưa hai tay lên đầu và đếm tới mười, rồi thư giãn, kéo một cái ghế lại và ngồi xuống.

- Hôm nay có kế hoạch gì không?

- Cháu không chắc - Tôi lo lắng thừa nhận - Cháu đã quen với việc mấy cô y tá xếp đặt các hoạt động trong ngày cho cháu.

- Ta vừa nghĩ tới nhà trường. Lý tưởng

nhất là cháu nên bắt đầu nhanh, ta thích thế, nhưng giờ đang giữa học kỳ. Cháu sẽ phải cố đuổi kịp ngay từ giây đầu tiên cháu mài đũng quần xuống ghế. Ta nghĩ sẽ dễ hơn nếu chúng ta chờ tới sau hè, khi đó cháu có thể học từ đầu với số còn lại trong lớp.

- Tốt thôi.

Tôi thấy nhẹ nhõm hẳn. Tôi đang sợ phải quay lại nhà trường.

- Nếu cháu muốn, ta có thể dạy cháu một số bài học, hoặc chúng ta có thể sắp xếp cho cháu học tư...

Chú Dervish nói tiếp:

- Cháu đã bỏ lỡ khá nhiều, và ta cho rằng cháu sẽ phải học lại một năm, nhưng nếu cháu học hành chăm chỉ trong suốt mùa hè...

- Cháu không lo về việc học lại - Tôi lâu bà - Nếu cháu còn ở trường cũ, chắc cháu sẽ muốn lên lớp cùng các bạn. Nhưng vì cháu sẽ bắt đầu ở chỗ mới, chuyện cháu học lớp nào thật sự không thành vấn đề.

Chú Dervish mỉm cười:

- Ta thích cách nghĩ của cháu. Tốt, chúng ta sẽ hoãn lại những công việc nặng nề, nhưng phải tạo lại thói quen học hành trong thời gian đó. Đầu óc của cháu sẽ cùn đi nếu cháu không mài giũa nó.

- Hôm nay thì sao? Cháu nên làm gì?

- Đi xem cảnh vật - Chú Dervish đề nghị

- Khám phá ngôi nhà. Tham quan những phần đất và các cánh đồng lân cận. Cháu sẽ không bị coi là xâm phạm miễn là cháu đừng chạm tới lũ gia súc. Có thể đi

xuống làng và tạo cho bọn ngài lê đôi mách một phen trở mắt. Ta chắc là họ đang nóng ruột chết được với việc tìm hiểu thằng nhóc mới. Cháu có thể bắt đầu những việc vặt trong nhà vào ngày mai.

- Việc vặt?

- Quét nhà, lau dọn, những thứ đại loại.

- Ồ - Tôi liếc quanh - Chú nghĩ ở một nơi rộng lớn thế này... Hẳn chú phải có một người hầu gì đó chứ.

- Không có người hầu! - Chú Dervish cười to - Ta có thuê một người phụ nữ đến mỗi nửa tháng một lần để dọn các phòng ngủ, nhưng sự giúp đỡ từ bên ngoài chỉ đến chừng đó. Cháu sẽ phải làm việc để kiếm sống ở đây, anh bạn Grubbs của ta! Nhưng như đã nói, chúng ta sẽ bắt đầu công việc nô lệ vào ngày

mai. Hãy tìm cảm giác dễ chịu trước đây. Thoải mái đi, Grubbs. Tận hưởng đi nhé. Chú đứng lên và vẽ mặt ông buồn bã hẳn:

- Chết tiệt thật, cháu có quyền vui thú chút đỉnh sau những gì cháu đã trải qua.

Trước hết, tôi đi vào làng. Carcery Vale có vẻ cổ kính, lặng lẽ và đẹp như tranh vẽ. Những ngôi nhà xinh xắn sơn màu trắng hoặc kem, những con người tươi cười vui vẻ, thỉnh thoảng lại có một chiếc xe hơi hơi hủ hủ chạy xuống con lộ chính. Tôi đi bộ qua làng, làm quen với cảnh vật. Đi ngang qua trường học - to hơn tôi nghĩ. Đang là giờ ăn trưa, và bọn học trò đang ở trong sân, la hét, cười đùa, chơi bóng đá. Tôi không tới gần. Hồi hộp. Tôi đã trải qua nhiều tháng giao

tiếp một cách nghiêm ngặt với nhiều người lớn. Gần như tôi đã quên mất những đứa bé trạc tuổi tôi sống ra sao và phải làm cách nào để hòa hợp với chúng. Không có nhiều cửa tiệm, và số chủng loại hàng hóa rất hạn chế. Tôi cần quần áo mới, nhưng váy và quần đùi là tất cả những gì các cửa hàng địa phương có thể đưa ra. Tôi cho rằng phải có một thị trấn trong phạm vi quãng cách vừa phải và chú Dervish có thể dễ dàng chở tôi tới đó. Tôi sẽ hỏi trên đường trở về nhà.

Những người trong các cửa tiệm và trên đường nhìn tôi có vẻ tò mò nhưng không nghi ngờ. Tôi mong đợi họ sẽ hỏi tên tôi hoặc đưa ra một lời nhận xét: "Hẳn cậu là người mới đến ngụ nhà ông Grady", hoặc "Cậu không phải người ở vùng này,

phải không?". Nhưng họ chỉ vui vẻ gật đầu và để yên cho tôi lo chuyện của mình.

Đầu giờ chiều. Đi lang thang quanh toàn dinh thự. Kiểm tra các căn phòng.

Tôi đã biết ngay từ giây phút đặt chân xuống đây rằng đây là một tòa nhà khổng lồ, nhưng chỉ hôm nay tôi mới nhận ra nó to lớn đến thế nào. Nó không có đến một phân Anh hay một góc gác nào tỏ ra khiêm tốn. Mọi thứ đều được thổi phồng quá cỡ thợ mộc. Tôi cảm thấy lạc lõng. Tôi đã quen với những ngôi nhà liên kế thông thường, giấy gián tường mua từ các cửa hàng chi nhánh, đồ nội thất theo các cuốn ca-ta-lô hào nhoáng, những cuốn sách bán chạy bìa mềm và những cuốn sách hướng dẫn về các nhãn hiệu nằm

trên các kệ sách.

Nhưng dù tôi cảm thấy lúng túng trong ngôi nhà cổ to lớn, trang trí lộng lẫy này, tôi không thấy sợ. Dù nó sặc mùi lịch sử và chất đầy những vũ khí dã man cùng những thứ kỳ cục như cái bể nuôi cá cộp, tôi không hoảng hốt. Tôi không thấy ớn lạnh dọc sống lưng khi lững thững đi qua những hành lang (một số còn dài hơn cả con đường nơi tôi sống trước đây). Tôi không tưởng tượng ra những tên quái vật đang ẩn núp dưới những cái giường, hay bọn yêu tinh đang kêu ré trong bóng tối. Ngôi nhà này an toàn. Tôi được bảo vệ trong phạm vi những bức tường này. Tôi không biết vì sao mình biết. Tôi chỉ biết nó là như thế.

Phòng treo chân dung. Tôi đã ở trong

đây mười lăm, hay có lẽ hai mươi phút, nghiên cứu những gương mặt của các vị cô bác họ hàng. Hầu hết là những người xa lạ, những nét mặt đã nhạt nhòa từ một thời quá khứ chìm vào quên lãng từ lâu, nhiều người trong số này còn trẻ, chỉ là những thiếu niên. Nhưng có một số rất quen thuộc. Tôi nhận ra ông nội Grady, bà cô Martha, và một vài anh chị em họ mà tôi từng gặp hồi còn nhỏ. Tất cả những người này đã chết trong quãng đời ngắn ngủi của tôi.

Tôi tìm ảnh của mình nhưng tôi không nằm trong số họ. Tuy nhiên có ảnh Ba và Gret, trong những bộ khung mới. Những tấm ảnh gần đây. Tôi nhớ ngày chúng được chụp, vào mùa hè năm ngoái, khi chúng tôi đang đi nghỉ hè ở Ý.

Không có ảnh của Má. Tôi đi qua những bức chân dung một lượt nữa, nhưng không có bà ở đó. Hai chúng tôi đã bị bỏ sót.

Đi mua quần áo, cách làng Carcery Vale hai mươi dặm, trong một khu phố chợ lớn. Đông đúc người và tiếng động. Tôi cảm thấy lạc lõng giữa đám đông. Chú Dervish đi sát bên tôi, cảm nhận được sự bồn chồn khó chịu của tôi.

Nhắm nháp món thịt nướng khi mua sắm xong xuôi. Nóng và nhiều nước. Chú Dervish chậm rãi và từ tốn gặm miếng thịt của chú. Tôi đã quất xong trước chú từ lâu. Nốc ực ngụm Coke cuối cùng. Nhìn chú Dervish đang ăn. Tự hỏi tôi có nên nhắc tới sự vắng mặt của Má và tôi trong phòng treo chân dung hay không.

- Một câu hỏi chưa đưa ra là một thứ vô ích nhất trên đời.

Chú Dervish nói đột ngột, làm tôi giật mình. Vẫn không ngẩng lên. Vẫn đang ngòm ngoàm nhai nuốt. Và chờ đợi.

- Hôm nay cháu vừa nhìn qua những bức tranh và ảnh trong sảnh - Tôi mở đầu.

- Và cháu muốn biết vì sao có quá nhiều thiếu niên?

Tôi cau mày:

- Không, ý cháu là cháu có nhận thấy điều đó, nhưng điều khiến cháu thắc mắc là về Má cháu và cháu. Chú có ảnh của Ba cháu và chị Gret, nhưng chúng cháu thì không.

- Ô - Chú nhăn mặt - Sự hờ hênh của ta. Hầu hết mọi người đều hỏi về các thiếu niên. Những bức tranh và ảnh chân dung

đều là của những thành viên đã chết trong gia tộc. Ta thích đóng khung họ như vẽ mặt của họ vào lúc cuối đời, vì thế đại đa số các bức ảnh đều được chụp không lâu trước cái chết của chủ thể. Chúng ta có một lịch sử gia tộc bi thương: nhiều người trong số chúng ta bị giết khi còn trẻ. Đó là lý do vì sao có quá nhiều thiếu niên ở đó.

Chú chùi quanh miệng với một cái khăn ăn, cẩn thận vo tròn nó lại rồi đặt nó xuống bên cạnh.

- Còn về việc vì sao chị Sharon không có mặt thì đơn giản thôi. Không treo những người có quan hệ hôn nhân. Mọi người trên những bức tường đó đều là bà con huyết t hống. Đó là một truyền thống gia tộc. Nhưng ta có nhiều ảnh chụp của

chị ấy, cũng như của anh Cal và cháu Gret, trong những cuốn album mà cháu được quyền tự do xem.

- Có lẽ để lại sau đi - Tôi mỉm cười - Cháu chỉ muốn chắc ăn rằng chú không có một lý do thầm kín nào đó khi không treo ảnh của Má cháu và cháu.

- Mọi chuyện ở ta đều thật thà cởi mở, Grubbs ạ.

Chú Dervish nói, rồi nốc một ngụm cà phê trong cốc, mắt vẫn không rời khỏi tôi.

- Phải, hầu hết mọi chuyện.

Khuya. Gần nửa đêm. Trong bộ đồ ngủ. Không có dép. Tôi đã bỏ lại đôi dép cũ ở bệnh viện và hồi sáng này lại quên mua một đôi mới. Sàn đá lạnh tê. Tôi phải liên tục ngo ngoáy mấy ngón

chân để giữ ấm cho chúng.

Tôi quay trở lại phòng treo chân dung. Nhìn kỹ chúng trong ánh trăng, những gương mặt phần lớn bị bóng tối che lấp mất. Tập trung vào những thiếu niên. Có tới mấy chục người, tất cả đều trạc tuổi tôi hoặc lớn hơn chút ít. Tự hỏi vì sao gương mặt của những thiếu niên đã chết lại mê hoặc tôi đến thế, và vì sao tôi cảm thấy khó chịu.

Tôi quay trở về phòng mình, leo lên giường, trước khi câu trả lời xuất hiện và quét sạch mọi hy vọng về một giấc ngủ trong nháy mắt. Lúc ở trong tiệm ăn, chú Dervish không chỉ đơn giản nói rằng nhiều thành viên gia tộc chúng tôi đã chết trẻ. Chú bảo rằng họ đã bị giết.

6 Splen

Vào cuộc. Những việc vặt hàng ngày: rửa bát sau các bữa ăn, quét hai tầng nhà khác nhau mỗi ngày, lau chùi các đồ đạc tại một trong các sảnh hay phòng lớn. Nhiều thứ việc khác không thường xuyên bằng: đi đổ rác, lau cửa sổ, vào làng mua sắm linh tinh.

Tôi thích thú công việc đó. Nó khiến tôi bận rộn. Ở đây không có nhiều việc khác để làm ngoại trừ việc chơi cờ với chú Dervish, xem TV - chú Dervish có một cái TV khổng lồ màn ảnh rộng 55 inches mà chú ít khi dùng tới! - và đọc sách. Với tôi, cờ vua chẳng có gì hấp dẫn. Chú Dervish cũng giống hệt ba má tôi, một người rất mê cờ, và dễ dàng đánh bại tôi mỗi lần chúng tôi đấu với nhau. Chẳng bao lâu tôi chẳng muốn chơi nữa tí nào,

nhưng chú nhẹ nhàng thúc ép tôi tiếp tục trò chơi. Tôi không mắc phải chứng ám ảnh về cờ vua của gia đình, nhưng tôi đoán tôi phải chịu đựng nó ở đây giống như hồi còn ở nhà.

Tôi đọc nhiều hơn mức bình thường. Tôi không phải là dân mọt sách, nhưng Dervish không có nhiều tiểu thuyết hiện đại lắm. Tôi chọn được vài cuốn sách mới ở Vale, và đặt mua thêm vài cuốn trên mạng, nhưng không thể tha hồ lựa chọn. Tôi thử đọc vài cuốn trong số hàng ngàn quyển sách huyền bí chất trên các kệ, nghĩ rằng chúng vẫn còn khá hơn nhiều so với việc ngắm trăng suốt cả đêm, nhưng chúng quá phức tạp nặng nề nên khó mà gây thích thú.

Với TV cũng thế - một chuỗi vô tận

những vở kịch nhiều kỳ, những chương trình phỏng vấn, các cuốn phim, hài kịch tình huống, chương trình thể thao. Và trong khi tôi không hề nghĩ tôi sẽ phải thừa nhận một điều như thế, tôi thấy phát chán với TV sau một thời gian, nếu như đó là tất cả những thú tiêu khiển mà bạn có.

Nhưng mà nè, nó còn tốt hơn ở trong bệnh viện gấp ngàn lần!

Một tuần trôi qua. Thoải mái với ngôi nhà. Bắt đầu hiểu hơn về chú Dervish, dù chú là người khó đoán. Tốt bụng, thâm trầm, quan tâm - nhưng cách biệt, và có một óc khôi hài méo mó. Một hôm, tôi đang ngồi xem tin tức thì chú bước vào. Bắt gặp một tường thuật về một tên giết người hàng loạt chuyên chặt

đầu các nạn nhân để làm bộ sưu tập đầu người. Chú nhận xét một cách khô khan:

- Đó là một người quyết định tiến xa hơn trong đời.

Rồi chúng ôm bụng cười lăn suốt năm phút kế tiếp, trong khi tôi nhìn chú đăm đăm, kinh ngạc, còn chiếc TV thì đang chiếu những bức ảnh về các vụ thảm sát và những người thân thuộc của nạn nhân đang khóc sụt sùi.

Sự đam mê cờ vua của chú ít nhất cũng ngang với sự đam mê của Ba Má tôi, nếu không nói là hơn. Thoạt đầu, chú thắng tôi một cách dễ dàng, nhẹ nhàng động viên tôi chơi tiếp, làm như các ván cờ chỉ là trog vui chơi. Giờ chú đã để lộ chân tướng. Khăng khăng buộc tôi phải chơi với chú mỗi tối và tỏ ra bực bội khi

tôi chơi dở.

Tối hôm qua chú đã quăng một con xe vào mặt tôi với một sức mạnh bất ngờ:

- Cháu phải học cách yêu môn chơi này. Cờ vua là cuộc sống. Cháu phải yêu nó như yêu cuộc sống, Nếu không...

Chú không nói thêm gì nữa, ùng ùng đi ra khỏi phòng, bỏ lại tôi ngồi câm lặng, xoa nhẹ lên bên gò má bị quân cò ném trúng. Sau đó, khi tôi bình tĩnh lại và đi ngang qua chú trong sảnh trên đường trở về phòng ngủ, tôi làu bàu: "Nhận một cuộc sống đi nè, ông chú khác người!". Sự hoàn hảo quay trở lại - chỉ muộn hơn một giờ.

Chú không dành thời gian cho âm nhạc. Tôi tìm ra cả một đống hộp ba đĩa CD trong nhà, tất cả đều là album của một

nhóm tên là Led Zeppelin. Không đọc tiểu thuyết. Chỉ thỉnh thoảng xem phim tài liệu trên TV. Dành phần lớn thời gian vào mạng, từ những gì tôi thấy khi tới thăm phòng làm việc của chú. Nhưng hình như chú không lướt web hay chơi game - đa phần là trao đổi email với bạn bè trên toàn cầu, hoặc vào những trang web trông phát chán về kiến thức bách khoa.

Ngoài những quyển sách và đồ cổ của chú, cờ vua và chạy bộ, và những bạn bè qua thư điện tử, dường như chú không có thú tiêu khiển nào khác, hoặc bất kỳ một quan tâm rõ rệt nào khác trên đời bên ngoài ngôi nhà này.

Phía sau tòa nhà có những chuồng

ngựa đã bỏ hoang từ lâu. Tôi đang thám hiểm một trong số chúng, uể oải đi nhón gót qua những cây đinh cũ và những cái móng ngựa trên mặt đất để tìm một cục vàng nào đó thì có ai đó gõ nhẹ vào cánh cửa mục nát, làm tôi giật thót cả người.

- Bình tĩnh đi, anh bạn.

Kẻ lạ mặt cười tùm tùm khi tôi cúi thụp xuống vớ lấy một cái móng ngựa để phòng thân

- Tớ tới để chào cậu chứ không phải để ăn thịt cậu đâu, như bọn ăn thịt người đã nói với nhà truyền giáo.

Đó là một thằng nhóc nhỏ hơn tôi khoảng chừng một hai tuổi. Nó bước vào chuồng và chìa tay ra. Tôi nhìn bàn tay một lúc, rồi nắm lấy nó. Thằng nhóc này lùn hơn tôi nhiều, mập mập, tóc đen, và con mắt

trái bị hiêng của nó khép lại nửa phần. Mặc một cái quần jeans bạc phéch và một cái áo thun Simpsons cũ.

- Bill-E Spleen - Thằng nhóc nói, lắc tay tôi lia lia - Còn cậu là Grubbs "Đừng-gọi-tôi-là-Grubitsch!" Grady, phải không nhây?

- Phải - Tôi nhếch miệng cười, rồi lặp lại tên của nó: "Billy Spleen?"

- Bill-E.

Nó chỉnh lại tôi, và đánh vần tên nó.

- Thật tình thì đúng là Billy - Nó thú nhận - Nhưng tớ đã đổi lại. Tớ không thể đơn thương độc mã làm được chuyện đó, nhưng tớ sẽ làm được khi lớn hơn chút nữa. Chả có gì không ổn với cái tên Billy, nó còn hay hơn Grubitsch hay Grubbs nhiều! Nhưng Bill-E nghe tuyệt

cú mèo hơn, cứ như một ngôi sao nhạc rap.

Nó nói nhanh và the thé, mấy ngón tay khua khoắng trong không khí để nhấn mạnh cho những lời lẽ của mình.

Tôi nhã nhặn hỏi:

- Cậu ở trong làng hả?

- Ừ, tớ là một người làng Vale - Nó ngáp dài, như thể đó là điều buồn tẻ nhất trên đời - Tớ từng sống trong một ngôi nhà nhỏ hơn cái chuồng ngựa này, ở cách đây vài dặm, cho tới khi Má tớ chết. Sau đó tớ chuyển tới sống với Ông Bà tớ, "những người họ Spleen nguyên gốc", như Má tớ thường gọi họ. Họ cũng tốt thôi, chỉ có cái hơi cổ lỗ sĩ và khát khe chút xíu.

Bill-E nhìn những cây đinh và móng

ngựa nằm rải rác trên mặt đất rồi toét miệng:

- Cậu không tìm được tí vàng nào ở đây đâu. Tớ đã lùng sục mấy cái chuồng này vô số lần trong lúc đi tìm kho báu của ông già Lord Sheftree.

Nó cười như nắc nẻ.

- Kho báu?

Bill-E tỏ ra thân mật hơn mức tôi thích. Tôi chưa bao giờ ưa những người từ trên trời rơi xuống và làm ra vẻ như thể là bạn bè chí cốt của tôi ngay tắp lự. Nhưng tôi không muốn nói bất cứ điều gì xúc phạm nó, ít ra là cho tới khi tôi biết nhiều về nó hơn một chút.

- Cậu không biết về kho báu hả?

Nó huýt sáo chế giễu như thể tôi vừa thừa nhận rằng tôi không biết cóc khô gì

về thế giới xung quanh.

- Cách đây lâu rồi Lord Sheftree là chủ nhân của nơi này. Người ta cho là ông đã chôn giấu những cái rương đựng đầy châu báu ở đâu đó trên mảnh đất này. Giấu của để chạy trốn, trong trường hợp ông cần tẩu thoát nhanh chóng và cần một số tiền sẵn có. Ông đúng là một tay đại bịp. Ông từng nuôi một bể đầy những...

- Cá cộp - Tôi cắt ngang - Và ông quăng một em bé cho chúng ăn thịt. Tớ biết.

Nét mặt Bill-E ỉu xìu vì thất vọng:

- Dervish đã kể với cậu rồi sao? Tớ khoái kể câu chuyện đó. Hầu như mọi người ở Carcery Vale đều biết về nó, vì thế không phải lúc nào tớ cũng có dịp đầu hót nó với một người mới đến. Tớ sẽ sút vào mông Dervish vì đã phá hỏng dịp

may của tớ.

- Xin lỗi - Tôi làu bàu, nổi cáu - Nhưng cậu là thằng quái nào và cậu đang làm gì ở đây vậy?

Bill-E hấp háy mắt:

- Không cần phải nói với tớ như thế - Nó khịt khịt mũi - Tớ chỉ cố tỏ ra thân thiện.

- Còn tớ chỉ muốn biết cậu là ai - Tôi lạnh lùng đáp - Cậu tới đây, nói cho tớ biết tên tớ và rằng cậu biết hết trơn trọi về con người tớ, nhưng tớ chưa bao giờ nghe nói về cậu trước đó. Cậu là bà con của chú Dervish hả? Hay một thằng nhỏ giao báo? Là gì?

- Thằng nhỏ giao báo! - Nó khịt mũi - Tớ nghĩ suốt cả đời ông Dervish chưa bao giờ mua báo! Nếu nó được gửi đến mà không bó trong một lớp da hay cánh dơi,

gói đầy những thứ bùa chú và những thứ
ngãi u ám, ông sẽ không thêm đề ý tới!

Bill-E lách sang trái, bước vào chỗ ánh
sáng rọi xuống qua một cái lỗ trên mái.

- Tớ không phải là bà con. Chỉ là một
người bạn. Tớ la cà với Dervish, đánh
cờ với ông, làm một số việc lặt vặt. Đồi
lại, ông lấy xe mô tô chở tớ rong chơi và
dạy cho tớ vài câu thần chú. Ông có dạy
cậu câu nào chưa?

Tôi lắc đầu.

- Chúng tuyệt lắm nha - Nó nghe răng
cười - Tớ không biết chúng có hữu hiệu
hay chẳng, nhưng những từ mà cậu dùng
rất quái đản. Tớ cảm thấy mình giống
như một pháp sư thứ thiệt khi đọc chúng.

- Cậu dạy tớ vài câu được không?

- Không - Bill-E trả lời ngay tắp lự - Đó

là điều đầu tiên Dervish dạy tớ. Chỉ có người thầy mới được phép dạy. Ông bảo nếu ông bắt gặp tớ truyền lại mấy câu thần chú cho bất kỳ ai, ông sẽ thu hồi bài học và cấm tớ tới đây. Và ông sẽ làm đúng như thế. Dervish không phải loại người nói dóc về những thứ như thế.

Tôi thấy mến Bill-E Spleen. Tôi thích cái cách nó nói về chú Dervish. Nhưng cần phải có thời gian để kết giao với một người bạn mới, do vậy thay vì nói một câu gì đó đơn giản, tôi thấy mình hỏi một cách giễu cợt:

- Dervish có bảo cậu tới đấu hót với tớ không? Chắc cậu cho rằng cậu sẽ là bạn mới thân nhất của tớ?

Bill-E nhếch mép:

- Tình bạn của tớ không thể mua bán hay

đôi chác. Mỗi tuần tớ thường tới đây vài
tối và vào cuối tuần. Dervish yêu cầu tớ
tuần này đừng tới để cho cậu có cơ hội
ổn định lại. Tớ đang mong ngóng đưa
cậu đi chơi lòng vòng và chỉ cho cậu
những thứ ở Vale. Vì đều là trẻ mồ côi,
tớ nghĩ chúng ta có chung một điểm,
nhưng giờ thì tớ nghĩ tớ không phải bận
tâm nữa. Cậu quá tự cao tự đại so với sở
thích của tớ. Tớ sẽ chỉ tới để thăm
Dervish và mặc cho cậu tự tung tự tác
chuyện của mình.

Bill-E quay lưng bỏ đi trong cơn giận
dỗi.

Tôi lặng lẽ hỏi:

- Má cậu chết hồi nào vậy?

Nó dừng lại và liếc tôi.

- Cách đây bảy năm. Lúc đó tớ còn nhỏ

xíu.

- Còn cha cậu?

Nó cười méu xệch:

- Tớ chưa hề biết ông. Thậm chí không biết ông là ai. Ông vẫn còn sống, tớ nghĩ, vì thế tớ không chính thức là trẻ mồ côi. Nhưng tớ cảm thấy giống như trẻ mồ côi từ hồi mẹ mất.

- Ba Má tớ vừa mới chết cách nay vài tháng - Tôi nói - Vẫn còn đau đớn. Rất đau. Vì thế nếu tớ có cư xử như một tên khùng thì xin lỗi nhé, nhưng đó là tâm trạng của tớ ngay lúc này.

Nét mặt của Bill-E dịu lại"

- Khi Má tớ chết, tớ không nói với ai trừ ông bà ngoại của tớ, suốt gần một năm lận đó. Nếu những đứa nhóc khác tới gần, tớ hét toáng lên và tấn công chúng.

Ba Má chúng ngăn không cho chúng đánh trả lại tở. Một hôm, trong một cửa hàng, tở cà khía với một thằng nhóc trong lúc không có ai xung quanh. Nó đập tở một trận tỉnh cả hồn. Sau đó, tở ổn lại.

Tôi chìa cẳm ra.

- Nếu muốn thì cứ bụp một phát đi.

Bill-E bước tới, co tay thành nắm đấm rồi gá nhẹ vào cẳm tôi.

- Thôi nào - Nó bật cười - Chúng ta hãy đi xem Dervish đang làm gì.

Phòng làm việc. Dervish và Bill-E cứ "tám" chuyện không ngừng. Nhiều cái tên mà tôi không nhận ra. Bill-E nói về nhà trường, mong chóng tới nghỉ hè. Chú Dervish kể cho nó nghe một cuốn sách mới về những cầu thủ Bavaria mà ông mua trên mạng.

- Còn câu thần chú chữa mắt thì sao? -
Bill-E hỏi.

Nó nhìn tôi và chỉ vào con mắt trái bị
hiếng của mình.

- Tớ cho là phải chịu cảnh này vài ba
năm, nhưng tớ chắc là Dervish có thể
niệm chú để chữa cho tớ khỏi.

- Ta đã hỏi thăm nhiều người - Chú
Dervish cười to - Nhưng các vị đại pháp
sư thuở xưa không bận tâm mấy tới vụ mi
mắt sụp. Ngoài ra, phép thuật không nên
dùng cho mục đích cá nhân, Billy ạ.

Chú luôn gọi thằng Bill-E là Billy. Tôi
đoán ông đã biết nó khá lâu nên khó thay
đổi cách xưng hô.

- Hãy nói điều đó với cụ đại pháp sư
Garadex! - Bill-E khịt mũi - Ông từng
dùng phép thuật để kiếm hàng triệu đồng,

phải không nào?

- Bartholomew là một ngoại lệ - Chú Dervish đáp.

Bill-E xem phòng làm việc này cứ như phòng riêng của nó. Kéo mấy cuốn sách ra rồi chỉ đẩy chúng vào có nửa phần. Xô Dervish ra khỏi chỗ để giành lướt web. Mở một ngăn kéo trong bàn giấy để khoe với tôi cái sọ của một mụ phù thủy thứ thiệt:

- Bị thiêu trên cọc vì đã dùng bùa chú khêu gọi những thanh niên cường tráng trong cộng đồng.

Nó thông báo cho tôi biết, vung vẩy cái sọ ra trước mặt, thọc mấy ngón tay vào hai hốc mắt trống hươ trống hoác. Chú Dervish mặc cho Bill-E làm gì tùy ý. Chú ngồi xuôngss và mỉm cười nhẵn

nại. Ông nhận xét khi Bill-E đi vào phòng vệ sinh:

- Thông thường nó không tỏ ra kích động như thế. Việc cháu tới đã làm nó khó chịu. Nó đã quen chạy quanh khắp nhà. Ta nghĩ nó lo rằng mọi thứ sẽ thay đổi khi cháu tới đây.

- Vì sao nó tới đây?

- Má nó là bạn của ta. Bà ấy chết do một tai nạn trên thuyền, bỏ lại Billy cho ông bà ngoại nó chăm sóc - Chú Dervish nhăn mặt - Tất cả những gì ta có thể nói về cặp vợ chồng đó là họ được đặt tên rất hợp - Spleen! Một đôi vợ chồng già cái kinh khó chịu đến mức cháu không thể hình dung nổi. Ta thấy tội cho Billy, vì thế ta bắt đầu tới thăm và lấy mô tô chở nó ra ngoài chơi. Ông bà Spleen

không vừa lòng cho lắm. Họ vẫn cố làm mọi thứ trong khả năng để ngăn không cho nó tới đây. Nhưng ta vốn có đức tính kiên trì. Ta có khuynh hướng làm cho bằng được khi ta thật sự muốn điều gì. Thứ bùa chú thuyết phục nhỏ nhỏ cũng giúp ích một phần.

Chú nháy mắt. Tôi không thể nói là chú đang nghiêm túc hay đùa cợt.

Bill-E quay lại, vẫy vẫy nước khỏi hai bàn tay của nó.

- Không có khăn tắm, chú Dervish à - Nó cần khăn.

Chú Dervish nhướn một bên lông mày lên nhìn tôi.

- Khăn tắm mới trong phòng của cậu phải không, ông chủ Grubbs?

- Xin lỗi - Tôi nhớ nó - Cháu quên.

- Nếu tớ mà là cậu, ngài Grady ạ, tớ sẽ sa thải chú ấy - Bill-E nói với vẻ thích thú, rồi phá lên cười và đề nghị chú Dervish dạy cho nó một câu thần chú mới.

- Ta sẽ làm cho hai cháu biến mất nhé? Chú dervish hỏi, làm ra vẻ ngây ngô.

- Vâng ạ!

Bill-E thở gấp, mặt sáng rỡ, rồi chửi thề âm ỉ khi chú Dervish tống chúng tôi ra khỏi phòng và đóng sầm cửa lại sau lưng chúng tôi.

Phòng treo chân dung. Thằng Bill-E thuộc nằm lòng những gương mặt và những cái tên. Nó tặng cho tôi một bài diễn thuyết về lai lịch dòng họ của tôi. Tôi lắng nghe với sự nhã nhặn vờ vịt, chỉ chú ý tới những mẫu thông tin lý thú ngẫu

nhiên xuất hiện.

- Urszula Garadex - cướp biển.

Bill-E ngâm nga, vỗ vào khung của một bức chân dung lớn. Người phụ nữ trong tranh chỉ có một mắt, và bị cụt ba ngón tay, hai ở bàn tay trái, một ở bàn tay phải.

- Một tay chuyên cắt cổ người. Cực kỳ tàn nhẫn.

- Augustine Grady. Phục vụ cho một ông hoàng nào đó. Nguyên nhân chết: bị một con ngựa tung cước vào đầu.

- Justin Plunkton - chủ nhà băng. Ở ông ta không có gì thú vị.

Và cứ thế.

Một lúc sau tôi hỏi Bill-E về những thiếu niên và hỏi nó có biết vì sao họ chết hay không.

- Chú Dervish không nói nhiều về họ. Tớ nghĩ đó là một lời nguyện xa xưa nào đó trong gia tộc. Cậu cũng có khả năng sẽ đi đờn nhà ma vào bất kỳ ngày nào.

- Tớ sẽ cố lôi cậu theo cùng.

Tôi trả miếng.

Chúng tôi tới chỗ ảnh của Ba và Gret. Bill-E dừng lại một cách tò mò.

- Những bức này mới. Tớ không biết họ là...

- Ba tớ và chị tớ - Tôi lặng lẽ thông báo với nó.

Nó nhăn mặt:

- Lẽ ra tớ phải đoán ra. Xin lỗi.

Nó nhìn tôi dò hỏi, liếm môi, rồi lại nhìn đăm đăm vào hai bức ảnh.

- Một câu hỏi chưa đưa ra là một thứ vô ích nhất trên đời - Tôi thúc vào người

nó.

- Đó là một trong những câu cửa miệng của Dervish - Nó nhận xét. Lại liếm môi, rồi hỏi:

- Cậu có muốn kể cho tớ biết họ chết như thế nào không, hay đó là một bí mật? Tớ đã hỏi chú Dervish nhưng ông không chịu nói, còn ông bà ngoại tớ thì không biết.

Bụng tôi quặn lại. Những hình ảnh loang loáng như phim chiếu nhanh về con chó đầu sấu, thằng nhóc tiêu yêu, vị chủ nhân kỳ quặc của chúng.

- Họ bị giết chết.

Mắt Bill-E mở to. Con mắt trái bị hiếng của nó giật giật như thể đang nằm trên một sợi dây thun co giãn.

- Không bịa chứ? - Nó thở dốc.

Mặt tôi tôi sẫm lại.

- Không hề bịa.

- Cậu biết ai làm chuyện đó không?

- Tớ có mặt ở đó mà.

Bill-E nuốt nước bọt đánh ực.

- Khi họ đang bị giết à?

- Phải.

- Làm sao cậu thoát được?

Tôi cân nhắc xem mình có thể kể cho nó nghe tới mức nào.

- Họ bị bọn yêu tinh giết. Tớ đã dùng phép thuật để tẩu thoát.

Nó cau mày:

- Phải chăng đây là một câu chuyện đùa...

Rồi dừng lại khi nhìn thấy nét mặt của tôi.

- Chú Dervish có biết không?

- Có.

- Ông tin cậu?

- Phải. Nhưng ông là người duy nhất. Tất cả những người khác nghĩ là tớ bịa ra nó. Bill-E làu bàu, tỏ ra mạnh mẽ.

- Nếu Dervish tin cậu, tớ cũng vậy.

Nó quay lưng khỏi những bức ảnh và thực hiện một điệu múa lạ lùng, lảm bảm những từ kỳ quái.

- Điệu nhảy đó để làm gì? - Tôi hỏi, kinh ngạc.

- Một trong những thứ thần chú của Dervish. Nó khiến người chết mỉm cười. Chú Dervish bảo điều quan trọng là phải làm cho người chết vui vẻ. Lý do ngôi nhà này không bị ám là do Dervish khiến cho các hồn ma cười vui vẻ.

- Nhảm nhí - Tôi rống lên.

- Có thể - Bill-E nhe răng cười - Nhưng tớ đã nhảy múa nhiều năm nay và chưa bao giờ bị các hồn ma quấy phá. Tại sao bây giờ phải ngưng lại và đánh liều với nguy cơ đó?

Chúng tôi xem đài MTV trên chiếc TV màn ảnh rộng 55 inches, nhóp nhép nhai bắp rang, uống coke từ hai cái cốc cao bằng giấy hết như trong phim cine.

- Cái TV là ý kiến của tớ - Bill-E khoác lác, cái remote nằm thăng bằng trên đầu gối nó - Lúc đầu chú Dervish cự nự, những tớ cứ theo nài nỉ riết và cuối cùng ông chịu mua một cái.

- Ông có luôn đáp ứng những đòi hỏi của cậu không?

- Không - Bill-E thở dài - Tớ có thể quay Ông Bà ngoại tớ như quay dế,

nhưng chú Dervish thì không dễ chơi. Ông mua cái TV vì tớ thuyết phục ông rằng nó là một ý tưởng hay: khách khứa của ông có thể dùng nó một cách có ích dù ông không dùng.

- Cậu và chú Dervish thân nhau lắm phải không?- Tôi nhận xét.

Bill-E cười i tùm tùm, đảo tròn đôi mắt:

- Bước sang bên, Sherlock Homes. Có một thằng nhóc mới trong thị trấn!

Tôi lảm bảm một cách lúng túng:

- Tớ không muốn...không thích xen vào giữa cậu và ông, hay bất cứ điều gì...

- Dù cậu có cố cũng không được đâu - Nó trả lời một cách tự mãn.

- Tớ có thể! - Tôi xù lông nhím lên - Ông là chú của tớ mà.

- Vậy sao? - Nó cười phá lên - Ông là ba

tớ!

Tôi nhìn nó chăm chặp, choáng váng.

Bill-E có vẻ ngượng:

- Lẽ ra tớ không nên nói điều đó - Nó lắm bằm - Cậu sẽ không nói với ông chứ, phải không?

- Không...nhưng...ý tớ là... - Tôi lấy lại hơi thở - Cậu bảo là cậu không biết ba cậu cơ mà!

- Tớ không biết. Không chính thức. Nhưng không cần phải là một thiên tài để khám phá ra điều đó. Ông sẽ không mời tớ tới và làm cho mọi thứ ở đây rối tung lên nếu như chúng tớ không có quan hệ gì. Và ông bà ngoại sẽ không khoan thứ cho sự can thiệp của ông trừ phi họ bắt buộc phải chịu, bất kể ông là bạn thân cỡ nào với má tớ. Dervish phải là ba tớ.

Điều này hợp logic.

- Cậu có hỏi ông chưa?

Bill-E lắc đầu ngay tắp lự:

- Tại sao phải phá hỏng mọi thứ? Chúng tớ rất hợp nhau. Nếu sự thật được đưa ra ánh sáng, ông có thể quyết định kiện để đòi quyền nuôi con.

- Cậu không thích thế sao?

Nó nhún vai:

- Tớ sẽ không nhớ Ông Bà ngoại nhiều lắm nếu dọn tới với Dervish. Tớ vẫn có thể tới thăm họ vào mọi lúc. Nhưng nếu ông thua kiện, họ có thể xin một lệnh tòa án để ngăn không cho ông thăm tớ. Tớ cho rằng họ đã có một thỏa thuận với ông khi Má tớ chết. Ông có thể tới lui thăm viếng tớ và tớ được phép tới đây, miễn là ông không bao giờ nói cho tớ biết ông

thật sự là ai. Nếu tớ quậy quọ, mọi thứ sẽ tối tung lên.

Tôi gãi đầu, suy nghĩ cân nhắc về chuyện đó. Toàn bộ câu chuyện hình như hơi phức tạp đối với tôi - chú Dervish không coi tôi là loại người có thể phát hiện ra một vụ gian dối thế này. Nhưng tôi mới tới đây. Còn Bill-E đã trải qua hầu hết đời nó quanh chú tôi. Tôi đoán rằng nó biết mình đang nói những gì.

Tôi nhận xét:

- Chuyện này khiến chúng ta trở thành anh em họ, nếu như nó đúng.

Bill-E cười khúc khích, rồi chọt tay vào ngực tôi.

- Phải. Nó cũng khiến tớ trở thành con trai và người thừa kế hợp pháp của ông, vì thế đừng có quá gắn bó với chồn này

nhà Grady, vì ngay khi ông già thẳng
cẳng, cậu sẽ phải nhấn nút biến khỏi nơi
đây!

- Hay đây!

Tôi bật cười, và rắc tung số bắp rang
còn lại lên đầu Bill-E.

Bill-E la lên, lắc mạnh đầu, những hộp
bắp văng ra khỏi đầu nó và vương vãi
khắp nơi, trên cái trường kỷ và nền nhà.

- Ê! Quét sạch nó đi!

Tôi nhe răng cười:

- Cậu đi mà quét. Đây là nhà của cậu...

Cả hai đứa cười to. Nó vừa rượt tôi từ
cầu thang cho tới phòng tôi, vừa tung
những nắm bắp rang lên đầu tôi trên suốt
quãng đường.

7 Cuộc tàn sát trong rừng

Các lễ thói hàng ngày. Những công

việc vặt. Rất nhiều ván cờ vua với chú Dervish và thằng Bill-E. Chú Dervish đã dạy Bill-E cách chơi. Nó chơi khá hơn tôi nhiều, dù thỉnh thoảng nó lại thả hồn lang thang đâu đó, vì thế tôi thắng nó nhiều hơn mức có thể. Xem TV. Rong chơi la cà với Bill-E. Chúng tôi chơi đá bóng và đi thám hiểm vùng quê khi không ngồi chết dí trước cái màn hình to tướng hoặc tranh luận chí chóc với nhau về những giải cờ vua.

Giờ tôi đã được công nhận ở Carcery Vale. Bill-E giới thiệu tôi với những ông chủ tiệm và những tay ưa ngồi lê đôi mách. Họ chấp nhận tôi hết như với bất kỳ đứa nhóc nào khác. Cùng giết thời gian trong ngày với tôi khi tôi vào tiệm để mua món này món nọ. Hỏi thăm

Dervish và hỏi tôi nghĩ gì về tòa dinh thự. Kể cho tôi nghe những câu chuyện về quá khứ đẫm máu của ngôi nhà, cố làm cho tôi phát hoảng.

Bill-E cũng đưa tôi tới thăm ông bà Spleen. Một đôi riu chiến! Mắt ti hí, miệng lưỡi chua ngoa, ăn mặc lùì xùì. Ngôi nhà của họ nằm trong tình trạng vĩnh viễn u ám. Ông Spleen kể lan man về những ngày xưa cũ và lý do vì sao làng Carcery Vale trở nên xuống dốc. Bà Spleen lượn lờ ở phía sau, phục vụ trà và bánh quy, trừng mắt thách tôi có gan thì cứ đánh rơi mảnh vụn bánh xuống thảm của bà thử xem sao.

Cả hai đều nói nhiều về chú Dervish, chẳng có lời nào tốt đẹp

~~ Sống ở ngoài đó một mình thế là

không đúng.

~~ Một ngôi nhà như thế thì quá lớn cho một người.

~~ Anh ta nên cưới vợ cho rồi, nhưng chả ma nào chịu lấy anh ta đâu!

~~ Nếu anh ta làm chuyện gì không đúng, cháu cứ nói cho chúng tôi biết.

Bill-E mỉm cười với vẻ hối lỗi khi chúng tôi ra về.

- Tớ yêu Ông Bà mình, nhưng tớ biết họ thế nào. Tớ sẽ không đưa cậu tớ đây quá thường xuyên.

Tôi nhún vai như thể không có gì to tát, nhưng cũng bày tỏ một lời cảm ơn thầm lặng. Tôi không hiểu vì sao nó lại gắn bó được với họ. Hẳn tôi đã bỏ trốn từ nhiều năm trước nếu như tôi bị nhốt trong nhà với một đôi vợ chồng già gắt gỏng như

thế. Dù vậy, khi nghĩ đi nghĩ lại vẫn đề, tôi cho rằng có những vị ông bà cực cần chăm sóc cho mình như cha mẹ thì vẫn tốt hơn là không có mẹ cha gì hết. Tôi đã phàn nàn rất nhiều về Ba Má khi họ...vẫn còn sống với tôi. Họ có những sai lầm. Tôi biết mọi người đều thế cả. Nhưng tôi sẽ không than phiền gì hết nếu như bây giờ họ có thể sống với tôi.

Những tên sát thủ chưa bao giờ rời xa khỏi những ý nghĩ của tôi. Những ký ức về Vein, Artery hay Lord Loss ám ảnh tôi. Nhiều đêm tôi hét to rồi giật mình thức giấc, tay vung tán loạn, mắt dại đi, tưởng bọn yêu tinh đang ở trong phòng với tôi, bên dưới giường, trong tủ quần áo, hay đang cào lên cánh cửa.

Chú Dervish luôn có mặt khi tôi giật

mình thức giấc từ những cơn ác mộng. Ngồi ở cuối giường tôi. Trao cho tôi một ca sô-cô-la nóng hoặc một cái khăn để lau mồ hôi trên mặt. Ông không bao giờ nhiều lời, hoặc hỏi tôi đã mơ thấy cái gì. Rời phòng ngay khi tôi bình tĩnh trở lại. Chúng tôi chưa thảo luận gì về bọn yêu tinh. Tôi nghĩ chú Dervish muốn, nhưng tôi không muốn bước trở lại cái thế giới tôi tắm đó. Chú để lại trong phòng tôi, hoặc để mở trên những cái bàn bên dưới, những cuốn sách viết về lũ quái vật, yêu tinh, phép thuật. Lúc đầu tôi tránh né chúng. Về sau tôi đọc một số đoạn và nhìn kỹ những bức tranh, bị thu hút bởi sự bí ẩn của lãnh vực này, bất chấp nỗi sợ của tôi.

Không có hình bọn yêu tinh của tôi trong

mấy cuốn sách đó. Tôi xem qua nhiều cuốn bách khoa trong nhà, nhưng không cuốn nào đề cập tới một gã Lord Loss hay bất kỳ tên thuộc hạ nào của hắn.

Thứ sáu. Đang nghe một đĩa CD tôi vừa mua trong làng. Có tiếng gầm rú bên ngoài, một chiếc mô tô đang phóng tới gần. Nhưng đó không phải là Dervish - chú đang ở trong phòng làm việc. Tôi lên tới cửa sổ và bí mật quan sát người lái đang rời khỏi chiếc xe. Một phụ nữ mặc nguyên bộ đồ da đen. Mái tóc vàng óng xõa tung xuống bờ vai khi cô ta tháo chiếc nón bảo hiểm ra. Cô ta đuổi người, hai tay giơ lên cao. Tuyệt cú mèo!

Tôi vọt cái ào xuống thang, nhưng không lẹ bằng chú Dervish. Ông đang mở cánh cửa trước. Tôi thoáng bắt gặp một nụ

cười toe toét. Rồi ổng hét lên:

- Meera! Tôi đâu có mong cô đến trong vòng vài hôm. Sao cô không gọi điện?

- Có đời nào anh trả lời đâu.

Người đàn bà đáp, gập chú Dervish ở giữa lối đi, ôm chặt lấy ổng. Cô tay đẩy ổng ra rồi nhìn kỹ mặt ổng.

- Mọi chuyện thế nào hả sếp?

Chú Dervish cười tủm tỉm:

- Không tệ.

- Vị khách trọ ra sao? - Cô ta trông thấy tôi qua vai chú Dervish -Ồ, đừng bận tâm, tôi sẽ tự hỏi cậu ta.

Cô ta bước tới và chìa tay ra. Tôi lịch sự nắm lấy nó lắc nhẹ.

- Meera Flame.

Cô ta tự giới thiệu, mím cười chói lọi!
Và hỏi:

- Và như cô quá rành Dervish, anh chưa nói cho cháu biết điều gì về cô phải không?

Tôi lặng lẽ gật đầu. Tôi nghĩ là mình đang yêu!

- Grubbs Grady - Meera Flame - Chú Dervish nói - Meera là một người bạn thân của ta. Cổ thường tới đây ở. Ta định nói cho cháu biết cổ đang trên đường tới nhưng rồi lại quên mất.

Meera cười phá lên:

- Anh thật là đồ vô dụng, phải không?

- Ở một số việc - Tôi nói lí nhí, cuối cùng đã tìm thấy lại giọng nói của mình.

Meera mở khóa dây kéo phía trước chiếc khoác da, để lộ một cái áo thun với câu khẩu hiệu phản chiến. Cô ta lột tuột chiếc áo khoác ra, ngồi xuống bậc thang, cởi

cả đôi ủng và chiếc quần dài. Bên dưới cô ta mặc quần soóc.

- Cứ "tự nhiên như ruồi" đi nhé - Chú Dervish nhăn nhó nói.

- Không phải lúc nào tôi cũng thế hay sao?

Meera đáp. Bất gặp tôi đang hau háu nhìn, cô ta nháy mắt:

- Có bạn gái chưa, Grubbs? Nếu chưa, hãy coi chừng! Cô thích những người đàn ông trẻ hơn mình đó!

Mặt tôi đỏ bừng như cần phải ớt hiêm. Meera lách qua tôi, đi xuống bếp để uống nước.

Chú Dervish cười ha hả:

- Nhìn cháu hết như một cái ấm nước!

Tôi cau mày:

- Ý chú là sao?

- Hơi nước đang tỏa ra từ hai tai cháu kìa!

Trước khi tôi kịp nghĩ ra một câu phản pháo, Meera cất tiếng gọi từ trong nhà bếp:

- Úi da, cô làm đổ sữa lên khắp cái áo rồi. Cháu có thể vào giúp cô cởi nó ra không, Grubbsy?

Tôi nghĩ cuộc sống đang trở nên cực kỳ thú vị!

Bill-E nói, với một nụ cười toe toét:

- Chà, cô nàng Meera Flame bí ẩn. Bả bốc lửa quá, phải không?

- Và bả hông biết điều đó!

Tôi gắt nó, rồi nói tiếp:

- Bả cứ tán tỉnh tớ suốt từ khi bả tới đây. Hôm nay hai gò má tớ có cảm giác như đã bị tát hàng chục lần!

Chúng tôi đi vào bếp, nốc sữa khuấy. Chú Dervish và Meera đã đi ra ngoài ăn trưa.

- Đừng lo về chuyện đó - Bill-E nói - Bả cũng làm thế với tớ. Bả khoái chọc cho mấy gã đàn ông...và lũ con trai...đỏ mặt chơi!

- Bả đang làm chuyện đó rất hiệu quả - Tôi làu bàu, rồi ho khúc khúc - Bả và chú Dervish...họ là...?

- Không - Bill-E đáp - Chỉ là bạn thôi. Bả đi du lịch vòng vòng rất nhiều. Luôn đi đến nước ngoài nào đó. Tỉnh thoảng tới đây ở. Đôi khi họ cùng cỡi mô tô đi nghỉ, nhưng chú Dervish bảo họ không phải là bồ bịch với nhau, và tớ nghĩ chú không nói dối. Ai có thể giữ im lặng nếu có một cô bạn gái như thế!

Thứ bảy. Hồi sáng này Meera đánh thức tôi dậy ăn sáng tại giường. Bước thẳng vào phòng. Mặc một chiếc áo ngủ và (theo như trí tưởng tượng của tôi) không có gì bên dưới hết! Ngồi "tám" với tôi trong lúc tôi đang ăn, hỏi han về cuộc sống với chú Dervish và nhận định của tôi về làng Carcery Vale.

- Chán như hũ nếp, phải không?

Trông bả đẹp quá cỡ thợ mộc. Tôi phải chạt vật dử lằm để giữ cho đôi mắt mình dán vào miếng bánh mì nướng và mấy quả trứng rán.

Bill-E tới sớm để thăm Meera. Bả lẳng xăng rồi rít quanh nó như một con gà mái mẹ.

- Cháu đã trưởng thành! Cháu đã mập ra!

Đang trở thành một người đàn ông! Cháu định chừng nào thì hớp hết hồn của cô và đưa cô ra khỏi tất cả những thứ này?

Sau đó một lát chú Dervish và Meera lên trên phòng làm việc, vì thế tôi và Bill-E thả bộ ra ngoài để thám hiểm khu rừng bên cạnh. Đi tìm kiếm kho báu chôn giấu của Lord Sheftree.

- Nếu tìm thấy nó, chúng ta đừng nói với ai nhé - Bill-E nói, chọc qua những lớp rễ của một cây sồi già đã chết - Chúng ta sẽ chờ cho tới khi lớn hơn và biết nhiều hơn về những thứ này. Rồi chúng ta lặng lẽ bán nó đi và chia đều số tiền. Đồng ý chứ?

Tôi cười:

- Có thể tớ sẽ khử cậu và chiếm lấy toàn bộ.

- Không ăn thua gì đâu - Nó nghiêm túc nói - Tớ có một cuốn nhật ký. Nếu tớ chết, ông bà ngoại Spleen sẽ tìm ra nó, đọc về việc chúng ta đào kho báu và chia đôi với nhau.

- Cậu tính toán hết mọi thứ rồi, phải hông? - Tôi bật cười to.

- Tớ đang cố - Nó trâng tráo nói - Tớ học được nó từ chú Dervish và những ván cờ vua. Ông luôn ép tớ phải tối đa hóa tiềm năng và sử dụng bộ não của tớ nhiều hơn nữa.

- Có chuyện gì với ông và môn cờ vua vậy nhỉ? - Tôi hỏi - Ba Má tớ cũng y hệt, cứ làm như nó là điều quan trọng nhất trên đời không bằng.

- Tớ không biết về Má cậu thì sao, nhưng về phía Ba cậu thì đó là một truyền thống

gia tộc. Có sáu hoặc bảy người trong dòng họ từng là cá c kỳ thủ đại sư. Khi chú Dervish nói về các bậc tiền bối, ông thường nhắc tới những đại kỳ thủ đó. Thậm chí ông còn phân xét mọi người qua khả năng của họ trên bàn cờ. Có lần tớ hỏi ông về một trong những người bà con của ông, một cô gái chết cách nay khoảng ba mươi năm, nhìn trong hình cô ta rất hay và tớ muốn biết cô ta như thế nào. Ông chỉ làm bậm và bảo cô ta chơi cờ không giỏi. Đó là tất cả nhwungx gì ông nói về cô gái đó.

Bill-E quyết định rằng kho báu không được chôn dưới gốc cây đó. Thu nhặt các công cụ - một lưỡi rìu và một cái thuổng - chúng tôi tiếp tục tìm kiếm ở những điểm có khả năng khác.

- Cậu thường đi tìm kho báu này không? -
Tôi hỏi.

- Tùy vào thời tiết. Vào mùa hè, khi trời nóng và những buổi chiều kéo dài, tớ có thể ra ngoài mỗi tháng ba bốn lần. Còn vào mùa đông có lẽ chỉ một lần mỗi tháng.

- Cậu có bạn bè gì không?

Tôi hỏi huých toẹt. Tôi để ý thấy nó không nói nhiều về những đứa nhóc khác, trừ khi nó tán dóc về trường học. Và nó luôn có nhiều thời gian để tới thăm chú Dervish và tôi. Nó chưa bao giờ bảo nó không thể tới hay phải về sớm hơn để gặp một người bạn khác.

- Không nhiều lắm - Nó thành thật trả lời

- Tớ có bạn trong lớp, nhưng tớ không gặp chúng nhiều lắm ở ngoài khuôn viên

trường học. Ông Bà ngoại thích giữ chặt
tớ an toàn trong nhà, đó là một phần của
vấn đề. Tớ thích la cà với Dervish, đó là
phần khác. Tớ cho là mình hơi quái,
không giỏi lắm trong việc kết bạn.

- Cậu đã kết bạn với tớ khá dễ dàng -
Tôi nhắc nó.

- Nhưng cậu giống tớ. Một người ngoài
cuộc, Cách biệt. Một kẻ khác người. Cả
hai chúng ta đều quái dị, vì thế chúng ta
hợp nhau.

Tôi không chắc là mình thích ý tưởng đó.
Tôi chưa bao giờ nghĩ mình là một thằng
nhóc quái chiêu. Nhưng sẽ quá trẻ con
nếu đứng đó dậm chân giãy nảy, hét lên
những lời đại loại như: "Tớ đâu có quái
chiêu!". Vì thế tôi làm ngo chuyện đó và
dẫn Bill-E đi sâu hơn vào rừng.

Giữa một lùm cây rậm rạp. Chọn một điểm để dọn trống và đào. Tôi tìm ra một rẻo đất mềm giữa hai tảng đá. Tôi bắt đầu đào. Đất văng tứ phía. Trông như ở đây có một cái lỗ. Có lẽ đó chỉ là hang của một con thú, nhưng có thể, cũng có thể...

- Tớ nghĩ chỗ này có thể...

- Suyt! - Tôi bị cắt ngang. Bill-E giơ ngón tay dè lên môi - im lặng. Nó khom thấp xuống. Tôi làm theo. Qua nét mặt căng thẳng của nó, tôi có thể nói đây không phải là một trò chơi. Tim tôi đập loạn xạ. Tôi nắm chặt chiếc rìu. Hồi tưởng nhanh lại căn phòng đó, cái đêm hôm đó. Nỗi kinh hoàng bắt đầu cắm sâu nanh vuốt của nó vào tôi.

- Tớ đánh hơi thấy ông - Bill-E thì thào -

Nếu ông nhìn thấy chúng ta, hãy cười lớn và làm như chúng ta đang cố gây ngạc nhiên cho ông. Nếu ông không phát hiện, cứ khom thấp xuống cho tới lúc tớ bảo cậu.

Tôi khẽ hỏi:

- Ai vậy?

Bill-E khoát tay không đáp, tập trung vào đám cây ở mé ngoài bụi rậm.

Mười giây trôi qua. Hai mươi. Ba mươi. Tôi nhắm đếm trong đầu, theo cách mà tôi làm khi đang bơi và cố nín thở bên dưới mặt nước. Suy nghĩ - nếu đó là chúng, thì tôi sẽ bỏ chạy hay chiến đấu?

Sáu mươi chính, bảy mươi, bảy mươi mốt...một đôi bàn chân. Đôi giày thể thao. Đôi vớ thể thao màu xanh nhạt. Tôi cố nén cười. Đó chỉ là chú Dervish! Nổi

kinh hoàng lướt qua và nhịp tim tôi chậm lại. Tôi thầm nhủ lát nữa sẽ thụi cho thằng Bill-E một quả ra trò vì đã làm tôi hết hồn hết vía.

Bill-E vẫn khom thấp người khi bước chân của chú Dervish lướt qua bụi rậm và tiếp tục băng qua những đám cây cối bên ngoài. Rồi nó luồn ra thật nhanh, bám theo chân ông, mắt chăm chăm dõi theo chú Dervish.

- Chuyện này là sao vậy?

Tôi hỏi, đứng thẳng lên, lau mồ hôi.

- Chúng ta hãy đi theo ông.

- Tại sao? - Tôi nảy ra một ý - Cậu không nghĩ là ông sẽ gặp Meera ở ngoài này chứ? - Tôi mỉm cười ngượng ngập và đưa cùi chỏ thúc nhẹ vào xương sườn nó.

Bill-E trợn mắt:

- Đừng có ngốc thế! - Nó quát khế - Cứ tin tớ, được không?

Trước khi tôi có thể trả lời, nó lần đi để đuổi theo Dervish, như một tay thợ săn da đỏ. Tôi bám theo sau cách nó vài bước, kinh ngạc, tự hỏi mục đích của trò chơi ngốc nghếch này là gì và nó sẽ dẫn tới đâu.

Nhiều phút sau đó. Vẫn bám theo lối mòn của chú Dervish. Bill-E giữ con mồi của nó trong tầm mắt, nhưng cẩn thận không để lộ bản thân. Nó di chuyển với sự lén lút đáng ngạc nhiên. Tôi có cảm giác mình giống như một con bò đực đang vụng về theo sau nó.

Chú Dervish dừng lại và cúi xuống. Bill-E nín thở, lùi trở lại và kéo tôi lên cạnh

nó.

- Cậu có nhìn thấy không? - Nó thì ào.

- Tớ có thể nhìn thấy đầu và vai của ông

- Tôi liếc nó, làu bàu đáp. Không thấy Meera đâu hết, thật là xúi quẩy!

- Nhìn kỹ hai tay ông khi ông đứng lên.

Tôi làm theo lời Bill-E. Một lát sau chú tôi đứng lên, cầm vật gì đó cứng đơ và đo đỏ. Tôi nhìn thấy nó rõ hơn khi ông quay sang trái - một con cáo chết, thân thể nó bị xé toạc.

Chú Dervish móc ra một cái túi nhựa. Bỏ con cáo vào. Nhìn kỹ mặt đất quanh ông. Rồi bỏ đi.

Bill-E đợi khoảng hai phút rồi tiến lại chỗ chú Dervish tìm thấy con cáo. Mặt đất vẫn còn vương vãi dấu máu và một vài túm lông, vài mẩu ruột cáo.

- Máu chưa đông đặc - Bill-E nhận xét, đưa một nhánh cây chọc vào vũng máu, rồi đưa nó lên như để thẩm định chất lượng máu của con cáo - Hẳn là con cáo bị giết hồi tối hôm qua hoặc sáng sớm này.

- Vậy thì sao? - Tôi hỏi, bối rối - Một con cáo chết, hay thật đó!

- Tôi từng thấy Dervish thu thập những thứ khác như thế - Bill-E lặng lẽ nói - Có một cái lò than ở đầu kia làng Vale. Dervish có một chiếc chìa khóa của nó. Ông đem mấy cái xác tới đó và than chúng khi không có ai tới gần.

Tôi nhận xét:

- Phương pháp tiêu hủy hợp vệ sinh nhất.
- Dervish không tin vào việc can thiệp với tự nhiên - Bill-E cự lại - Ông nói

những xác chết là một phần quan trọng của dây chuyền thức ăn, rằng chúng ta phải để mặc nhwungx sinh vật chết tại nơi chúng ta tìm thấy chúng, trừ phi chúng có khả năng gây ra một phiền toái công cộng.

- Vậy tất cả những chuyện này là thế nào?

- Tôi bực tức hỏi.

Bill-E không đáp. Nó nhìn chằm chằm xuống nền rừng, suy nghĩ, rồi quay phắt lại và vẫy tay ra hiệu.

"Theo tớ", nó quát khễ, rồi co giò chạy, và tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đuổi theo nó.

Một khoảng đất trống cạnh bờ suối. Mặt trời chiều thật đẹp. Tôi nằm xuống và sưởi nắng trong lúc Bill-E lôi một cái túi nhựa đen lớn từ dưới một bụi rậm ra.

- Tớ đã thu lượm những thứ này suốt ba tháng qua - Nó nói, tháo một cái nút trên miệng túi - Tớ đã nhìn thấy Dervish di chuyển một vài xác chết trong nhiều tháng trước, và nghĩ tớ phải để mắt tới những cái xác và thu gom chúng trước khi ông làm chuyện đó.

Nó gỡ xong nút dây, tóm lấy đít túi và trút những thứ bên trong ra. Một đàn ruồi bay vù lên không trung. Mùi hôi thối kinh tởm ra.

- Ôi Trời...!

Tôi ho sặc sụa, đưa cả hai tay lên che miệng và mũi lại, ứa nước mắt.

Nhiều mẫu xương và thịt nằm một đống dưới chân của Bill-E. Nó cẩn thận phân biệt chúng ra với một que củi lớn, chỉ vào những cái xác thối rữa.

- Một con nhím. Một con thiên nga.
Một...

- Chuyện vợ vắn này là cái quái gì vậy? -
Tôi giận dữ cắt ngang - Mùi hôi thối đó
đủ hạ đo ván...

- Tôi không biết vì sao tôi cảm thấy phải
giữ chúng lại - Bill-E khẽ nói, dán mắt
vào những cái xác thối. Rồi nó ngẩng lên
nhìn tôi - Giờ thì tôi biết: để chỉ cho cậu
thấy.

Tôi hoang mang lùì lại. Cảm giác này rất
không ổn. Nếu Bill-E cố làm cho tôi bị
sốc, tôi có thể hiểu, thậm chí còn tán
thưởng trò đùa này. Nhưng trong mắt nó
không hề có vẻ cợt đùa. Nét mặt nó
không hề có niềm vui rùng rợn.

- Không phải là cá nhân cậu - Nó nói
tiếp, nhìn lại mấy cái xác thối - Nhưng

một phần trong tứ hần đã muốn cho ai đó nhìn thấy chúng. Đó chỉ là vấn đề thời gian cho tới khi nhân vật chính xuất hiện.

- Bill-E - Tôi lảm bảm - Cậu đang làm tứ nổi điên lên.

- Đến gần hơn đi.

Tôi nhìn kỹ nét mặt nó. Rồi nhìn cái thuổng nằm trên mặt đất bên cạnh nó. Tôi nắm chặt cái rìu. Bước vài bước về phía nó. Dừng lại ở một khoảng cách dễ dàng với tới.

- Hãy nhìn chúng xem - Nó nói, chỉ vào mấy con thú.

Giống như con cáo mà chú Dervish tìm thấy, thân thể chúng đã bị xé toang. Đầu và tứ chi bị mất hoặc bị gặm tả tơi. Tôi hồi tưởng lại hình ảnh Ba tôi bị treo trên trần nhà.

- Tớ muốn phát ốm rồi.

Tôi rên lên, quay đi chỗ khác.

- Những con này không phải do thú rừng giết - Bill-E nói.

Tôi dừng lại.

- Hãy nhìn cách bụng chúng bị xé toạc, lõm chỏm răng cưa nhưng từ giữa trở lên. Và những dấu cắn không tương thích với bất kỳ con vật ăn thịt nào mà tớ biết. Nếu đây là tác phẩm của một con sói hay gấu, những dấu răng sẽ có khoảng cách rộng hơn, to hơn, do kích thước bộ hàm của chúng.

Tôi cau mày:

- Quanh đây không có bất kỳ con sói hay gấu nào đâu.

- Tớ biết. Nhưng tớ phải giả đoán rằng nó có thể là một con sói hoặc gấu, hoặc

một con chó hoang, cho tới khi tớ có thể kiểm tra gần hơn những chi tiết của mấy cái xác này. Tớ không vội đi đến một kết luận nào cả.

- Nhưng cậu đã đưa ra nó rồi đó thôi - Tôi khô khan nhận xét - Khá là ấn tượng. Cậu làm điều này vì cái gì?

- Tớ không chắc. Nhưng tớ đã kiểm tra dấu răng trong những quyển sách sinh học và website tốt nhất mà tớ có thể tìm ra. Ở mức độ tương hợp gần nhất, hình như đó là dấu răng của một con khỉ nhân hình...

- Cậu không định nói với tớ nó là King Kong đấy chứ! - Tôi ho khúc khích.

- ...hoặc của con người - Bill-E kết thúc. Một sự im lặng lạnh giá, lạ lùng.

Phòng làm việc của chú Dervish. Bill-E dẫn tôi vào. Tôi không chắc ông ở đâu, nhưng không thấy chiếc xe của ông bên ngoài, vậy là ông không có ở nhà. Cả xe của meera cũng mất biệt.

Tôi thì thảo một cách lo lắng:

- Chúng ta không nên vào đây. Chú Dervish bảo căn phòng này được bảo vệ bằng phép thuật.

- Tôi biết.

Bill-E đáp. Nó bước ra phía trước tôi, dang rộng hai cánh tay và đọc lầm rầm. Tôi không biết nó dùng thứ ngôn ngữ gì, nhưng những từ rất dài và có âm điệu trầm bổng du dương. Nó xoay vòng trong lúc đọc, mắt nhắm nghiền, tập trung.

Rồi nó dừng lại và mở mắt ra, làu bàu:

- An toàn

- Cậu chắc chứ?

- Dervish đã dạy tớ câu thần chú này nhiều năm trước. Ông cập nhật nó rất thường xuyên, khi ông thay đổi những thứ thần chú bảo vệ ngôi nhà. Có lẽ đây là một trong những câu thần chú đầu tiên ông sẽ dạy cho cậu khi cậu đã sẵn sàng để học.

Tôi thấy khó chịu, nhất là vì tôi đã hứa với chú Dervish sẽ không bước vào đây khi không có ông. Nhưng không thể ngăn được Bill-E, và hiện giờ tôi cũng tò mò muốn quay trở vào đó.

- Chúng ta tìm cái gì vậy?

Tôi hỏi, bước theo nó tới một trong những kệ sách. Nó đã đến thẳng căn phòng này từ chỗ quăng trống trong rừng, không nói thêm lời nào về những con thú

chết đã thu lượm được.

- Đây rồi.

Bill-E nói, nhấc một cuốn sách lớn không có tựa đề ra khỏi một trong những kệ sách bên trên cái máy vi tính của chú Dervish. Nó đặt quyển sách lên bàn nhưng không mở ra.

- Bọn yêu tinh đã giết Ba Má và Chị cậu...

Nó thì thầm. Tim gan phèo phổi tôi đông cứng lại. Nó ngẩng lên:

- Chúng ta sống trong một thế giới phép thuật. Đề xuất của tớ sẽ khiến một cá nhân bình thường cười khinh miệt. Nhưng chúng ta không bình thường. Chúng ta là người nhà họ Grady, là hậu bối của pháp sư Bartholomew Garadex. Hãy ghi nhớ điều đó.

Nó mở cuốn sách ra. Những trang giấy màu kem, nhàu nhĩ. Những dòng chữ viết tay, tôi cố đọc một vài đoạn nhưng không thể nhìn ra những mẫu tự nghịch ngoạc vòng vèo.

Tôi hỏi:

- Đó là chữ La-tin, Hy Lạp, hay một loại cổ ngữ nào khác?

- Nó là Anh ngữ.

- Đã mã hóa?

Nó cười nhếch mép.

- Đại loại là vậy. Dervish đã yểm một thứ bùa chú lên nó. Những từ được viết rất rõ ràng, nhưng chúng ta không thể diễn giải chúng nếu chưa gỡ bùa ra.

Bill-E lật lại trang đầu tiên và đưa ngón tay lướt qua cái tựa trên đầu sách.

- Chúng người hóa sói qua các thời đại -

Nó nói với giọng ngân nga.

Tôi thách thức nó:

- Làm sao cậu biết điều đó nếu cậu không phá được bùa chú?

Nó láu lỉnh nhìn tôi:

- Có lần Dervish đã đọc cho tớ nghe. Cậu biết chúng người hóa sói là gì không?

- Dĩ nhiên. Tớ đã từng xem những cuốn phim về người sói!

Bill-E gật đầu:

- Dervish đã đọc cho tớ nghe một ít. Tất cả đều liên quan tới những truyền thuyết và quy luật về người sói. Ông rất quan tâm tới người sói. Hầu hết những cuốn sách của ông đều tập trung vào những vụ thay hình đổi dạng.

Nó lật nhanh ra phía cuối sách, lướt qua

các trang sách, lật thêm một số trang, rồi đặt ngón tay lên một bức ảnh. Khe khẽ nói:

- Tớ khám phá ra cuốn sách này cách nay khoảng một năm. Lúc đó tớ chả nghĩ ngợi gì về nó. Nhưng khi tớ trông thấy Dervish đời xác những con thú hồi mấy tháng trước, và phát hiện ra những cái xác bị xé toang khác...luôn luôn gần với một ngày rằm...

Tôi cầu nhàu phản đối:

- Tớ không tin cậu sẽ đi tới đâu về chuyện này.

- Hãy nhớ lại bọn yêu tinh.

Nó nói, và xoay cuốn sách lại khiến tôi có thể trông thấy gương mặt trong tấm ảnh.

Một thanh niên, khoảng mười sau, mười

bảy tuổi. Trông rất khó coi. Gầy guộc. Mặt anh ta bị biến dạng - rất nhiều lông, một bộ hàm rộng, hàm răng sắc nhọn, đôi mắt vàng khè. Ở gương mặt nó nét gì đó quen thuộc, nhưng tôi phải mất vài giây để suy nghĩ. Rồi sực nhớ ra. Nó nhắc tôi nhớ tới một trong những gương mặt treo trong phòng chân dung. Bức ảnh treo gần ảnh của Ba tôi và Gret.

- Steven Groarke - Bill-E nói - Một người anh họ. Chết cách nay khoảng bảy tám tháng.

- Tớ đã từng gặp anh ta - Tôi thì thầm - Nhưng lúc đó tớ còn nhỏ lắm, tớ không nhớ nhiều về anh ta. Ngoại trừ việc anh ta không có lông hay hàm răng giống như thế.

Bill-E lật nhanh các trang giấy về trước.

Dừng lại ở một trang với một bức ảnh khác từ phòng treo chân dung, lần này là một thiếu nữ.

- Kim Reynolds. Chết năm lên mười tuổi, được cho là trong một cuộc hỏa hoạn.

Nó lật thêm phía về đầu sách, gần như ở phần mở đầu. Dừng lại ở một bức vẽ tay thô kệch về một người đàn ông trần truồng, lông lá đầy người, đang uốn cong người trên cả tứ chi như một con chó, hoặc một con sói. Hàm răng sắc nhọn như dao. Những móng vuốt. Cái đầu giãn ra dài ngoằn. Đôi mắt vàng khè, hung tợn.

Tôi lẩm bẩm, miệng khô rang:

- Đó không phải là một con người.

- Tớ nghĩ nó là một con người, hoặc đã

từng là - Bill-E phải đôi - Tớ không thể chắc, nhưng tớ đã so sánh nó với bức tranh vẽ Abraham Garadex, một trong các con trai của cụ Bartholomew, và tớ xin thề rằng chúng là một và như nhau.

Tôi đưa những ngón tay run rẩy ra chạm nhẹ vào cuốn sách, rên lên:

- Nói đi. Nói điều mà cậu đã đưa tớ tới đây để nói.

- Tớ nói điều này không phải vì muốn gây sốc cậu. Tớ sẽ không nói nó với bất kỳ ai khác. Nhưng cậu đã rất thành thật khi kể cho tớ nghe về bọn yêu tinh, vì thế tớ nghĩ...

- Cứ nói đi! - Tôi quát lên.

Bill-E hít một hơi thật sâu rồi thở ra.

- Được rồi. Tớ nghĩ những người trong cuốn sách này đã bị biến hình. Tớ nghĩ

chúng hóa sói đã nhiễm vào gia tộc của chúng ta, và đã kéo dài nhiều trăm năm, có thể là nhiều ngàn năm cũng không chừng. Tứ nghĩ chú của cậu - ba của tứ - đã mắc phải nó... Tứ nghĩ Dervish là một người sói.

8 Một lý thuyết

- Cậu điên rồi.

Tôi phóng xuống thang để đi vào đại sảnh. Bill-E vội vã đuổi theo.

Nó lao ra phía trước, chặn đầu tôi, khăng khăng một mực:

- Tứ có lý do mà... Những dấu cắn. Cách những con thú bị xé toạc ở giữa. Tại sao ông thu lượm mấy cái xác và thiêu hủy chúng? Đó là để phi tang chúng cứ.

- Điên khùng! Mới cách đây không lâu cậu nói với tứ Dervish là ba cậu, giờ cậu

lại cho ông là một người sói!

Tôi nạt lớn và lách người qua nó:

- Hai chuyện đó thì có liên quan gì với nhau chứ? Những người sói vẫn là người bình thường trừ việc đi lang thang trong thò gian có trăng rằm.

- Cậu đang thốt ra những lời mất trí! - Tôi hét lên, mở tung cửa mặt tiền, bước ra ngoài, chìm vào ánh nắng đang chào đón - Giờ đang là thế kỷ hai mươi mốt. Cảnh sát có máy quay ở khắp nơi. Xét nghiệm D. Và mọi thứ còn lại. Một người sói không thể sống sót tới một tuần trong thế giới ngày nay.

Bill-E không đồng ý:

- Nó có thể nếu nó có trí khôn ngoan của con người. Cậu có chịu nghe tớ không nào? Tớ đã nghiên ngẫm về chuyện này

suốt mấy tháng qua. Tớ đã phát hiện ra phần lớn.

Tôi miễn cưỡng dừng lại. Một phần lớn trong tôi muốn tiếp tục đi và không thèm nghe thêm một lời điên khùng nào của Bill-E nữa. Nhưng một phần nhỏ lại thấy hiếu kỳ và muốn nghe nhiều hơn.

Tôi làu bàu:

- Nói đi. Nhưng nếu cậu bắt đầu về những thứ như đạn bằng bạc hay...

Bill-E nạt:

- Cậu nghĩ là tớ muốn giết ông sao? Ông là Ba tớ mà!

Nó vừa đi lững thững vừa trình bày lý thuyết của mình. Tôi thả bước bên cạnh nó.

- Trong những cuốn phim cậu trở thành người sói nếu một người sói khác cắn

cậu. Nhưng tớ không nghĩ mấy chục người trong một gia tộc đều bị cắn, hết người này tới người kia, kéo dài qua nhiều thế kỷ. Chắc chắn nó phải di truyền từ cha mẹ sang con cái. Những kẻ không may này đã mắc chứng hóa sói bẩm sinh. Vì thế tớ hình dung rằng họ bắt đầu biến hình khá sớm, khi còn là trẻ con hoặc thiếu niên. Dervish đã ở tuổi tứ tuần. Nếu ông là người sói, tớ nghĩ ông đã sống cùng với căn bệnh này suốt nhiều thập kỷ.

Nó nói tiếp:

- Người sói không thể là những sát thủ dã man. Nếu là thế, hẳn Dervish đã giết hàng khối người ở đây rồi. Tớ đã kiểm tra lại những tờ báo cũ trong thư viện. Không có ai lân cận bị dã thú giết chết

trong thời gian gần đây.

Tôi cắt ngang lời nó:

- Có thể ông đi đâu đó xa hơn để giết chóc thì sao.

- Tôi đã nghĩ tới chuyện đó. Nhưng tôi luôn theo dõi ông trong suốt mấy tháng qua, và tôi không hề nhìn thấy ông đi đâu xa nhà trong thời gian có trăng rằm. Ngoài ra, chúng ta đã nhìn thấy một số vụ giết chóc trong vùng của ông - những con thú hoang. Nếu ông săn và giết những con thú gần nhà này, không có lý do gì để ông không săn và giết cả những con người ở đây. Nhưng Dervish không phải là một kẻ sát nhân. Nếu tôi nghĩ rằng có một cơ may nhỏ nhất nào ông là như thế, tôi đã không nói với cậu, tôi sẽ báo cảnh sát.

Tôi nhếch mép:

- Cậu định giao nộp Ba cậu à?

- Tớ buộc phải làm thế nếu ông giết người - Bill-E khẽ đáp - Những tên sát nhân không được phép đi lang thang đây đó một cách tự do.

Chúng tôi đã tới gần chỗ khu chuồng ngựa. Một tấm tôn mui nằm trên mặt đất giữa khu chuồng và tòa dinh thự. Chúng tôi hướng tới đó chỉ vì không có chỗ nào tốt hơn để tới. Chỗ này trước đây là một khu vườn cây ăn quả nhỏ. Gần sát bên là những mẩu gốc cây đã bị đốn phẳng phiu. Bill-E ngồi xuống một gốc cây và tôi ngồi xuống gốc khác gần đó. Tôi nhíp bàn chân lên tấm tôn, suy nghĩ về những "chứng cứ".

- Vậy cậu nghĩ Dervish là một người sói

có lương tri hả. Ông giết thú vật nhưng không giết người mà.

- Điều đó có quá khó tin không? Cậu thừa nhận bọn yêu tinh là có thật, sao lại không thừa nhận người sói chứ?

- Tớ thừa nhận bọn yêu tinh vì tớ đã nhìn thấy chúng. Và tớ chắc chắn chúng là yêu tinh suốt hai mươi bốn trên hai mươi bốn giờ, luôn luôn tàn bạo và xấu xa. Nếu cậu buộc tớ phải tin rằng người ta có thể biến thành những con thú hung bạo - biến hình về mặt thể chất thành những người sói - tớ có thể tin điều đó. Nhưng tớ không thể tin một con người bình thường có thể biến thành một người sói lông lá, mắt vàng khè, đầy những nanh vuốt suốt đêm, rồi lại trở về hình dạng bình thường của anh ta vào hôm sau.

Bill-E nhận xét một cách mềm mỏng:

- Tớ chưa bao giờ nói là ông đã biến hình. Tớ nghĩ đó là một trạng thái tâm thần hơn là thể chất.

- Vậy còn những sinh vật trong cuốn sách đó thì sao?

- Có thể nó hoạt động theo những cách khác nhau ở những người khác nhau. Một số mắc bệnh nặng và thay đổi hoàn toàn. Số khác, như Dervish, có khả năng kiểm soát nó.

Tôi bật cười như nắc nẻ:

- Những mức độ hóa sói khác nhau! Từ lúc cậu mở miệng tới giờ câu chuyện ngày càng trở nên điên khùng hơn.

Bill-E giận dỗi đứng lên, đôi vai nó rũ xuống.

- Thôi được, cứ nghĩ theo cách của cậu.

Tớ nghĩ tớ đang làm ơn cho cậu, nhưng cậu lại chế nhạo tớ, tớ chỉ...

Tôi cắt ngang lời nó:

- Sao cậu có thể nghĩ là cậu đang làm ơn cho tớ?

Bill-E quay trở lại chỗ xuất phát.

- Tớ không sống ở đây. Tớ đi đêm rằm tháng sau, tớ sẽ nằm trốn kín trên giường, trong làng Vale, an toàn với Ông Bà ngoại. Còn cậu ở ngoài này một mình...đơn độc trong nhà...với Dervish.

Nhiều giờ sau đó. Cô cười cợt tìm quên. Điên khùng. Cực kỳ điên khùng! Thậm chí tôi không nên nghĩ gì tới nó nữa.

Thế nhưng...

Trong một thế giới bị yêu tinh vây quanh, tại sao những người sói lại không thể tồn

tại nhỉ? Và tôi không thể nghĩ ra lý do vì sao chú Dervish phải tìm kiếm những con thú chết trong rừng và bí mật thiêu hủy chúng. Và một số gương mặt trong cuốn sách rất giống với những gương mặt trong phòng treo chân dung.

Rồi lại nghĩ, tôi chỉ nghe Bill-E bảo rằng cuốn sách đó nói về người sói. Dervish có một óc khôi hài quái đản. Có thể ông đã chơi xỏ Bill-E về vụ cuốn sách. Thậm chí ông còn có thể tự mình dán vào đó những tấm ảnh và tranh vẽ. Điều này nghe có lý hơn là những lý thuyết về người sói của Bill-E. Hợp logic hơn nhiều.

Thế nhưng...

Dervish về tới nhà ngay trước lúc hoàng hôn. Tôi chào ông khi ông bước

vào.

- Chú có tới nơi nào đặc biệt không?

- Chỉ lái xe loanh quanh.

Ông đáp, vuốt vuốt mái tóc bạc quanh đầu.

- Meera đâu rồi hả chú?

- Đang đi một vòng khắp vùng quê. Cô sẽ ở tạm tại đây trong tuần tới, nhưng cô đi ra đi vào rất nhiều. Thằng Billy đâu rồi?

- Nó đã về nhà.

Chú Dervish dừng lại trong lúc đang bước về phía nhà tắm.

- Ồ, ta nghĩ nó sẽ ở lại xem TV chứ.

Tôi nói dối:

- Nó còn có việc khác phải làm.

Chú Dervish tiếp tục đi vào phòng tắm. Đôi mắt tôi tự động dõi theo ông, nghiên

cứu nét mặt, quai hàm, mớ tóc trên đầu ông, tìm kiếm một sự bất thường.

Đêm. Mây nặng trĩu. Vàng trắng sắp tròn chỉ thỉnh thoảng ló ra trong phút chốc.

Xem TV với chú Dervish. Một cuốn phim tài liệu về một phụ nữ Ấn Độ nào đó mà chú quen biết. Tất cả nói về việc sử dụng các năng lượng thân thể con người để chữa bệnh. N-G-Á-P!

Sau đó là một ván cờ. Chú Dervish tỏ ra xao lãng (hoặc tôi đang tưởng tượng ra điều đó?). Chơi lơ lửng, ít tấn công hơn thường lệ. Chú thắng tôi, nhưng tôi cũng ăn được vài quân cờ mạnh của chú và buộc chú phải vất vả hơn nhiều để giành chiến thắng.

Chú Dervish đuổi người ra. Rên lớn.

Nhìn đồng hồ.

- Chú mệt đứt hơi rồi. Đi ngủ sớm đây.

Tối nay cháu thức khuya hả?

Tôi không ngẩng đầu lên.

- Không. Cháu cũng khá mệt. Cháu sẽ theo sau chú ngay.

Len lén dỗi theo bước chân chậm rãi của ông lên tầng trên. Không phải là nhịp bước chân của một người buồn ngủ mòm mẫm tới chiếc giường.

Tôi xếp mấy quân cờ trên bàn lại theo hàng lối. Lười lĩnh chơi với chính mình. Lặng lẽ, ngôi nhà kêu kẻo kẹt quanh tôi, một cơn gió đang nhẹ thổi bên ngoài.

Tôi bỏ dở nửa chừng ván cờ. Đi lên phòng tôi. Dừng lại ở cửa. Việc này thật ngu ngốc. Nếu tôi bỏ mặc nó thế này. Tôi đang hình dung ra nguy hiểm ở khắp nơi

tôi nhìn tới. Tôi phải chia sẻ ngôi nhà này - cuộc sống của tôi - với chú Dervish. Tôi không thể để cho một chuyện ngớ ngẩn như vậy xuất hiện giữa chúng tôi.

Tôi quay trở lại cầu thang, trèo lên tầng trên cùng. Phòng của chú Dervish. Tôi đứng bên ngoài một lúc, sắp xếp lại đầu đuôi câu chuyện, quyết định kể cho ông nghe tất cả những gì Bill-E đã nói. Tôi nhe răng cười khi hình dung ra phản ứng hoài nghi khó tin của ông. Rồi tôi gõ cửa hai tiếng và bước vào.

- Xin lỗi đã quấy rầy chú, nhưng cháu phải...

Tôi đứng sững lại.

Căn phòng trống rỗng.

Tôi lùng sục khắp cả nhà. Phòng làm

việc của ông. Những phòng tắm và phòng vệ sinh. Các phòng ngủ khác. Dưới tầng trệt. Thậm chí cả tầng hầm, trong trường hợp ông xuống đó sục sạo mấy cái giá rượu ngắm nghĩa bộ sưu tập rượu vang của ông.

Không có ông ở đó.

Ngồi chong góc trên giường. Lắng nghe tiếng gió. Suy nghĩ về những con thú chết và những bộ phim ma sói cũ. Sợ không dám ngủ.

Tôi mở choàng đôi mắt. Sáng sớm. Hẳn tôi đã ngủ quên bất chấp nỗi sợ hãi. Tôi lăn ra khỏi giường. Một ngày xám xịt, mây che kín cả bầu trời.

Tôi lò dò xuống thang, đi vào nhà bếp. Mùi thịt lợn rán và xúc xích. Tôi chậm chậm đẩy cánh cửa ra. Chú Dervish

đứng bên trong, gần cái chảo, đang ư ử
ngâm nga trong cổ họng. Phải mất một
lúc ông mới ngó thấy tôi. Ông mỉm cười.

- Cháu dậy sớm quá vậy?

- Cháu ngủ không ngon lắm.

- Có đói không? Muốn ăn ít thịt lợn rán?
Hay trứng?

- Cháu muốn tự tay nướng bánh mì cho
mình.

Tôi đút hai miếng bánh mì vào lò. Ngưng
lại trong lúc nướng, lưng quay về phía
ông. Nói với vẻ vô tư:

- Tối qua cháu có ghé lên phòng chú.
Không tìm thấy chú. Chú ra ngoài hả?

Một giây im lặng. Rồi:

- Ở phải. Chú tới một quán rượu trong
làng. Gặp Meera ở đó. Sau đó cô đi tới
chỗ nào đó khác. Xin lỗi đã không nói

cho cháu biết.

- Không sao chú ạ - Tôi với tay lấy bơ -
Chú có lấy xe đi không?

Nếu ông nói có lấy, tôi sẽ biết ngay là ông bốc phét. Nếu có thì tôi đã nghe thấy tiếng xe rồi.

- Không. Chú đi bộ. Chú không ưa lái xe khi nhậu nhẹt.

Tôi quay lưng khỏi cái lò nướng, mỉm cười. Chú Dervish đang tập trung vào món thịt rán. Tôi không thể tin nổi đêm qua tôi đã mất quá nhiều thời gian để lo âu. Tôi há mồm ra, toan kể cho ông nghe về cảnh tượng với Bill-E ngày hôm qua. Rồi ngậm lại.

Chú Dervish đang đưa tay ra cầm lấy một quả trứng. Đôi mắt tôi dán vào những móng tay của ông. Không dài,

nhưng bị tưa ra. Bẩn. Những vết màu đỏ dưới đầu móng.

Nó có thể là sơn, bụi hay bất kỳ thứ gì chú ăn trong quán rượu hồi tối hôm qua.

Hoặc cũng có thể nó là...máu.

Trợn mắt nhìn. Trợn mắt nhìn. Trợn mắt nhìn.

Cái lò nướng nổ đánh bốp sau lưng tôi.

Suýt chút tôi đã hét lên.

Lôi đồng quần áo ra khỏi máy giặt. Nếu chú Dervish tới gần, tôi sẽ bảo là tôi bỏ quên tiền trong túi.

Quần lót. Vớ. Áo sơ mi. Quần dài. Cuối cùng, một cái áo jeans màu xanh với một cái phù hiệu chim ưng nhỏ trên túi ngực trái. Cái áo chú Dervish đã mặc tối qua. Tôi đưa mũi rà qua nó. Khó ngủ và dẫm

mồ hôi, nhưng không có mùi khói. Không có mùi bia. Không như cái mùi nó phải có nếu ông la cà trong quán rượu suốt mấy tiếng đồng hồ.

Ngồi cạnh điện thoại. Tôi muốn gọi cho thằng Bill-E, nói cho nó nghe về sự biến mất của chú Dervish, về vết máu, về cái áo không có mùi khả nghi. Ngoại trừ...

~~ Ông có thể đi tới quán rượu như ông nói.

~~ Có thể ông đã thay áo trước lúc ra ngoài, sau lần cuối tôi gặp ông.

~~ Những vết bẩn dưới móng tay có thể là bất kỳ thứ gì.

Nếu thằng Bill-E không nhét đầy vào đầu tôi những thứ rác rưởi, hẳn tôi đã không nghĩ ngợi gì về việc chú Dervish chuồn

êm ra khỏi nhà mà không nói với tôi. Đây không phải lần đầu ông làm chuyện đó. Ông cho tôi khá nhiều không gian và sự tự do, và cũng mong được đáp lại như vậy. Không có gì đáng ngờ vực về chuyện đó.

Nhưng ông có thể làm chuyện gì khi rời khỏi nhà một mình? Ông đi đâu? Có thật ông đi gặp Meera ở trong làng? Nếu thế, tại sao bà không về đây với ông? Và nếu ông đã thay áo trước khi đi, tại sao không có cái áo mà ông đã mặc tại quán rượu trong máy giặt cùng với số đồ dơ còn lại?

Làng Carcery Vale. Ở ngoài quán Sư tử & Cừ non. Trong làng có nhiều quán rượu. Tôi muốn vào tất cả các quán đó để kiểm tra xem đêm qua chú Dervish có

tới làng không.

Câu chuyện của tôi là chú Dervish đánh mất cái đồng hồ và cử tôi đi xem có ai tìm thấy nó không. Ông không thể nhớ đã vào quán nào, vì thế tôi phải đi một vòng hết tất cả các quán.

Tự kèm mình lại - một ai đó có thể thóc mách lại với chú Dervish những lời hỏi han của tôi.

Cuối cùng tôi quay lưng rời khỏi quán Sur tử & Cừ non, trở về nhà. Không đủ liều lĩnh hay quá sợ để có thể kiểm tra chứng cứ ngoại phạm của chú Dervish. Chưa thể.

Đêm. Một mình trong nhà. Hồi chiều này Meera có gọi tới. Tôi muốn hỏi xem đêm qua bà có tới quán rượu hay không, nhưng chú Dervish có mặt ở đó và tôi

không muốn tỏ vẻ nghi ngờ một cách lộ liễu. Họ đã rời nhà từ mấy tiếng trước. Chú Dervish bảo tôi họ sẽ đi vào làng và đừng thức chờ họ. Hỏi tôi có muốn họ mang về món gì không. Tôi bảo nếu có một ít khoai tây rán giòn thì thật tuyệt.

Một ý nghĩ thật sự điên rồ - nếu cả chú Dervish và Meera đều là người sói thì sao? Tôi tổng khứ ý nghĩ đó ra khỏi đầu ngay tắp lự trước khi nó hình thành trọn vẹn.

Ở một trong những phòng ngủ bỏ không, gần đầu thấp hơn của ngôi nhà, sát phần nhà mở rộng bằng gạch. Từ đây có thể nhìn rõ quang cảnh trên con đường. Căn phòng ngang qua đại sảnh cũng có tầm nhìn rõ tương tự đối với sân sau và dãy chuồng ngựa. Tôi để mở cửa sổ, để nếu

có một tiếng ồn nào thì tôi có thể nghe thấy.

Dán người vào cửa sổ mặt tiền. Hy vọng nhìn thấy chú Dervish và cô Meera từ làng lão đảo quay về, nghêu ngao hát hò vì say xỉn. Lên kế hoạch sẵn những lời bình phẩm sắc sảo đối với thằng Bill-E. Tự hỏi phải chăng đây là một trò đùa lớn được sắp đặt để hù dọa tôi chơi. Tôi sẽ nổi điên lên nếu đúng là thế - nhưng đồng thời cũng sẽ nhẹ nhõm trong lòng.

Sau nửa đêm. Mí mắt sụp xuống. Một tiếng loảng xoảng bên ngoài lôi tôi ra khỏi trạng thái ngủ quên gà gât.

Tôi lao qua căn phòng phía sau. Phóng tới khung cửa sổ mở. Len lén nhìn ra. Những đám mây không dày đặc như lúc ban ngày. Vàng trắng gần tròn hẵn soi

sáng hầu hết khoảng sân, dù những đám mây trôi giạt tạo nên những khoảng tối ngẫu nhiên trải rộng.

Dervish và Meera đang đứng cạnh tấm tôn gần chỗ mấy gốc cây bị đốn. Họ kéo nó ra một bên. Ở phía sau họ, trên mặt đất, bị bóng mây che khuất nửa phần, có vật gì đó to lớn đang gãy giữa. Tôi cố nhướng mắt nhìn vào nó. Một lúc sau, đám mây trôi đi và ánh trăng rọi thẳng lên vật đó.

Một con nai, bốn chân bị cột chặt vào nhau bằng dây thừng, mõm bị bịt kín.

Chú Dervish và Meera đã xong việc với tấm tôn. Tôi trông thấy hai cánh cửa gỗ lớn gắn vào khung bê tông nằm giữa vòng tròn các gốc cây bị đốn. Một sợi xích dày và ổ khóa. Chú Dervish khom

người xuống nó, móc từ trong túi một chiếc chìa khóa, mở ổ khóa ra, quẳng sợi xích sắt sang bên và mở rộng hai cánh cửa.

Những bậc thềm dần xuống phía dưới mặt đất. Chú Dervish quẳng con nai lên vai. Nó gãy giữa. Ông phớt lờ nó và bắt đầu đi xuống bậc thềm. Meera theo sau, dừng lại để đóng sập hai cánh cửa sau lưng lại.

Những đám mây lại lướt qua che khuất mặt trăng. Tôi nhìn trừng trừng vào hai cánh cửa trên mặt đất. Im lặng. Mặt không còn chút máu. Điếng người.

Chờ chú Dervish và Meera bước ra. Gặm móng tay. Quay trở về cái ý nghĩ khủng khiếp trước đó - nếu cả hai người bọn họ đều là người sói thì sao? Tôi

ráng cứng cố tinh thần bằng cách nhớ lại lời thề của ông khi tôi mới dọn đến "Ở đây cháu sẽ an toàn". Tự hỏi điều đó có còn đúng nữa hay không.

Nhiều phút trôi qua. Mười. Mười lăm. Nửa tiếng.

Suy nghĩ: trông họ không có gì khác lạ khi vác con nai đi xuống. Không mọc thêm lông lá. Không có những chiếc nanh. Vẫn mặc quần áo bình thường. Họ không ngẩng mặt lên tru với vàng trắng. Chú Dervish vẫn có khả năng tra chìa khóa vào ổ khóa, vậy là hai bàn tay ông chưa bị biến dạng thành móng vuốt như thú vật. Không có ngoại hình hay những hành vi của loài ma sói.

Bốn mươi lăm phút. Năm mươi. Khi họ xuất hiện trở lại, cũng vừa đúng một

tiếng đồng hồ.

Nhưng không phải qua hai cánh cửa trên mặt đất, mà là từ nhà bếp!

Họ bước ra khỏi nhà, hướng về phía hay cánh cửa gỗ. Chú Dervish xách theo một sợi xích dài, luồn nó qua hai tay nắm to lớn rồi khóa lại. Cả hai người cẩn thận lôi tấm tôn phủ trở lên hai cánh cửa, che kín chúng lại. Họ chà chân lên những dấu vết do tấm tôn để lại, xóa hết tang tích. Lau sạch đôi tay. Chú Dervish đảo mắt liếc quanh qua khắp khu vực xung quanh, rồi họ quay trở về nhà.

Ngay khi họ bước vào, tôi đóng cửa sô lại và chạy như bay lên phòng tôi. Tôi không muốn họ bắt gặp tôi ở đó.

Chui xuống dưới lớp mền, mặc đủ áo quần, run như thằn lằn đực đuôi.

Có tiếng chân bước trên cầu thang.

Tôi nhắm nghiền hai mắt lại và giả vờ ngủ, chờ đợi chú Dervish sẽ nhìn vào. Nhưng tiếng chân tiếp tục đi lên tầng trên cùng - phòng làm việc của ông.

Tôi chờ nhiều phút. Khi không còn âm thanh nào nữa, tôi tuột xuống giường, cởi quần áo ra, mặc bộ đồ ngủ vào, rồi len lén quay trở lại căn phòng ngủ phía sau. (Tôi có thể giả vờ đang bị mộng du nếu lúc này họ phát hiện ra tôi).

Nhìn thật kỹ tấm tôn. Suy nghĩ về câu đố. Chú Dervish và Meera đi xuống những bậc thềm ở sân sau, nhưng lại đi ra qua ngôi nhà. Phải có một hành lang bí mật dẫn tới nơi nào đó bên trong tòa dinh thự.

Tính toán thật nhanh. Lóe lên câu trả lời

rõ ràng - tầng hầm. Những chai rượu chỉ là một trò bịp bợm. Chú Dervish ngăn không cho tôi tới gần tầng hầm không phải là để bảo vệ số rượu nho mà để giữ an toàn cho một thứ bất kỳ nào đó nằm bên dưới.

Trên giường. Không sao ngủ được. Hai đầu gối co lên chạm ngực. Run lấy bẫy. Nắm chặt lấy cái rìu mà tôi đã xách về trong số ri`u treo trên những bức tường. Cầu nguyện sao cho tôi không phải dùng tới nó.

Một ít lâu sau bình minh. Đôi mắt sụp xuống. Những ngón tay nơi lỏng dần trên cái cán rìu.

Cửa phòng bật mở tung. Meera phóng ào vào. Tôi cố thét lên nhưng cổ họng tôi thất bại và tất cả những gì tôi có thể thốt

ra là một tiếng kêu the thé nhỏ xíu xiu.

Meera đang cầm một cái túi. Bả thò một tay vào trong đó. Trí tưởng tượng của tôi phủ đầy cái túi đó bằng đủ mọi thứ kinh khủng nhất. Tôi cố vung cái rìu lên nhưng nó mắc kẹt vào những lớp chắn. Meera lôi ra khỏi túi một nắm gì đó và tung chúng lên người tôi. Tôi né người ra xa bả, ước gì có thể chầm qua bức tường ở sau lưng.

Một ít trong số thứ gì đó chạm mạnh vào mặt tôi. Tôi thở dốc, gạt chúng ra khỏi người trong niềm tuyệt vọng, rồi chớp mắt ngạc nhiên khi nhận ra bả đang ném thứ gì...

Khoai tây rán!

9 Tầng hầm

Suốt cả buổi sáng, chú Dervish và

Meera vẫn còn cười ngất nghễo.

Chú Dervish cười như nắc nẻ khi chúng tôi đang ăn sáng:

- Trông mặt của cháu kia! Như thể mọi loài yêu tinh dưới địa ngục đều tìm tới cháu không bằng!

Như tôi đã nói trước đó, ông chú của tôi có một óc khôi hài rất ư méo mó.

Trong lúc chú Dervish và Meera tận hưởng trò đùa nho nhỏ của họ, tôi lặng thinh không nói, chỉ cắm đầu xuống, tập trung vào những món thức ăn. Chú Dervish không hiểu tại sao tôi lại sợ hãi đến vậy. Ông không biết rằng tôi đã nhìn thấy ông với con nai, rằng tôi nghi ông là người sói, và rằng tôi đang tự hỏi mình có thể mua được đạn bằng bạc trên mạng eBay hay không. Tôi cho là ông sẽ ôm

bụng cười lăn nều biết được những điều này.

Một mình trong nhà. Cuộc chạy bộ mỗi sáng của chú Dervish thường kéo dài từ bốn mươi lăm phút cho tới một giờ. Đủ thời gian cho một cuộc thám thính nhanh gọn.

Tôi vội vã đi xuống cầu thang tới chỗ tầng hầm chứa rượu. Dừng lại khi đặt tay lên nắm đấm cửa. Trong những bộ phim kinh dị, những tên quái vật luôn ẩn nấp trong tầng hầm. Nhưng đây không phải là trong phim. Tôi không được chịu thua những nỗi sợ sệt không có thật, nhất là khi tôi đã từng đối mặt với những nỗi sợ có thật trăm phần trăm.

Lò dò đi xuống những bậc thềm. Đẻ cửa mở. Xem lại đồng hồ: đã bảy phút từ lúc

chú Dervish rời nhà. Tôi tự cho phép mình nửa tiếng, không hơn một giây nào. Dừng lại ở chân bậc thềm. Tối và lạnh. Tôi lần mò đi tới và một bóng đèn trên đầu nhấp nháy bật sáng. Nghiên cứu những dãy giá rượu. Tôi xoay người đúng một vòng. Tim tôi đập loạn lên. Tôi có cảm giác như đôi chân mình trở thành chân của một con voi - naaaaặng. Cái rìu trong tay trái tôi trông có chút xíu và chả có chút nghĩa lý gì trong ánh sáng chói chang của tầng hầm.

Tôi bước tới hành lang gần nhất, nhìn kỹ sàn nhà - lát đá phiến, có hình dáng khác nhau, được gắn chặt với nhau bằng xi-măng. Thỉnh thoảng tôi dừng lại, khom thấp xuống và đưa đế rìu khỏ nhẹ lên một phiến đá, lắng nghe tiếng dội.

Không có gì. Đặc ruột.

Ngoặt sang trái ở cuối hành lang. Thám hiểm một hành lang thứ hai, rồi thứ ba, thứ tư.

Không một phiến đá nào trông có vẻ khác thường. Không có tiếng dội ở bất kỳ chỗ nào tôi gõ thử. Phần trám bằng xi-măng vẫn liền lạc với nhau. Không có dấu vết nào của một cánh cửa bị che giấu.

Quay lại điểm xuất phát. Đã có từ hai mươi đến ba mươi phút trôi qua. Mồ hôi toát ra như tắm. Tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi có thể sai về tầng hầm. Có lẽ lối vào bí mật là một trong những căn phòng ở tầng trệt. Nhưng tôi chưa từ bỏ hẳn.

Tôi dò tìm mép của căn phòng, tập trung vào những bức tường, lướt những ngón

tay qua lớp đá khô thô nhám, tìm một khe hở.

Một cái giá rượu - cao đụng trần nhà, có lẽ đến ba mét - che phủ một phần của bức tường. Hy vọng của tôi trỗi dậy - đây có thể là một hành lang bí mật! - nhưng khi tôi nhấc một vài chai rượu ra, tất cả những gì tôi nhìn thấy vẫn là tường đá. Tôi dờn chỗ nhiều chai rượu ở nhiều điểm khác nhau nhưng vẫn không có gì khác thường hé lộ ra.

Chỉ còn có hai phút. Lần này đã phí công toi. Tôi sẽ tập trung vào những căn phòng bên trên. Có lẽ hành lang được giấu sau những kệ sách của chú Dervish. Tôi sẽ bắt đầu dò tìm từ đại sảnh trở đi... Ý nghĩ đó tắt lịm giữa chừng. Khi đứng lên để rời khỏi đó, tôi ngó thấy một vết

sẫm trên nền nhà. Khom xuống gần hơn, tôi dời đầu mình ra khỏi luồng ánh sáng và nghiêng sang một bên để nhìn cho rõ. Đó là một vết bản hình bán nguyệt, mờ nhạt, dễ bị bỏ sót. Một dấu chân, không thể nào làm được.

Dù trong tầng hầm không có nhiều dấu chân - chú Dervish giữ nó rất sạch - đây không phải là dấu chân đầu tiên tôi phát hiện ra. Điều khiến nó khác biệt hẳn với những dấu chân kia là nó quay ra từ dãy giá rượu, và phần gót chân bị che khuất bên dưới những cái chai.

Tóm được chú mày rồi nhé!

Xem TV. Hồi hộp. Chờ chú Dervish rời nhà.

Không có thời gian để kiểm tra giá rượu.

Ngay khi nhận ra dấu chân, tôi vọt thẳng lên và cẩn thận đóng cánh cửa sau lưng lại. Chú Dervish quay về sau đó vài phút, nhưng khi đó tôi đã an toàn trong phòng mình, và đã rửa mặt bằng nước lạnh để đánh tan đi màu ửng đỏ trên mặt khi tôi hoạt động dưới tầng hầm.

Từ lúc trở về, chú Dervish trải qua hầu hết thời gian ở trong phòng làm việc, như thường lệ, đọc sách, gọi điện thoại, lướt web. Với tôi, thời gian cứ đứng đĩnh trôi. Tôi chỉ có một khát khao bỏng cháy: trở xuống tầng hầm. Việc không thể thực hiện được nó khiến tôi muốn nổi điên.

Tôi luôn để mắt theo dõi cánh cửa trước, không muốn chú Dervish chuồn ra khỏi nhà mà tôi không nhận biết. Thậm chí tôi còn để mở cả cửa phòng vệ sinh khi chun

vào đó, để có thể nghe thấy ông khi ông đi xuống thang.

Cho tới lúc này, chả có gì vui vẻ. Nhưng tôi cố nhẫn nại. Rốt cuộc ông cũng sẽ rời khỏi nhà. Ông không thể giam chân ở đây mãi được.

Đêm xuống. Chú Dervish vẫn không bước ra ngoài.

Trong bữa ăn tối muộn, tôi hỏi, làm ra vẻ tình cờ, rằng đêm nay ông có đi đâu không.

Ông nhe răng cười, tỏ vẻ bẽn lễn:

- Ta nghĩ có thể ta lại tới thăm quán rượu.

- Chú sẽ gặp Meera hả?

- Có thể gặp, cũng có thể không. Ai mà biết nổi cái cô nàng Meera lòng dạ khó dò đó.

- Vậy hấp lực lớn lao của việc uống rượu trong làng là gì thế chú?

Ông cười hô hô:

- Một cô nàng phục vụ xinh xắn.

- Cô tên gì?

Một giây im lặng. Rồi đáp nhanh:

- Lucy.

- Chú có làm ăn được gì chưa?

Ông cười tủm tỉm:

- Cô chưa nhận ra sự dễ mến của ta. Ta sẽ cho cô thêm vài đêm nữa. Nếu tới lúc đó mà cô vẫn chưa buông súng đầu hàng, ta sẽ ngưng tấn công, có thể sẽ dắt cháu và thằng Bill-E đi coi cine.

Ông nói với vẻ rất ngẫu nhiên, nhưng tôi biết ông đang thật sự làm gì: tạo cho mình một cái cớ để ở ngoài bóng tối trong vài đêm kế tiếp, cho tới khi đêm

rầm đến và qua đi.

Chú Dervish rời khỏi nhà vào đúng 21h48. Ông thò đầu vào phòng tôi khi xuất phát và vừa cười to vừa bảo tôi đừng thức đợi. Tôi mỉm cười yếu ớt đáp lại và không nói gì về thực tế rằng ông không hề thay quần áo, không mang một đôi giày mới bóng lộn, không chải chuốt lại mái tóc hay xịt thuốc khử mùi vào hai nách - tất cả những thứ lý ra ông phải làm nếu thật sự chuẩn bị đi chơi vì mãnh lực của tình yêu.

Ông chú của tôi còn phải học rất nhiều điều về nghệ thuật tình báo!

Ở cửa tầng hầm. Ngần ngừ. Tốt hơn tôi nên làm việc này vào ban ngày. Việc đi xuống đó vào lúc đêm hôm khuya khoắt thế này, không biết chú Dervish sẽ

ở ngoài bao lâu và khi nào thì quay về nhà, thật không phải là điều lý tưởng chút nào. Tôi cân nhắc tới việc chờ cho tới sáng, khi ông ra ngoài chạy bộ và tôi có một thời gian đảm bảo ba phần tư giờ để tha hồ hành động.

Nhưng hầu như cả hai đêm nay tôi không ngủ. Tôi đã kiệt sức. Tôi có thể ngủ thẳng cẳng quên trời đất và dậy trễ, đánh mất cơ hội. Tôi không dám đợi.

Hít sâu một hơi. Nắm chặt lấy cái rìu. Bước xuống.

Tường ở hai phía của giá rượu vẫn đặc ruột, nhưng khi tôi dờn một trong những chai rượu, thò tay vào trong và gõ vào lớp "gạch" phía sau, có một tiếng dội mơ hồ. Tôi vừa làm bầm vừa nắm lấy rìu cái giá rượu kéo mạnh.

Nó không nhúc nhích.

Tôi cố kéo mạnh hơn, vẫn cùng kết quả.

Cố về phía kia - chẳng ăn thua.

Bước lùi lại. Phân tích vấn đề. Nhìn kỹ hơn vào cái giá bằng gỗ. Có một đường phân cách mỏng ở giữa. Tôi nắm lấy hai phần của cái giá ở hai bên đường phân cách và cố tách rời chúng ra. Chúng hơi tách ra - vào milimet - rồi giữ cứng ngắt như thế.

Sức mạnh vũ phu không phải là lời giải.

Tôi tin chắc đường phân cách này là chiếc chìa khóa. Tôi chỉ phải tìm ra cách sử dụng nó.

Nghiên cứu cái giá. Những ngón tay của tôi lần dò trên nắp của một trong số các chai rượu. Lưỡi nhác xoay nó sang trái rồi sang phải trong lúc bộ não tôi tích tắc

hoạt động.

Tôi đang bước sang trái một bước, kiểm tra lại hai phía của cái giá chọt dừng phắt lại và nhìn xuống mấy ngón tay của mình. Tôi kéo chai rượu ra một nửa, rồi lại đẩy nó vào. Mím cười, tôi vớ lấy, xoay và kéo chai rượu ở trên, rồi chai bên cạnh nó. Tất cả đều lỏng lẻo, nhưng tôi chắc chắn nếu tôi lướt qua hết tất cả các chai trên giá, tôi sẽ tìm ra một chai cố định.

Một cách có phương pháp. Bắt đầu từ hàng cuối cùng bên trái, dù tôi đoán rằng công cụ mở cửa phải được đặt cao hơn, về phía giữa. Lần lượt kiểm tra từng chai một, xoay nó, kéo nó ra, trả nó về vị trí cũ. Tôi đang để lại dấu tay khắp chốn - lẽ ra nên mang găng tay - nhưng tôi sẽ lo

tới chuyện đó sau.

Lướt ngang qua suốt một hàng về phía tay phải. Lên trên một hàng. Rồi lại lướt ngang qua về phía tay trái. Lên và lướt ngang. Lên và lướt ngang. Lên và...

Ngày càng lên cao hơn. Đã nhiều phút tích tắt trôi qua. Tôi đẩy nhanh nhịp độ, tiến hành một cách nôn nóng. Kéo một chai ra quá mạnh. Nó bay vọt ra và rơi xuống sàn. Tôi cúi người theo và tóm được nó ngay trước khi nó chạm đất và vỡ tan thành hàng trăm mảnh. Đặt nó vào giá trở lại với những ngón tay run rẩy. Sau đó làm việc với một tốc độ đều đều, cẩn trọng.

Đã qua mức giữa. Còn bốn hàng tính từ trên xuống, bên phía tay phải. Niềm hy vọng của tôi nhạt nhòa dần. Cố nghĩ tới

một cách nào đó khác để tách rời hai phần của giá rượu. Hơi bị cảm dỗ bởi cái ý nghĩ vùn riu bỏ lên lớp gỗ và chẻ đôi nó ra. Tôi biết đó là ý nghĩ điên rồ, nhưng tôi đã quá kích động, có thể tôi sẽ...

Chai thứ bảy tính từ bên phải. Tôi xoay nhưng nó không nhúc nhích. Mọi thứ dừng lại hẳn. Tôi nín thở. Bước sát lại cái chai và kiểm tra nó. Không khác gì so với bất kỳ chai nào khác, ngoại trừ việc nó gắn chặt vào vị trí. Tôi lắc nó thật mạnh, để chắc rằng nó không chỉ bị kẹt. Nó chẳng nhúc nhích chút nào.

Tôi cố kéo nó ra. Không được.

Lại nghiên cứu nó, lông mày cau lại. Mắt tôi tập trung vào cái nút chai. Tôi nhe răng cười. Đặt đầu ngón trỏ lên bề mặt

của cái nút chai. Ân nhẹ.

Cái nút chai tụt vào trong chai rượu. Một tiếng lách cách lớn. Hai phần của cái giá rượu tách rời nhau ra, để lộ một hành lang tối hơi chúi xuống. Tôi thực hiện nhanh một cuộc thăm tra địa lý trong đầu - nó dẫn về hướng khu chuồng ngựa.

Tôi hành động trước khi có một cơ may ngăn trở tôi. Bước tới trước. Bãng qua ngạch cửa. Tiến lên.

Tôi đi chưa được bảy tám bước thì cái giá rượu đóng lại sau lưng tôi với một tiếng trượt khẽ. Tôi chìm vào bóng tối hoàn toàn. Tom tôi nhảy điệu lambada. Hai bàn tay tôi thò ra sờ soạng tìm những bức tường ở cả hai phía, chỉ để tôi có cảm giác về một thứ gì có thật. Tách những giây đó ra khỏi cơn kinh

hãi...

...Những ngọn đèn sáng lên bên trên đầu. Ánh sáng yếu ớt, ảm đạm nhưng cũng đủ để soi sáng cái hành lang nhỏ hẹp.

Tim tôi bình ổn lại. Đôi mắt tôi ngầu ngiên nhìn những ngọn đèn. Tôi mỉm cười yếu ớt với chính mình. Quay lại theo lối cũ. Kiểm tra mặt lưng của cái giá rượu, nghĩ tới việc sau đó tôi sẽ thoát ra bằng cách nào. Ở bức tường bên trái tôi có một cái nút. Tôi ấn nó. Những ngọn đèn tắt ngóm và cái giá rượu mở ra. Tôi bước trở ra hầm chứa rượu, chờ cái giá khép lại, rồi mở nó ra lần nữa, quay trở vào cái hành lang. Lần này tôi tiếp tục đi khi cái giá khép lại và tôi tạm thời chìm vào bóng tối. Khoảnh khắc sau, khi đèn đã sáng, tôi nhăn nhó liếc nhìn chúng

và hờ hững khoát tay với chúng.

Grubbs Grady - Mr.Cool!

Cái hành lang chạy thẳng và bằng phẳng sau khoảng hai mươi mét. Hẹp nhưng cao ráo. Rêu mọc trên những bức tường và trần nhà. Nền nhà trải một lớp sỏi mỏng. Căn cứ vào lớp rêu, tôi cho là cái đường hầm này phải có tới hàng chục năm tuổi, nếu không phải là hàng mấy thế kỷ.

Cái đường hầm kết thúc tại một cánh cửa gỗ dày, màu thẫm, với một cái vòng bằng vàng thay cho nắm cửa. Tôi áp tai lên cửa nhưng không thể nghe thấy gì. Nếu chú Dervish ở trong căn phòng bên kia, thật không thể nào làm chú ngạc nhiên. Tôi chỉ cầu mong và hy vọng vào điều tốt lành nhất.

Tôi nắm cái vòng vàng to lớn. Giật mạnh. Cánh cửa mở tung ra. Tôi bước vào.

Một căn phòng rộng lớn, ít nhất cũng bằng tầng hầm chứa rượu. Những cái rầm gỗ kiên cố chống đỡ trần nhà. Những cây đuốc đang cháy cài trên những bức tường - không có đèn điện. Một mùi hôi thối kinh người.

Tôi để cửa mở khi bước vào phòng và nhìn ngắm kỹ xung quanh. Một cái lồng thép lớn ngự trị căn phòng, đặt sát bức tường bên tay phải tôi. Cao gần bằng trần nhà, những thanh chân song mỏng gắn sát vào nhau, được khóa chặt xuống nền nhà ở bốn góc.

Bên trong cái lồng là...con nai. Vẫn bị

trói chặt và đang yếu ớt vùng vẫy. Nằm trên một vũng chất thải của chính nó. Điều đó giải thích cho mùi hôi thối.

Tiến lên, tránh thật xa cái lồng. Có ba cái bàn nhỏ trong căn phòng ngầm dưới đất này. Chân bàn được chạm khắc giống như hình người. Mặt bàn chất đầy sách vở. Một cái ngăn kéo để mở nửa phần ló ra từ một trong mấy cái bàn. Những cây bút máy, sổ tay. Nến còn nguyên chưa đốt.

Ở một góc chất đầy những sợi thừng và xích sắt. Không có vũ khí. Tôi nghĩ hẳn ở đây phải có rìu và gươm, như phía trong tòa nhà, nhưng không có đến cả một que củi.

Một cái rương - kho báu! Tôi ngó thấy nó trong một khoảnh khắc lòng tham báu

vật thẳng thê trước những tri giác của tôi. Đây có phải là cái kho báu huyền thoại của Lord Sheftree chăng?

Thất vọng cay đắng: cái rương chất đầy những cuốn sách cũ và những cuộn giấy da. Tôi hốt mớ giấy tờ sổ sách vạt sang một phía để thăm dò cái đáy rương, tìm kiếm dù chỉ một cục quặng hay một đồng tiền vàng, nhưng đứng lên tay trắng vẫn hoàn tay trắng.

Đi vòng quanh căn phòng. Lần này tới gần cái lồng hơn. Để ý tới cái chén gắn trên nền - tôi cho là để đựng nước. Một cánh cửa với hai ổ khóa, không ổ nào có cài then. Không có cửa sập để đưa thức ăn vào.

Tôi nghĩ tới việc lôi con nai ra và thả nó đi, nhưng việc đó có thể tiết lộ sự có mặt

của tôi ở đây. Tôi không muốn chú Dervish biết tôi đã tìm ra thiết kế này một cách thông minh. Không thể chắc ông sẽ làm gì tôi nếu phát hiện ra điều đó.

Kiểm tra mấy cái bàn. Trên hai trong số chúng là những cuốn sách phủ đầy bụi, những câu nến chưa hề dùng tới và những cái ghế dí sát vào chân bàn. Trên cái bàn kia có ít sách hơn, một vài cuốn để mở, hai cây nến trên bàn đã cháy rụi nửa phần, và cái ghế đã được kéo ra.

Tôi tập trung vào cái bàn thứ ba. Đi vòng quanh nó hai lần mà không chạm vào nó. Tôi sợ những câu thần chú và chuyện sẽ xảy ra nếu tôi quấy quá bất cứ thứ gì.

Tôi ước gì thằng Bill-E có mặt ở đây. Lẽ ra tôi nên gọi điện thoại cho nó và bịa ra

một câu chuyện nào đó để lôi nó tới đây ngủ lại đêm. Nhưng tôi không muốn lôi kéo nó vào vụ này cho tới khi tôi chắc chắn - điều mà tôi vẫn chưa có. Cho tới lúc này tôi vẫn không thấy có gì khẳng định rằng chú Dervish là một người sói, hoặc ông dùng căn phòng này vì bất kỳ mục đích nào ác độc hơn ngoài việc giam giữ một con nai.

Tôi phải thử thời vận một phen với mấy thứ bùa chú. Tôi kéo lui cái ghế lại một tí, rồi ngồi xuống và cẩn thận đặt tay lên bàn.

Không có gì xảy ra.

Ánh sáng ở đây rất tù mù. Trên bàn có những que diêm nhưng tôi không dám đốt một ngọn nến lên. Chú Dervish có thể ngửi thấy mùi khi tới đây, hoặc nhận ra

nó đã cháy nhiều hơn mức chú đốt lần trước.

Tôi nghiên cứu một trong những cuốn sách để mở nhưng tôi không thể hiểu được ý nghĩa các từ. Nếu nó là Anh ngữ, nó đã được bảo vệ bằng bùa chú. Giống như những cuốn sách trong phòng làm việc của chú Dervish.

Tôi lật ra sau vài trang, chặn một ngón tay lên trang giấy đã mở ra lúc đầu. Không có hình ảnh, dù có vài sơ đồ toán học hay phép thuật gì đó. Tôi lật trở lại trang ban đầu và cầm lấy một trong số các cuốn khác.

Một bộ hàm sói nhe ra trước mặt tôi! Tôi thở hổn hển, đưa hai tay lên để tự vệ, suýt chút đã té văng ra khỏi ghế.

Rồi tôi phá lên cười như điên dại khi

nhận ra rằng đó chỉ là bìa của một cuốn sách nằm bên dưới cuốn mà tôi đã cầm lên. Tôi cần phải kiểm chế hơn. Sợ thất kinh hồn vía chỉ vì một bức tranh, thật không hay ho chút xíu nào!

Đặt cuốn sách bên trên sang bên, tôi mở cuốn sách có bìa con sói. Những từ trong cuốn này cũng không thể hiểu được, nhưng nó có nhiều hình ảnh và tranh vẽ - hầu hết những sinh vật đều là nửa người nửa sói.

Tôi nghiên cứu những bức ảnh và hình minh họa trong sự lặng im khó chịu. Những bức vẽ troogn hoang dại hơn - những người đàn ông với nửa thân trên hoàn toàn bình thường, nhưng phần dưới là của một con sói; những người phụ nữ có thân hình bình thường và những cái

đầu sói méo mó; những em bé mình đây lông lá, đôi môi nhếch lên để lộ cặp nanh.

Nhưng những bức ảnh gây cảm giác khó chịu hơn, mặc dù chúng không kinh khủng như những hình vẽ. Hầu hết chỉ là mô tả giản đơn về những con người bị biến dạng, với nhiều lông lá, những gương mặt méo mó, những hàm răng sắc nhọn và những đôi mắt ti hí.

Lý do chúng quá đáng ngại là vì...chúng có thật.

Những bức vẽ có thể chỉ là sự tưởng tượng sống động của nhà họa sĩ, nhưng những bức ảnh thì xác thực. Dĩ nhiên tôi cũng nhận thức rằng việc tạo những bức ảnh giả và bóp méo sự thật là một vấn đề đơn giản trong thời đại ngày nay, nhưng

tôi không nghĩ rằng đây là kết quả của óc hài hước bệnh hoạn của một tay nhiếp ảnh gia nào đó. Cuốn sách này có dáng vẻ của một tập sách cổ. Dù một số ảnh có màu, nhưng màu sắc rất u tối và nhiều đốm bẩn, như trong những tấm ảnh rất cũ. Tôi không nghĩ rằng kẻ nào đã soạn thảo cuốn sách này nắm được bí quyết kỹ thuật để tạo ra những ảnh kỹ thuật số nâng cao.

Những sinh vật trong cuốn sách trông không quen, dù tôi đã nhìn kỹ gương mặt họ. Nếu có những người họ Grady hay Garadex trong đó, tôi không nhận ra họ. Gấp cuốn sách lại, tôi cầm lên một cuốn khác nằm bên tay phải. Cuốn này hiện đại. Những hình ảnh hào nhoáng, hầu hết là chụp những con thú nửa người nửa sói

đã chết, thi thể bị mổ bung ra, những bộ phận nội tạng lòi ra ngoài. Tôi không đọc được, nhưng tôi biết đó là gì - một cuốn sổ khám nghiệm tử thi. Kẻ nào đó đã tiến hành một cuộc nghiên cứu về những người hóa sói này và xuất bản những phát hiện của mình.

Tôi mỉm một nụ cười run rẩy khi tưởng tượng điều gì sẽ xảy ra nếu tôi đi vào một thư viện và hỏi họ có cuốn sách nào về các cuộc khám nghiệm tử thi người sói hay không!

Khi tôi đặt cuốn sách về khám nghiệm tử thi sang bên, mắt tôi bắt gặp một tập sách mỏng. Những tờ giấy lỏng lẻo, được gắn vào nhau bằng một cái bìa da nâu nhàu nát. Khi mở nó ra, tôi phát hiện mình đang nhìn trừng trừng vào đôi mắt đỏ ké

của tên chúa yêu Lord Loss.

Những ngón tay tôi tê cóng. Cổ họng tôi nghẹn lại. Đây không phải là tấm tranh mà chú Dervish đã cho tôi xem khi ông tới bệnh viện thăm tôi. Tấm này chi tiết hơn. Nó chỉ vẽ cái đầu của tên yêu tinh. Với một sự mê hoặc kinh khủng, tôi nhìn kỹ những nếp da đỏ nhợt lỏn nhón, cái đầu hói, cái mồm nhỏ, hai hàm răng trắng nhọn của nó. Đôi mắt nó đặc biệt lạ lùng - như tôi đã nói trước đó, dường như nó chỉ có con ngươi và một tròng đen màu đỏ sẫm.

Run rẩy, tôi toan lật bức vẽ qua để kiểm tra những trang khác trong cái bìa...thì chợt chết lặng với một giọng thì thầm khủng khiếp.

- Xin chào... Grubitsssssssch....

Giọng nói của gã chúa yêu! Tôi thả lỏng trang giấy và trợn mắt nhìn vào gương mặt vẽ. Một cách không thể xảy ra, như trong ác mộng, nó trừng mắt nhìn lại tôi.

Con yêu trên trang giấy thì thảo, đôi môi mỏng dính của nó khẽ mấp máy, đôi mắt nó nheo hẹp lại:

- Hãy thả ta ra...Ta thêm khát sự đau đớn của cậu.

Bức vẽ nhếch mép cười.

Tôi hét lên, gập mạnh tấm bìa lại, rồi nước nở phóng vọt đi tìm chỗ an toàn, tưởng tượng rằng gã chúa yêu đang thờ ngay bên dưới cổ tôi, theo mỗi bước chân điên cuồng trên suốt quãng đường.

10 Ngày dài nhất

Trên giường. Cuộn tròn thành một trái banh trên đồng chăn nệm. Khóc sụt

mướt. Run rẩy. Những ngón tay bịt kín đôi mắt. Thỉnh thoảng lại len lén hé mắt nhìn qua chúng, chờ đợi tên chúa yêu và bọn thuộc hạ của hắn hiện ra.

Nhiều giờ sau đó. Có tiếng chân trên cầu thang. Quả tim tôi gần như ngừng đập.

Thở hổn hển. Mắt mở to. Nhớ tới cuộc thẩm sát - Má, Ba, Gret. Nguyên cầu cho nó diễn ra nhanh. Tôi không muốn chịu đựng khổ đau. Có lẽ tôi nên vung rìu tự chặt đứt cổ mình trước khi bọn yêu tinh... Tiếng huýt sáo - Chú Dervish!

Tôi rên lên nhẹ nhõm. Tiếng chân ngừng lại, rồi bắt đầu hướng về phía phòng tôi. Tôi chui người vào dưới lớp chăn và kéo chúng lên tới tận cằm.

Chú Dervish mở cửa ra và thò đầu vào:

- Cháu ổn chứ, Grubbs?

Tôi yếu ớt trả lời:

- Dạ ổn. Chỉ là một cơn ác mộng.

- Ta có thể ngồi với cháu nếu cháu muốn.

- Không, cháu ổn mà, thật đó.

- Vậy sáng mai gặp lại cháu.

- Ngủ ngon.

Ông bỏ đi, ông chỉ khép hờ cánh cửa.

Tôi muốn chạy ào tới và đóng sầm nó lại, nhưng tôi không dám bước xuống giường - sợ Vein hoặc Artery có thể nằm phục bên dưới, chờ tấp vào mắt cá tôi và lôi tôi vào thế giới của chúng.

Mắt cả thế kỷ bình minh mới chịu lộ dò tới, nhưng rốt cuộc mặt trời cũng mọc và đốt tan những nỗi sợ của tôi với những tia nắng trong lành tinh khiết.

Khi mặt trời đã quét sạch chân trời, xua

đuôi bóng đêm chạy về phía tây, tôi bò ra khỏi giường, bước tới cửa sổ, mở toang nó ra. Không khí ban mai khá lạnh nhưng hân hoan chào đón. Tôi nuốt ực nó như nuốt nước, đầu óc trở nên thanh thản, cơn run sợ giảm đi.

Có thật là bức hình vẽ đó đã nói chuyện với tôi không, hay chỉ do tôi tưởng tượng?

Nói một cách chân thành, tôi không biết. Tôi nghĩ nó có thật. Nhưng tôi đã quá căng thẳng. Đã phản ứng thái quá với mọi thứ. Có thể nó chỉ là một ảo giác mà thôi.

Cái hoàn toàn có thật là những bức ảnh người sói. Tôi không hề tưởng tượng ra chúng. Chúng là điều mà tôi phải tập trung vào. Điều bí ẩn về Lord Loss có

thể chờ ở đó. Tôi đã đi xuống tầng hầm để tìm kiếm chứng cứ về một người sói. Và tôi tin tôi đã tìm ra nó.

Đã tới lúc phải gọi tới chuyên gia.

Nhắn tin cho thằng Bill-E Spleen...

Tôi gọi điện trong lúc chú Dervish còn ngủ. Bà ngoại Spleen trả lời, thậm chí còn gắt gỏng hơn thường lệ. Bà nạt tôi:

- Mới có bảy giờ hai mươi ba! Nó vẫn còn ngủ và ta cũng thế!

Tôi bình tĩnh nói:

- Xin vui lòng. Việc này rất quan trọng. Cháu muốn gặp nó trước khi nó đi học.

Bà cụ khịt mũi:

- Nếu cậu nói với ta, ta có thể nhắn lại.

Tôi nằng nặc:

- Không. Cháu phải trực tiếp nói với nó.

Bà cụ lại gắt ỏm tỏi một hồi, nhưng cuối cùng cũng chịu đi đánh thức "thiếu gia" Spleen đang ngái ngủ.

Một phút sau tiếng thằng Bill-E nhừa nhựa cất lên:

- Tốt hơn điều này nên là vấn đề sống hay chết...

Tôi nói thẳng với nó:

- Cậu phải tới đây. Vờ như cậu đi học rồi vọt tới đây.

Nó càu nhàu:

- Cái gì? Cậu có điên không hả? Tớ không thể đánh rắm ở vùng này mà ông bà ngoại không ngửi thấy. Trốn học là nằm ngoài...

Tôi rít lên:

- Đêm nay trăng rằm. Tớ không muốn bị kẹt ở đây với Dervish.

Một giây lát tạm ngưng đây cảnh giác, rồi Bill-E hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Cứ tới đây thì biết.

Tôi gác máy trước khi nó có thể hỏi thêm bất cứ câu nào, tin chắc rằng sự tò mò sẽ dẫn dụ nó tới. Bắt đầu suy nghĩ về những gì tôi sẽ nói với chú Dervish để giải thích về việc Bill-E có mặt ở đây.

Nó tới lúc 9h17, cặp táp đeo lưng lẳng sau lưng, con mắt hiếng bên trái hấp háy dầy vẻ nghi ngờ, mái tóc đen ướt đẫm mồ hôi. Chắc nó đã phải chạy.

Nó vừa bước vào cánh cửa trước mà tôi đang đứng canh để mở cho nó như một người quản gia vừa hỏn hển nói, mắt nhìn quanh như một viên thám tử:

- Không thể tới sớm hơn, không thì ông ngoại sẽ nghi ngờ. Chú Dervish đâu?

- Trong phòng làm việc. Tớ đã nói với ông cậu sẽ tới để cùng làm một dự án trong trường với tớ.

Bill-E khịt mũi:

- Ông có tin không?

- Ông không có lý do gì để không tin. Ông chưa biết chúng ta biết về ông.

Bill-E nhìn tôi tự mãn:

- Vậy bây giờ cậu nghĩ tớ nói đúng sự thật rồi chứ?

Tôi dẫn nó băng qua nhà bếp trước khi trả lời.

- Ừ.

- Tuyệt quá. Điều gì khiến cậu đổi ý vậy? Tôi ngồi xuống. Bill-E cũng vậy.

- Tớ đã thấy hang ổ của ông.

Tôi thì thảo, rồi tiếp tục kể với nó mọi chuyện về con nai, cuộc thám hiểm tầng hầm chứa rượu và cái tầng hầm phụ mé ngoài (chỉ chừa lại phần liên quan tới Lord Loss, đó là việc cá nhân).

10h15. Bill-E lý luận rằng chú Dervish không đáng sợ. Nó gầm lên, câu tiết:

- Cậu không thấy sao? Cái lồng là dành cho ông! Ông biết mình sắp biến đổi. Đó là lý do vì sao ông bắt con nai và nhốt nó vào đó. Tối nay ông sẽ tự nhốt mình, và khi biến dạng ông sẽ ăn thịt con nai rồi ở trong lồng cho tới sáng.

- Làm sao ông ra được?

- Meera. Đó phải là lý do vì sao bà có mặt ở đây. Bà biết về chứng bệnh của ông và có lẽ tới đây hàng tháng để giúp

đỡ ông.

Tôi phản đối:

- Nghĩ lại đi. Cậu bảo cậu đã theo dõi Dervish mỗi lần có trăng tròn. Meera có ở đó không? Hoặc bất kỳ ai khác?

Nó trả lời nước đôi một cách khó chịu:

- Ồ, không, không phải là mọi lúc, nhưng...

Tôi cắt ngang:

- Vậy làm sao ông thoát ra?

Bill-E suy nghĩ một hồi.

- Ông phải treo chìa khóa gần đó. Ông sẽ có thể thoát ra khi sự biến dạng qua đi.

- Vậy cái gì ngăn ông dùng nó khi ông biến dạng?

Bill-E đảo tròn đôi mắt:

- Cậu đã bao giờ nghe rằng một con sói có thể sử dụng chìa khóa chưa?

- Ông đã dùng nó tôi hôm trước. Khi ông mang con nai về.

- Nhưng lúc đó ông chưa biến hình. Cậu bảo trông ông vẫn như mọi ngày - Bill-E nhận xét. Nó đứng lên và bước quanh nhà bếp trong lúc nêu ra những ý nghĩ của mình:

- Đây là cách nó phải diễn ra: Trong suốt thời gian gần đêm trăng tròn, và trong vài ngày sau đó, kích thích tố thú tính của Dervish sẽ tiết ra khắp người. Tớ không nghĩ ông thay đổi về mặt thể chất, nhưng ông sẽ không thể kiểm soát hoàn toàn bản thân, đó là lý do vì sao ông đi lang thang trong rừng, săn lùng thú. Đồng thời, ông cũng còn đủ tính người để không tấn công mọi người. Ông không giết người... Vào đêm trăng tròn thì khác. Thú tính trở nên

áp đảo. Ông không thể đánh liều thả lỏng nó được. Nó có thể tình cờ giết chết - thú vật, con người - bất cứ thứ gì mà nó tìm thấy.

Bill-E búng ngón tay với niềm phấn khích, nói tiếp:

- Vì thế ông tự xích mình lại. Ông tự nhốt mình trong lồng, bảo đảm có một con thú sống để cho con quái vật cắn xé và ăn thịt. Ông sẽ ở đó suốt đêm, tru lên, biến dạng, điên cuồng hoang dã. Vào buổi sáng, khi giai đoạn đó đã qua, ông sẽ tự giải thoát cho mình và tiếp tục sinh hoạt như bình thường.

Bill-E ngưng lại và mỉm cười nồng ấm:

- Tôi luôn ngưỡng mộ chú Dervish, nhưng chưa bao giờ nhiều như lúc này. Ông đang xử lý tai ương của ông. Cố hết

sức sống một cuộc đời bình thường, thế nhưng vẫn bảo vệ thế giới khỏi con quái thú bên trong ông, tự nhốt ông lại khi cần thiết, gánh chịu sự cô đơn và gian khổ...

- Thôi đi - Tôi nhận xét một cách mỉa mai - Cậu sẽ làm tớ òa lên khóc mất.

Bill-E quay sang tôi, giận dữ gầm lên:

- Cậu gọi tớ tới để làm gì. Nếu chỉ để chằm chọc, tớ có thể bỏ đi nhanh như lúc đến!

- Đó không phải là chằm chọc - Tôi lầm bầm - Tớ yêu cầu cậu để đây để giúp đỡ...

Tôi khỏ sở nhìn nó:

- Tớ sợ. Nếu đêm nay ông biến hình và nhào vào tớ...

- Không đâu - Bill-E tự tin đáp - cái lồng có mặt là để ngăn ngừa chuyện đó.

Tôi gật đầu:

- Có thể. Nhưng tớ không chắc tớ có muốn đánh liều không. Tớ cho là tớ có thể tới ngủ với cậu một hai đêm...?

Bill-E chớp mắt:

- Tớ chưa bao giờ rủ bạn tớ ngủ lại. Tớ không nghĩ là ông bà ngoại thích chuyện đó. Nhất là sau khi cậu đã phá giấc ngủ của họ hồi sáng này...

Mặt nó chợt sáng lên:

- Nói nghe nè. Tớ có một ý hay hơn. Tớ sẽ tới đây ngủ lại!

Tôi cau mày:

- Làm thế thì có ích gì?

Nó bật cười hô hô, vỗ bình bịch vào bụng:

- Tớ mập mập hơn cậu. Nếu người sói xông ra, nó sẽ nhào vào tớ trước, vì

trông tớ ngon xơi hơn. Nhờ vậy cậu sẽ có cơ hội chạy thoát.

Tôi bực mình nói:

- Cậu đúng là đồ điên.

Nó mỉm cười:

- Dĩ nhiên rồi. Nói cho cùng, tớ là một người nhà họ Grady mà!

Một ngày dài căng thẳng. Dù thằng Bill-E có những giả định vui tươi rằng chúng tôi chả có gì phải sợ, nó cũng vẫn hỏi hộc không kém gì tôi. Ở một phương diện nào đó, nó còn tệ hơn mới chết chứ - trông nó tái xanh tái xám và đã nôn mửa hai lần. Nó bảo đó là do chúng cảm cúm mà nó mắc phải mấy hôm nay, nhưng tôi chắc chắn đó là do lo lắng.

Khi nó quay lại sau chuyến cuối cùng vọt vào phòng vệ sinh để ói, tôi đề nghị:

- Có lẽ cậu nên về nhà đi. Cậu sẽ không hữu dụng mấy nếu cứ ói mửa suốt thế này.

Nó cười nhợt nhạt:

- Đừng có nói chắc như vậy. Có lẽ tớ có thể đẩy lùi người sói bằng cách ói mửa không chừng.

Tôi bật cười:

- Tớ chưa bao giờ gặp chuyện đó trong mấy cuốn phim.

Sau buổi trưa, Bill-E phải đi về để trình diện ông bà ngoại Spleen và vờ như nó đã tới trường.

- Tớ sẽ ăn thật lạ, làm ít bài tập, rồi bảo ông ngoại rằng tớ sẽ tới đây ngủ lại. Tớ sẽ bảo đây là một phần trong sự án tìm hiểu thiên nhiên, rằng tớ đang làm một bài luận văn về tập tính của các sinh vật

sống về đêm.

Tôi cười nhả nhỏ:

- Không mấy khác so với sự thật.

Trong phòng tôi. Một mình. Có tiếng gõ cửa. Là chú Dervish.

- Bill-E đâu rồi?

- Nó phải về nhà.

- Tiếc quá nhỉ. Ta tính làm bánh bột nhào. Đột nhiên thấy thèm ghê.

Tôi định bảo với chú Dervish rằng Bill-E sẽ quay lại ngủ đêm ở đây. Nhưng trước khi tôi kịp nói, ông bảo:

- Một lát nữa ta phải ra ngoài.

- Vậy sao?

- Ta đi gặp Meera. Hai chúng ta sẽ đi thăm vài người bạn cũ. Có thể ta sẽ đi vắng suốt đêm. Cháu ở nhà một mình có ổn không?

Tôi lặng thinh gật đầu.

- Trước khi đi, ta sẽ la to cho cháu biết - Ông hứa.

Gọi điện cho bà Spleen, xin gặp Bill-E. Bả lạnh lùng thông báo:

- Nó mới đi học về. Đang ăn.

- Chuyện này quan trọng lắm bà ạ.

- Dường như hôm nay chuyện gì cũng quan trọng hết.

Bả cần nhân, nhưng cũng gọi nó tới nghe máy. Tôi bảo nó:

- Khi quay lại, cậu đi vào lối cửa sau và cố đừng để cho chú Dervish trông thấy cậu.

- Vì sao?

- Ông vừa bảo tờ đêm nay ông sẽ ra ngoài. Ông nghĩ tờ sẽ ở nhà một mình.

- Vậy thì...?

- Hãy thôi cái trò "đã thấy hết tron, đã thực hiện hết trọn" đó đi - Tôi quát khế - Nếu Dervish là thứ mà chúng ta nghĩ, đêm nay sẽ có rắc rối, rắc rối thật sự. Nếu ông không biết cậu có mặt trong nhà, ông sẽ không nghĩ tới việc tìm cậu nếu sau đó ông xông ra. Điều đó có thể có ích cho chúng ta trong trường hợp có một cuộc tấn công.

Bill-E khăng khăng:

- Sẽ không có cuộc tấn công nào đâu.
- Có thể. Nhưng cứ tới bằng cửa sau. Được chứ?

Một giây im lặng. Rồi Bill-E thì thào bằng một giọng khế khàng:

- Được.

Bill-E lên vào nhà, không bị chú Dervish bắt gặp. Nấp trong phòng tôi.

Chúng tôi đóng cửa lại và hạ thấp giọng khi trò chuyện - điều này không thường xuyên lắm. Tôi nắm chắc cái rìu mà tôi đã lôi đi vòng vòng trong mấy đêm qua. Bill-E vẫn không tin chúng tôi đang gặp nguy hiểm, nhưng nó cũng đặt cạnh người một thanh đoản kiếm mà tôi mang lên cho nó từ dưới nhà.

Nó đang trong một tình trạng kinh khủng, tái mét và run lẩy bẩy. Nó đã ói ba lần trong vòng hai tiếng cuối cùng. Lúc này tôi thấy rằng đó không phải là do lo lắng. Nó thật sự bị ốm.

Tôi thì thào trong khi nó quẩn mấy tấm chăn quanh người và nốc ực một ly sữa nóng:

- Cậu nên về nhà nằm đi.

Nó rên lên, ứa nước mắt:

- Tớ có cảm giác như sắp chết tới nơi vậy.

- Cậu có muốn đi về không?

Nó lắc mạnh đầu:

- Không, cho tới sáng. Tớ sẽ cùng trải qua chuyện này với cậu, để chứng minh rằng Dervish không phải là một kẻ sát nhân.

- Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu...

Nó ngăn tôi lại với một cử động cắt lờn nhanh:

- Ông đang tới!

Nó thì thào, rồi tuột khỏi giường, lôi theo đồng chăn và cái ly cạn sữa, nằm sát xuống sàn, cố thở thật khẽ.

Tôi ngồi dậy và mở một cuốn truyện tranh ra, vờ như đang đọc.

Vài giây sau, chú Dervish gõ cửa và

bước vào.

- Xuống ăn tối không?

- Không, cảm ơn, tối nay cháu không đói lắm.

Ông hình mũi đánh hơi bầu không khí:

- Nghe như có mùi nôn mửa ở đây.

Tôi cười ngượng ngáp:

- Vâng, hồi nãy cháu bị ói. Chắc do ăn trúng thứ gì đó.

- Lẽ ra cháu phải báo cho ta biết.

Ông bước tới và đặt lưng bàn tay lên trán tôi. Nếu ông khom người về trước thêm vài phân nữa, ông sẽ nhìn thấy thằng Bill-E Spleen đang nằm sấp...

Ông lùi ra, nói:

- Không bị sốt.

- Dĩ nhiên là không rồi. Như cháu đã nói: vì ăn phải thứ gì đó.

- Ta hy vọng là chỉ có vậy.

Ông có vẻ lo lắng. Xem đồng hồ rồi liếc nhìn ra cửa sổ.

- Nếu cháu lại ói nữa ta sẽ không có mặt ở đây để chở cháu đến gặp bác sĩ. Có lẽ đêm nay ta nên đưa cháu xuống làng Vale.

Tôi đáp lại:

- Không sao đâu mà. Cháu vẫn ổn.

- Cháu chắc không?

Tôi ra dấu thề nói thật lòng và mỉm cười:

- Chưa bao giờ thấy khá hơn.

Trông ông có vẻ không vui, nhưng ông cũng nghe theo tôi.

- Ừm. Muốn ta đem lên cho cháu món gì đó dưới bếp không?

- Không, cảm ơn. Lát nữa cháu sẽ rảo xuống đó và kiếm thứ gì nhẹ bụng một

chút.

- Vậy tối mai gặp lại cháu.

- Mai gặp lại.

Tôi mỉm cười, và giữ nguyên nụ cười tại chỗ cho tới khi ông đi ra.

Tôi thở phào khi ông đã đi xa:

- Phù! Cậu có thể ngồi dậy rồi.

Bill-E nhồm lên từ sau cái giường như một bóng ma, nhe răng cười một cách bệnh hoạn. Rồi mặt nó tái đi, nó ôm bụng chạy ào vào phòng vệ sinh.

Tôi ngược mắt lên trời, thở dài. Trong tất cả những đêm nó có thể chọn để bị ốm, sao lại là chính đêm nay vậy hử Trời già?

Đêm. Trăng đang lên. Từ hành lang có tiếng hét to:

- Ta đi đây!

- Tạm biệt.

Tôi hét trả lời. Một cái liếc mắt nhanh chia sẻ với Bill-E, rồi hai đứa tôi chạy vù tới căn phòng phía sau phòng tôi. Nó có cửa sổ nhìn xuống sân sau. Hai đứa áp mặt vào lớp kính ô mờ, theo dõi xem chú Dervish làm gì.

Bill-E tự tin nói:

- Cuộc là ông sẽ đi thẳng xuống tầng hầm.

Tôi thở dài

- Tớ hy vọng là vậy.

Một lát sau, chú Dervish xuất hiện, bước tới chỗ tấm tôn gần khu chuồng ngựa. Ông cẩn thận dời nó ra, mở khóa mấy sợi xích sắt rồi quăng chúng sang một bên. Bill-E mỉm cười thông hiểu. Nhưng nụ

cười của nó tắt lịm khi chú Dervish kéo tấm tôn che hai cánh cửa trở lại, quay lưng và đi thẳng hướng về phía khu rừng. Tôi hỏi nhanh:

- Chúng ta làm gì bây giờ?

- Có thể ông đi... - Bill-E cất lời, nhưng không đủ can đảm nói hết câu.

Tôi nhăm nhắng:

- Chỉ có hai lựa chọn. Để mặc cho ông đi, hoặc chúng ta đi theo.

Bill-E hoang mang hỏi:

- Cậu có muốn đi theo ông vào rừng? Nếu ông biến hình ở đó và con quái thú nhìn thấy chúng ta...

Tôi làm bậm, nhấc cái rìu lên:

- Ít nhất chúng ta cũng biết chuyện gì xảy ra, và chúng ta đã có sự chuẩn bị. Không còn ai khác biết ông là gì. Nếu chúng ta

để mặc cho ông đi và rồi ông giết...

Bill-E đảo tròn mắt, nhưng chỉ giận dỗi nói:

- Chúng ta sẽ đi theo.

Vội vã rời phòng. Ở đại sảnh bên dưới, Bill-E dừng lại để vớ lấy một thanh gươm, dài hơn thanh gươm mà lúc này tôi lấy cho nó. Đồng thời nó cũng lấy thêm hai con dao, cài một con vào thắt lưng và đưa con kia cho tôi, bảo:

- An toàn gấp đôi.

Tôi cười run rẩy:

- Tớ thích cách nghĩ của cậu.

Thế là chúng tôi đi - sợ hãi, can trường, khùng điên - theo dấu một con ma sói.

11 Bàng hoàng

Chuồn ra khỏi nhà. Len lén vòng qua khu chuồng ngựa. Vào rừng. Di chuyển

một cách cẩn trọng, Bill-E dẫn lối. Một đêm sáng tỏ. Trời rất ít mây, vàng trắng tròn khời nổi lo âu hiện ra sáng rõ. Nhưng bên dưới những tán cây vẫn tối om om. Có vô số điểm để một con thú nằm phục sẵn chờ mồi.

Khi Bill-E dừng lại và khom lưng xuống, tôi thì thảo hỏi:

- Ông đi đường nào rồi nhỉ?

Vài giây sau Bill-E mới chịu trả lời và chỉ về mé tay trái:

- Lối này.

- Sao cậu biết?

- Dấu chân.

Nó nói và vỗ bàn tay lên mặt đất.

- Ai biến cậu thành một gã Hiamatha ((

*Nhân vật thổ dân da đỏ châu Mỹ, ý nói là Bill-E bỗng biến thành một người giỏi

bám theo dấu vết như một thổ dân da đỏ
) vậ cà?

Tôi cố nhướn mắt lên nhưng không thể thấy một dấu chân nào cả. Tôi tự hỏi không biết nó có cố tình dẫn tôi lệch khỏi hướng đi hay không. Tôi hỏi nó:

- Cậu chắc chứ?

- Chắc mà.

Bill-E đáp, đứng lên và nhìn tôi chăm chặp, tỏ vẻ lo lắng.

- Nếu ông bám theo lối này, ông đang hướng tới làng Vale.

Tôi lặng lẽ nhìn lại nó. Rồi hai đứa quay ngoắt đi không nói thêm lời nào, tiếp tục cuộc truy đuổi, nhanh hơn, khẩn cấp hơn.

Co giò chạy. Luồn lách qua những cành nhánh thấp. Phóng ào qua những bụi

cây. Bill-E đột ngột dừng phắt lại. Tôi đâm sầm vào người nó. Cố nén một tiếng kêu.

Bill-E khẽ nói:

- Tớ thấy ông rồi. Ông đã dừng lại.

Tôi trợn mắt nhìn vào bóng tối phía trước - không thể thấy bất cứ thứ gì.

- Ở đâu chứ?

- Đằng kia.

Bill-E chỉ tay, và khom người xuống. Tôi ngồi chồm hổm bên cạnh nó.

- Chúng ta đang ở bìa rừng. Làng Carcery Vale chỉ cách đây một phút chạy bộ.

- Cậu nghĩ ông sẽ tấn công ai đó trong làng sao?

Bill-E nghiêng đầu hoang mang:

- Tớ không thể tin được chuyện đó.

Nhưng tớ không nghĩ ra bất kỳ lý do nào khác để giải thích vì sao ông lại tới đây. Có lẽ là...

Nó đột ngột lạng người ra xa, hai tay bung lấy miệng. Luồn qua những bụi cây. Tiếng cành nhỏ gãy rãng rặc. Lá cây kêu xào xạc. Nó sụp người xuống và ói lên trên một đồng cành khô.

Tôi đưa mắt từ Bill-E sang lùm cây phía trước. Năm tay siết chặt vào cái cán rìu đến mức thấy đau. Chờ chú Dervish nghe thấy tiếng động và tới tìm hiểu.

Nửa phút trôi qua. Một phút. Không có chuyển động nào ở phía trước.

Bill-E lê tới cạnh tôi. Ngồi nghỉ trong bóng tối của một lùm cây rậm. Thở một cách nặng nhọc. Cầm nhều nhảo đồ ói.

- Tớ không đi tiếp được.

Nó rên rĩ. Giọng khàn đục. Toàn thân run
lẩy bẩy.

- Cậu thật sự thấy tệ đến mức nào?

Tôi hỏi, dõng tìm nó trong bóng tối, chỉ
thấy được những đường viền tối của
gương mặt nó.

- Tệ lắm - Nó cười khô khan - Lẽ ra lúc
nãy tớ nên nghe lời cậu: đi về nhà nằm.
Tớ cần một bác sĩ.

- Nhà cậu không xa chỗ này lắm. Tớ có
thể đưa cậu tới đó.

- Còn Dervish thì sao?

- Ông còn ở chỗ cậu nói lúc nãy không?

Bill-E rẽ những nhánh cây bên trên nó,
nửa quỳ nửa ngồi, nhìn đăm đăm về phía
trước. Im lặng khoảng vài giây, rồi bảo:

- Vẫn còn ở đó.

Tôi quyết định:

- Tớ sẽ đưa cậu về nhà, rồi vòng trở lại.

Bill-E lẩm bầm:

- Nhưng cậu không thể theo dấu ông như tớ được. Cậu cần có tớ.

Tôi gạt phắt ý kiến của nó:

- Tớ sẽ làm được. Theo tình trạng cậu lúc này, cậu chỉ là cục nợ đời. Mấy phút trước, may mà ông không nghe thấy cậu. Cậu vô dụng thế này mà còn...

Bill-E cười khàn khàn:

- Grubbs Grady. Cứ nói thẳng ra đi.

- Thôi nào - Tôi lẩm bầm, đưa một tay giúp nó đứng lên - Càng đi nhanh, tớ càng sớm có thể tìm lại dấu vết của ông.

Bill-E ngần ngừ, rồi nắm lấy ông tay áo của tôi, lão đảo đứng lên.

- Xin lỗi về chuyện này - Nó lẩm bầm, khom người xuống, giấu mặt đi, hổ thẹn.

- Đứng ngốc thế - Tôi mỉm cười, vòng cánh tay ôm lấy nó - Tớ không thể theo dấu ông xa thế này nếu không có cậu. Nào, đi thôi.

Nhà của Bill-E gần như nằm ngay trước mặt, nhưng chú Dervish đã chắn ngang con đường trực tiếp. Vì vậy chúng tôi đi vòng qua ông và loạng choạng đi xa hơn qua khu rừng, cho tới khi tìm được một điểm đi dốc xuống, hy vọng ông không thể nhìn thấy chúng tôi. Tôi hỏi:

- Đi hay chạy?

Bill-E không trả lời ngay, hơi thở của nó rời rạc và nó đang run bần cả người. Rồi nó thở dài và nói:

- Đi. Nếu chạy..sẽ có tiếng ồn nhiều hơn.

Tôi ôm chặt Bill-E - nghĩ rằng nó sẽ gục xuống nếu tôi buông tay ra - rồi cất bước đi vào khoảng trống ngập ánh trăng.

Bụng tôi đánh lô tô khi chúng tôi rời khỏi bóng tối che phủ của khu rừng. Tôi nhìn thẳng về phía trước, không muốn vướng phải bất cứ cái gì, nhưng đôi mắt tôi vẫn len lén liếc sang mé tay trái, sục tìm trong hàng cây những dấu hiệu của chú tôi.

- Cậu có thể nhìn thấy ông không? - Tôi xì xào qua khóe miệng.

Bill-E chỉ rên lên đáp lại và không nhìn quanh đâu hết.

Đã đến gần những ngôi nhà ở bìa làng Carcery. Những khoảnh sân sau tối tăm. Những ánh đèn trong các nhà bếp và cửa sổ phòng ngủ. Một người phụ nữ vòng

qua hướng chúng tôi, song song với khu rừng. Bà ta vẫy tay. Tôi toan vẫy đáp lại thì bà ta quẹo phải và tôi nhận ra bà ta chỉ ra hiệu.

Tiến tới gần những ngôi nhà. Có một con đường nằm phía sau chúng, nơi hầu hết cư dân trong làng đậu xe. Chúng tôi băng qua đường và tới gần ngôi nhà của ông bà Spleen. Tôi bắt đầu nghĩ tới những gì bà Spleen sẽ nói, và điều gì sẽ xảy ra nếu bà gọi điện cho chú Dervish để phàn nàn về việc ông bỏ mặc cho cháu ngoại bà đi bộ về nhà. Có lẽ tôi nên đưa thẳng Bill-E tới nhà một bác sĩ. Đã khuya nhưng tôi chắc là...

Bill-E thở một cách đau đớn và quy xuống. Nó nôn ọạ khan và cào tay xuống vệ đường, rên nho nhỏ như một con thú

bị thương.

- Có gì không ổn vậy?

Tôi kêu lên và ngồi xuống cạnh nó. Tôi đưa tay lên kiểm tra mặt nó, nhưng nó gạt tay tôi ra và gầm gừ như chó.

- Grubbs, tránh xa ra.

Một giọng nói khàn khàn ở ngay trước mặt tôi. Chậm chạp, run rẩy, tôi đứng lên và nhìn trừng trừng.

Chú Dervish!

Chú tôi đang đứng giữa chúng tôi và công vườn sau lưng nhà thằng Bill-E. Không còn lối để đi qua. Ánh trăng rọi sáng hình dáng ông. Trong tay phải ông là một cái ống tiêm dài. Đôi mắt bùng bùng lửa giận. "Meera", ông gọi, ánh mắt hướng tới một điểm sau lưng tôi. Tôi nhìn về phía sau. Một giây im lặng, rồi

Meera bước ra từ sau một chiếc xe tải. Tim tôi đảo lộn. Tôi nhớ tới một ý nghĩ điên khùng trước đó: "Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cả hai người bọn họ đều là người sói?"

Chú Dervish bắt đầu bước về phía tôi. Tôi hét to, giơ cái rìu lên cảnh báo ông.

- Dừng lại!

- Tránh xa ra, Grubbs - Ông lập lại, không hề chậm bước - Cháu không biết chuyện gì đang xảy ra đâu.

Rồi ông quay sang Meera:

- Hãy cẩn thận. Khóa chặt đường tẩu thoát của nó, nhưng đừng sát lại quá gần.

- Tôi biết các người là gì! - Tôi nức nở, những giọt lệ sợ hãi trào lên mắt - Nếu các người tới gần hơn...

Chú Dervish quát:

- Đừng xen vào. Ta không muốn làm cháu bị thương, nhưng nếu cháu không tránh ra, ta sẽ...

Ông bước vào tầm với. Tôi giơ rìu lên lao vào người ông. Những giọt nước mắt đã làm giảm đi tầm ngắm của tôi: tôi vung rìu quá cao. Chú Dervish chửi thề và rùn người thấp xuống. Tôi chém thêm một nhát rìu mù quáng. Ông lách người tới gần hơn khi tôi vung tay lên, né tránh lưỡi rìu, đưa bàn tay phải chặt mạnh vào cánh tay cầm rìu của tôi.

Cánh tay tôi tê dại hẳn từ cùi chỏ trở xuống. Cái rìu rớt xuống đất. Tôi nhào người theo nó. Chú Dervish nắm gáy cổ áo tôi và lẳng tôi ra xa. Tôi xa mạnh vào một chiếc xe hơi. Ông nhào lên người tôi trước khi tôi có thời gian hồi phục. Khóa

cánh tay trái quanh cổ tôi. Xiết mạnh.

- Dervish! - Meera hồn hên nói.

- Không sao đâu - Ông đáp. Rồi nói với tôi, trong lúc tôi cố vùng vẫy vì sự sống

- Bình tĩnh đi! Chúng ta cùng một phe mà.

- Buông ra! - Tôi thở khò khè - Tôi biết các người là gì! Hãy...

Một tiếng gầm gừ khe khẽ. Đầy chất thú vật. Giọng gầm gừ của sói.

Nhưng không phải từ Dervish.

Từ phía trước mặt chúng tôi.

Chú Dervish buông tôi ra. Tôi đứng chôn chân tại chỗ. Mắt mở to. Nhìn trừng trừng vào con quái thú khi nó đứng lên và gầm gừ. Một gương mặt biến dạng méo mó. Đôi mắt vàng ệch. Đôi xương gò má nhô lên. Những bóng tối. Cái mồm

há rộng đầy những răng chom chồm.

Nó giơ một tay lên - da đen sẫm, những móng tay dài ngoằn, những ngón tay cong lại thành móng vuốt.

Và tôi nhận ra, khoảng một triệu năm sau đó, rằng đêm nay con quái thú đã xâm phạm những rào chắn của làng Carcery Vale - nhưng đó không phải là Dervish.

Người sói này là Bill-E Spleen!

12 Những quan hệ dòng tộc

- Bill-E?

Tôi rên rỉ gọi. Nó nhìn tôi chòng chọc, sự căm ghét công khai chứa đầy trong đôi mắt vàng dị thường của nó.

- Bill-E...tớ đây mà...Grubbs đây!

- Nó không nhận ra cháu đâu.

Chú Dervish nói, bước sang trái. Bill-E ngó thấy ông và nó rùn thấp người xuống

để phòng thủ. Phía sau lưng nó, Meera tự động lùi lại sau một bước.

Chú Dervish la lên:

- Không! Đừng cử động! Cô sẽ thu hút...

Quá muộn. Bill-E quay đầu lại. Nó ngó thấy Meera. Phóng tới.

Meera hét lên một tiếng. Con quái thú nhào lên người bả, rít lên khi xô bả xuống đất. Họ va mạnh người lên mặt đất. Meera nằm bên dưới. Bả cố đẩy con thú ra. Nó tóm lấy bàn tay của bả và ngoạm một phát tới tận xương. Bả toan cắt tiếng chửi nhưng bị cắt ngang bởi nắm đấm của con thú - nó đập nát một bên mặt của bả. Meera nghẹn ngào, choáng váng. Con quái thú tóm lấy hai bên đầu bả và đập mạnh đầu bả xuống vệ đường. Bả bị loại khỏi vòng chiến đấu.

Hai hàm răng con quái thú lóe lên dưới ánh trăng, há rộng quanh cổ họng của Meera. Nó sắp cắn đứt lìa cổ bả. Và tất cả những gì tôi có thể làm là đứng đờ người ra đó, trố mắt nhìn như một thằng đần.

Nhưng chú Dervish không bắt lực như tôi. Ông di động nhanh không kém Bill-E, lao tới đó chỉ trong một tích tắc trước khi nó khép đôi hàm lại. Ông nắm chặt hai vành tai của Bill-E, giật mạnh. Đầu con quái thú giật bắn ra khỏi cổ họng của Meera. Nó kêu ré lên oăng oăng. Dervish giáng xuống một quả đấm. Ông đè mạnh đầu của con thú xuống. Đưa gôi phải lên chặn lên cái đầu, đẩy ngược nó về phía lưng thằng người-thú. Tay phải ông giơ lên, rồi cắm phập mũi kim của

cái ống tiêm vào cạnh cổ của Bill-E. Ân mạnh piston. Chất lỏng trong ống tiêm biến mất vào tĩnh mạch của Bill-E.

Bill-E chờ người ra và rên rỉ. Chú Dervish giật phắt ống tiêm ra và quẳng nó sang một bên. Bill-E giãy giụa điên cuồng. Chú Dervish dùng cả hai bàn tay và hai đầu gối đè nó xuống.

Những giây cuồng dại trôi qua. Bill-E lại chờ ra. Giãy giụa thêm lần nữa. Cứng đờ lần thứ ba - rồi gục xuống, mắt khép lại, tứ chi mềm rũ.

Chú Dervish đặt đầu của Bill-E xuống, rồi vọt tới cạnh Meera. "Meera?" ông gọi khẽ, kiểm tra mạch của bà, ghé tai lên môi bà, lật mí mắt bà lên. Không có phản ứng. Ông kéo thẳng đôi chân và đôi tay của bà ra, kiểm tra lại Bill-E, nhìn

quanh xem có ai nhìn thấy trận hỗn chiến đó không, nhưng con đường vắng tanh ngoại trừ mấy người chúng tôi. Ông quay lại nhìn tôi, nạt lớn:

- Cháu là thằng ngốc khôn kiếp!

Tôi ngậy dại nhìn chú tôi, rồi sụp người xuống đất, để mặc cho những giọt nước mắt bồi rối tuôn rơi.

Chú Dervish mặc cho tôi khóc đã đời, rồi đưa cho tôi một cái khăn tay và cộc cằn nói:

- Lau mặt đi, rồi giúp ta đưa Billy và Meera về.

Tôi đưa khăn tay lên lau mặt. Đứng lên, vẫn còn sứt sịt.

- Cháu nghĩ ta là người sói hả?

- Vâng.

- Đồ chết tiệt - Chú chửi, rồi cô nặn một nụ cười méo mó - Không có gì nguy hiểm hơn một kẻ chỉ biết nửa vời đối với một sự thật kinh khủng. Cháu sẽ làm gì nếu ta thật sự là người sói? Vung cái rìu đó chém ta? Chặt ta thành trăm mảnh nhỏ? Chôn ta trong rừng rồi báo với cảnh sát rằng ta đi ra ngoài dạo và không thấy trở về?

- Cháu không biết - Tôi rên rỉ - Chúng cháu không nghĩ xa đến thế. Chúng cháu nghĩ chú sẽ tự nhốt mình trong cái lồng dưới tầng hầm. Khi chú bắt đầu đi vào làng, chúng cháu...

Ông cắt ngang:

- Máy cháu biết về cái tầng hầm? Cháu đã xuống đó?

- Vâng. Bill-E thì không, chỉ mình cháu

thôi. Cháu nhìn thấy cái lông, con nai, những quyển sách...

Chú Dervish khịt mũi giận dữ:

- Ta biết rồi cháu cũng đánh hơi ra nó, nhưng không ngờ nhanh đến thế. Ta đã đánh giá cháu quá thấp. Sherlock Grady ạ.

Ông khom xuống, cột hai chân, rồi hai tay của Bill-E lại. Nhét một miếng gạc giữa hai hàm của thằng nhóc đang bất tỉnh, rồi nâng nó lên và hất nó lên vai, giống hệt như lúc ông vác con nai bị bắt.

- Chúng ta sẽ làm gì với nó?

Tôi rên rầm, hình dung ra cảnh chú Dervish cắt phéng cổ của Bill-E, hoặc nhốt nó vào lồng suốt đời.

Chú Dervish làu bàu:

- Chúng ta sẽ bàn chuyện đó sau. Trước

hết phải đưa nó về nhà. Nó sẽ an toàn một khi chúng ta nhốt nó trong lồng; có nước uống, và nó có thể ăn thịt con nai. Ở đây chúng ta dễ bị phát hiện.

- Nhưng...

- Gác lại đi - Chú Dervish nạt - Chúng ta cần di chuyển, ngay bây giờ! Ta không muốn là người cố đứng ra giải thích với bà Spleen rằng cháu của bà là người sói! Tôi cười méo xệch, tạm gác lại những câu hỏi. Chú Dervish vác Bill-E tới chiếc xe tải mà lúc nãy Meera nấp phía sau. Ông mở cánh cửa sau, đùn Bill-E vào, rồi quay lại để vác Meera. Tôi quá kinh hoàng và xấu hổ nên không dám hỏi bà còn sống hay không. Thay vì thế tôi thu nhặt cái rìu của mình, thanh gươm mà Bill-E đánh rơi và cái ống tiêm rồi chắt

chúng vào phía sau chiếc xe, bên cạnh hai thân người. Cánh tay phải của tôi đau nhói ở chỗ chú Dervish đánh trúng, nhưng giờ tôi đã có thể sử dụng được bàn tay. Chú Dervish đóng cửa thùng xe lại. Rồi chúng tôi trèo lên phía trước và lái xe trở về nhà.

Trong suốt một phút tôi không nói gì, như thể đây là một chuyến xe bình thường trở về nhà trong một đêm bình thường. Chú Dervish tập trung vào con đường, lần đầu tiên trong đời ông chạy khá chậm. Hai bàn tay ông run rẩy trên bánh lái. Tôi quan sát ông sang số. Rồi, không thể nén giữ những câu hỏi lâu hơn nữa, tôi phun ra hết.

- Chú đã biết Bill-E là người sói?

- Đương nhiên.

- Chú biết bao lâu rồi?

- Vài tháng. Từ khi nó bắt đầu đi lang thang trong rừng trong tình trạng mê mụ vào khoảng thời gian gần ngày trăng tròn, giết chết những con thú...

Ông quay nhanh sang tôi:

- Cháu biết về chuyện đó?

- Vâng, chính vì thế mà chúng cháu mới theo dõi chú. Bill-E bảo nó thấy chú thu lượm mấy cái xác thú và thủ tiêu chúng trong lò thêu.

Chú Derivish nhăn mặt:

- Bằng cách che giấu những vụ giết chóc, bảo đảm không có ai khác phát hiện ra chúng, ta hy vọng tránh được sự nghi ngờ và bảo vệ được nó. Ta cho là ta đã hơi bị kém thông minh về lợi ích của riêng mình.

Tôi ngoái đầu nhìn qua cái nệm đỡ đầu trên ghế. Tôi có thể trông thấy Bill-E và Meera. Ngực Meera đang phồng lên xẹp xuống - bả còn sống. Tôi nhìn kỹ gương mặt của Bill-E. Không lông lá. Không răng nanh. Nhưng da nó thâm màu hơn bình thường, những cái móng tay của nó nhú dài ra, hai xương gò má hoàn toàn thay đổi hình dạng. Và đôi mắt nó, nếu mở ra, hẳn phải có một màu vàng ệch. Và miệng nó...những cái răng đó... Tôi khẽ hỏi:

- Sao chú không nói cho cháu biết?

Chú Dervish khịt mũi:

- Rằng bạn thân nhất của cháu là người sói à?

- Cháu sẽ tin chú nếu chú chỉ cho cháu thấy những chứng cứ. Cháu đã sẵn sàng

tin điều đó về chú, cháu cũng có thể tin về Bill-E.

Chú Dervish thở dài:

- Có lẽ. Nhưng ta hy vọng sẽ tránh làm cho cháu phải lo âu, giống như ta đã tránh làm cho Bill-E phải lo âu. Cho tới đêm nay, ta không biết sự biến đổi nguy hiểm tới cỡ nào. Đôi khi sự điên dại ập đến rồi lại qua đi. Ta đã cầu nguyện nó chỉ bị ốm lúc trăng tròn, rằng căn bệnh trong người nó chỉ ở mức yếu và không áp đảo hoàn toàn.

Sau đó chú Dervish im lặng lái xe một lúc lâu, trầm tư suy nghĩ. Tôi cũng lặng thinh, chờ ông chọn cách giải thích. Cuối cùng ông hỏi:

- Cháu đoán biết chuyện này ở mức nào? Nói cho ta biết cháu nghĩ cháu biết điều

gì.

Tôi trả lời thẳng:

- Dòng họ Grady đã bị nguyên rủa. Một số trong chúng ta biến thành người sói. Chuyện này đã diễn ra suốt nhiều thế kỷ.

- Tốt lắm. Chỉ có điều nó lùi lại xa hơn mức những thế kỷ nhiều, và không chỉ có dòng họ Grady mà cả một gia tộc. Còn gì nữa không?

Tôi nhún vai:

- Không nhiều. Chúng cháu nghĩ chú bị mắc bệnh, nhưng có thể kiểm soát được nó, hoặc ít nhất cũng tự nhốt mình lại khi trăng tròn.

Chú Dervish lặng lẽ nói:

- Không ai có thể kiểm soát được chúng hóa sói. Khi căn bệnh nổi lên, như đối với Billy tối nay, kể như cháu tiêu đời.

Phải mất vài tháng để biến đổi, nhưng một khi con sói trong người đã thắng thế, nhân tính không bao giờ hồi phục nữa.

- Ý chú là Bill-E đã rời đời? Nó...

Tôi không thể nói tiếp. Một sức nặng kinh khủng ập xuống hồn tôi.

- Không hoàn toàn như thế.

Chú Dervish đáp, và sức nặng mất đi cũng đột ngột như lúc nó xuất hiện. Tôi phần khích hỏi:

- Chúng ta có thể cứu nó? Chúng ta có thể đảo chiều sự thay đổi?

Chú Dervish gật đầu:

- Có một cách. Nhưng chúng ta sẽ nói nhiều hơn về nó sau; và để coi chúng ta có muốn nắm lấy cơ may đó hay không nữa.

Tôi cự nự:

- Ý chú là sao? Dĩ nhiên là chúng ta...

- Chị của cháu đã mắc bệnh này - Chú Dervish nhẹ nhàng cắt lời tôi. Tôi nhìn chú, hoảng hồn - Để cứu Billy, chúng ta phải đương đầu với Lord Loss, như ba má cháu đã làm. Và nếu chúng ta làm chuyện đó, chúng ta cũng có nguy cơ bị giết chết giống như họ, cả Billy nữa.

Tôi rên lên:

- Nó thì dính dáng gì tới chuyện này?

- Để sau đi. Mỗi lần một bí mật. Chúng ta đã tới gần nhà. Hãy nhốt Billy lại cho an toàn rồi ta sẽ nói với cháu về chuyện đó

Chúng tôi đi vòng ra phía sau nhà, tới gần chỗ những gốc cây bị đốn. Chú Dervish tắt máy, bảo tôi kéo tấm tôn ra

và mở hai cánh cửa dẫn xuống tầng hầm bí mật. Ông kéo hai thân hình bất động ra khỏi thùng xe trong khi tôi làm việc đó. Rồi cất tiếng hỏi trong lúc tôi đang mở hai cánh cửa:

- Cháu đã xuống bằng lối này hay qua hầm chứa rượu?

Tôi thở hên hên:

- Qua hầm rượu... Hai cánh cửa này nặng quá.

Ông cười tủm tỉm.

- Đồ khỉ thông minh. Cháu sẽ phải kể cho chú nghe về chuyện đó, một lúc nào khác. Chúng ta có những vấn đề khẩn cấp cần xử lý trước.

Ông xóc Bill-E lên vai và gật đầu ra hiệu cho tôi đi trước.

Xuống các bậc thang. Dốc. Tối đen. Phải

rất cẩn thận, lần dò từng bậc thang một.

Tôi ngoái cổ lại hỏi:

- Chú có cần cháu phụ mang Bill-E đi không?

- Không. Ta ổn thôi. Đi tới trước và đốt thêm vài cây nến.

Chú Dervish đáp, rồi bước xuống, che khuất mắt ánh trăng.

Tôi xuống tới bậc thang cuối và thấy có một cánh cửa. Đẩy nó mở ra, tôi bước vào tầng hầm. Khi nhìn kỹ lối vào mà tôi vừa đi qua, tôi nhận thấy chất liệu ở bên này cánh cửa được nguy trang giống như một phần của bức tường. Vì thế tôi đã không nhìn thấy nó trong lần viếng thăm trước.

Khi tôi thắp mấy cây nến trên cái bàn chính lên, cố tránh càng xa càng tốt cái

bìa da có hình vẽ Lord Loss, chú Dervish bước vào, đi tới cái lồng, mở nó ra bằng chân trái và đặt Bill-E xuống cạnh con nai. Ông bảo đảm cho Bill-E được thoải mái rồi khóa cửa và rút chìa khóa ra, bảo tôi:

- Đừng tới gần cái lồng khi nó thức dậy. Nó sẽ tru lên như quỷ sứ, xô người vào chân song một cách điên cuồng. Có thể nó sẽ tự làm cho mình bị thương trong quá trình đó, nhưng dù sao thì cứ tránh xa ra. Tất cả những gì nó muốn là một cơ hội xé toạc người cháu ra.

Tôi đáp lại cộc lốc:

- Cháu sẽ ghi nhớ điều đó.

Chú Dervish đi trở lên mấy bậc thang và một phút sau quay lại với Meera. Ông đặt bả nằm xuống, vén mái tóc bả ra phía

sau, nhìn đăm đăm vào gương mặt bầm tím, bất động của bà.

- Cô ấy thế nào? - Tôi hỏi, sợ nghe thấy câu trả lời.

- Ổn thôi, ta nghĩ - Ông đáp, và nỗi sợ của tôi giảm bớt - Nhưng cổ sẽ bất tỉnh một thời gian. Nó đã đập đầu cổ xuống vệ đường quá mạnh. Chúng ta nên đưa cổ tới một bác sĩ, để kiểm tra toàn diện, nhưng không có thời gian. Ta sẽ đưa cổ lên nhà, tranh xa nguy hiểm, trước khi...trước khi chúng ta lo cho Bill-E. Chúng ta chỉ cầu mong điều tốt đẹp nhất sẽ đến sau đó.

Chú Dervish đứng lên, đi vòng ra sau cái bàn giấy và ngồi xuống cái ghế, thờ dài thậm thượt. Ông bảo tôi kéo một cái ghế khác ra ngồi, nhưng tôi thích đứng hơn vì

quá bồn chồn.

Tôi nói thẳng với ông:

- Cháu muốn biết về người sói. Cháu muốn biết Lord Loss có liên quan gì tới họ, làm sao chú biết Gret mắc bệnh và chúng ta sẽ chữa trị cho Bill-E bằng cách nào.

Chú Dervish gật đầu:

- Những câu hỏi hợp lý. Nhưng ta ngạc nhiên khi cháu không hỏi câu hiển nhiên nhất, vì đây là một chứng bệnh gia tộc, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Rằng tại sao Billy lại mắc bệnh này?

Tôi gất gồng:

- Cháu biết tất cả về mối liên hệ của Bill-E với gia tộc chúng ta.

Chú Dervish nhìn tôi chăm chặp, mồm há hốc:

- Có muốn nói cho ta nghe là thế nào không?

- Bill-E đã phát hiện ra nó từ nhiều năm trước. Như nó nói, không cần phải là một thiên tài mới đoán được chú là cha của nó. Giờ hãy nói cho cháu biết về...

- Cái gì? - Chú Dervish thảng thốt kêu lên, chồm người về phía trước - Nó nghĩ ta là ba của nó sao?

Tôi cau mày:

- Tất nhiên. Không phải vậy hay sao?

Chú Dervish ngồi thẳng người lên. Rên rĩ và nhắm nghiền mắt lại.

- Ta đúng là đồ con lừa. Lẽ ra ta phải thấy được chuyện đó. Làm thế nào ta có thể đi suốt những năm qua...

Ông háng giọng và dán mắt vào tôi, ra lệnh:

- Kéo một cái ghế đi. Chuyện này nghe như một cuốn phim tội khôn sáo, nhưng cháu sẽ muốn ngồi xuống để nghe.

Tôi toan đáp lại một câu chế giễu. Rồi ngó thấy ánh thép lạnh lẽo trong mắt ông. Tôi kéo một cái ghế rồi ngồi đối diện với ông, như một học trò trước một vị thầy. Chú Dervish nói:

- Có lẽ có những cách mang tính ngoại giao khéo léo, giàu lòng trắc ẩn để nói về chuyện này, nhưng đầu óc ta chưa sẵn sàng cho việc đó, và ta cũng không có thời gian tìm kiếm. Vì vậy ta sẽ nói thẳng ra, bất kể nó gây khó chịu thế nào. Ta không phải là ba của Billy, ta là chú nó.

Tôi hoang mang nhìn ông:

- Cháu không hiểu.

- Con người không hoàn hảo, Grubbs ạ.

Ngay cả người tốt nhất trong chúng ta cũng phạm sai lầm. Cuộc đời vốn phức tạp. Tất cả chúng ta... - Ông hắng giọng - Má cháu chưa bao giờ ưa ra, và ta không hề che giấu điều đó.

- Chuyện đó thì có quan hệ gì với... - Tôi sững sờ, nhưng ông ra hiệu cho tôi im lặng.

- Trong những năm qua ta tới thăm anh Cal vài lần. Chị ấy chấp nhận điều đó. Nhưng ngoài một chuyến duy nhất tới đây cách nay nhiều năm, chị ấy không muốn đặt chân tới làng Vale nữa. Vì thế anh Cal thường tới đây một mình. Đó là một cuộc tranh chấp nghiêm trọng giữa họ. Nhiều lần ta cố trao đổi với Sharon về chuyện đó, nhưng chị ấy không...

Ông rơi vào im lặng trầm tư, rồi tiếp tục:

- Ba cháu yêu Má cháu, và cháu, và Gret, nhưng anh không phải là một ông thánh. Anh đi đây đó rất nhiều, vì công việc, một mình, nhưng không phải lúc nào anh cũng ngủ một mình.

Tôi đứng lên, nổi giận với điều mà chú Dervish đang muốn nói. Nhưng trước khi tôi có thể trút nó xuống người ông, ông tiếp tục nói nhanh.

- Chúng chỉ là những quan hệ một đêm hay ngắn ngủi. Vô nghĩa. Sharon chưa bao giờ phát hiện ra, hoặc là Cal bảo với ta như thế. Anh trai ta có những phẩm chất đáng ngưỡng mộ, nhưng lòng chung thủy không nằm trong số đó. Anh không bao giờ muốn làm Má cháu tổn thương, nhưng không thể giữ chung thủy với chị ấy. Bản chất của anh là vậy.

- Sao chú lại nói với cháu chuyện này.
Tôi rít lên, tay co chặt thành nắm đấm,
nước mắt lưng tròng.

Chú Dervish liếc mắt nhìn tôi, như thể
tôi là một thằng đàn khi hỏi điều đó.

- Năm đó ảnh có quan hệ chung chạ với
một phụ nữ làng Vale trong lúc đang ở
đây với ta. Và người phụ nữ đó mang
thai. Cô không nói cho ảnh nghe về
chuyện đó cho tới sau khi đưa bé chào
đời, và khước từ tất cả những đề nghị
can thiệp của Ba cháu. Emily Spleen là
một người bướng bỉnh, cô quyết định
sống theo cách riêng của cô. Cô đã bảo
với Cal rằng cô không...

- Dừng lại! - Tôi thở dốc, rơi thịch trở
lại xuống ghế - Xin đừng... - Tôi van nài.
Chú Dervish nói tiếp, làm ngo lời nài nỉ

của tôi:

- Từ thuở đầu đời ta đã có lời nguyện sẽ không bao giờ có con. Ta sợ chúng sẽ mắc phải căn bệnh đó. Ta quyết định không đẻ cho chúng, và bản thân ta, phải trải qua cực hình đó. Cal không chia sẻ qua điêm đó, ảnh nghĩ cuộc sống đáng để ảnh đánh liều... Ta chăm sóc cho Billy khi Emily chết vì nó là cháu ta, không phải vì nó là con ta. Cal là cha của Billy, Grubbs ạ... Billy không phải là em họ mà là em ruột của cháu.

13 Lời nguyện

Im lặng kéo dài. Tôi muốn găm thét lên với chú Dervish, gọi ông là đồ nói dối, buộc ông phải rút lại những lời lẽ đó. Nhưng không có lý do gì để ông phải nói dối về một chuyện như vậy. Trong mắt ông không có gì khác ngoài một nỗi buồn chân thực.

Tôi thấy người mình yếu hản đi. Vừa nổi điên với Ba vì những gì ông đã làm. Nhưng cũng vừa vui mừng: tôi không cô độc! Tôi đã nghĩ tôi mất hết mọi thứ khi bọn yêu tinh tấn công. Giờ đây tôi phát hiện ra tôi còn có một người em. Tôi rên lên, bị giằng xé giữa cơn giận và nỗi vui mừng:

- Chuyện này thật điên khùng, Cháu không biết phải là sao đây. Cháu không thể đối mặt với nó.

Chú Dervish nạt tôi:

- Dĩ nhiên là cháu có thể. Cháu đã đổi mặt với cái chết của Ba Má cháu và Gret, so ra thì chuyện này nhỏ hơn nhiều. Tôi lắc đầu, không biết chắc tôi đang nghĩ gì hay cảm thấy thế nào nữa.

- Nhưng...cháu luôn luôn nghĩ....tại sao chú không nói cho Bill-E biết? Lẽ ra chú phải nói, nhất là sau khi má nó chết. Hẳn nó có thể tới sống với chúng cháu. Ba cháu có thể...

Chú Dervish quát lên:

- Cal không thể làm gì cả! Nếu không tiết lộ sự thật và làm cho cả gia đình tan nát. Ông đưa tay lên lùa qua mớ tóc bạc ngắn ngủn.

- Nhưng dù sao anh cũng đã cố thử là điều đó. Anh đã tới đây để đòi nuôi

Billy khi Emily chết, bất chấp sự tàn phá nó có thể gây ra.

- Vì sao ông ấy không làm?

- Ông bà Spleen đe dọa sẽ đưa ra tòa. Lẽ ra anh đã đấu tranh với họ ở tòa án, ngoại trừ việc anh biết mình sẽ thua kiện. Họ chỉ cần chỉ cho quan tòa thấy rằng Emily đã không nói cho thằng bé biết ai là cha nó hoặc cho phép Cal tới thăm nó trong lúc cô còn sống. Anh không có chút hy vọng nào.

- Chú không thể yểm bùa lên họ sao; để khiến họ đồng ý giao Bill-E cho ba cháu?

Chú Dervish cười buồn bã:

- Ta không có quyền năng đến thế. Ta đã thuyết phục được họ cho phép ta can dự vào cuộc sống của Billy khi Emily chết,

nhưng tâm ảnh hưởng của ta chỉ đến mức đó thôi.

Tôi suy nghĩ thêm về chuyện đó một lúc, nhớ tới Ba, ông đã thương Má thế nào, trông họ có vẻ hạnh phúc ra sao. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ ông về bất kỳ chuyện gì giống thế này. Tôi cũng không nghĩ là Má nghi ngờ ông.

Chú Dervish lặng lẽ nói:

- Ta biết đây là một cú sốc, nhưng ta có thể yêu cầu cháu tạm gác nó sang một bên không? Cháu còn cả phần đời còn lại để nghiên ngẫm về nó. Billy không có cơ may như thế. Nếu chúng ta không sớm hành động...

Tôi thở hắt một hơi dài. Liếc mắt nhìn em trai tôi, cậu bé đang nằm bất tỉnh trong cái lồng, với làn da tối và đôi tay

cong queo. Nhớ lại những bức ảnh chụp các sinh vật biến dạng, không còn là người, trong cuốn sách về chứng hóa sói của chú Dervish.

- Thôi được. Chúng ta sẽ bàn sau về ba cháu - Tôi nghiên người tới trước - Hãy nói cho cháu nghe về người sói.

- Ta sẽ cố nói thật ngắn gọn.

Chú Dervish nói. Chú thò tay xuống bàn, lôi từ ngăn kéo ra hai lon Coke, đưa cho tôi một lon và nốc ừng ực lon của chú. Tôi nhâm nháp lon nước ngọt của mình trong lúc chú nói.

- Lời nguyện này rất cổ xưa. Chúng ta gọi nó là lời nguyện Garadex, vì những người họ Garadex là những người đầu tiên viết về nó. Nếu những gia tộc khác bị mắc phải nói, chúng ta cũng không

biết được chuyện đó. Thỉnh thoảng chúng ta nghe nói về một kẻ xa lạ bị biến dạng, nhưng khi rà lại cây gia tộc chúng ta luôn phát hiện ra những mối liên kết với chúng ta... Những nhà khoa học nghiên cứu về gien hóa sói bảo rằng nó là một điều kỳ quái: họ không tìm thấy nó ở bất kỳ nơi nào khác trong tự nhiên. Họ không biết nó từ đâu đến hay tại sao nó lại hoạt động theo cách đó.

Chú nốc cạn lon Coke, lôi ra một lon khác, rồi tiếp tục.

- Chúng ta giữ kín bí mật của mình. Chúng ta là một dòng họ lớn, giàu có và nhiều thế lực. Những người không mắc bệnh bảo vệ bí mật này. Đó là lý do vì sao cháu và Billy không bị đặt dưới sự theo dõi của một viện khoa học nào đó.

- Tại sao cháu phải bị đặt dưới sự theo dõi. Cháu không phải là người sói...

Tôi dừng lại khi một ý nghĩ kinh khủng lướt vào đầu.

- Cháu có phải là...hay không?

Chú Dervish không nhìn tôi, khẽ đáp:

- Ta không biết. Gien này nổi lên một cách ngẫu nhiên. Thỉnh thoảng nó tấn công vào mọi thành viên của một nhánh gia tộc, quét sạch tất cả bọn họ. Những lúc khác, nó nằm tiềm ẩn trong suốt hai ba thế hệ. Cả Gret lẫn Billy đều mắc bệnh. Ta ước gì có thể nói được cháu có khả năng mắc bệnh nhiều hay ít, nhưng không có cách nào đoán được... Sự thay đổi bộc phát - nếu nó bộc phát - vào bất cứ thời điểm nào giữa lứa tuổi mười và mười tám. Có một số ít trường hợp bao

gồm cả những trẻ em nhỏ hơn, nhưng chưa có ai quá tuổi hai mươi mà còn bị biến hình...

Tôi la lên:

- Đó là lý do tại sao có quá nhiều gương mặt trẻ trong phòng treo chân dung! Những người đó đã bị biến thành người sói!

Chú Dervish rầu rĩ gật đầu.

- Không có cách chữa trị. Những người vướng phải nó phải chịu số phận sống như những con thú điên dại suốt quãng đời còn lại. Thông thường họ không tồn tại lâu cho lắm, nhiều nhất là hai mươi năm, nếu được phép sống.

- Ý chú là sao?

Chú Dervish khỏ móng tay lên cạnh lon Coke, trong mắt ông hiện lên một vẻ xa

văng. Ông khẽ nói:

- Đó là một lời nguyên kinh khủng. Nhìn thấy người mà cháu yêu thương biến thành một con thú, phải xích chúng lại và chịu đựng nỗi đau của chúng... Nhiều người chọn cách trốn chạy khỏi nỗi thống khổ đó. Nhiều bậc cha mẹ...

Ông thôi gõ và nét mặt trầm hẳn xuống:

- Họ chấm dứt nỗi bất hạnh của hcungs.

Tôi nuốt nước bọt, sợ hãi:

- Họ giết chúng?

Ông gật đầu:

- Chúng là thú vật.

Ông nói nhanh trước khi tôi có thể bày tỏ sự kinh khiếp của mình:

- Nếu chúng thoát ra, chúng sẽ giết chóc.

Có những người trong gia tộc chúng ta, một nhóm gọi là Các Con Chiên, họ sẽ

giải quyết mọi chuyện nếu các bậc cha mẹ không thể. Nói thẳng ra, đó là những người hành hình của gia tộc.

- Nhưng chú nói có một cách để đảo ngược quá trình mà.

Tôi nhắc ông, cố không nghĩ tới tất cả những gương mặt trong phòng treo chân dung và những kết thúc đáng sợ mà họ phải gánh chịu.

Chú Dervish thở dài.

- Ta sắp nói tới chuyện đó. Ta cảnh báo trước: khi ta nói với cháu chuyện này, cháu cos thể ước gì ta đã không nói.

Một hồi lâu im lặng. Rồi có tiếng rên rĩ từ cái lồng - Bill-E đang cựa mình.

Tôi lo lắng nhìn nó, hỏi:

- Chùng nào nó thức dậy?

- Chẳng bao lâu nữa. Chúng ta vào phòng

làm việc của ta đi, sẽ không hay ho gì khi nó bắt đầu gào thét.

- Không - Tôi cầu nài, nắm chặt cạnh bàn - Cháu muốn ở đây trông chừng nó.

Chú Dervish gạt đầu thông hiểu, rồi quay lại câu chuyện.

- Những nhà khoa học của chúng ta không thể bẻ gãy gien sói và tìm ra cách chữa trị. Nhưng khoa học không phải là cách duy nhất để chống lại một chứng bệnh. Phép thuật cũng hiệu nghiệm không kém.

Chú vờ tay qua bàn, lục tìm trong chống sách bên tay trái và tìm thấy một tập sách dày. Ông mở nó ra, đưa sang cho tôi, và tôi thấy mình đang nhìn chăm chăm vào đôi mắt của vị pháp sư trong dòng tộc, Bartholomew Garadex.

- Cụ Bart đã công hiến phần lớn đời mình để cố giải lời nguyền của gia tộc. Ông tin nó có nguồn gốc từ ma thuật. Trong suốt nhiều thập kỷ ông đã yếm bùa chú, thử nghiệm và tìm kiếm một phương thức chữa bệnh trong những tập sách bí truyền. Nhưng không đạt được hiệu quả nào. Ông có thể biến đổi hình dáng của một người bình thường nhưng không thể làm gì với một người sói đã biến hình. Ông bất lực, như tất cả những người khác... Thế rồi ông gặp một sinh vật có quyền năng.

Nét mặt chú Dervish trầm hẳn xuống. Ông với lấy cuốn sách trong tay tôi, gấp nó lại, rồi với tay lấy cặp bìa da mà trong đó tôi đã tìm thấy bức hình vẽ về Lord Loss.

- Dừng lại!

Tôi thở dốc. Ông nhìn tôi dò hỏi. Tôi nói với ông, mắt dán chặt vào cặp bìa da đáng sợ.

- Cháu đã tìm thấy nó lúc cháu ở đây lần trước. Hình vẽ Lord Loss nói đã nói chuyện với cháu. Đôi môi và đôi mắt của nó chuyển động.

Chú Dervish lau bàu:

- Giá như ta biết cháu đã tới gần sự thật đến thế, hẳn ta đã cảnh báo cháu về chuyện đó.

Ông chỉ tay về cánh cửa dẫn tới hầm rượu.

- Như ta đã nói với cháu, ngôi nhà này an toàn. Mảnh đất xung quanh cũng an toàn. Nhưng ta chừa lại căn hầm này không bảo vệ. Có những lúc ta phải giao tiếp

với những thực thể không thuộc về lãnh địa này, và ta cần có một căn cứ để liên lạc với chúng.

Chú Dervish đặt hai ngón tay lên cái bì da, nhìn nó với nét mặt vừa tôn trọng, vừa buồn rầu và sợ hãi.

- Lord Loss không thể vượt qua lằn ranh phân cách giữa địa phận của hắn và của chúng ta mà không có lời mời. Một người bình thường có thể nhìn vào bức hình này suốt mấy chục năm cũng chẳng thấy có gì khác lạ. Nhưng...cháu không bình thường. Cháu từng đối mặt với bọn yêu tinh và khai thác được tiềm năng phép thuật của mình - khi cháu tẩu thoát qua cái lỗ chó. Hắn có thể sử dụng quyền năng của cháu để nói chuyện với cháu. Hắn n không thể làm hại cháu qua cuốn

sách, nhưng rất có thể lừa cháu gọi mời hấn tới.

- Nhưng hấn là ai...là cái gì?

- Lord Loss là một chúa yêu. Một trong những sinh thể siêu nhiên tồn tại ở bên lề thực tại của chúng ta, trong những lãnh địa ma thuật của riêng chúng. Chúng ta gọi chúng là Yêu tinh. Một số can thiệp vào cách sống của con người, phần lớn không đáng gì tới chúng ta, và một số ít, như Lord Loss, ăn chúng ta để sống.

Hai tay tôi run lẩy bẩy, tôi kẹp chặt chúng giữa hai đầu gối. Chú Dervish nói tiếp:

- Lord Loss là một tên lính canh của nỗi u buồn. Hấn sống nhờ vào nỗi đau đớn và thống khổ của loài người. Một đám

tang là một bữa ăn ba món đối với hắn. Một kẻ cô đơn tự sát là một bữa ăn nhanh ngon lành. Hắn vui sướng với sự sợ hãi và nỗi thống khổ của chúng ta, cố vũ cho nó khi có thể, rồi hút cạn nó và trở nên mạnh mẽ trên sự yếu đuối của con người.

Tôi rên lên:

- Hắn làm việc đó bằng cách nào? Hắn ăn như thế nào?

Chú Dervish khịt mũi.

- Ta sẽ phải đi sâu vào siêu hình học để giải thích điều đó. Đại khái cháu cứ tưởng tượng rằng hắn có một cái ống hút tâm linh mà qua đó hắn có thể hút nỗi đau của một người...

Ông nói tiếp:

- Cụ Bart biết về Lord Loss; ông đã nhìn

thấy hắn đang tận hưởng những thành viên đau khổ của gia tộc mình, nhưng ông không quan tâm. Bartholomew chỉ chú ý tới việc gỡ bỏ lời nguyền chứ không phải việc né tránh bọn yêu tinh. Nhưng vào cuối đời, ông giành thời gian nghiên cứu về bọn này. Chúng có thể sống nhiều ngàn năm. Ta tin cụ Bart đã hy vọng học được những bí mật của chúng. Ông không bao giờ làm được điều này, nhưng ở một thời điểm nào đó ông phát hiện ra rằng Lord Loss có khả năng đảo nghịch sự thay đổi trong chúng người hóa sói.

Tôi kêu lên:

- Chú muốn nói là Lord Loss có thể chữa cho Bill-E?

- Nếu như hắn muốn.

Tôi la lên, nhảy ra khỏi ghế:

- Vậy chúng ta hãy mời hắn đến! Còn chờ gì nữa? Hãy gọi hắn đến đây ngay và...

Chú Dervish cắt ngang:

- Bọn yêu tinh rất xấu xa ích kỷ. Chúng ta có thể giao tiếp với một số trong bọn chúng, nhưng chúng chẳng bao giờ làm điều gì xuất phát từ lòng tốt trong tim chúng. Như cháu biết đó, thậm chí một số còn không có trái tim!

- Vậy phải làm sao...

Chú Dervish ra dấu bảo tôi ngồi xuống. Tôi giận dữ, nhưng vâng lời.

- Bartholomew đã thử mọi cách để được Lord Loss giúp. Ông nài nỉ, đe dọa, thậm chí còn đề nghị trao cả linh hồn mình cho hắn.

Tôi buộc miệng:

- Linh hồn là có thật sao?

Chú Dervish gật đầu với vẻ dữ tợn.

- Hoàn toàn. Và được bọn yêu tinh đánh giá cao hơn hẳn mọi thứ tài sản khác. Một linh hồn có thể bị hành hạ kinh khủng hơn nhiều so với một thân thể. Nếu ta bị mất linh hồn, thân thể ta vẫn tiếp tục hoạt động, nhưng chỉ một cách tự động máy móc. Ta sẽ giống như một cương thi, một cái vỏ trống rỗng, ăn uống, hít thở, đi lại, nhưng không có suy nghĩ hay cảm giác. Đồng thời, trong vũ trụ của bọn yêu tinh, linh hồn ta sẽ trải qua mọi dạng địa ngục có thể tưởng tượng ra - và có nhiều cái không tài nào tưởng tượng nổi!... Nếu Bartholomew trẻ hơn, có lẽ ông có thể dụ dỗ được Lord Loss. Rắc rối ở chỗ là một linh hồn chỉ có giá trị đối với một con yêu khi con người còn sống. Cụ Bart

đã gần về châu tổ tiên. Lord Loss xem đó là một vụ trao đổi không ngang giá... Nhưng Bartholomew rất ngoan cố. Ông đuổi theo Lord Loss và khiêu khích bọn thuộc hạ của hắn tấn công, chịu nhiều vết thương khiến ông nhanh lên đường về miền cực lạc hơn. Nhưng cuối cùng cụ Bart cũng đã khám phá ra nỗi đam mê lớn của Lord Loss, đó là...

Những tiếng gầm gừ trong cổ họng lôi chú Dervish về thực tại. Bill-E đang ăn, gương mặt nó trở thành một tấm mặt nạ u tối đầy những đường nhăn giãn dữ, răng nhe ra, lưỡi đong đưa không ngớt từ bên này sang bên kia, đôi mắt vàng khè của nó lóe lên qua khe hẹp của hai mí mắt.

- Bill-E!

Tôi hét lên, đứng dậy, bước tới gần cái

lông.

Chú Dervish tóm lấy cánh tay tôi, nói:

- Bình tĩnh. Hãy nhớ ta đã nói gì với cháu. Nó sẽ giết cháu nếu cháu tới quá gần.

Tôi nhìn trừng trừng vào Bill-E khi nó gào thét, lôi kéo, vung chân đá và húc đầu vào những thanh chắn song, trong suốt thời gian đó đôi mắt nó gắn chặt vào chú Dervish và tôi.

Tôi yếu ớt hỏi:

- Nó có nhận ra chúng ta không?

- Không.

Bill-E vật lộn với những thanh chắn song rồi quay đi, phần nộ. Nó vấp phải con nai đang run lên vì sợ. Nó dừng lại, nhe răng cười một cách tàn ác. Rồi nó nhào tới cổ họng con vật. Móng vuốt - Răng -

Cẩn xé - Máu me.

Đôi má tôi ướt đẫm. Tôi lại khóc nữa rồi.

Chú Dervish thì thào:

- Đi thôi. Chúng ta có thể hoàn tất chuyện này tổng phòng làm việc của chú.

Tôi nức nở:

- Cháu không muốn để nó lại một mình.

- Người sói không biết cô đơn. Chúng chỉ cảm thấy thèm khát và căm ghét.

Ông bé Meera lên và thúc cùi chỏ ra hiệu cho tôi đi về phía cánh cửa dẫn tới hầm rượu. Tôi dừng lại ở lối ra. Gửi cái nhìn cuối cùng đầy nỗi kinh hoàng về phía Bil-E, em trai tôi. Rồi tôi đi theo chú tôi tới một nơi lạnh mạnh.

14 Cuộc thách đấu

Chú Dervish đặt Meera lên một trong

những cái giường trong tòa nhà. Ông khám nghiệm lại bả lần nữa, lần này chi ly hơn; cố đánh thức bả bằng cách gọi tên và lắc bả nhẹ nhàng. Khi việc làm đó thất bại ông đi vào phòng tắm, trở ra với một ly nước, dùng những ngón tay rẩy nước lên mặt bả. Bả vẫn không cựa cựa tí nào.

Chú Dervish dứt khoát bước ra xa, nói với tôi:

- Ta có thể cố làm cho cô tỉnh lại bằng phép thuật. Nhưng ta không chắc sự tổn hại sẽ nghiêm trọng tới mức nào. Ta có thể khiến cho tình trạng của cô xấu hơn.

- Sao chú không để mặc bả ở đó. Bả sẽ sống, phải không?

- Ta nghĩ thế.

- Vậy cứ để cho bả ngủ. Đó là điều tốt

nhất cho bả, đúng không?

Chú Dervish nhìn tôi đăm đăm, buồn bã, rồi lặng thinh bước ra khỏi phòng. Tôi phủ một tấm chăn lên người Meera, rồi khép cửa lại và đi lên phòng làm việc.

Sau cảnh tôi tắm dưới hầm, phòng làm việc trông có vẻ ấm áp và sáng sủa hơn bao giờ hết. Tôi buông người xuống một cái ghế da lớn, hai đầu gối co lên ngực, đầu chúi vào giữa hai gối, mệt mỏi và sợ hãi. Chú Dervish đang đứng bên cạnh một bộ cờ vua, những quân cờ chạm theo các nhân vật trong Chúa Tể Của Những Chiếc Nhẫn. Chú Dervish nhặt lên một quân cờ sơn màu sáng và nghịch nó một cách trống vắng trong lúc nói:

- Ta nghĩ cháu chưa bao giờ thực sự đánh

giá cao những phức tạp của môn cờ vua. Rất ít quân, thế nhưng có rất nhiều khả năng. Chưa bao giờ có hai ván cờ giống hệt nhau. Cháu có thể học hết các luật chơi trong một buổi chiều, nhưng phải dành cả cuộc đời còn lại của cháu để cố làm chủ chúng.

Tôi hét lên, tỉnh người lại vì giận dữ:

- Cứ dán mấy quân cờ đó vào mông chú đi! Bill-E bị nhốt trong hầm, biến dạng và mất trí. Meera đang bất tỉnh, cỡ lẽ bị hôn mê. Còn chú thì cứ đầu hót lú lo về tất cả những thứ...

Chú Dervish lặng lẽ cắt ngang:

- Lord Loss chơi cờ vua. Về bản chất, bọn yêu tinh không phải là những sinh vật thích chơi đùa, nhưng hẳn là một ngoại lệ. Ta không biết từ đâu và từ lúc nào

hắn có niềm khao khát đối với bộ môn này, nhưng vào thời điểm cụ Bartholomew gặp hắn, hắn là một kỹ thủ nhiệt tình, mặc dù chỉ có chút ít kinh nghiệm.

Tôi càu nhàu, nghĩ rằng tôi vừa nảy ra một ý tưởng.

- Chuyện này sẽ dẫn tới đâu đây?

- Khi vào phòng của ba má cháu, cháu có nhìn thấy bàn cờ nào không?

Thở thật nhẹ, hỏi tưởng lại. Máu. Những bức tường giống như lưới nhện. Bọn yêu tinh. Và những quân cờ nằm rải rác khắp sàn nhà, những bàn cờ vỡ nát. Cộng thêm cái bàn cờ bị cào cấu trong phòng làm việc. Tôi thở dài:

- Vâng

Chú Dervish nói nhanh:

- Bartholomew đã chơi nhiều ván với Lord Loss trong khi cố thuyết phục hẳn giúp gỡ bỏ lời nguyền. Bọn thuộc hạ của hẳn không được phép quấy rầy khi ông đang chơi cờ, vì thế đó là cách an toàn nhất để tiến hàng một cuộc đối thoại với Lord Loss. Theo thời gian ông nhận ra rằng Lord Loss quan tâm tới cờ vua không kém gì việc ăn nỗi buồn của con người. Thế rồi đột nhiên cụ Bart cắt đứt mọi liên lạc với tên chúa yêu và né tránh hẳn suốt nhiều tháng trời. Khi cuối cùng ông vượt qua lần phân cách để trở lại vũ trụ của bọn yêu tinh, Lord Loss tỏ ra bực mình cáu kỉnh, nôn nóng muốn đấu tiếp. Chú Dervish cười khô khan.

- Bartholomew từ chối. Chọc tức một con yêu là một việc làm nguy hiểm.

Chúng có thể là những vị thần hủy diệt kinh tởm khi bị xúc phạm. Lord Loss có thể lừa tất cả bọn thuộc hạ của hắn tấn công cụ Bart...

Tôi kêu lên:

- Hắn còn những thuộc hạ khác ngoài Artery và Vein sao?

- Phải. Chúng chỉ là những thuộc hạ đang được ưa thích nhất của hắn. Hắn có tới mấy trăm thuộc hạ. Nếu hắn cho phép, chúng có thể xé tan xác ông, và tất cả mọi phép thuật trên đời cũng không thể đẩy lùi được chúng. Nhưng, như cụ Bart dự liệu, Lord Loss không cho phép bọn thuộc hạ làm vậy. Dù hắn vô cùng giận dữ, niềm đam mê cờ vua của hắn vẫn mạnh mẽ hơn. Thay vì nghiền nát cụ Bart, hắn than van và cố mặc cả. Thế là

cụ Bart vớ lầy cơ hội. Ông bảo với Lord Loss ông sẽ không chơi trừ phi gã chúa yêu chịu gỡ bỏ lời nguyện của dòng họ Garadex... Không ăn thua. Cờ vua là một đam mê, nhưng với hắn nó không quý giá gì. Vì thế cụ Bart thử một cách tiếp cận khác. Ông đề nghị một chuỗi thi đấu mà trong đó ông sẽ chơi vì mạng sống của các cá thể thành viên trong gia tộc. Sau những thảo luận kéo dài, họ đồng ý tiến hành một số trận đấu, mỗi trận có năm ván, ai thắng ba ván kể như thắng trận đấu đó. Với mỗi trận đấu mà Bartholomew thắng, Lord Loss sẽ cứu một người họ Garadex. Nếu Bartholomew thua, Lord Loss sẽ chiếm hữu linh hồn ông. Thế là những cuộc thi đấu bắt đầu, mỗi tuần hai hoặc ba ván,

Lord Loss ấn định tốc độ chơi. Theo các ghi chép của cụ Bart, Lord Loss ghét bị thua. Như hầu hết những tên yêu tinh khác, hắn cực kỳ kiêu ngạo. Chúng tự cho rằng chúng siêu việt hơn loài người, và việc thua một con người ở bất cứ lĩnh vực nào là một sự sỉ nhục lớn lao.

Chú Dervish cười khàn khàn:

- Thế nhưng hắn đã thua. Bartholomew dành toàn bộ thời gian của ông cho cờ vua, mỗi ngày đêm chơi hàng nhiều giờ liền, với những đối thủ giỏi nhất ông có thể tìm ra, học hỏi và nâng cao trình độ. Trong ba tháng đầu ông thua sáu ván. Rồi sau đó không bao giờ thua nữa. Ông ghi kỷ lục thắng liền tù tì năm mươi chín ván, và không có dấu hiệu nào cho thấy việc này sẽ kết thúc... Thế rồi ông chết.

Chú Dervish nhún vai:

- Ông quá già, và những trận chiến trước đó với bọn thuộc hạ của Lord Loss đã khiến ông khô kiệt sinh lực. Kết cục khá thanh bình, ông chết trong lúc đang ngủ.

Tôi hỏi, hoàn toàn bị cuốn hút vào câu chuyện:

- Sau đó chuyện gì xảy ra?

- Trong một thời gian dài chẳng có gì. Không một ai trong gia tộc chúng ta biết về những trận đấu cờ giữa cụ Bart và Lord Loss. Ông chưa bao giờ kể cho họ nghe ông đã tác động tới những cuộc chữa trị ra sao. Nhiều người họ Garadex là những nam nữ phù thủy, nhưng họ không thể mở khóa những bí ẩn trong mấy cuốn nhật ký của ông, vì ông đã mã hóa chúng bằng những bùa chú mạnh.

Cuối cùng, gần bốn mươi năm sau cái chết của vị đại pháp sư, Davey McKay, một người bà con xa có bốn trong số năm đứa con đã chết vì lời nguyên giải mã được tập nhật ký và khám phá ra điều bí mật của tên yêu tinh. Ông bắt liên lạc ngay tức khắc với Lord Loss để khôi phục lại những trận đấu hòng đảo ngược tiến trình biến đổi của đứa con út, lúc ấy vừa bắt đầu biến dạng. Tên chúa yêu trả lời một cách chậm chạp. Bartholomew đã hạ nhục hắn. Hắn sợ phải gánh chịu một loạt thất bại khác trong tay của một con người. Ngoài ra, Davey không phải là một pháp sư, Lord Loss không đánh giá cao mấy linh hồn của ông. Nhưng Davey rất khéo xoay xở. Ông đã tìm ra một chiêu để khiêu gợi trí tưởng tượng

của Lord Loss, một cuộc thách đấu rất hấp dẫn đối với những cảm giác méo mó của hắn...

Chú Dervish chìm vào sự im lặng trầm tư. Ông vẫn nghịch quân cờ với một bàn tay. Bàn tay còn lại thò vào một ngăn kéo, lấy ra một bức ảnh. Đây nó trượt qua bàn. Tôi nhìn vào nó. Ba, Má, Gret và tôi. Một bức ảnh chụp nhanh vào ngày sinh nhật của Ba.

Chú Dervish nói trong lúc tôi nhìn bức ảnh:

- Giải pháp của Davey rất đáng sợ, nhưng phải thế mới được. Lord Loss không quan tâm tới bất kỳ điều kiện nào thấp hơn thế. Ông đề xuất luật chơi vẫn như trước - một trận đấu, thắng ba trong năm ván. Nếu Davey thắng, con trai ông

sẽ được trả về hình dạng cũ. Nếu Lord Loss thắng, hắn có thể giết cả Davey lẫn đứa trẻ. Lord Loss rất khoái ý tưởng của Davey, nhưng hắn bổ sung thêm vài quy định của mình. Hội thi đấu với Bartholomew, hắn bảo lũ thuộc hạ tránh xa ra. Hắn từ chối ban cho Davey đặc quyền này. Davey phải tìm một cộng sự để chiến đấu với bọn yêu tinh trong lúc ông đấu cờ. Chừng nào kẻ bảo vệ Davey còn sống, bọn thuộc hạ sẽ không tấn công ông. Nhưng nếu chúng đã giết được người cộng sự, chúng có thể tự do giết cả Davey lẫn con trai ông. Một luật chơi khác là các ván đấu phải được chơi cùng một lúc, trong một thời gian liên tục, nhằm tăng thêm áp lực lên Davey và cộng sự của ông. Và điều khoản cuối

cùng là: nếu Davey thắng, ông phải đi vào lãnh địa của Lord Loss và đích thân chiến đấu với hắn để giữ quyền sở hữu linh hồn mình.

- Cái gì?

Tôi lắm bầm, không hiểu được ý nghĩa của câu cuối.

Chú Dervish giải thích:

- Những ván cờ diễn ra ở một địa điểm nằm giữa vũ trụ của bọn yêu tinh và của chúng ta. Có lẽ cháu đã nhận thấy trong phòng của ba má cháu có những phần của thế giới chúng ta cũng như những phần của thế giới của Lord Loss. Trạng thái lưng chừng đó là nơi Davey thách đấu với Lord Loss. Nếu Davey thắng, con trai của ông sẽ được cứu chữa, thằng bé và người cộng sự có thể tiếp tục cuộc

sống của họ. Nhưng Davey phải theo Lord Loss đi vào thế giới của hắn và đánh nhau với tên chúa yêu trên sân nhà của hắn. Nếu ông đánh bại hắn, ông có thể tự do đi khỏi đó. Nhưng nếu ông thua, Lord Loss sẽ kiểm soát linh hồn ông, và ông sẽ sống những ngày còn lại của mình như một cương thi.

- Nghe có vẻ chả công bằng tí nào - Tôi lắm bầm.

Chú Dervish đồng ý:

- Đúng vậy. Nhưng đó là những điều khoản thỏa thuận, Davey phải chấp nhận.

Chú Dervish dừng lại, rồi nói khẽ:

- Davey thua. Em trai ông nhận làm cộng sự của ông. Bọn yêu tinh áp đảo anh ta. Thậm chí Davey bị giết chết trước khi các ván cờ phân thắng bại. Con trai của

ông cũng vậy. Cả ba người bị bọn yêu tinh xé tan thành từng mảnh.

Ông lấy lại bức ảnh trong tay tôi và nhìn nó đăm đăm trong sự im lặng nặng nề.

Rồi nói tiếp:

- Nhưng sự hy sinh của Davey không uổng phí. Lord Loss thấy khoái chí với cuộc thi đấu mới này. Hắn tiếp cận những người họ hàng của Davey, những người có quyền năng phép thuật, đề nghị cho họ cơ hội thi đấu vì những mạng sống như Davey đã làm. Hầu hết từ chối. Nhưng có hai người - cả hai đều có con đang sắp biến hình - chấp nhận lời thách đấu. Một người bại trận, nhưng người kia thắng. Chiến thắng của ông tạo hy vọng cho những người khác, và nhiều người họ Garadex và Grady đã duy trì cuộc thách

đấu suốt nhiều thập kỷ kể từ đó. Một số thắng, một số thua. Hầu hết những người thắng đều bị mất linh hồn ở trận đánh tiếp theo trong lãnh địa của Lord Loss, nhưng có vài người đã quay trở lại, chứng minh rằng đó là chuyện có thể làm được.

Chú Dervish cất liạ bức ảnh vào ngăn kéo, chậm chạp đóng nó lại. Ông chớp mắt lia lia và đưa tay chùi mắt - ông đang cố kìm nước mắt.

- Ba má cháu không thắng. Gret đã mắc bệnh. Ba má cháu thách đấu với Lord Loss. Một trong hai người họ không đủ bản lĩnh cho công việc đó. Kết quả là cả ba đều chết. Ý ta là...

Giọng ông nghẹn lại và ông quay mặt đi, chà chà lên mí mắt, người run lên vì xúc

động. Rồi buồn rầu nói:

- Ba cháu và ta có một thỏa thuận. Nếu có bất kỳ đứa con nào của anh mắc bệnh, ta sẽ là cộng sự của anh. Ta nghĩ anh đã sai lầm khi có con, nhưng ta yêu quý anh, và yêu quý đám nhóc con của anh. Ta sẽ không đứng sang một bên trong phút giây cần thiết.

- Vậy tại sao chú không tới đó? - Tôi khóc òa, nước mắt lăn tròn trên má.

Ông rên lên:

- Anh không hề báo cho ta biết Gret đang biến đổi. Hẳn là má cháu đã thuyết phục anh để cho chị ấy đổi mặt với bọn yêu tinh. Ta chắc chắn Sharon rất quan tâm tới Gret, nhưng ta chơi cờ giỏi hơn, và là một chiến binh mạnh mẽ hơn. Lẽ ra Cal phải giúp ta thực hiện lời hứa của mình.

Có thể ta sẽ...

Ông gục xuống. Đôi mắt nhắm nghiền. Hai bàn tay ông nắm chặt lại. Rồi ông ngẩng mặt lên trần nhà và rú lên. Tôi tưởng như nghe thấy một tiếng tru vọng lại từ tầng hầm bí mật, khi thằng Bill-E đã biến dạng thoi nhai ngấu nghiền và đáp lại tiếng gọi đau thương của chú nó.

Tôi nín khóc trước chú Dervish. Tôi nghĩ chú không thường xuyên khóc cho lắm, vì thế ông khó mà lấy lại sự kiểm soát. Cuối cùng, những giọt nước mắt thoi rơi. Ông đưa ống tay áo vải jeans lên lau sạch gương mặt. Tôi cố gắng mềm mỏng hết mức khi đưa ra trước ông lời cáo buộc:

- Phải chăng chú muốn nói đó là lỗi của má cháu?

Ông đáp ngay lập tức:

- Dĩ nhiên là không!

- Nhưng nếu ba cháu chọn chú thay vì bà...

Chú Dervish ngần ngừ, cẩn thận chọn lời lẽ:

- Ta phải nói thật, ta là sự chọn lựa hợp lý nhất. Nhưng lý luận và phép thuật không phải lúc nào cũng có thể kết hợp với nhau. Đôi khi những người không chuyên lại làm tốt hơn những người chuyên nghiệp. Không ai thật sự biết được họ sẽ làm ăn thế nào cho tới khi họ tự đặt mình vào chỗ đứng.

Ông rút ra một cái khăn tay và hỉ mũi.

- Nói cho cùng, tất cả đều tương đối. Ba cháu đã chọn - dù đúng hay sai - về kết quả đã xảy ra. Chúng ta không thể thay

đôi quá khứ, và chúng ta chỉ là những tên ngu xuẩn nếu cố làm việc đó. Nhưng bất kể cảm giác cá nhân của ta về sự chọn lựa của ảnh ra sao - Ông nói thêm - đừng bao giờ nghĩ ta tin đó là lỗi của má cháu. Không phải vậy. Đó là lời nguyện của chúng ta, không phải của chị ấy. Chị ấy không đáng phải gánh chịu lời nguyện ấy vì tình yêu tuyệt đối và lòng tôn trọng, để đem cuộc sống của chị ấy ra thử thách và từ bỏ nó.

Tôi chậm rãi gật đầu, nghiền ngẫm vấn đề, rồi nói thì thầm:

- Nhưng nếu họ không liều mạng. Nếu họ gọi Các Con Chiên tới và không mời Lord Loss thì...

- Họ vẫn còn sống - Chú Dervish nói thẳng - Đó là lý do vì sao ta bảo cháu có

thể không thích nghe sự thật. Họ đặt cuộc sống của Gret lên trên cuộc sống của chính họ, và của cháu. Nếu họ không can thiệp, cháu sẽ mất một người chị nhưng giữ lại được mẹ cha.

Tôi nhìn ông hoang mang, môi dưới của tôi run rẩy, một phần trong tôi ghét Bà Má vì đã đưa tôi vào tình cảnh này, phần khác lại ghét Gret, trách chỉ đã gây ra tình cảnh đó.

Chú Dervish đọc được ý nghĩ của tôi, bình thản lắc đầu:

- Đừng suy nghĩ theo kiểu đó, Grubbs ạ. Cal và Sharon đã làm những gì họ phải làm. Họ cũng sẽ làm điều tương tự cho cháu nếu cháu mắc bệnh. Ta biết cháu cảm thấy bị đối xử tàn tệ. Ta biết cháu muốn họ quay về. Nhưng nếu cháu nhìn

sâu hơn vào bên trong sự việc, và nhớ rằng họ từng là những người như thế nào, tình yêu của họ dành cho cháu và Gret ra sao, cháu sẽ hiểu vì sao họ làm điều đó.

- Lẽ ra họ nên nói cho cháu biết - Tôi rên rỉ - Họ hoàn toàn cắt lìa cháu khỏi mọi chuyện. Cháu không thể chịu được. Cháu...

- Không - Chú Dervish khẳng định - Luật chơi rất rõ ràng: chỉ có hai người có thể thách đấu với Lord Loss và các thuộc hạ của hắn. Nói cho cháu biết cũng chẳng ích gì.

Tôi không đồng ý:

- Nó có thể giúp cháu chuẩn bị tinh thần cho điều tệ hại nhất.

Chú Dervish thở dài:

- Ta cho là họ không muốn nghĩ tới

chuyện đó. Những mối nghi ngờ có thể tàn phá một cá nhân từ phía bên trong. Hầu hết những người đối mặt với Lord Loss chọn cách không tập trung vào tất cả những gì có thể chuệch choạc, vì nó càng khiến cho một điều gì đó có khả năng chuệch choạc nhiều hơn.

- Nhưng...

Chú Dervish cắt ngang:

- Grubbs, chúng ta có thể ngồi đây tranh cãi suốt đêm. Nhưng chuyện đó không mang Ba Má cháu và Gret trở lại được. Và nó cũng không giúp ích gì cho Bill-E. Gạt nó sang bên không phải là chuyện dễ, nhưng cháu phải quên Ba Má cháu trong một thời gian. Nếu cháu không thể, cháu chẳng giúp ích gì cho ta cả.

Tôi lặp lại, cau mày:

- Không giúp ích gì cho chú? Chú đang nói về cái gì vậy? Chú muốn cháu làm gì?

Chú Dervish nghiêng người tới trước, nét mặt ông có vẻ dửng dưng:

- Ta muốn cháu là cộng sự thứ hai của ta. Ta muốn cháu kề vai sát cánh bên ta, chiến đấu với Vein và Artery trong lúc ta đấu cờ với Lord Loss.

Thế giới trở nên tê liệt.

15 Sự lựa chọn

Tôi hét lớn:

- Chú điên rồi! Hoàn toàn là một gã điên rồ!

- Ta là nhiều thứ - Chú Dervish bình thản đáp - Nhưng ta không nghĩ là mình điên.

- Chú phải là thế! Chỉ có một người điên mới yêu cầu một thằng lỏi tì đánh nhau

với hai con yêu quái!

Chú Dervish lặng lẽ quan sát tôi, rồi đứng lên, cầm lấy bộ cờ Chúa Tể Của Những Chiếc Nhẫn. Ông tiến về phía cửa.

- Chú đi đâu?

Tôi quát lên và lạng người ra trước mặt ông, chắn ngang đường của ông.

- Ta mang bộ cờ này xuống tầng hầm. Ta cần bố trí năm bộ cờ ở đó trước khi mời Lord Loss tới. Mỗi ván chơi trên một bàn cờ riêng biệt - Ông đáp.

- Chú không nghe cháu nói gì sao? - Tôi rít lên - Cháu không làm chuyện đó! Cháu không...

Ông mỉm cười, ra hiệu cho tôi im lặng:

- Grubbs. Chuyện đó xong rồi. Ta đã hỏi. Cháu đã khước từ. Thế là xong. Đó là

một đề nghị chứ không phải một mệnh lệnh.

Tôi nhìn ông nghi ngờ:

- Phải vậy không?

Ông gật đầu:

- Còn có người khác có thể giúp. Một trong những người bạn của ta gần đạt tới trình độ đại sư. Anh ta sẽ đổi đầu với Lord Loss. Ta sẽ xử lý Vein và Artery - Ông hát đầu về phía một bàn cờ trống bên tay trái - Nhưng ta rất cảm ơn nếu cháu giúp ta mang những bộ cờ xuống đó.

Tôi nhú mắt ngờ vực:

- Nếu chú cố đánh lừa cháu...

- Không hề đánh lừa - Ông bảo, và tôi tin ông. Tôi tránh đường cho ông đi, bung cái bàn cờ lên và theo ông ra khỏi phòng.

Xuông thang tới đại sảnh. Khẩn trương, cẩn thận không làm rơi bất kỳ quân cờ nào. Suy nghĩ rất lung về những gì chú Dervish nói. Tôi lẩm bẩm:

- Nếu chú có những người bạn có thể giúp sức, sao còn hỏi cháu?

- Billy là em của cháu. Ta nghĩ có thể cháu muốn góp phần trong chuyện này.

Tôi nhấn mạnh:

- Nhưng nó không hợp lý. Chú cần người tốt nhất cho công việc đó. Sao lại muốn giao cho cháu?

- Lý tưởng nhất, ta muốn đổi mặt với Lord Loss bên cạnh một ai đó đã chứng minh được lòng can đảm và năng lực trong tình cảnh nguy nan. Một người từng đương đầu với một con yêu và sống sót. Cá nhân ta chỉ biết sáu người từng làm

chuyện đó. Meera là một trong số họ. Nhưng lúc này cô không thể thực hiện được việc đó.

- Còn mấy người kia thì sao?

- Bốn người đã mất liên lạc.

Ông đã tới cánh cửa đi xuống tầng hầm và ngưng nói chuyện trong lúc đưa cùi chỏ đẩy nó mở ra. Chúng tôi im lặng đi xuống. Tôi chờ cho tới khi chúng tôi đi tới cái giá rượu che đậy lối vào hành lang bí mật, rồi cất tiếng hỏi:

- Còn người thứ sáu?

- Cháu là người thứ sáu - Ông đáp, bước vào bóng tối.

Tầng hầm bí mật. Năm bộ cờ được đặt lên ba cái bàn mà chúng tôi đã đẩy sát vào nhau, chất những cuốn sách và các thứ linh tinh khác lên sàn nhà. Chú

Dervish đang bày cờ, đảm bảo cho chúng nằm đúng vị trí. Bill-E vẫn đang nhai ngấu nghiến trên cái xác con nai. Nó thường xuyên gầm gừ và phun nước bọt phì phì về phía chúng tôi.

Chú Dervish không nói lời nào từ lúc chúng tôi đi xuống với hai bàn cờ đầu tiên. Chúng tôi đã lặng lẽ làm việc, vận chuyển những bàn cờ và quân cờ xuống, dọn trống mấy cái bàn và sắp xếp chúng lại. Chỉ khi này, khi đang quan sát ông chỉnh lại những quân cờ, tôi mới gom hết can đảm để gọi lại đề tài.

- Cháu vẫn không hiểu vì sao chú muốn cháu giúp. Sao không đợi Meera tỉnh lại? Chú không nhất thiết phải khởi sự cuộc thi đấu ngay đêm nay chứ, phải không?

- Không - Chú Dervish đáp - Nhưng chờ đợi rất nguy hiểm. Lord Loss có thể đảo ngược tiến trình biến đổi, thậm chí cả những người đã hóa sói suốt nhiều năm. Nhưng thông thường trí tuệ không thể hồi phục lại. Mỗi ngày chúng ta chờ đợi càng đưa Bill-E tới gần hơn thời điểm mà ở đó việc cứu chữa nó chẳng còn giá trị gì.

Ông nói thêm:

- Ngoài ra, làm sao chúng ta giải thích lý do vắng mặt của nó với ông bà nó, với các thầy cô, những tay cảnh sát? Chúng ta đang ở giữa một cuộc phiêu lưu không có thật, nhưng chúng ta vẫn là một phần của thế giới thực tại. Cứ thử bảo với một tay cớm cháu phải nhốt một thằng bé vào lồng vì nó là người sói coi, chuyện đó sẽ

đưa cháu tới đâu!

Tôi mỉm một nụ cười yếu ớt và nhanh chóng nhòà đi:

- Cháu không nghĩ tới điều đó. Cháu chỉ là một thằng lỏi con - Tôi lặng lẽ nói - Cháu sẽ không có ích gì cho chú.

Chú Dervish lau một chỗ lấm bụi trên đầu của một quân vua.

- Cháu đã chiến đấu với bọn yêu tinh và còn sống để kể lại câu chuyện. Cháu đã khai thác được tiềm năng pháp thuật của mình. Cháu có thể đánh nhau với chúng theo luật chơi của chúng - dù cháu chỉ là một "thằng lỏi con" - Ông nói thêm, với một nụ cười.

Tôi rên lên:

- Cháu muốn giúp sức. Cháu có thể làm bất cứ chuyện gì để đưa thằng Bill-E ra

khỏi cái địa ngục đó. Nhưng cháu đã từng thấy Artery điều khiển Gret như một con rối, và...

Chú Dervish mềm mỏng cắt ngang:

- Đừng tự dằn vặt về chuyện đó. Cháu không hề bị bắt buộc điều gì cả. Cháu tới đây để hỏi phục chứ không phải để bị lôi sâu hơn vào một cơn ác mộng. Lẽ ra ta không nên hỏi cháu. Và hẳn là ta đã không hỏi, ngoại trừ...

Ông không nói hết ý, vì thế tôi nói thay cho ông:

- Ngoại trừ chú cần cháu.

Ông nhún vai:

- Như ta đã nói, ta có thể gọi cho một người bạn. Nhưng ta muốn có cháu hơn. Nếu ta nói với cháu bất kỳ điều gì khác, ta sẽ là một tên nói dối.

Tôi quan sát Bill-E trong lúc chú Dervish đi lấy vũ khí. Gương mặt và đôi tay nó đỏ lòm vì máu của con nai. Nó vỗ vỗ bụng. Nhe bộ răng lồm chồm. Nhìn tôi chòng chọc qua đôi mắt vàng khè trái tự nhiên.

Nghĩ tới Lord Loss. Nhớ lại sức mạnh tàn bạo, tốc độ của Vein và Artery. Lo sợ cho mạng sống của chú tôi và em trai tôi. Chú Dervish bước vào với một cái rìu nhỏ, một cái chùy và một thanh gươm. Đặt chúng lên sàn nhà cùng những vũ khí khác mà chú đã đặt sẵn ở đó. Một phần của luật chơi: ông có thể sử dụng bao nhiêu vũ khí tùy thích.

- Chú muốn cháu chơi cờ hay đánh nhau?
- Tôi ước gì có thể ngậm mồm mình lại.
- Ta đã nhìn thấy cháu chơi cờ. Không

muôn xúc phạm, nhưng cháu phải đánh nhau: Lord Loss có thể nghiền nát cháu trên những bàn cờ.

Tôi phản đối:

- Nhưng chú có khả năng chống trả với Vein và Artery tốt hơn cháu. Chú khỏe hơn và giàu kinh nghiệm hơn. Cháu chả biết gì về vũ khí và phép thuật.

- Cháu không cần phải biết. Phép thuật biết cháu. Đó là điều quan trọng. Cháu đã khai thác được tiềm năng của mình khi cháu đương đầu với bọn yêu tinh lúc trước. Cháu sẽ khai thác được nó lần nữa. Theo bản năng.

Tôi khẳng khẳng:

- Nhưng chú là sự chọn lựa hợp lý. Chú chiến đấu tốt hơn cháu.

Chú Dervish buồn bã gật đầu:

- Có lẽ thế.

- Và bạn chú chơi cờ giỏi hơn cháu. Vì vậy chú chiến đấu còn ổng chơi cờ, đó là một sự phối hợp lý tưởng. Đúng không?

Chú Dervish nhìn tôi với vẻ tò mò:

- Cháu không cần phải bàn tới chuyện này. Cháu đã bảo là cháu không muốn thực hiện nó và ta đã chấp nhận quyết định của cháu.

Tôi hét lên:

- Nhưng cháu thấy thật tệ hại! Giống như cháu phụ lòng chú!

- Không phải vậy đâu. Khả năng và tiềm năng chẳng là gì cả nếu không có ý chí chiến đấu.

- Nhưng ngay cả khi cháu có ý chí, tốt hơn chú vẫn nên hành động cùng một người khác, phải không? - Tôi nhấn

manh, hy vọng ông đồng ý.

Ông lắc đầu không đáp.

Trong căn phòng mà Meera đang nằm bất tỉnh. Một lần nữa chú Dervish cố đánh thức bà. Một lần nữa ông thất bại. Ông bỏ về phòng làm việc, tay chà chà lên gáy. Ông ngồi phía sau cái bàn giấy, đưa ngón tay rà rà trên một cuốn danh bạ điện thoại.

- Đã tới lúc gọi cho bạn của ta - Ông nói, liếc mắt nhìn tôi - Cơ hội cuối cùng để cháu đổi ý, Grubbs.

Tôi làm thinh.

Chú Dervish mở cuốn sổ ra và dò tìm một con số.

- Pablo sẽ có mặt ở đây trong vòng vài tiếng nữa. Cháu có thể đi vào làng và ở lại đó nếu muốn, nhưng cháu không cần

phải làm việc đó. Cháu sẽ ăn toàn ở đây. Bọn yêu tinh không thể rời khỏi tầng hầm.

Tôi không trả lời. Suy nghĩ về trận đánh sắp tới. Lòng ngập tràn niềm hồ thẹn.

Chú Dervish nói tiếp:

- Nếu Pablo và ta đánh bại Lord Loss và lũ thuộc hạ của hắn, nhưng ta thua trận đánh một-chọi-một sau đó, cháu phải chăm sóc cho ta.

- Cái gì? - Tôi lắm bầm.

Ông giải thích:

- Thân thể của ta vẫn sống sót nếu ta thua trận đánh sau trận đấu cờ, nhưng linh hồn và tâm trí của ta thì không. Ta vẫn có thể đi lại, nhưng không có khả năng suy nghĩ hay nói năng. Ta không thể đi mua sắm, thanh toán các hóa đơn, nấu ăn, dọn dẹp

nhà cửa, vân vân. Cháu phải chăm sóc ta như chăm sóc trẻ con, hoặc thuê một người làm chuyện đó.

Ông vỗ lên một cái ngăn kéo trên bàn giấy:

- Những mẫu đơn từ và thông tin có sẵn ở đây. Những cái tên và số liên lạc của các luật sư và cán bộ ngân hàng, các chi tiết về tài khoản tín dụng. Cháu được phép của ta - bằng lời nói cũng như bằng văn bản - để quản lý cơ ngơi tài sản của ta theo cách nào cháu thấy phù hợp, dù một phần lớn vẫn nằm trong tay những người bảo hộ pháp lý của cháu cho tới lúc cháu trưởng thành.

Tôi khụt khịt:

- Cháu không muốn tiền bạc của chú.

Ông mỉm cười:

- Không phải lúc nào cháu cũng cảm thấy thế đâu.

Ông cầm điện thoại lên. Ngần ngừ. Đặt nó xuống.

- Một điều cuối cùng. Nếu mọi chuyện trở nên tồi tệ, ta sẽ giống như một robot. Cháu có thể thấy tiếc cho ta, có thể bị cảm dỗ bởi ý tưởng muốn chấm dứt sự bất hạnh của ta.

Tôi hét lên:

- Cháu sẽ không làm chuyện đó! Cháu không phải là một kẻ sát nhân! Cháu không thể...

Ông cắt lời tôi:

- Cháu có thể. Hầu hết mọi người đều có khả năng thực hiện những hành động cực đoan khi bị thúc ép - Ông liếm môi lo lắng - Cháu không được làm như thế.

Thời gian ở vũ trụ yêu tinh rất khác biệt. Không thể nói cuộc chiến đấu giữa chúng ta kéo dài bao lâu. Có vài người từng đánh nhau với hắn rồi quay về được đã phải vắng mặt suốt nhiều tháng trời...nhiều năm trời...và đôi khi, nhiều thập kỷ.

Ông nói tiếp:

- Bất kể thời gian trôi qua bao lâu, vẫn luôn còn có hy vọng. Đừng bỏ cuộc đối với ta, Grubbs ạ. Hãy chăm sóc thân thể của ta. Ta có thể lại cần tới nó một ngày nào đó.

Ông tìm thấy số điện thoại trong sổ, cầm ống nói lên và bắt đầu bấm số.

Tôi ngăn ông lại:

- Khoan đã.

Ông ngẩng lên chờ đợi. Tôi bồn chồn

liên môi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu chú không thắng và sau đó cháu biến thành người sói?

Nét mặt chú Dervish giãn ra:

- Và con sói sẽ nằm xuống cùng với con chiên.

Tôi cau mày:

- Chú lặp lại đi.

- Đó là một câu trích dẫn trong kinh Thánh. Lời của Isaiah ((*Nhà tiên tri sống cách nay khoảng 2700 năm tại Vương quốc Judah - tên gọi của nước Do Thái cổ)). Các Con Chiên được đặt tên theo câu nói đó - Chú hát hàm chỉ về phía cái bàn giấy - Trong ngăn kéo thứ hai bên trái có một tệp bì hồ sơ màu đen. Trong đó là tên và số liên lạc của

Các Con Chiên. Hãy liên lạc với họ nếu nhu cầu nảy sinh. Nhưng chỉ làm điều đó khi cháu chắc chắn rằng cháu đang thay đổi. Các Con Chiên không làm việc tào lao. Một khi cháu đã đẩy họ vào hành động, họ sẽ không ngưng lại, ngay cả khi cháu đổi ý và cố ngăn họ lại.

- Làm sao cháu biết được? Bill-E cũng không biết nó đang thay đổi.

Chú Dervish cắn môi im lặng, trầm ngâm, rồi bảo:

- Không ai bị biến đổi mà không có dấu hiệu cảnh báo. Nếu chúng hóa sói tấn công, cháu sẽ không thay đổi về hình thể trong vòng hai hoặc ba tháng mà chỉ phát điên lên như Bill-E đã bị. Cháu sẽ không thể nhớ lại những giai đoạn đó, nhưng nếu cháu tìm thấy máu dưới những móng

tay hoặc những lông thú dính trên răng cháu... - Chú Dervish cứng người lại và cộc cằn thốt lên - Đó là lúc cháu phải nghĩ tới việc gọi cho Các Con Chiên.

Trong lúc tôi nhìn ông một cách khốn khổ, chú Dervish lại tập trung sự chú ý vào điện thoại và ấn phím số. Điện thoại ở đầu dây bên kia được cầm lên hầu như ngay tức khắc. Tôi nghe một người đàn ông nói: "Alo?"

Chú Dervish toan đáp lại. Tôi khẽ cắt ngang:

- Nói với ông không có gì. Nói với ông chú gọi cho ông vì bấm nhầm số.

- Grubbs, cháu không phải...

- Cháu sẽ không sống với sự đe dọa bị biến hình treo lơ lửng trên đầu. Hoặc với cảm giác tội lỗi do không chiến đấu vì

Bill-E.

Tôi hít sâu. Suy nghĩ: thật điên khùng khi làm điều này. Nhưng cũng nghĩ: hẳn đó là điều mà ba tôi muốn. Tôi khò khè thốt lên:

- Cháu sẽ làm việc đó. Cháu sẽ đánh nhau với Vein và Artery.

Một nụ cười mong manh mơ hồ lướt nhẹ trên môi tôi. Sự can trường giả tạo. Grubbs Grady - kẻ tiêu diệt yêu tinh!

- Cháu là người của chú!

16 Mời gọi bọn yêu tinh

Tầng hầm. Bill-E vừa cầm một cái chân nai đâm máu đập ầm ầm vào mấy song sắt vừa tru lên điên dại. Chú Dervish kiểm tra lại những bàn cờ và vũ khí, làm ngơ Bill-E. Tôi muốn ông bảo tôi tránh ra khỏi vụ này, bảo với tôi rằng

nó thật điên rồ, từ chối đề nghị của tôi.

Nhưng ông không nói gì. Hồi nãy trong phòng làm việc thậm chí ông còn không hỏi xem tôi có chắc chắn hay không, chỉ gật đầu một cái và bảo với Pablo ông sẽ gọi lại vào lúc khác. Rồi sau đó vù thẳng xuống đây. Không nói một câu khách sáo nào đó như "Cám ơn", hay "Cừ lắm, Grubbs", hay "Ta tự hào về cháu".

Tôi kiểm tra mấy bàn cờ với sự chú ý miễn cưỡng, cố một cách tuyệt vọng ngăn đầu óc không nghĩ tới những thứ vũ khí. Năm bàn cờ nằm thành một hàng kéo dài qua ba chiếc bàn. Bộ Chúa Tể Của Những Chiếc Nhẫn nằm ngay giữa, bàn cờ có các quân cờ bằng thủy tinh nằm ở một bên sườn và bàn cờ có quân cờ chạm theo hình dáng người da đỏ Inca ở

cạnh sườn kia. Hai bộ cờ khác ở hai đầu mút chỉ là những bộ bình thường.

Tôi hỏi chú Dervish:

- Có lý do gì để chú đặt những bàn cờ theo cách đó hay không?

- Không - Ông đáp, kiểm tra cán một thanh gươm, lau sạch nó - Những bộ cờ không có ý nghĩ gì, miễn là có đủ năm bộ.

- Hãy giải thích luật chơi của cuộc thi đấu - Tôi thôi thúc ông.

- Các ván cờ được chơi cùng lúc - Chú Dervish đáp, không nhìn lên - Khi tới lượt của chú, chú có thể đi bất kỳ quân nào chú thích, trên bất kỳ bàn nào. Lord Loss có thể đáp lại quân cờ chú vừa đi, hoặc đi một quân trên một bàn cờ khác.

- Đấu theo cách đó hẳn rất ư rối rắm.

- Phải. Nhưng cả hấn cũng bị rối trí - Chú Dervish giơ một cái rìu ra chỗ ánh nền, nhéo mắt xét đoán độ sắc bén của lưỡi rìu. Rồi nói tiếp:

- Lord Loss là một đấu thủ hoàn hảo, và hấn đã trải qua nhiều thế kỷ chơi cờ, những hấn không có một lợi thế siêu nhiên nào hết. Nếu ta tập trung vào các nước đi và không mất bình tĩnh, ta vẫn có một cơ may công bằng.

- Thế cháu có loại cơ may nào khi chống lại Artery và Vein? - Tôi hỏi.

Chú Dervish lạnh lùng nhìn tôi, rồi vung tay phóng chiếc rìu bay thẳng vào người tôi!

Phản ứng tức thời - Tôi rùn người xuống, bàn tay trái tung ra lẹ như bay, những ngón tay khép chặt quanh cái cán rìu giữa

không trung. Tôi vung nó thành hình vòng cung xuống theo đà, tước đi tốc độ của nó, rồi lại giơ nó lên cao để tự vệ, tìm đập thành thạch, bồi rồi và sợ hãi.

Rồi tôi nhìn thấy nụ cười toe toét của chú tôi.

Tôi thở hồng hộc, nhìn chòng chọc vào ông, rồi nhìn cái rìu trong tay mình.

- Loại đó - Ông nói.

- Cháu vẫn không biết cháu bắt được nó bằng cách nào - Tôi lầm bầm trong lúc chú Dervish lục tìm trong đồng sách một cuốn nào đó. Ông đáp:

- Cháu không cần phải biết. Nó là phép thuật.

Ông ngưng lại và ngẩng lên nhìn tôi.

- Những bản năng của cháu đã được mài

sắc bởi cuộc chạm trán lúc trước với lũ yêu tinh. Hãy tuân theo các bản năng đó. Cứ để cho Vein và Artery xướng giọng và bắt nhịp trận đấu. Hãy phản ứng. Đừng suy nghĩ. Loại bỏ hoàn toàn những quy luật của thực tế.

Ông lại tập trung vào mấy cuốn sách, tìm ra cuốn ông cần, lật nó ra và đứng lên, nói với tôi:

- Cứ để cho kinh nghiệm của cháu hành động thay cho cháu. Cháu không thể lên kế hoạch hoặc suy tính giỏi hơn bọn yêu tinh. Vì thế đừng cố. Cứ buông trôi theo dòng chảy.

- Chú nói nghe dễ dàng ghê.

- Tất nhiên là không dễ rồi! Nhưng nếu cháu gạt bỏ bộ não của cháu đi, cháu sẽ kinh ngạc với những gì thân thể cháu có

thể thực hiện.

Ông đặt cuốn sách lên nền nhà, khom người xuống nó và lầm rầm đọc một đoạn văn, đưa ngón tay rà theo những từ.

Tôi hỏi:

- Chú đang làm gì vậy?

- Phải đọc nhiều loại thần chú để mở ra một cửa sổ giữa thế giới của Lord Loss và của chúng ta. Ta phải chắc chắn rằng nó là một cửa ngõ nhỏ. Chúng ta không muốn những con yêu khác theo hấn qua đây.

- Điều đó có thể xảy ra sao?

- Chắc chắn. Bọn yêu tinh luôn nôn nóng băng qua lằn phân cách để gieo giắc tai ương. Chúng sẽ vớ lấy bất cứ cửa ngõ nào hiện ra.

Tôi cau mày:

- Nhưng chú chưa biết mấy câu thần chú đó hay sao? Cháu nghĩ trước đây chú đã từng mời gọi hấn tới.

Chú Dervish gật đầu:

- Đúng thế. Nhiều lần. Nhưng có nhiều loại thần chú tốt nhất đừng nên khắc ghi vào trí nhớ.

Ông hoàn tất đoạn văn và khéo cuốn sách lại. Bước tới bức tường bên tay trái, đặt cả hai bàn tay lên đó, và nói:

- Ta đang bắt đầu, nhưng sẽ mất hai mươi phút, cũng có khi nửa giờ, thì cánh cửa sổ mới mở ra. Hãy ở gần mấy cái bàn. Thư giãn. Đừng làm ta xao lãng.

Trong lúc tôi đứng tựa vào một cái bàn, lo lắng khỏ tay và cào cào lên lớp gỗ, chú Dervish đọc lầm rầm những từ bí mật trước bức tường, dùng ngón tay vẽ

lên nó những dấu hiệu. Sau vài phút, hơi nước tỏa lên ngùn ngụt từ mặt đá thô nhám. Chú Dervish nghiêng người vào đám hơi nước, hít sâu vào, quay lại và thổi ra.

Một bóng dơi bay ra từ miệng chú và lướt ngang qua tầng hầm. Theo bản năng tôi hụp xuống, dù nó không hề tới gần tôi. Khi tôi nhìn lại, con dơi đã biến mất và chú Dervish đã chuyển sang một phiến đá khác trên tường.

Cuộc mời gọi đã kéo dài mười lăm phút. Tất cả các bức tường đều bốc hơi ngùn ngụt. Bầu không khí trong tầng hầm ẩm và nóng, như trong một phòng tắm hơi. Bill-E gầm lên những tiếng trầm trầm và đưa hai bàn tay vấy máu vỗ vào không khí. Chú Dervish đã thổi ra nhiều

con vật bằng khối khác nhau - dơi, rắn, chó, côn trùng. Khi tôi quan sát, ông quay lại và thổi ra một hình thù lớn nhất - một con sói to như thật.

Bill-E gầm gừ điên dại khi nhìn thấy nó. Rít lên đe dọa, rồi nép về phía sau lồng và khom thấp xuống khi con sói ma trôi về phía nó, rồi tan loãng thành hơi nước khi chạm vào những song sắt.

Bất cứ lúc nào tôi cũng thấy thương hại cho con thú khốn khổ mà Bill-E đã biến thành, nhưng ngay lúc này trong tim tôi chỉ còn chỗ cho nỗi kinh hoàng.

Cuối cùng, chú Dervish lùi xa khỏi mấy bức tường, mắt nhắm nghiền, gương mặt biến dạng đi. Bước thẳng tới cái bìa da có chứa hình vẽ Lord Loss. Cầm nó lên và áp nó vào ngực ông.

- Đây là nơi mọi thứ trở nên kỳ quái - Ông lâm bầm, khi hơi nước trào ra từ những bức tường và những con sâu bọ trong suốt trôi ra trôi vào miệng ông.

- Cháu không thể đợi nữa - Tôi nửa cười phá lên nửa hét, gần như mất trí.

- Dù xảy ra bất cứ chuyện gì cũng đừng hét lên - Chú Dervish bảo - Lúc này, khi ta đang tìm kiếm trong vô số những cửa ngõ khác nhau cánh cửa sổ nối kết với lãnh địa của Lord Loss, chúng ta đang ở trạng thái dễ bị tổn hại nhất. Một tiếng hét có thể thu hút sự chú ý của những con yêu khác, và đó có thể là kết thúc của chúng ta.

Tôi nói với vẻ ủ ê:

- Dù sao thì chúng ta cũng có thể toi đời một cách thê thảm mà.

Chú Dervish đồng ý:

- Có lẽ, nhưng còn có những con yêu khác tệ hơn cả Lord Loss.

Những ý nghĩ của tôi có nguy cơ tuột bẻng ra khỏi vòng kiểm soát khi tôi cố hình dung bất cứ thứ gì tệ hại hơn Lord Loss. Rồi chú Dervish duỗi hai cánh tay ra và hét lớn một mệnh lệnh, và thế giới quanh tôi tan rã.

Những bức tường và trần nhà nhòa đi. Không gian vô tận... Những vì sao rải rác... những ngôi sao băng lướt ngang bầu trời. Nhưng khoảng không gian này không đen tối, nó đỏ lòm. Một bầu trời vô tận toàn màu đỏ trùm kín tầng hầm như một tấm màn nơi địa ngục.

Nhiệt độ tăng vọt rất cao. Một số sách của chú Dervish bốc cháy và lập tức

biên thành tro. Những chân song của cái lồng nhốt Bill-E nóng đỏ lên. Tất cả nền trong tầng hầm chảy tan chỉ còn lại bậc.

Tôi kiểm lại quần áo và mái tóc, cho là chúng đang bốc cháy, nhưng dù tôi có thể cảm thấy sức nóng khủng khiếp, nó không thiêu cháy tôi. Chú Dervish và Bill-E cũng không bị hại. Cả những bộ cờ cũng thế.

- Sao chúng ta còn chưa bị nướng chín?

Tôi kêu lên. Những từ này thoát ra như những tiếng rên ư ử - miệng mồm và cổ họng tôi khô rang như ngói.

- Đã được bảo vệ.

Chú Dervish khò khè đáp lại, rồi đặt một ngón tay lên môi và lắc nhẹ đầu - không nói thêm gì nữa. Ông chỉ về phía một ngôi sao băng vừa xẹt ngang bầu trời trên

đầu. Khi ngẩng lên nhìn, tôi nhận ra nó không phải là một ngôi sao băng, nó là một con quái vật nào đó to lớn đến mức phi thực tại, không tài nào tin nổi!

Chú Dervish ngồi xồm xuống và đặt cả hai lòng bàn tay lên sàn nhà đang gợn lăn tăn bên dưới đôi tay chú như thể nó làm bằng nước. Vừa đọc lầm rầm một câu thần chú hoặc một lời nguyện cầu nào đó, chú vừa xoay quanh người một vòng. Khi bắt gặp lại gương mặt ông trong lần kế tiếp, tôi nhận thấy đôi mắt ông vàng khè, bộ răng của ông trắng nhợt và sắc nhọn. Tôi há mồm toan hét lớn rồi ngậm lại ngay lập tức khi nhớ tới lời cảnh báo của ông.

Chú Dervish tiếp tục xoay tròn, khi một lần nữa ông đối diện với tôi, trông ông

đã bình thường trở lại. Ông đứng lên, nhặt một cuốn sách chưa bị cháy, lật nó ra và bắt đầu hát. Những từ dài ngoằn, rắc rối. Giọng ông trong trẻo và du dương một cách phi tự nhiên.

Bà u trời đỏ rực lung linh, rồi mờ dần trong lúc chú Dervish hát. Tôi không còn trông thấy những ngôi sao và những quái vật-sao băng. Căn phòng trượt vào một bóng tối nóng rẫy, đáng sợ, không còn cây nến nào để thắp nữa. Điều cuối cùng tôi trông thấy là chú Dervish, mắt nhắm nghiền, đang hát như thể cuộc đời ông phụ thuộc vào chuyện đó.

Tôi thấy cô đơn trong bóng tối, dù tôi biết qua giọng hát của chú Dervish và tiếng gầm gừ của Bill-E rằng tôi không hề cô đơn. Những âm thanh lao xao vi

vút quanh tôi. Có vật gì đó dài, trơn láng như lau quét nhẹ qua mặt tôi. Tôi kinh hoàng đập mạnh vào nó, chả có gì ở đó.

Chú Dervish ngưng hát. Sự im lặng đột ngột cũng gây mất phương hướng không khác gì sự thiếu ánh sáng.

Tôi thì thào, không muốn làm ông xao lãng, nhưng cần biết ông có còn ở đó hay không:

- Chú Dervish?

Giọng ông cất lên:

- Ôn thôi, Grubbs. Đừng cục cựa.

Tôi nhận xét một cách dư thừa:

- Tối quá.

Ông hứa:

- Sẽ sớm có đủ ánh sáng thôi.

Một vật gì đó quét qua vành tai trái của tôi. Tôi sững người, kêu toáng lên:

- Ngoài chúng ta ra còn có thứ gì đó trong phòng!

- Ủ. Đừng thềm đề ý. Cứ bình tâm.

Chuyện đó đâu phải dễ, nhưng tôi vâng theo lời của chú tôi. Những tiếng vi vút ngày càng lớn dần, và có một thứ gì đó giống như những sợi thừng to tướng chạm vào nhiều chỗ trên người tôi. Tôi nhăn nhó và chà xát lên mấy chỗ đó, nhưng không hề có phản ứng gì khác.

Dần dà, tôi nhận ra một ánh sáng xám mờ ở quanh tôi, đang ngày càng rạng lên, soi sáng tầng hầm đã biến dạng. Những bức tường bị thay thế bởi những sợi tơ nhện, trải xa ra, hết lớp này sang lớp khác, có vẻ như vô tận. Nhiều sợi tơ lốm đốm dấu máu. Một số to đùng cỡ một thân cây, số khác lại mỏng tanh như sợi chỉ.

Trên một trong số những sợi tơ đó là những cái đầu đứt lìa của ba má tôi và chị Gret.

Tôi không thể kèm được một tiếng hét, nhưng chú Dervish đã đoán trước điều đó. Ông nhào vội tới bên tôi và úp cả hai bàn tay lên miệng tôi. Tôi rú lên phía sau lòng bàn tay của ông, đại cuồng, nức nở, vươn người về phía mấy cái đầu, đồng thời lại cố lùi ra xa khỏi chúng.

Chú Dervish lâm bầm, cố kèm tôi lại:

- Chúng không có thật, Grubbs ạ. Chúng là ảo tưởng. Hãy xua nỗi sợ hãi đi, và chúng sẽ biến mất.

Đáp lại, tôi càng giãy giụa tợn. Không thể suy nghĩ đàng hoàng. Mấy cái đầu hình như đang to lên. Những đôi mắt to

tướng, tràn ngập nỗi buồn và đau đớn. Đôi môi của Má nhúc nhích một cách lặng câm. Chị Gret lè lưỡi ra nhát tôi, cái lưỡi đầy dòi bò lúc nhúc.

- Chúng đang thử gan cháu đó.

Chú Dervish gầm lên, mấy ngón tay ép chặt lên đôi môi của tôi. Cản cổ tôi căng ra đến gần như gãy rời. Ông nói tiếp:

- Nếu chúng có thể làm cho cháu phát điên, ta sẽ không có ai bảo vệ trước sự tấn công của Vein và Artery!

Cái tên của hai con yêu xuyên qua ý thức. Đấu tranh với sự kinh hoàng, tôi nhìn trừng trừng vào gương mặt của Ba Má và Chị tôi, nhận ra những sai lầm nhỏ nhỏ: cái mũi của Ba ngoẹo sai hướng, mái tóc của Gret không dài đến thế, lông mày của Má quá rậm.

Tôi thôi giãy nảy. Hạ đôi tay xuống. Chú Dervish buông tôi ra nhưng vẫn đứng sát bên, sẵn sàng bịt mồm tôi nếu tôi lại toan la lối. Tôi rên lên:

- Cháu phải làm sao để chúng biến đi?
- Chúng tỏ cháu không sợ. Nhìn thẳng vào chúng không chút nao núng.
- Khó thấy mờ.
- Ta biết. Cả với ta cũng thế. Nhưng cháu có thể làm chuyện đó, Grubbs ạ. Cháu phải làm.

Hít mấy hơi thật sâu. Cố gắng tự chủ. Tôi ngược mắt lên và hướng thẳng chúng vào ba cái đầu đang đu đưa trước mặt tôi. Những nét mặt nhăn nhúm lại. Má và Gret rít lên với tôi đầy căm ghét. Tôi vẫn không ngoảnh mặt đi.

Dưới sức mạnh tia nhìn của tôi, mấy cái

đầu tan chảy đi như những cây nến. Tâm
lưới nhện rung động. Bầu không khí sủi
bọt. Lớp thịt tan chảy như sáp của mấy
cái đầu lại dựng đứng lên, quăn quại, tự
tạo thành ba hình dáng mới. Một con chó
đầu sáu. Một thằng lỏi giết người. Và chủ
nhân của chúng, Lord Loss.

- Bắt đầu rồi.

Chú Dervish thở dài, bước tới đối mặt
với bọn yêu tinh.

17 Trận đấu

Chú Dervish dừng lại ở chỗ sàn nhà
nhường bước cho lưới nhện, dang đôi tay
ra và hét lớn những lời khó hiểu. Những
ngọn lửa xanh lóe ra từ mấy đầu ngón tay
của chú. Chú chắp hai bàn tay vào nhau,
rồi chạm vào một sợi tơ dầy. Lửa xanh
chạy ngược sợi tơ tới một mối nối với

một sợi khác. Như một tia sét, nó truyền từ sợi này sang sợi khác, tạo nên một tia lửa điện ngày càng tiến sát vào Lord Loss và hai tên thuộc hạ. Lord Loss không tỏ ra sợ hãi tí nào. Khi ngọn lửa xanh chạm tới hắn, nó rít lên xèo xèo quanh hắn, nhưng hắn chỉ mỉm cười, vẫy tay, và ngọn lửa tắt ngóm.

Lord Loss duỗi hai cánh tay lên đầu. Khi hắn làm điều đó, sáu cánh tay khác bung ra từ thân hình hắn, mỗi bên ba cánh. Không có ngón tay, chỉ có những khối thịt lùnh nhùng ở phía cuối. Gã chúa yêu giờ hai bàn tay dị dạng tóm lấy hai sợi tơ, rồi bò về phía chúng tôi như một con nhện xấu xí. Vein và Artery theo sát chủ nhân của chúng, Vein thì sủa ăng ăng, còn Artery thì nhe mấy hàm răng của nó ra

táp táp.

Tôi quan sát đám yêu tinh với sự kinh hoàng. Có quá nhiều chi tiết mà tôi đã quên khuấy đi. Những cái mồm nhỏ xíu trong lòng bàn tay của Artery, sự kiện nó không có cái lưỡi nào trong tất cả ba cái mồm, những con gián loi chơi trên đầu nó, sự hung tàn của ngọn lửa trong hai hốc mắt trống hoác của nó. Đôi mắt ti hí độc ác của Vein, cái mồm dài nhăn nhúm da, bộ lông chó bóng mượt, và những bàn tay phụ nữ thay vì bàn chân chó. Và Lord Loss: lớp da đỏ nhợt nhầy nhựa máu rỉ ra từ hàng trăm ngàn vết nứt li ti, đôi mắt đỏ sẫm dị thường, và cái lỗ ở vị trí trái tim chứa đầy những con rắn uống người nhe ranh phun nọc.

Đám yêu tinh đến chỗ cuối tấm lưới

nhện, ngàn ngừ dừng lại, đu đưa người trên một sợi tơ mỏng manh như những con chim kền kền xấu xí đậu trên một dây nho. Chú Dervish đứng bên dưới chúng, thản nhiên như một tảng băng, hai bàn tay chắp vào nhau.

Lord Loss cất tiếng, giọng của hắn thậm chí còn buồn rầu hơn mức tôi nhớ:

- Chào Dervish. Rất vui được gặp lại người, anh bạn có số phận hẩm hiu của ta.

- Ta cũng rất vui khi gặp mi.

Chú Dervish nói cộc lốc. Vein nhe răng tấp về phía ông, cố dọa dẫm ông, nhưng ông chỉ khịt mũi, không thèm nhìn tới nó.

Lord Loss thở dài, đưa đôi mắt đỏ lù nhìn tôi chòng chọc:

- Và anh bạn trẻ tội nghiệp Grubbs

Grady của ta. Nỗi u sầu của cậu vẫn còn mạnh mẽ. Thật quá đỗi ngọt ngào.

Nét mặt của hắn nhăn nhúm lại và máu rỉ ra từ những vết nứt nẻ trên cả hai gò má. Hắn thè chiếc lưỡi dài ngoằn như lưỡi thú liếm những giọt máu của chính mình, rồi đưa một tay ra.

- Đến đây với ta, Grubitsch. Hãy để ta thưởng thức sự đau đớn của cậu. Nỗi bất hạnh phải được chào mừng chứ không nên chịu đựng. Trong thế giới của ta cậu sẽ là một hoàng đế của sự khổ đau. Hãy là của ta, Grubitsch. Hãy quay lưng lại cuộc thách đấu điên rồ này và chấp nhận định mệnh thật sự của cậu.

Tôi nhận ra mình đang nhếch môi khinh bỉ, và không hề có dự định trước, tôi uốn thẳng người, đưa mắt nhìn thẳng vào tên

chúa yêu, quát lớn:

- Đi mà thương thức cái đầu của mi ấy.
Đồ chó chết dị hình dị dạng!

Gương mặt Lord Loss chảy dài ra. Vein và Artery giãn dữ lấp ba lấp bắp. Chú Dervish cười phá lên.

Lord Loss gầm gừ, mắt lóe lên, máu trào ra.

- Người sẽ phải trả giá cho sự sỉ nhục đó.

Chú Dervish cười tủm tỉm:

- Chỉ khi chúng ta thua. Mi không thể đụng tới nó nếu chúng ta thắng.

Lord Loss trả lời, giọng của hắn vang lên thảm đạm:

- Ồ, nhưng Dervish à, các người không thắng nổi đâu. Ta ước gì các người có niềm hy vọng, các người nhắc ta nhớ tới

Bartholomew Gradex, một con người hiếm có nhất. Nhưng các người phải đối mặt với thực tế: đêm nay các người sẽ chết. Thằng lỏi này yếu xìu, không xứng với một cuộc thách đấu như thế này.

Chú Dervish cảnh báo tôi:

- Đừng nghe hắn. Hắn đang cố làm cho cháu nghĩ rằng cháu sẽ thua trước cả khi cháu bắt đầu.

- Cháu biết hắn muốn gì, nó chả có tác dụng gì đâu.

Tôi làu bàu đáp, nhưng trong thâm tâm, tôi không tự mãn đến vậy. Trong giọng nói và ánh mắt của gã chúa yêu tinh có một nỗi buồn thâm thẳm. Có thật thế không? Phải chăng số phận đã định rằng chúng tôi là kẻ bại?

Lord Loss thì thầm:

- Một cơ hội cuối, Grubitsch. Hãy hiến bản thân người cha ta ngay bây giờ, người sẽ tránh được sự kinh hoàng và thống khổ. Cái chết của người không tới nhanh đâu, nhưng sẽ thật là khoan khoái. Má người rút cuộc đã ước gì mẹ ta chấp nhận lời đề nghị của ta. Mẹ xin được phụ vụ ta, nhưng đã quá muộn rồi.

Tôi bình thản đáp:

- Đừng hòng ta tin mi. Má ra chẳng bao giờ cầu xin một đồng thịt bản thủ như mi bất cứ điều gì, ngay cả cuộc sống của bà. Đôi mắt của Lord Loss nheo lại, hấn lẩm bẩm:

- Lần sỉ nhục thứ hai. Người sẽ không có lần thứ ba đâu.

Hấn quay sang chú Dervish:

- Ta thấy mệt với những câu chuyện lêu

láo vô bổ của loài người rồi. Ta tới để đánh cờ. Người sẵn sàng chưa?

- Rồi

- Ai sẽ ngồi vào bàn với ta?

- Ta.

Lord Loss đưa tay lên miệng để che một nụ cười.

- Thằng nhỏ sẽ đánh nhau với Vein và Artery hả? Ta rất ngạc nhiên, ta cho rằng Grubitsch là một kỳ thủ bất kham và nó sẽ độ sức cùng ta. Nhưng quẳng nó vào cuộc chiến với bọn thuộc hạ của ta thì...

- Grubbs sẽ chiến đấu ngon lành - Chú Dervish đáp, nhưng giọng ông không ngân lên chút tự tin nào.

Lord Loss thở dài:

- Ra vậy đó. Ta khoái thi đấu một trận đầy tinh thần thượng võ, nhưng nếu các

người muốn chơi kiêu đó, chúng ta chẳng còn gì khác để làm ngoài việc thò tay ra lượm một thắng lợi chóng vánh và nhanh chóng kết liễu các người.

Lord Loss rời khỏi tấm lưới nhện, buông người lơ lửng ngay trước mặt chú Dervish, những tua thịt lỏm chớm ở cuối đôi chân hắn không hề chạm đất. Sáu cánh tay gấp lại quanh lồng ngực, chỉ chừa lại hai chi trên cùng. Máu nhỏ giọt từ người hắn và kêu lên xèo xèo khi chạm vào nền đá.

Chú Dervish bước sang một bên và chỉ vào mấy bàn cờ. Lord Loss trượt tới đó, đôi môi hắn cố nặn ra một nụ cười nồng ấm chân thành. Hắn lượn vòng quanh mấy cái bàn, đưa tay lướt nhẹ qua vài quân cờ. Trên lưới nhện, Vein và Artery

gầm gừ và phun phì phì, nôn nóng cào cào vào những sợi tơ óng ánh, khao khát chiến trận và máu.

Lord Loss hần học nói:

- Ta hy vọng người sẽ tỏ ra là một đối thủ xứng đáng hơn anh của người. Hẳn bị ép thoái lui ngay từ nước thứ tư. Thật đáng ngạc nhiên khi hẳn thua cuộc quá dễ dàng. Ta nghĩ, sâu trong thâm tâm, hẳn ao ước được thua, cũng giống như Grubitsch bây giờ.

- Câm mồm! - Tôi hét lên và giận dữ bước về phía hẳn, đôi bàn tay nắm chặt lại thành hai quả đấm.

Chú Dervish khế nói:

- Bình tĩnh đi, Grubbs. Hẳn đang cố trêu tức cháu. Hẳn làm ngơ những lời rác rưởi của hẳn. Giữ cho đầu óc thanh thản.

Tập trung vào trận đánh.

Lord Loss gật đầu:

- Một lời khuyên khôn ngoan. Nhưng Grubitsch không thể nghe theo. Nó nóng như lửa và đầy giận dữ, giống mẹ nó. Thất bại của mẹ chúng tỏ sự sa sút của cha nó. Lẽ ra hẳn chơi cờ tốt hơn nếu không phải lo lắng cho mẹ, cũng hết như Dervish đang lo lắng cho người lúc này, Grubitsch ạ. Người sẽ nói gì với chú của người khi phụ lòng của hẳn? Người sẽ làm sao để xin lỗi cho...

Chú Dervish mềm mỏng cắt ngang:

- Nếu cứ tiếp tục thế này, trận đấu sẽ bị hủy.

Lord Loss nhìn ông với vẻ tinh quái. Ông nói tiếp:

- Ta không hề bịp bợm. Hãy để cho nó là

một trận đấu công bằng, mi chống lại ta, Grubbs chống lại hai tên nô lệ của mi, hoặc sẽ không có trận đấu nào cả.

Lord Loss cười tự mãn:

- Người sẽ hy sinh thằng nhỏ Billy Spleen khôn khổ một cách rẻ rúng thế sao?

Chú Dervish đáp, nét mặt lạnh lùng:

- Nếu ta phải làm điều đó.

Lord Loss quan sát chú tôi trong sự im lặng khản trương, rồi nhún vai, ngồi xuống ở phía quân đen của mấy bàn cờ, và bảo:

- Tốt lắm. Chúng ta sẽ bỏ qua những thủ tục lịch sự rườm rà. Ngồi xuống chỗ của người đi, Dervish Drady, và đối mặt với ngày tàn của người.

Chú Dervish đi ngang qua tôi. Xiết mạnh

vai tôi. Nhìn đăm đăm vào mắt tôi.

- Cháu biết cháu phải làm gì rồi đó. Hãy chiến đấu hết mình, cho tới chết.

Tôi cười yếu ớt:

- Dễ ẹt. Chúc may mắn.

- Chúng ta sẽ tự tạo ra may mắn cho mình.

Chú Dervish nói, buông tôi ra và đi tới chỗ mấy bàn cờ. Ngồi xuống, hít một hơi dài, rồi không tiến hành bất kỳ nghi thức nào, ông nghiêng người tới trước, cầm lên một con tốt ở bàn cờ chính giữa và dí nó lên phía trước một ô.

Ngay lập tức, Vein và Artery nhảy ra khỏi tấm lưới và tiến tới chỗ tôi, kêu rít, gầm gừ, mùi chết chóc đặc quánh trong bầu không khí xung quanh chúng.

Tôi không còn thì giờ để nhìn lại phản ứng của Lord Loss với nước cờ khai cuộc của chú Dervish. Tôi điên cuồng tung người sang trái. Vein chồm vào tôi ở phía trên đầu, cặp hàm cá sấu tấp đánh rộp một cái giữa không trung, những ngón tay người ngo ngoạy.

Artery phóng xuống lưng tôi. Bàn tay trái của nó nắm lấy cổ tôi. Hai hàm răng ngoặm sâu vào da thịt. Tôi rú lên và lộn người lại, tìm cách nghiền nát thẳng tiêu yêu. Nó nhảy tháo thân trước khi tôi hoàn tất cử đ ộng, nhe răng cười u ám.

Trong lòng, Bill-E rống lên và rung lắc mấy thanh chân song, cảm nhận được mối đe dọa của bọn yêu tinh ngay cả dưới hình thù thú vật của nó.

Vein tấn công lần nữa, phóng vọt qua nền

nhà. Bàn tay phải tôi uốn éo vươn ra. Những ngón tay mở rộng. Một cái rìu từ trong đồng vũ khí nằm cách đó nhiều mét bay vọt vào lòng bàn tay tôi. Tôi ngồi xuống và vung tay ném nó ra. Nó bay vòng tới chỗ Vein. Va mạnh vào mõm của con chó. Chỉ một đường cào xước, nhưng vết thương cũng khiến nó phải dừng lại. Tôi đứng lên mà không hề dùng tới những cơ chân của mình. Nhìn xuống: tôi đang treo lơ lửng giữa không trung! Khép tâm trí của mình lại với tình thế không thể tin nổi này. Dạng rộng cả hai tay. Một cái rìu bay vào tay trái tôi, một thanh gươm vào tay phải. Tôi dỗi tìm hai con yêu. Chúng đang tụm lại bên nhau, nhìn tôi chòng chọc.

- Tới đây ăn đòn đi nào, lũ quái! - Tôi

lầm bầm, vung tròn cái rìu như vung một chiếc gậy.

- Một chiêu thức thông minh - Lord Loss nhận xét, vỗ tay một cách khô khan - Người đã dạy cho nó hả, Dervish?

Chú Dervish gầm gừ:

- Không quan tâm tới lời bình phẩm. Tới lượt của mi đó.

Tôi quét mắt về hướng bàn cờ. Thật không tin nổi, trong vòng vài giây từ lúc trận đấu bắt đầu, hai bên đã đi được mấy chục nước. Cuộc đấu đang trong thế trận triển khai ở tất cả các bàn cờ.

Nhân lúc tôi xao lãng, Artery tấn công. Nhanh như chớp, nó phóng ngang qua căn phòng, nhào xuống đôi chân tôi. Tôi vung chân đá nó, nhưng nó quào vào phía trên đầu gối tôi. Những hàm răng trong

bàn tay nó cắm ngập vào hai đùi tôi. Tôi hét lên. Artery cười lớn. Vein kêu oăng oăng đầy phấn khích. Bill-E hút đầu vào những chân song và cố tìm cách cắn qua chúng.

Tôi gục xuống nền nhà. Artery văng ra do cú nẩy. Tôi đập nó lộn ra sau. Nó va phải một chồng sách đã hóa thành than làm chúng văng tung tóe, và khóc ré lên.

Vein lại nhào vào tôi trước khi tôi có thể đứng lên. Hàm răng của nó phập mạnh xuống quanh chân trái đang duỗi ra của tôi. Nó cắn xuyên qua xương ống chân tôi. Đầu lắc lư qua lại. Da thịt và xương đều rách toạc. Bàn chân và mắt cá của tôi văng ngang qua căn phòng. Máu bắn lên thành vòi từ phần dưới chân trái của tôi - đau thấu trời xanh!

Vein và Artery trườn tới chỗ vết thương. Nhúng mặt chúng vào những tia bụi máu. Nuốt ừng ực. Xô đẩy tranh nhau, thềm khát được nếm mùi máu của tôi.

Tôi run bắn cả người, muốn ngất đi, đôi mắt trợn lên, căn phòng quay cuồng chao đảo, người tê dại đi vì đau đớn. Quan sát hai con yêu uống máu. Đã bị đánh bại. Đang hấp hối.

Chú Dervish hét to:

- Dừng phép thuật của cháu đi!

Đôi mắt tôi hơi tập trung lại. Ông đang đứng, nét mặt xám như tro.

- Phép thuật! - Ông gầm lên lần nữa khi Lord Loss nhe răng cười và đẩy con tượng lên ăn con hậu của ông.

Nhìn trùng trùng vào hai con yêu - mặt chúng đỏ lòm vì máu của tôi - hình dung

ra cú tấn công tiếp theo của chúng - cơn đau đớn - tự thúc đẩy mình hành động.

Tôi vẫn còn nắm chặt cái rìu. Tập trung toàn lực, tôi tung nó ra và cắm nó ngập sâu vào giữa cái đầu dài ngoằn của Vein. Con yêu lăn đùng ra, ngáp ngáp. Sức lực của nó rời bỏ nó. Nó nằm một đống. Tôi đã giết chết nó!

Tôi gằn như hét lên vì vui sướng, nhưng rồi ngó thấy Artery bò lên đầu Vein. Nó giật cái rìu ra và ép hai rìa của vết thương vào nhau. Máu sáng rực lên. Vết thương tự khép lại. Vein đứng lên, lão đảo, nhưng còn sống.

Tim tôi chìm xuống, rồi nhảy rộn lên. Lúc này tôi đã hiểu ra ý nghĩa tiếng hét của chú Dervish. Nếu bọn yêu tinh có thể sử dụng phép thuật để chữa thương, thì

tôi cũng thế! Trong lúc Vein vẫn còn đang hồi phục, tôi chỉ vào bàn chân đứt lìa của mình ở mé bên kia căn phòng và ước muốn nó quay về vị trí. Trong một giây chẳng có gì xảy ra. Rồi nó biến mất và xuất hiện lại ở phần cuối chân tôi. Da thịt, xương gân hợp nhất lại. Cơn đau còn tệ hơn cả lúc nó bị cắn đứt lìa. Nhưng nó đã có hiệu quả! Trong vòng vài giây tôi đã có lại bàn chân, dù nó đau thấy ông bà cố tổ!

Tôi không thử nghiệm sức nặng của mình trên bàn chân đó. Thay vì thế, tôi bình thản dang hai cánh tay ra và tưởng tượng mình là một giống chim. Tôi chậm chậm bay lên. Co hai chân ra sau, tôi đối mặt với hai con yêu, rồi vung gươm đâm chúng.

Artery né khỏi lưỡi gươm. Vein phóng lên không trung và tấp chân tôi, nhưng tôi đang ở quá cao. Tôi phì cười chế nhạo hai con yêu, rồi lại vung gươm đâm chúng. Chúng tản ra. Vein lượn sang bên trái tôi, còn Artery bên phải.

Thèm khát máu. Cảm nhận sự chiến thắng. Tôi đuổi theo Artery. Đưa gươm chém nó - sượt qua vài phân, chém thêm lần nữa, sát hơn. Nó chuồn khỏi tôi, khóc ré lên, tứ chi bé tẹo vung vẩy hết như một hình nhân hoạt họa. Quãng mình xuống sàn trong sự tuyệt vọng. Tôi đã tóm được nó rồi! Tôi lao tới trước, nhắm thẳng lưỡi gươm vào mục tiêu, hạ nó xuống trong tiếng kêu xé gió, và...

...chém vào những sợi tơ nhện ở ranh giới của tầng hầm!

Một chân động mạnh, như chém vào một thanh thép. Xương nứt gãy. Thanh gươm rơi xuống. Nhưng tệ hại nhất là tôi đã bị dính chặt! Những sợi tơ nhện phủ một lớp chất dính như keo. Nó bám vào đôi tay tôi, vào thân hình, đôi chân. Tôi là một chú ruồi đã vướng vào giấy bẫy ruồi. Vùng vẫy. Mặc kẹt. Bất lực.

Artery và Vein tập trung lại bên dưới tôi. Chúng đưa mắt đều cán liếc nhìn tôi. Những hàm răng trong đôi bàn tay của Artery nghiền trèo trẹo một cách đáng sợ. Đôi mắt của Vein có vẻ tròn hơn bao giờ hết. Nó thò hai bàn tay người níu lấy tấm lưới nhện. Bò về phía tôi. Artery theo sát phía sau.

Giãy giụa, cào xé tấm lưới, cố cắn đứt sợi tơ gần mặt tôi nhất. Tôi kêu gọi

những quyền năng phép thuật của mình - ước mình thoát khỏi tấm lưới - vô hiệu quả! Con hoảng sợ mù quáng - hai con yêu đang tiến tới gần - cuộc giết chóc tới rồi đây!

18 Thay đổi phương án

Vein bò tới gần hơn. Artery tuột theo sát đít bà chị yêu tinh của nó. Cả hai gầm gừ khe khẽ. Những tiếng kêu gào của tôi đã lịm đi thành những tiếng rên kinh hoàng. Quan sát, yếu ớt nhìn quanh, chấp nhận số phận.

- Không!

Chú Dervish gầm lên, và đột nhiên ông phóng lên trên đầu hai con yêu. Tóm lấy gáy từng đứa một và lẳng chùng qua chiều rộng của tầng hầm, khiến chúng đâm sầm vào những tấm lưới ở phía đối

diện. Ông thò tay xuống nắm lấy đôi cánh tay của tôi và lôi tôi thoát khỏi những sợi tơ dính. Ấn mấy ngón tay vào cổ tôi nơi xương bị gãy. Một làn năng lượng âm áp - mấy mảnh xương liền trở lại.

Lord Loss làu bàu từ chỗ của hắn bên những bàn cờ:

- Điều này là không thể bỏ qua được, Dervish. Bỏ trận đấu trong lúc nó đang diễn tiến... - Hắn tặc lưỡi với vẻ không hài lòng - Người đã phá vỡ các luật chơi mà chúng ta thỏa thuận. Bây giờ ta có quyền tự do triệu tập bao nhiêu thuộc hạ tùy thích và mặc cho chúng làm thịt người và hai thằng nhóc.

Chú Dervish gầm lên khi Lord Loss cất mình:

- Khoan đã! Ta sẽ quay lại thi đấu!

Lord Loss thở dài:

- Quá muộn rồi. Ngoài ra, có lợi ích gì đâu? Grubitsch đã tận lực rồi. Chúng ta hãy chấm dứt trò vờ vịt này. Người đã làm ta thất vọng, Dervish ạ, nhưng sẽ có những người họ Grady và những trận đấu khác.

Hắn vươn năm trong số tám cánh tay ra, cầm lấy những quân vua của chú Dervish từ mỗi bàn cờ và toan nghiền nát chúng.

Chú Dervish hét to:

- Nếu Grubbs đấu với mi thì sao?

Lord Loss dừng lại:

- Đó không phải là thỏa thuận giữa chúng ta.

Chú Dervish rít lên:

- Chúng ta sẽ thỏa thuận lại. Trận đấu sẽ tiếp tục ở chỗ ta rời bỏ. Grubbs thay cho

vị trí của ta. Còn ta sẽ đánh nhau với hai tên thuộc hạ của mi.

- Tại sao ta phải đồng ý với điều đó? -
Lord Loss hỏi - Ta đã thắng rồi.

Chú Dervish phản đối:

- Không. Chúng ta có thể mất quyền thi đấu; nhưng mi chưa thắng. Mi có thể nhanh chóng tiêu diệt chúng ta ngay bây giờ, hoặc có thể kéo dài sự khổ ải và thương thức sự tuyệt vọng và nỗi u buồn của Grubbs khi nó thua mi.

Đôi mắt của Lord Loss sáng lên khi nghe nhắc tới sự tuyệt vọng và nỗi u buồn, nhưng hắn ngần ngừ trước khi trả lời; cuối cùng hắn làu bàu:

- Nếu nó không thua thì sao? Ta sẽ hy sinh những niềm vui của một thắng lợi hiển nhiên cho sự nhục nhã của thất bại.

- Đây là trò may rủi - Chú Dervish đồng ý - Nhưng Grubbs là một đấu thủ non nớt. Cơ may của chúng ta rất mong manh. Hãy tưởng tượng sự thỏa mãn mà mi có được khi Grubbs dần dà và đau đớn nhận ra rằng nó không thể thắng.

- Người nói nghe thú vị tới mức khó mà cưỡng lại - Lord Loss cười nhạt - Nhưng thằng nhỏ nghĩ sao?

Chú Dervish nhìn tôi dò hỏi. Tôi bối rối lắc đầu, nức nở:

- Cháu chỉ muốn nó kết thúc cho rồi. Dù sao thì chúng ta cũng sẽ thua, sao cố kéo dài nó làm gì?

- Khi nào cuộc sống còn, khi đó vẫn còn hy vọng - Chú Dervish lặng lẽ đáp - Và cháu không chỉ chơi cho cháu, mà cho cả ta và Billy nữa. Cháu muốn vứt bỏ mạng

sống của chúng ta mà không thêm chiến đấu?

Tôi nhìn đăm đăm vào nét mặt lạnh lùng của chú tôi, rồi nhìn sang Bill-E đang gặm rú trong lòng. Tôi yếu ớt gật đầu, lẩm bẩm:

- Cháu sẽ cố gắng. Nếu Lord Loss đồng ý, cháu cũng đồng ý.

Chú Dervish xoay đầu nhìn Lord Loss, ông quát khê:

- Sao? Mi có dám đọ sức với lòng can đảm của thằng bé này không, hay mi sẽ bỏ chạy với thắng lợi dễ dàng?

Lord Loss lăn mấy quân cờ vua quanh những lớp thịt búng nhùng ở cuối mấy cánh tay của hắn. Rồi với một nụ cười ruồi, hắn đặt lại chúng lên mấy bàn cờ.

- Tới đây - Hắn nói, ra dấu về phía cái

ghê mà chú Dervish ngồi lúc nãy.

Trượt xuống sàn nhà. Chú Dervish buông tôi ra. Con đẩu nhói lên ở bàn chân trái của tôi. Tôi làm ngo nó. Khập khiêng đi tới. Nhìn vào năm bàn cờ, những hàng quân trắng và đen, rồi nhìn vào đôi mắt xảo quyệt của tên chúa yêu.

Thở ngắt quãng. Đẹp hết mọi ý nghĩ. Cố nhớ lại từng bài học mà Ba Má đã dạy tôi.

Tôi ngồi xuống.

Thanh bình trong khoảnh khắc. Một sự im lặng trái tự nhiên. Tôi nhìn quanh tầng hầm, giật mình. Mọi vật dường như ngừng lại. Chú Dervish đứng bất động, đối mặt với hai con yêu. Bill-E đóng băng ở chỗ mấy thanh song sắt của cái

lông. Rồi tôi nhận ra họ đang cử động - chỉ có điều chậm chạp đến không thể tin nổi.

Tôi thở dốc:

- Chuyện gì xảy ra vậy?

- Ta đã phân cách khung thời gian của chúng ta khỏi khung thời gian của họ. Nó cho phép chúng ta chơi mà không bị xao lãng.

Tôi quan sát trong lúc bàn tay phải của chú Dervish chậm chạp giơ lên, mấy ngón tay mở ra, những tia lửa đỏ lóe lên từ mấy đầu ngón tay. Chậm hơn ốc sên, Vein và Artery né ra hai bên, tránh khỏi đường đi của tia sét lửa.

- Nào - Lord Loss nói, vỗ vào bàn cờ ở giữa - Cuộc đánh nhau không còn là mối bận tâm của ngươi nữa. Tập trung vào

trận đấu đi.

Tôi cố dút đôi mắt ra khỏi chú Dervish và hai con yêu thuộc hạ, nhìn đăm đăm vào những quân cờ xếp theo hàng ở trước mặt tôi. Đánh giá nguy cơ. Tôi nhận ra ngay tức khắc rằng ván cờ ở bàn cờ mé ngoài tay phải coi như đã tàn cuộc; đó là bàn cờ mà Lord Loss đã ăn con hậu của chú Dervish bằng một con tượng. Ván cờ ở bàn cờ chính giữa trông cũng có vẻ thảm hại, khi bên trắng đã mất cả hai con mã và một con tượng.

- Khá tuyệt vọng, phải không? - Lord Loss thở dài, trông còn khổ sở hơn cả cảm giác của tôi - Đêm nay Dervish chơi không tốt lắm. Nỗi lo sợ cho người đã ảnh hưởng tới ván cờ của hắn. Ta đã cảnh báo về việc đó, nhưng hắn không

chịu nghe.

Lord Loss cầm lấy con hậu mà hắn đã ăn được ở bàn cờ mé ngoài tay phải và nghịch nghịch nó.

- Tới lượt người đó, Grubitsch, nhưng cứ thư thả. Chẳng có gì phải vội. Hãy nghiên cứu kỹ những quân cờ. Lên kế hoạch cho một chiến dịch. Tìm lối thoát thân.

Tôi toan nhích một con xe trên bàn cờ bên trái lên phía trước. Ngưng lại. Rút tay về mà không chạm vào quân cờ. Tôi hỏi:

- Ta có thể đi bất kỳ quân nào, trên bất kỳ bàn cờ nào, phải không?

- Tất nhiên.

Tôi đưa mắt điem qua năm bàn cờ lần nữa, rồi cầm lấy một con tốt trên bàn cờ

mé ngoài bên phải và đi lên một ô. Trận đấu trên bàn cờ đó đã thua rồi, vì thế tôi có thể bắt đầu từ đó và coi nó như là một bước khởi động. Hy vọng sẽ loại bỏ những bước đi dở tệ của tôi khỏi chiến lược chung.

Lord Loss gật đầu:

- Chà. Một cách tiếp cận cẩn trọng. Rất khôn ngoan, nhóc Grubitsch.

Hắn đẩy một quân mã tới trước và chiếu quân vua của tôi:

- Điều này chẳng tạo nên khác biệt nào cho kết quả cuối cùng, nhưng ít nhất người cũng có thể thua với chút ít phẩm giá. Có lẽ điều đó sẽ tạo cho người chút an ủi khi người và những đồng bạn không may của người sẽ bị nướng trên ngọn lửa địa ngục của ta tối hôm nay.

Lord Loss mất chín nước đi để chiêu bí tôi trên bàn cờ mé ngoài tay phải. Khi hấn thắng, quân vua của tôi tan chảy thành một vũng nước nhỏ có mùi khó ngửi. Lord loss cầm bàn cờ lên, bẻ nát nó thành nhiều mảnh rồi quăng sang bên.

- Vậy là còn lại bốn ván.

Toát mồ hôi đầm đìa. Bốn chồn lo lắng. Cố tập trung vào mấy bàn cờ. Đôi mắt thường xuyên liếc qua chú Dervish và hai con yêu đang bị khóa trong một trận đánh chuyển động chậm.

Tôi cố giới hạn cuộc đấu trên bàn cờ bên tay trái - chỉ đấu mỗi lần một ván - nhưng Lord Loss không chịu thế. Hấn đi vài nước trên bàn cờ đó, rồi chuyển sang bàn khác, rồi bàn khác nữa.

Dù tôi có quyền tự do đi trên mọi bàn cờ, tôi không thể đi hơn một nước trên bất kỳ bàn cờ nào cho tới khi Lord Loss đã đáp lại nước đi đó. Vì thế, nếu tôi đi một nước trên bàn cờ chính giữa, và Lord Loss đi một nước trên bàn cờ mé ngoài tay trái, tôi không thể đi được nước thứ hai trên bàn cờ chính giữa - tôi phải chờ tới khi Lord Loss đã đi một nước cờ trên đó. Tất nhiên là hấn cũng bị ràng buộc bởi những luật chơi như tôi, nhưng tôi có cảm giác như lợi thế nghiêng về phía hấn, như thể tôi là người duy nhất bị giới hạn.

Đạo trước tôi cũng từng chơi cờ vua kiểu này, nhưng không thường xuyên lắm, và cách nay cũng khá lâu. Ba đã thử cho tôi chơi nhiều ván cùng một lúc khi tôi còn

nhỏ, nhưng ông thấy tôi không thể duy trì được sự tập trung, vì thế ông chỉ hướng tới việc nâng cao trình độ của tôi. Có lẽ ông sẽ cho tôi thử lại lần nữa khi lớn hơn - nếu ông còn sống.

Không thể nào không nghĩ tới Ba Má tôi và chị Gret. Ba có chảy mồ hôi nhiều thế này không khi đối đầu với tên chúa yêu? Gret có cứng người như bị đóng băng vào lúc đó, như Bill-E lúc này, không ý thức được chuyện gì đang diễn ra, nhưng bằng cách nào đó cũng nhận ra mối nguy cơ? Má có mất tay chân cho bọn thuộc hạ trong trận đánh?

Tôi đi một quân xe khắc hình phù thủy trên bàn cờ giữa. Ván cờ này có vẻ như đã thua, nhưng tôi đi chậm rãi, hy vọng con đường dẫn tới thắng lợi sẽ tự nó hiện

ra.

- Ô, anh bạn thân mến - Lord Loss nói, và ruột tôi thót lại.

Hắn đưa quân tượng của mình ăn những quân tốt, để lộ ra quân hậu của tôi. Lúc này tôi phải di chuyển nó đi, nhưng điều đó sẽ khiến quân vua của tôi dễ bị xâm hại. Bất kỳ hy vọng nửa vời nào tôi có được về việc chiến thắng trên bàn cờ này cũng đã tan thành mây khói.

- Thật là buồn - Lord Loss thầm thì, đôi mắt đỏ khé sáng lên một màu ảm đạm - Thua cuộc với tinh thần thượng võ thật là kinh khủng, nhưng vứt bỏ cả ván cờ một cách bất cần...

- Thôi đi - Tôi gần như nức nở, biết hắn nói đúng, thấy ghét bản thân mình vì đã đầu hàng một cách dễ dàng như thế.

- Người có thể nhận thua ngay, nếu người muốn - Hấn nói - Ta không có tim, nhưng nếu ta có, hấn sẽ có một chỗ cho lòng thương hại. Ta sẽ cho phép người...

- Ta bảo thôi đi! - Tôi gầm lên, cắt ngang lời hấn. Tôi thô bạo đẩy quân hậu của mình tới một ô an toàn, rồi không thèm nghĩ tới bàn cờ chính giữa nữa, chỉ tập trung vào ba bàn cờ mà tôi vẫn còn bám víu chút cơ may thắng lợi mong manh.

Lord Loss không kết liễu tôi ngay ở bàn cờ chính giữa. Thay vì thế, hấn chọn cách vờn tôi trên những bàn cờ khác như mèo vờn chuột, đe dọa những quân nặng của tôi, để cho tôi tẩu thoát, rồi sẽ dần dà quay lại để "mần thịt" tôi.

Tôi chơi trong hai hàng nước mắt, những ngón tay run rẩy, hơi thở kêu khò khè

trong cổ họng. Tôi không hề coi thường sự thua cuộc mà coi thường sự thua cuộc một cách ô nhục. Tôi đã phớt lờ Lord Loss khi hắn nói về việc thua cuộc mà vẫn giữ được phẩm cách, nhưng bây giờ tôi hiểu hắn muốn nói gì. Sụp đổ vào khoảnh khắc của sự thật, cho phép đối thủ của bạn khiến bạn mất hết tinh thần, tự làm cho mình bại trận bằng cách chơi dờ ẹt - việc đó còn tệ hơn gấp triệu lần tới nơi, thi đấu và bị đánh bại một cách công bằng.

- Ta có thể truy đuổi người mãi mãi, Grubitsch - Lord Loss thì thầm, một lần nữa thoái lui một con hậu trên bàn cờ bên trái tôi, trong khi hắn có thể dẫn nó lên và gài bẫy quân vua của tôi - Có lẽ ta sẽ làm thế - Hắn mỉm cười với niềm vui

sương xấu xa - Ở đây thời gian hầu như không chạm tới chúng ta. Ta có thể làm cho ván cờ này kéo dài vĩnh viễn.

Tôi đáp lại bằng cách đi xéo một con tốt trên bàn cờ mé ngoài bên trái. Một nước đi mù quáng, nảy sinh từ sự kiệt sức và cam chịu.

Lord Loss trả nó về vị trí ban đầu và bảo:

- Ta e rằng đó là một nước đi không hợp lệ. Nhưng lần này ta sẽ bỏ qua nó. Thử lại chứ?

- Tại sao mi không kết thúc nó cho rồi? - Tôi hét lên, nhặt con tốt lên và ném thẳng nó vào mặt của tên chúa yêu. Quân cờ dính vào lớp thịt trên gò má trái của Lord Loss. Hắn để mặc nó ở đấy một lúc, trong lúc máu ứa ra quanh nó, rồi

lấy nó xuống và đặt nó lên bàn cờ trở lại.
- Người nên biết ơn vì ta trì hoãn lại -
Hắn cười lặng lẽ, ấn một ngón tay lên vết
đứt trên gò má, rồi thè chiếc lưỡi xám
dài ngoằn liếm sạch máu bên trên nó -
Đây là ván cờ chung cuộc của người với
ý nghĩa là một mạng sống. Nó chỉ xứng
hợp khi nó kéo dài suốt cả một đời
người.

Chạm phải những bức tường thành.
Mỗi lần tôi tiến lên, Lord Loss lại đẩy
tôi lùi lại. Mỗi lần tôi truy đuổi một
trong những quân cờ của hắn, hắn nhẹ
nhàng thoát khỏi cuộc vây bắt. Mỗi lần
tôi thoái lui và tập trung quân của mình
quanh con vua - mời mọc hắn tiến lên,
với hy vọng hắn trở nên kiêu ngạo và
phạm phải sai lầm - hắn lại lượn quanh

như một con chim kèn kèn, kiên nhẫn, lạnh lùng, đầy chế giễu.

Tâm trạng tôi cứ hết dâng lên lại hạ xuống theo từng phút. Tôi hét lên với hắn, quay lưng lại và khước từ chơi tiếp, rồi chấp nhận thua cuộc và van xin hắn kết thúc sự hành hạ.

Trong thời gian đó, hắn quan sát tôi với một nụ cười nhạt gian manh, kéo dài suốt những khoảnh khắc tối tăm ảm đạm nhất của tôi, hứng thú nhăm nháp nỗi buồn khổ của tôi.

Vì không còn chút hy vọng nào, tôi ngày càng dành nhiều thời gian hơn cho việc quan sát chú Dervish đánh nhau với hai tên thuộc hạ. Hình như chú đang ở thế thượng phong - cả hai con yêu đều bị thương khắp mình mẩy - nhưng chúng

vẫn rất linh hoạt, bám sát theo ông, tìm kiếm những điểm sơ hở.

- Một đòn thật hiểm.

Lord Loss nhận xét khi Artery vọt tới và tóm lấy hông trái của chú Dervish. Máu bắn thành tia vào không trung trong một chuyển động chậm chạp, có thể nhìn thấy rõ từng giọt từ chỗ tôi đang ngồi. Chú Dervish mím chặt môi trong một cái nhăn mặt đau đớn.

- Ta nghĩ chú của ngươi có thể bại trận trước cả ngươi. Dù hấn dũng cảm và mạnh mẽ như thế nhưng hấn vẫn không thể tiếp tục mãi được.

Lord Loss nói, miễn cưỡng ăn một quân tốt của tôi.

Tôi nạt lớn:

- Mi khoái nhìn thấy chú ta thất bại lắm,

phải không? Để người có thể buộc tội ông và làm cho ông thấy mình có lỗi. Ta dám đánh cược mi sẽ bảo với ông rằng ta đang thắng lợi trên những bàn cờ, để hành hạ ông trước khi cho phép hai đũa nô lệ của mi kết liễu ông.

Lord Loss nở một nụ cười ma quái, rên lên sung sướng:

- Người hiểu thấu lòng ta rồi đó, nhóc Grubitsch ạ.

- Ta đang bắt đầu hiểu...

Tôi lăm bằm, và quay trở lại với trận đấu. Tôi đang nghiêng người tới trước định di chuyển một con mã thì dừng lại, suy nghĩ về điều mình vừa nói. Tôi đang bắt đầu hiểu Lord Loss hành động ra sao. Hắn không phải là một sinh vật khó hiểu cho lắm - như chú Dervish đã nói với tôi

trước đó - tên chúa yêu này sống bằng nỗi đau đớn. Hắn ngón ngấu nỗi bất hạnh của những người khác.

Lord Loss khuyến khích tôi, gạt đầu nhìn quân mã:

- Tiếp đi. Đó là một trong những nước đi khá hay của người. Người đe dọa cả quân xe và quân hậu của ta. Ta phải nhanh chóng tìm ra cách lẩn tránh khỏi quân mã này! - Hắn cười to, như thể sự khôn ngoan của tôi làm cho hắn sướng vui.

Nhưng cái mà hắn thèm khát không phải là sự khôn ngoan của tôi.

Mà là sự đau khổ của tôi.

Tôi rút tay lại và giấu nó xuống dưới bàn, suy nghĩ một cách giận dữ. Trí thông minh và kỹ năng đánh cờ của tôi không

thể sánh với Lord Loss. Tôi đã cố hết sức để quấy rối kế hoạch và lối chơi của hắn. Nhưng sẽ thế nào nếu câu trả lời không nằm trong trận đấu? Sẽ thế nào nếu tôi có thể tranh thắng với hắn ở một cấp độ cảm xúc và làm cho hắn suy yếu đi theo cách đó?

Suy nghĩ:

~~ Hắn là động vật ký sinh.

~~ Hắn ăn nỗi bất hạnh của những người khác.

~~ Hắn tìm niềm vui sướng trong những thất bại của tôi.

Nhận xét:

~~ Nụ cười của hắn, nó rạng rỡ thế nào khi tâm trạng của tôi chìm xuống.

~~ Ánh khoái trá trong mắt hắn khi tôi rối trí và rơi nước mắt.

~~ Sự nôn nóng trong cách tấn công và thoái lui của hắn.

Tự hỏi:

~~ Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi trực đoạt khỏi hắn sự thỏa mãn kinh tởm đó?

~~ Hắn sẽ phản ứng ra sao nếu tôi cắt đứt nguồn cung cấp nỗi đau khổ tuyệt vọng của hắn?

Tôi nhắm mắt lại. Quên đi những bàn cờ, trận đấu, Lord Loss. Suy nghĩ về chú Dervish và việc ông đẩy tôi vào cuộc chạm trán này một cách quá khản trương. Lẽ ra ông có thể chuẩn bị trước cho tôi về chuyện này, kể cho tôi nghe về Bill-E và Lord Loss, huấn luyện tôi cách sử dụng vũ khí và những kỹ năng đấu cờ, để nhờ khi ông cần đến sự giúp sức của tôi. Nhưng ông đã không làm điều đó. Ông

đã buông rơi tôi vào cuộc. Không một sự huấn luyện hay lời chỉ thị nào, ngoại trừ một lời khuyên cốt yếu, giản dị - đừng hành động - chỉ phản ứng.

Hiểu ra rồi. Tôi mở bừng mắt ra. Tôi đã tiến hành trận đấu này một cách sai lầm! Suy nghĩ, bày mưu đặt kế - đó là tất cả những điều mà chú Dervish bảo tôi không nên làm. Ông đã cảnh báo tôi nên tuân theo những bản năng của mình, để mặc cho phép thuật trào tuôn, phản ứng với những đòn tấn công và tránh né của hai con yêu. Ông đã nói về trận đánh giáp lá cà, nhưng tại sao những hướng dẫn đó lại không thể áp dụng cả cho trận đấu trên bàn cờ chứ?

Tôi nhớ lại cách ông khai cuộc. Không hề do dự. Không nghiên cứu lâu lắc

những bàn cờ. Tôi đã giả định rằng đó là vì ông có sẵn phương án thi đấu trong đầu trước khi ngồi xuống - nhưng có lẽ ông chả có phương án khi khô nào ráo trội!

- Grubitsch? - Lord Loss cất tiếng hỏi, vẻ mặt lộ vẻ quan tâm một cách giả tạo - Người có ổn không, anh bạn nhỏ của ta? Người có thể đánh tiếp chứ?

Tôi lặng thinh nhìn hắn đăm đăm một hồi lâu.

Rồi tôi cười phá lên.

- Dĩ nhiên là ta có thể! - Tôi gầm lên, khiến tên chúa yêu giật mình - Xin thứ lỗi cho việc trì hoãn kéo dài của ta. Ta đang cố nhớ xem ta có để đèn trong phòng ngủ trước khi xuống đây hay không.

- Cái gì? - Hấn chớp mắt.

- Ba của ta không thích việc ta để đèn sáng - Tôi nói với hấn, đi một cách ngẫu nhiên quân hậu trên bàn cờ chính giữa về phía trước, để lộ nó ra trước con xe của Lord Loss - Mi biết đó, những tờ hóa đơn tiền điện không tự chúng thanh toán cho mình được. Tới lượt của mi.

Lord Loss nhìn tôi chòng chọc, ngạc nhiên, rồi nhìn xuống bàn cờ, lẩm bẫm:

- Đó là một lựa chọn kém khôn ngoan. Có lẽ là do vội vã, hả?

Tôi cười tự mãn:

- Không. Ta biết mình đang làm gì.

- Người có thể đi lại nước cờ nếu muốn.

- Thật thế sao?

Hấn mỉm cười:

- Bình thường thì không được phép làm

thê. Nhưng ta sẽ thực hiện một ngoại lệ. Đi lại quân hậu của người đi. Tính toán lại. Chọn một nước đi thông minh hơn.

- Người thật là tốt bụng.

Tôi nói, kéo quân hậu lui lại sáu ô, trở về vị trí cũ của nó, dừng lại giây lát - rồi lại dí nó lên vị trí lúc nãy.

Gương mặt Lord Loss tối sầm lại. Tôi ngửa đầu ra sau và cười hô hô. Hấn rít lên:

- Ta khuyên người đừng nên thử thách sự kiên nhẫn của ta.

Tôi cười chế giễu:

- Cứ cút xuống địa ngục với sự kiên nhẫn của mi. Trận đấu này khiến ta chán chết. Mi khiến ta chán chết. Cứ ăn con hậu hoặc kéo dài cuộc đấu tùy ý - ta không còn bận tâm gì nữa.

- Người muốn thừa nhận thất bại? - Lord Loss hỏi với sự nôn nóng thái quá.

Tô cười tủm tỉm:

- Không hề. Mi phải ăn quân của ta. Và nếu mi không ăn, nếu mi cứ chơi theo kiểu mèo vờn chuột, ta sẽ truy kích mi. Ta không cho mi lựa chọn nào khác ngoài việc ăn hết những quân hậu, xe và tượng của ta. Và mi biết lúc đó ta sẽ làm gì không, anh bạn già? Ta sẽ cười rúc rích! Ta sẽ cười ha hả! Ta sẽ cười lăn cười bò với tất cả những tiếng cười chế nhạo mà ta có thể thu gom được!

Hắn rên râm:

- Người phát điên rồi.

Tôi mỉm cười hằn học:

- Không. Mi đã đánh mất cái vé cho một bữa chén ngon lành rồi. Ta sẽ không thủ

vai một nạn nhân buồn bã, hoang mang thêm một phút giây nào nữa. Mi sẽ không bao giờ hấp thu được thứ gì từ ta nữa. Mi có thể giết ta, nhưng mi không thể vắt thêm một giọt hân hoan nào từ ta nữa, không bao giờ, cho dù mi có giữ ta sống cả hai chục cuộc đời!

Quai hàm của tên chúa yêu run run. Đôi mắt hấn lóe lên một ánh đỏ nhợt nhạt. Lũ rấn trong lồng ngực hấn điên cuồng vắn vẹo, bò lên bò xuống quẩn quýt vào nhau. Rồi hấn đưa tay ra, đẩy con tốt của mình tới trước với một ngón tay dị dạng không có hình thù của một ngón tay, và hất văng con hậu của tôi ra khỏi bàn cờ. Đáp lại, tôi nhìn thẳng vào mắt hấn - và cười ha hả.

19 Đi xoắn ốc vào trung tâm chốn

không đâu

Lord Loss bao vây quân vua trên bàn cờ chính giữa của tôi - chiếu bí. Tôi cười khúc khích khi quân vua của tôi tan chảy. Trong lúc nó vẫn còn sủi bọt xèo xèo, tôi đi một quân mã trên bàn cờ bên phải, rồi ngồi xuống xoay xoay những ngón tay, huýt một điệu sáo vu vơ.

- Điều này chứng tỏ người đầu có thờ ơ - Lord Loss gằn giọng, tấn công con mã của tôi với một con tốt.

- Chẳng chứng tỏ gì hết - Tôi mỉm cười, chuyển sang chơi trên bàn cờ mé ngoài bên trái, ấn một con xe sâu vào lãnh thổ của đối phương, hầu như không thèm suy nghĩ gì về nó, không dừng lại sau đó để kiểm tra phản ứng của Lord Loss.

- Nước cờ này thật ngớ ngẩn, Grubitsch -

Lord Loss nói, nặn một nụ cười khuyên khích giả tạo - Nếu người vứt bỏ trận đấu này, người cũng vứt bỏ cả mạng sống của mình đó. Người đã thua hai ván rồi. Người không thể thua thêm nữa. Người phải tập trung. Nếu không, người và chú của người...

Tôi cắt ngang lời hắn:

- Cờ vua là thứ ngu xuẩn. Giống như mọi thứ trò chơi, nó ngu ngốc và vô mục đích. Những ai xem trọng nó chỉ là bọn ngu ngốc. Ta xin lỗi, nhưng ta không thể giả vờ tôn trọng sự ngu ngốc của mi nữa, bất kể chuyện gì sẽ xảy ra.

Đôi môi của tên chúa yêu vênh lên, để lộ hàm răng trắng nhợt sắc nhọn. Hắn rít lên:

- Ta có thể thò tay qua bàn và nghiền nát

người thành triệu mảnh!

Tôi cười khúc khích:

- Nhưng điều đó không ngăn cản được tiếng cười sảng khoái của ta. Mi đi chưa? - Tôi nghiêng người về trước, đẩy một con tốt trên bàn cờ bên trái lên.

Lord Loss hét lên:

- Để yên bàn cờ đó! Ta chưa đi lượt của mình!

Tôi tặc lưỡi:

- Chà, vậy thì vội lên nào. Ta đã lãng phí đủ thời gian cho cái thứ rác rưởi này. Hãy kết thúc nó đi thôi.

Lord Loss run lên. Toan nói gì đó. Tự kiềm mình lại. Hần học lằm bằm và ăn một con tốt trên bàn cờ mé ngoài tay trái của tôi. Trước khi hắn đặt nó lên bàn, tôi đẩy con tốt trên bàn cờ bên trái lên, rồi

lại quay về ngắm nghía mấy ngón tay của mình, thờ ơ xoay xoay chúng, suy nghĩ về mùa hạ, TV, âm nhạc - bất cứ thứ gì ngoài Lord Loss, bọn thuộc hạ của hắn và cờ vua.

Lord Loss không còn cười ruồi nữa. Gương mặt hắn méo đi vì căm ghét. Hắn dừng lại một lúc lâu, đầy khổ sở, trước mỗi nước đi - không phải để kéo dài sự hành hạ, mà vì hắn không chắc chắn về bản thân mình.

Tôi nghĩ tới việc tung ra những lời đùa cợt và hát toáng lên, nhưng tôi không muốn tỏ ra nhiệt tình với bất cứ điều gì. Sự thờ ơ lãnh đạm đã đủ để chọc tức hắn rồi. Hắn không quen với những đối thủ không có chút quan tâm nào tới trận đấu sống chết của mình. Hắn đã trải qua

nhiều thập kỷ dài thú vị với những trận đấu đầy áp lực, ăn ngon ngấu sự lo lắng bồn chồn của đối phương, trở nên mạnh mẽ nhờ điều đó. Hấn không biết làm thế nào để đối phó với một thằng nhóc con đầu óc trống rỗng đang ngáp dài ngáp ngắn.

Tôi không chơi một cách mù quáng, nhưng chơi một cách bất cẩn, tung quân lên phía trước cả ba bàn cờ, nắm lấy những cơ hội điên rồ, buông xuôi mình theo sự vận động ngẫu nhiên của môn cờ vua. Tôi tạo cho Lord Loss nhiều cơ hội để đánh bại tôi hơn cả ước mơ của hấn - nhưng hấn không tranh thủ được những cơ hội đó. Hấn quá bối rối nên không thể ra đòn sát thủ. Hấn ăn mấy quân cờ của tôi một cách hơi lóng ngóng nhưng không

theo đuổi việc bắt quân.

Thế rồi tôi bắt đầu ăn quân của hắn.

Thoạt đầu tôi ăn những con tốt của hắn, một vài quân trên mỗi bàn cờ. Tôi xếp chúng thành những hàng ngang sát sao, đưa tay nghịch chúng trong lúc hắn đang suy tính những nước cờ. Rồi một trong những con mã của hắn lọt vào bẫy rập của quân hậu trên bàn cờ bên phải của tôi. Trên bàn cờ mé ngoài bên trái, tôi ăn liên tiếp một con xe và một con tượng. Trong lúc hắn đang nỗ lực nâng cao phòng vệ trên bàn cờ đó, tôi đẩy con hậu trên bàn cờ bên cạnh tiến lên - thẳng vào lối đi của một quân tượng đen.

Lord Loss thở hồng hộc, mặt hắn sáng lên. Hắn đẩy con tượng lên, cười khoái chí, đôi mắt lóe ánh tham tàn.

Tôi khịt mũi trước niềm hân hoan của tên chúa yêu và đẩy một con mã nằm phía sau con tượng của hắn tới trước. "Chiếu!"

Hắn đóng băng. Nhìn chòng chọc quân mã, rồi quân vua của hắn, rồi quân hậu vừa ăn được trong lòng bàn tay nham nhở của mình. Quai hàm hắn run run, rồi cứng lại. Hắn nhận xét với sự nhã nhặn lạnh như băng giá:

- Một chiến lược thông minh.

Tôi thành thật trả lời:

- Thật sự ta chỉ nhìn thấy lỗ hồng khi mi đã ăn quân hậu của ta. Ta đoán đó là nhờ may mắn, dù may mắn luôn đóng một vai trò trong những trò chơi trẻ con ngốc nghếch như thế này.

Lord Loss quay mặt đi trong cơn phẫn

nộ, găm gù:

- Người là một sự ô nhục đối với trò chơi này.

Tôi khích tướng hắn:

- Vậy cứ trừng phạt ta đi. Bắt ta phải trả giá. Đặt ta vào chỗ của ta - Tôi kêu lên với một giọng thách thức rất trẻ con - Mi có dám không!

Hắn rít lên. Dẫn mắt vào những bàn cờ. Nghiên cứu chúng một cách luống cuống. Tôi cắn cái móng tay của ngón trỏ trái và tự hỏi tôi có nên dùng bấm móng tay thay vì kéo hay không.

Cán cân lợi thế cứ chao đảo qua lại một cách điên rồ giữa chúng tôi. Lord Loss cố cày cục ăn được ba quân tốt của tôi. Tôi đáp lại một cách thờ ơ bằng đưa quân mã truy kích quân vua của hắn trên

bàn cờ bên tay trái, bàn cờ mà tôi đã mất quân hậu. Hấn khóa chặt đường tiến của tôi, tấn công quân mã và cố hết sức đẩy lùi tôi, nhưng tôi cứ luôn lách quân quanh ở đó, khoái trá sự thất bại của hấn trong việc cố bắt quân mã của tôi. Một lúc sau tôi bắt đầu nghĩ rằng trông nó thật quá lẻ loi, một quân mã trắng giữa một biển quân đen, để tăng cường đồng đội cho nó, tôi đẩy lên phía trước thêm một quân tượng và một quân xe.

Lord Loss ném mọi thứ vào việc nghiên nát ba quân cờ gây rối. Hấn từ bỏ cuộc tấn công toàn diện để tập trung vào việc truy đuổi quân mã, tượng và xe của tôi như thể chúng chịu trách nhiệm về một sự sỉ nhục cá nhân nào đó. Sau nhiều nước đi quanh quẹo và cắt đuôi, hấn cài

bầy được quân tượng của tôi và mỉm cười gian ác:

- Nước sau nó sẽ là của ta!

- Ta cho là mi nói đúng - Tôi thở dài, mỉm cười tinh quái và đẩy một quân tốt tới trước. Tôi không hoàn toàn chắc chắn làm sao nó có thể lên tới đó được, nhưng lúc này nó chỉ còn cách cuối bàn cờ có một ô, nơi mà tôi có thể đổi thành bất kỳ quân nào tùy thích - Nhưng ở nước đi sau đó, quân tốt của ta trở thành một quân hậu, có thứ hơn một quân tượng nhiều, mi có nghĩ thế không?

Lord Loss nhìn chăm chặp vào quân tốt, rồi quân mã, rồi lại quay sang nhìn quân tốt.

Hai trong số những cánh tay thừa thãi của hắn duỗi ra khỏi thân người. Hắn che mắt

lại. Và rên lên.

- Chiếu bí!

Tôi làm bầm hai từ này một cách vô cảm và gãi gãi vào cùi chỏ, tò mò hỏi hấn:

- Ta có thể làm cho quân vua của mi tan chảy hay không?

Lord Loss không đáp. Đôi mắt hấn gấn chặt vào quân vua sụp bầy trên bàn cờ bên trái tôi, như thể nếu nhìn nó đủ lâu hấn có thể tìm ra một lối thoát.

- Ta hỏi ta có thể làm cho...

Quân vua đen nổ tung thành nhiều mảnh nhỏ. Tôi khom người xuống để tránh những mảnh thủy tinh bay tứ tán. Khi tôi nhìn lại, gương mặt của Lord Loss lố chỗ đầy những mảnh vụn lấp lánh. Máu chảy nhỏ giọt từ những vết cắt. Tôi nói với hấn:

- Mi nên dành nhiều tự hào hơn cho bộ mặt của mình. Mi sẽ chẳng bao giờ hấp dẫn được những cô gái với một gương mặt nhăn nhúm xấu xí như thế.

- Ta sẽ nhìn người gánh chịu đau khổ vì câu nói này - Hấn khàn khàn đáp, đôi mắt đỏ khé lồi ra - Thắng hay bại gì ta cũng sẽ tìm ra cách đáp lại những lời sỉ nhục mà người đã trút lên ta tối nay.

Tôi cười mỉm chi:

- Ta không biết mi đang nói về chuyện gì. Chắc chắn việc không tỏ ra hứng thú trong một ván cờ mà ta chả thấy thú vị gì không thể là một sự sỉ nhục.

- Chờ đó, cứ chờ đó - Lord Loss rít lên, cái kính lắc đầu.

Hấn quay sang bàn cờ bên tay phải tôi, với những quân cờ theo kiểu Inca, và

trâm tư suy tính trong sự im lặng đầy đe dọa, tập trung những suy nghĩ của hẳn lại.

Hẳn ép tôi rất căng trên bàn cờ kiểu Inca. Tiến quân một cách chậm rãi nhưng đều đặn. Cắt đứt những đường tấn công của tôi. Buộc tôi phải thoái lui. Ghìm chặt tôi trên nửa phần lãnh địa của tôi.

Tôi không thêm chú ý tới mối đe dọa đang gia tăng. Khi không thể tiến tới trước, tôi lách sang hai cánh, múa lượn tung tăng giữa những hàng quân của hẳn, nhún vai tỏ vẻ khinh thường khi hẳn bắt một trong số các quân xe của tôi, bật cười ha hả khi hai quân mã của tôi vọt ra khỏi tầm lưới đang khép lại.

Càng tiến gần tới chiến thắng, hơi thở của Lord Loss càng dồn dập hơn. Mồ hôi nhuộm máu rỉ ra từ những lỗ chân lông

của hắn. Hắn co giật thân người trên chiếc ghế của mình.

Tôi phớt tỉnh Äng-lê mỗi nguy cơ đang mắc phải. Khi đẩy một quân tốt về phía trước, tôi liếc mắt nhìn về phía chú Dervish. Ông đang bị khóa chặt trong một trận đánh giáp lá cà với hai tên thuộc hạ, cố giữ Artery ở xa cần của mình trong phạm vi một cánh tay, trong lúc Vein đang ngấu nghiến nhai chân trái của ông. Tình thế có vẻ rất nghiêm trọng, nhưng tôi quan sát với vẻ thản nhiên hờ hững.

Lord Loss cất tiếng làu bàu khoái trá và ăn quân tốt của tôi. Một con đường thẳng tới quân vua của tôi đã mở ra. Chỉ vài nước cờ nữa, tôi sẽ phải hy sinh quân hậu của mình.

Lord Loss nhận xét đây khoái trá:

- Giờ thì ngươi cười hết nỗi rồi nhé.

Tôi cười mỉm một nụ ngọt ngào, đẩy một trong hai quân mã lên phía bên phải bàn cờ để che chắn cho quân hậu, và bảo:

- Chỉ vì tiếng cười của ta hình như đã quấy rầy mi.

Lord Loss đẩy một quân xe lên, khóa đường thoái lui của quân hậu trắng. Tôi lại di chuyển quân mã, chèn nó vào giữa quân hậu của tôi và quân xe của hắn. Hắn nhếch môi cười gian ác, nhanh nhẹn ăn quân mã của tôi với một quân tốt.

Tôi nhăn mặt, rồi nháy mắt, cười như nắc nẻ:

- Ta không thể tin nổi mi lại thua vì nước đi đó.

Tôi cầm lấy quân hậu, đẩy nó đi chéo lên

tít phía cuối bàn cờ, xuyên qua khoảng trống mà hấn đã để lộ ra khi di chuyển quân tốt để bắt quân mã của tôi, và đá văng quân hậu đen của Lord Loss ra khỏi bàn cờ.

Hấn nín thở. Há hốc mồm. Bụng hấn sôi lên ùng ục.

- Chiều bí trong bốn nước, hoặc ba nước vậy cà? - Tôi khô khan nhận xét.

Để đáp lại, Lord Loss cầm quân vua đen lên và nhẹ nhàng nghiền nát nó giữa những ngón tay lòng nhùng của hấn.

- Hai đều - Hấn rên lên, và quay sang bàn cờ mé ngoài tay trái của tôi - bàn cờ cuối cùng - bàn cờ quyết định.

Lord Loss uể oải đi quân. Hấn chơi với vẻ xa vắng buồn rầu, nét mặt chìm sâu trong niềm khốn khổ u ám, tỏ ra nao

núng mỗi lần tôi bắt một trong những quân cờ của hắn, trao cuộc đấu vào tay tôi mà không hề chiến đấu thật sự.

Tôi cảm thấy một nỗi hân hoan dâng lên trong lồng ngực nên đi cờ thật nhanh để tiêu hủy nó. Nếu lúc này tôi thể hiện bất kỳ cảm xúc nào, hắn có thể vớ lấy nó và khôi phục lại sự năng động. Dù biết là khó lắm, tôi cố duy trì sự thờ ơ, di động những quân cờ một cách bản năng, tự động, không để mình chìm vào những ý nghĩ về chiến thắng.

Dần dà, tôi xe toang lực lượng phòng vệ của hắn thành nhiều mảnh. Tôi chiếu tướng hắn và hắn buộc phải buồn bã thoái lui. Trong vài nước đi, hắn đe dọa quân hậu của tôi, nhưng rồi tôi kéo nó ra khỏi vòng nguy hiểm và lại chiếu tướng

hắn với một quân xe. Lần thứ hai, quân vua của hắn buộc phải đào tẩu.

Giây lát sau đó, tôi bắt được hắn ở cánh trái bàn cờ. Hắn bị kèm giữa quân hậu, hai quân mã và một quân tượng của tôi. Hắn toan di chuyển quân vua. Dừng lại. Vờ tỏ ra kinh ngạc. Thở dài và chậm chạp lật ngược quân vua lại.

- Chiêu bí! - Hắn nói với giọng ủ ê.

Tôi chớp mắt - Tôi không nhìn thấy nước này.

- Mi chắc chứ? - Tôi hỏi, cau mày.

Để đáp lại, hắn lui xa khỏi bàn và trôi lơ lửng ra khỏi chiếc ghế, nét mặt dửng dưng.

Thời gian thật ập lên tôi. Một làn không khí nóng hực bao trùm. Những âm thanh - tiếng tru của Bill-E, tiếng táp của Vein

và Artery, tiếng làu bàu của chú Dervish. Tôi lão đảo. Chú tôi đang nằm trên sàn, vật lộn một cách giận dữ với hai con yêu. Máu loang khắp chốn. Cẳng chân trái của chú tôi bị đứt tới tận xương. Bàn tay phải của ông đã bị nhai nát.

Tôi vừa thét lên, vừa lao tới để trợ giúp chú Dervish:

- Ngăn chúng lại!

Artery nghe thấy tôi, quay lại gầm gừ. Mở rộng hai bàn tay nó ra - nhưng mẩu da thịt của chú Dervish còn kẹt giữa những hàm răng. Đứng lên để đối phó với tôi.

- Yên nào, Artery.

Lord Loss lên tiếng, và thằng tiểu yêu dừng lại.

- Chấm dứt, Vein - Hấn ra lệnh. Con quái

vật đầu sấu thôi không nhai cánh tay của chú Dervish nữa và hướng cái nhìn dò hỏi về phía chủ nhân của nó.

- Ta đã thua cuộc. Chúng ta phải tôn trọng luật chơi.

Hai con yêu liếng thoảng thốt ra những tràng lấp bắp điên cuồng. Hai ngọn lửa trong đôi mắt của Artery lóe sáng và nó rít lên với chủ nhân của nó, lắc đầu phản đối. Vein há bộ hàm ra tấp tấp, rồi lại quay về phía chú Dervish. Lord Loss nói nhẹ nhàng:

- Các người phải tuân lệnh ta, hoặc ta sẽ lấy đầu của các người.

Hai con yêu dừng lại. Rồi Vein há mồm ngoạm lấy cánh tay của chú Dervish. Ông thét lên. Một ánh sáng đỏ chói mắt tràn ngập tầng hầm. Tôi nhắm mắt và đưa

cánh tay lên che mắt lại. Khi tôi dám nhìn trở lại, những mảnh thịt đẫm máu của Vein nằm rải rác quanh chú tôi. Artery đã lui về nhảy lên một trong những tấm lưới nhện và đang sợ hãi rên ư ử.

Lord Loss lướt tới phía trên chú Dervish và quan sát ông khi ông ngồi lên và tự điều trị những vết thương, dùng phép thuật để tự hàn gắn lại những chỗ đứt.

- Cháu thắng rồi - Tôi kêu lên, cẩn thận tiến tới gần người chú đang tập trung tâm trí của mình, dè chừng Lord Loss - hẳn có thể giết con yêu Vein phản trắc, nhưng tôi vẫn không tin tưởng hẳn.

- Ta đã nhìn thấy chuyện đó - Chú Dervish nói, không hề rời mắt khỏi những vết thương.

Tôi thấy thất vọng một cách cay đắng vì phản ứng của ông. Tôi đã mong đợi những lời hoan hô chúc tụng và những giọt lệ mừng mừng tủi tủi, những cái ôm thật chặt và những cái vỗ vai thân mến - chứ không phải như thế này. Tôi khịt mũi:

- Chú không cần tỏ ra phấn khởi về điều đó.

Chú Dervish ngẩng lên nhìn tôi. Một nụ cười mong manh lướt qua đôi môi ông, rồi biến mất. Ông thở dài:

- Ta rất vui mừng, Grubbs ạ. Thật đó. Nhưng với ta chuyện này vẫn chưa xong. Giờ ta còn phải đánh nhau với Lord Loss, và đó là một trận chiến mà có lẽ ta không thắng được. Vì thế trong lúc ta sượng điên lên vì cháu và Billy, ta vẫn

có chút lo âu về chính mình nên khó mà chúc mừng cho được.

- Chú nói gì vậy? Chúng ta đã thắng. Cháu đã hạ hấn. Chúng ta có thể...

Tôi ngưng lời, nhớ lại những luật chơi đầy đủ của cuộc thách đấu. Lord Loss chịu lời nguyên phải cứu chữa cho người mắc chứng hóa sói nếu hấn thua trong cuộc đấu cò, nhưng người đánh bại hấn phải đi vào thế giới của bọn yêu tinh và đánh nhau với hấn ở đó.

- Nhưng cháu đã đánh bại hấn! - Tôi kêu lên, khom xuống để bắt gặp ánh mắt của chú Dervish - Cháu là người phải đi với hấn và...

Chú Dervish cắt ngang:

- Không. Người đấu cò luôn luôn đi, trong khi người đánh nhau với bọn thuộc

hạ ở lại. Nhưng vì chúng ta đã đôi via trò, chúng ta có thể chọn ai là người đi và ai ở lại. Có phải vậy không? - Ông hỏi Lord Loss.

Lord Loss nhẹ gật đầu:

- Đây là một điếm còn mơ hồ, nhưng ta đã phát ngáy lên vì thẳng nhóc. Ta sẽ tìm ra nó vào một lúc khác. Như ta đã thề, nó sẽ phải trả giá cho việc nó sỉ nhục ta, nhưng lúc này ta chỉ muốn phải sạch tay khỏi nó.

Tôi phản đối:

- Nhưng chú đã bị thương! Chú không còn thích hợp với việc đánh nhau nữa. Để đó cho cháu. Cháu biết làm thế nào để đánh bại hắn. Cháu có thể làm chuyện đó. Cháu sẽ...

- Đây không phải là một sự tranh chấp -

Chú Dervish cộc cằn nói. Ông đưa tay nắm lấy hai bàn tay của tôi và xiết chặt - Cháu đã thi đấu rất xuất sắc trên những bàn cờ, Grubbs ạ, nhưng đây là một vấn đề khác. Trong vũ trụ của mình hẳn mạnh mẽ hơn nhiều so với ở đây. Để việc này cho ta làm. Được không?

Những giọt nước mắt lăn tròn xuống má tôi không tài nào kèm được. Tôi nức nở:

- Cháu không muốn mất chú.

Ông mỉm cười:

- Nhưng cháu phải thế. Ít ra là trong một thời gian.

Ông kết thúc việc tự chữa trị và đứng dậy, rên lớn một tiếng. Rồi quay sang Lord Loss:

- Việc chữa bệnh?

- Ta không quên đâu - Lord Loss nhếch

mép cười - Hấn bay bổng qua phòng tới chỗ cái lồng. Bill-E lùi lại, gằm gù ngất quăng, nhưng với một cử chỉ của tên chúa yêu, nos bay ngang qua cái lồng và thò đôi tay qua những song sắt.

Lord Loss quân hai cánh tay của hấn quanh đôi cánh tay của Bill-E và thò sáu đôi tay khác qua những song sắt, ôm chặt thằng em hóa sói đang giẫy giụa của tôi. Hấn gia tăng áp lực, cho tới khi Bill-E cứng đờ người ra, rồi áp mặt về phía trước, đặt môi hấn lên môi của Bill-E và thổi ra thật mạnh, như đang trao tặng nụ hôn cuộc sống.

Những ngón tay của Bill-E đờ dần xòe rộng ra, rồi co lại thành hai nắm đấm. Đôi chân nó run lên từng hồi, rồi chùng dần. Sau khoảng mười đến mười hai

giây, Lord Loss chậm dứt sự tiếp xúc và buông Bill-E ra. Hắn trôi ngược về sau, ho hen và khạc nhổ. Bill-E đứng loạng choạng một lúc, rồi sụp người xuống sàn. Tôi tiến tới gần thằng em trai của mình, lo lắng. Chú Dervish ngăn tôi lại:

- Khoan đã. Nó sẽ ổn thôi. Ta phải nói với cháu vài điều trước lúc chúng ta tạm biệt.

Tôi nhìn chú tôi. Ông nói nhanh:

- Cháu biết nơi cất những mẫu đơn từ, thẻ tín dụng và sổ liên lạc rồi đó. Hãy sử dụng chúng. Hành động một cách nhanh chóng. Đừng xấu hổ khi phải yêu cầu sự giúp đỡ. Và đừng để nhà chức trách đưa cháu ra khỏi đây. Họ có thể can thiệp khi họ phát hiện ra tình trạng của ta, tìm cách phân ly cháu ra xa ta. Đừng để cho họ

làm điều đó - Gương mặt ông đầy dút khoát - Lord Loss đã đe dọa cháu, chuyện đó khá nghiêm trọng. Hẳn không thể làm hại cháu ở Carcery Vale, miễn là cháu ở bên ngoài căn hầm này, nhưng cháu sẽ dễ bị hại ở bất kỳ nơi nào khác. Khi tới lúc, cháu sẽ học được những thứ bùa chú bảo vệ, những bạn hữu của ta sẽ giúp, nhưng lúc này cháu không được rời khỏi làng Vale .

- Cháu có thể làm gì để ngăn họ lại?

- Đừng cảm đương đầu với họ. Nhờ các luật sư của ta, tức của cháu, chống lại họ. Hãy can trường. Chúng tỏ rằng cháu đủ sức sống tự lập. Đừng tạo cho họ lý do nào để mang cháu đi. Meera sẽ giúp cháu, nếu cô hồi phục, nhưng cháu phải tự mình làm khá nhiều việc.

Lord Loss đã lướt tới rìa tầng hầm trong lúc chúng tôi nói chuyện. Hắn trôi bèo bồng trước một dải lưới nhện dày đặc, dùng cả tám chi ra hiệu với chúng, miệng lảm bảm một thứ tiếng không phải của loài người. Artery đã bò lên chỗ ông chủ của nó và giận dỗi ngồi xồm bên cạnh hắn.

Trong lúc tôi quan sát, những tấm lưới nhện tỏa sáng nhờ nhờ, rồi uốn vặn theo chiều kim đồng hồ, quán và che lấp lẫn nhau. Trung tâm của tấm lưới phồng ra phía ngoài hai lần, rồi trải rộng ra phía sau với tốc độ ánh sáng, cắt một lối đi qua tầng tầng lớp lớp lưới nhện ở phía sau nó, tạo thành một cái phễu dài không thể tả, xoay tròn từ tầng hầm cho tới một điểm không giới hạn nào đó ở bên ngoài.

Chú Dervish bảo:

- Hãy chăm sóc Billy. Nó sẽ không nhớ bất kỳ thứ gì trong chuyện này. Cháu có thể tùy ý kể cho nó nghe nhiều tới mức nào. Ta không khuyên cháu thế này hay thế khác trong vấn đề này. Nếu cháu bắt đầu biến đổi... - Ông ngần ngừ, rồi nhấn mạnh - Meera và một trong số bạn hữu khác của ra có thể thách đấu với Lord Loss với tư cách đại diện cho cháu. Nếu cháu muốn chiến đấu, hãy yêu cầu Meera, và cô có thể...

- Không - Tôi nhẹ nhàng cắt ngang - Cháu sẽ không lôi bất kỳ ai khác vào chuyện này. Như vậy không công bằng. Nếu lời nguyện ập xuống cháu, cháu sẽ gánh chịu nó, hoặc gọi Các Con Chiên. Nhưng cháu sẽ không yêu cầu bất kỳ một

ai đương đầu với Lord Loss vì cháu.

Chú Dervish cười uể oải:

- Cháu có thể đánh mất một số trong các ý tưởng cao thượng đó khi cháu lớn tuổi hơn chút nữa - Nụ cười của ông mềm lại

- Nhưng ta hy vọng là không.

Lord Loss lên tiếng:

- Đã tới giờ rồi, Dervish.

Cái phễu hình xoắn ốc do hắn tạo ra rục lên một màu đỏ, những tấm lưới nhện xoay tít. Artery phóng lên tấm lưới nhện ở mép cái phễu. Ngay tức khắc, nó bị hút vào trong đó. Xoay vòng tròn nhiều lần, đầu lộn xuống chân, rồi biến mất vào lòng phễu, không bao giờ còn được nhìn thấy ở những vùng này nữa - Tôi hy vọng thế.

Tôi nức nở, nắm chặt bàn tay của chú

Dervish:

- Chú phải đi hay sao?

Ông trả lời một cách đơn giản:

- Phải. Nếu ta từ chối, hẳn có thể mang cả bầy thuộc hạ qua đây và tiêu diệt tất cả chúng ta.

Tôi nuốt nước mắt:

- Làm sao cháu biết...nếu chú...thành công?

- Chừng nào còn chiến đấu, ta vẫn còn là một cái vỏ vô cảm ở đây. Nếu ta thua, điều đó không thay đổi, và cháu không bao giờ biết được, ta chỉ đơn giản chết vì tuổi già. Nhưng nếu ta thắng... - Ông nháy mắt - Đừng lo, cháu sẽ sớm tìm ra!

Chú nhìn Lord Loss và cái phễu. Hít sâu một hơi. Giữ lại. Thở ra một cách lo âu. Ông lẩm bẫm:

- Hãy nhớ này Grubbs. Đừng từ bỏ ta. Bất kể bao nhiêu thời gian trôi qua, thậm chí cả nhiều thập kỷ, vẫn luôn có hy vọng.

- Cháu sẽ chăm sóc chú - Tôi hứa, khóc òa lên không kèm được.

- Đêm nay hẳn ba má cháu phải rất tự hào về cháu, cả Gret nữa.

Nói đoạn, ông quay lưng đi tới chỗ cái phễu. Lord Loss nhã nhặn cúi chào khi ông tới gần, rồi bung cả tám cánh tay ra tấn công vào cổ họng ông. Chú Dervish nhanh nhẹn hụp người xuống, né cú tấn công của tên chúa yêu và cười ha hả:

- Ái chà! Mi sẽ không kết liễu ta nhanh đến thế đâu!

Phóng lên phía trên tên chúa yêu, chú nắm chặt một sợi tơ dầy, xoay tròn, cắt

tiếng gầm điên dại, rồi biến mất vào bên dưới cái phễu, trở thành một chấm nhỏ, rồi không còn gì cả.

Lord Loss lướt tới chỗ cái phễu. Quay lưng liếc nhìn tôi với đôi mắt lạnh lùng và căm ghét, gầm gừ:

- Trong quá khứ, ta đã tôn trọng những người thắng ta. Nhưng người khinh thường cả trò chơi này lẫn ta. Ta sẽ theo dõi người một cách sát sao. Grubitsch Grady, và nếu có bao giờ người...

- Tên ta là Grubbs - Tôi lau bầu, cắt ngang lời hắn. Tôi bước tới trước, chùi nước mắt trên mặt - Giờ thì rút trở về thế giới của mi đi, đồ cặn bã không có mẹ, và để dành những lời hù dọa của mi cho những ai quan tâm tới chúng.

Trong khoảnh khắc, có vẻ như hắn sẽ từ

bỏ các nghi thức và xé tôi thành nhiều mảnh. Những rồi hấn gầm gừ, lượn vòng ra xa tôi và phòng mình vào cái phễu lưới nhện. Có một tia chớp lóe. Thế giới biến thành màu đỏ, rồi màu đen. Những tấm lưới nhện mờ đi. Cái phễu sáng chập chờn rồi tắt ngóm. Những bức tường và trần nhà chậm chạp quay trở lại.

Kết thúc.

20 Sự biến đổi

Làm việc trong cơn tê tái. Một chuyến đi nhanh trở lên nhà để lấy thêm nền mới. Rồi tôi quét dọn những tàn tích - những bàn cờ và quân cờ vỡ nát. Một cách có phương pháp. Gom sạch mọi mảnh vụn thành một đồng sát tường. Cần phải linh động. Không chìm đắm vào trận đấu cờ hay trận đánh, hay chú Dervish.

Thân thể ông lại trở thành vật chất khi thực tại quay về. Nhưng chỉ thân thể ông chứ không phải tâm trí ông. Ông đứng cạnh bức tường bên trái tôi, trống rỗng, không đáp lại, đôi mắt mở trừng trừng.

Khi tôi chấm dứt công cuộc quét dọn hoành tráng của mình, Bill-E cũng đã hồi phục lại ý thức và nhân tính. Nó lẩm bẩm hỏi:

- Tớ đang ở đâu vậy? Chuyện gì đang xảy ra? - Nó đứng run rẩy và nhìn chòng chọc vào những thanh song sắt của cái lồng, giọng cất cao đầy sợ hãi - Tớ đang làm gì ở đây? Chú Dervish đâu? Cái gì...

- Mọi thứ ổn thôi - Tôi ra hiệu cho nó im lặng, cầm lấy chìa khóa và mở khóa cánh cửa - Chú Dervish đang đứng

chỗ tường kia. Không cần phải sợ.

Bill- E loạng choạng ra khỏi lồng và lo lắng nhìn người đàn ông bất động một cách kỳ quái dưới ánh nến bập bùng. Nó cất tiếng hỏi:

- Chuyện này là sao? Điều cuối cùng tớ nhớ là đi theo chú Dervish, rồi không còn gì nữa.

Tôi chưa nghĩ tới việc sẽ kể cho Bill-E nghe những gì. Vì thế tôi nói ngay điều đầu tiên hiện ra trong đầu tôi:

- Chúng ta đúng, chú Dervish là người sói. Ông đánh cậu bất tỉnh và mang cậu tới đây. Tớ theo dấu ông và đánh nhau với ông. Ông đã tỉnh lại. Ông đau khổ khi nhận ra những gì mình đã làm. Sự biến đổi chưa bao giờ tác động lên ông theo cách này trước đó. Ông đưa

cho tớ một cuốn sách trong đó có một câu thần chú và bảo tớ niệm nó.

- Đó là loại thần chú gì thế? - Bill-E hỏi, tiến tới gần chú Dervish.

Tôi cương đại:

- Một thần chú tĩnh lặng. Ông đã để dành nó cho một trường hợp khẩn cấp. Nó ngăn không để cho ông biến thành người sói, nhưng nó cũng tước mất nhân cách của ông. Hiện giờ ông giống như một cương thi. Ông không thể trò chuyện hay phản ứng. Tớ không biết ông sẽ sống theo cách đó bao lâu - có thể là mãi mãi. Nhưng nếu ông hồi phục, ông sẽ an toàn. Ông sẽ không biến đổi nữa.

Bill-E đưa bàn tay vẫy vẫy trước mắt chú Dervish, ông không hề chớp mắt. Nó khóc khi ngoái lại nhìn tôi. Nó nức nở:

- Tớ không muốn thế này. Tớ muốn ngăn không để ông làm hại mọi người, nhưng không phải là cách này!

Tôi lặng lẽ đáp:

- Không còn giải pháp nào khác, trừ việc giết chết ông. Chú Dervish đã kiểm soát được con thú trong suốt bấy nhiêu năm, nhưng nó đã trở nên mạnh mẽ hơn và gần như chế ngự được ông.

- Cậu không biết ông sẽ như thế này trong bao lâu à?

Tôi lắc đầu:

- Một tuần. Một năm. Một thập kỷ. Không ai nói được.

Bill-E cười gượng gạo:

- Hẳn ông phải yêu tớ lắm mới làm chuyện này với bản thân mình - Nó gật đầu với vẻ tự hào - Chỉ có một người

cha mới hành động một cách vị tha như thế này.

Tôi toan bảo cho Bill-E biết sự thật, rằng Dervish chỉ là chú nó, ba tôi mới là ba nó, rồi thôi. Nói thế có được gì đâu? Nếu tôi nói cho nó biết, nó sẽ chấp nhận cái chết của người cha thật sự của mình và trở thành một cô nhi. Theo cách này, nó tin là nó không đơn độc. Tôi nghĩ có một người cha là cương thi vẫn tốt hơn không có người cha nào cả. Tôi mệt mỏi gật đầu:

- Phải. Ông là ba cậu. Không còn nghi ngờ gì về chuyện đó.

Tôi bước tới trước, nắm lấy một bàn tay của chú Dervish và ấn bàn tay kia cho Bill-E.

- Nào, chúng ta rời khỏi chỗ này thôi,

nơi đây khiến mình sời cả gáy.

Nhiều ngày trôi qua.

Meera đã hồi tỉnh vào chiều hôm sau. Không bị mất trí nhớ hay có chấn thương gì nghiêm trọng. Tôi kể cho bà nghe toàn bộ câu chuyện trong lúc Bill-E đang ở nhà của ông bà ngoại nó. Bà rơi nước mắt khi nhìn thấy chú Dervish. Lắc lư mặt chú. Gọi tên ông. Sục tìm trong mắt ông một dấu vết của con người ông trước kia.

Chả có gì.

Nhiều tuần trôi qua.

Những vị luật sư. Những người làm công tác xã hội. Những cán bộ ngân hàng.

Meera cùng tôi lục lạo hết những

ngăn kéo của chú Dervish. Đưa những bánh xe hành chính vào chuyển động. Thế giới của tôi trở thành một trận mưa ngập lụt những giấy tờ pháp lý và những lời tư vấn chuyên môn. Những vị quan chức quan ngại đã bị các luật sư của chú Dervish ngăn lại. Những cuộc điều tra thường xuyên. Những cuộc viếng thăm của các vị bác sĩ và những nhà làm công tác phúc lợi. Những cuộc kiểm tra. Nằm dưới sự giám sát. Phải chứng minh tôi có khả năng chăm sóc cho cả bản thân mình lẫn ông chú.

Việc chăm sóc chú Dervish không khó khăn gì mấy. Mỗi đêm tôi lột quần áo của ông ra và mặc lại cho ông ngay đúng lúc ông vừa thức dậy vào buổi sáng. Ông có thể tự đi vệ sinh một khi tôi

đã chỉ cho tôi đi đúng. Khi tôi dẫn ông xuống dưới nhà ăn sáng, ông ngồi và ăn bình thường. Sau đó, ông làm bất cứ thứ gì tôi bảo - nghỉ ngơi, tập thể dục, hoặc cùng tôi cuộc bộ xuống làng Vale để mua thực phẩm đồ dùng và chứng tỏ với mọi người rằng ông khỏe mạnh và vô hại. Ông trông rỗng và đáng lo như thế, nên tôi phải dành nhiều thời gian cho ông.

Nhưng tôi có thể đối phó được.

Nhiều tháng trôi qua.

Mùa thu lại tới và tôi phải bắt đầu đi học. Bỏ chú Dervish một mình ở nhà. Trong vài ngày đầu tôi thấy bồn chồn lo lắng cho ông, nhưng khi tôi nhận ra ông không thể gây nguy hại gì, tôi thấy thoải mái và bình tâm lại.

Tôi ngồi kế bên Bill-E trong hầu hết

các lớp học (Tôi phải học đúp một năm để bù lại cho mọi môn tôi đã bỏ lỡ). Chúng tôi học hành tốt hơn hẳn trước đó. Thỉnh thoảng nó cũng nhắc tới cái đêm trong rừng và trong tầng hầm đó, nhưng tôi luôn nhanh chóng thay đổi đề tài câu chuyện - tôi chỉ muốn chìm đắm vào những vấn đề đó tí nào.

Tôi thích trường học và việc kết bạn, thậm chí cả bài tập về nhà nữa! Đây là thực tại, là thế giới bình thường, tẻ ngắt hàng ngày. Thật là tuyệt khi trở về với nó.

Một năm.

Tôi cao hơn mười phần. Vai nở rộng. Tôi luôn luôn lớn cao hơn so với tuổi - hiện giờ tôi thật sự to con. Và vẫn còn đang lớn! Bill-E gọi tôi là Tên Không Lồ

Hoàn Hảo.

Nó dành ra nhiều dịp cuối tuần tới ở với chú Dervish và tôi, xem đĩa DVD và đài MTV. Nó bảo chúng tôi nên tổ chức một buổi dạ tiệc và mời vài con nhỏ tới, bảo chúng tôi có thể hành động như những lãnh chúa trong một lâu đài. Nói về việc kiếm một cái kính một mắt cho con mắt yếu của nó và tự tấn phong cho mình làm vua Bill-E Đệ Nhất. Tôi chỉ nghe răng cười và chả nói gì khi nó khai mào về những thứ đầy chất tưởng tượng như thế. Dĩ nhiên tôi cũng khoái tụi kẹp tóc, nhưng tôi chưa sẵn sàng cho mấy vụ hẹn hò. Mỗi lần chỉ nên bước thêm một bước. Bọn yêu tinh thì cũng đáng sợ, nhưng bọn con gái - ái da, bọn con gái mới thật sự là kinh-khủng-khiếp!

Chú Dervish không thay đổi. Vẫn thiếu sinh khí như dạo trước, đôi mắt trống vắng, không bao giờ mỉm cười hay cau mày, cười to hay khóc lớn. Lúc nào tôi cũng trò chuyện với chú ấy, kể cho ông nghe về trường học, thảo luận về những chương trình TV, đặt ra những vấn đề toán học với ông. Ông không hề thể hiện một dấu hiệu nào cho thấy là ông hiểu, nhưng việc đối đãi với ông như một người bình thường cũng khá là an ủi. Và có thể, ở đâu đó xa xôi, giữa trận đánh đẫm máu, ông nghe thấy chúng - và có lẽ điều đó sẽ có ích.

Mỗi tháng tôi đưa ông tới tiệm cắt tóc một lần, để hớt tóc cạo râu cho ông. Thường xuyên mua cho ông quần áo mới. Thử nghiệm với nhiều nhãn hiệu chất khử

mùi khác nhau. Giữ cho ông vẻ đáng kính và dáng vóc, để nếu có khi nào trở lại, ông sẽ không có lý do gì để than phiền.

Cứ vài tuần Meera lại ghé qua. Luôn để mắt theo dõi chúng tôi. Láo xe chở tôi ra khỏi làng để viếng thăm những cửa hàng to hơn. Tôi kể cho bà nghe những điều chú Dervish nói, về việc không nên rời khỏi Vale, nhưng bà nói miễn là có bà đi với tôi thì mọi thứ vẫn ổn. Nhưng chúng tôi cẩn thận không nấn ná lâu, luôn trở về trước khi mặt trời lặn vài giờ - bọn yêu tinh sẽ có thêm nhiều sức mạnh tại thế giới này vào ban tối. Meera thường ngủ lại khi tới nhà tôi. Bill-E nói đùa về chuyện ấy và bảo chúng tôi đang lẹo tẹo với nhau. Tôi ước gì!

Tôi thường mơ thấy Lord Loss và

bọn thuộc hạ của hắn. Tôi lo lắng về lời đe dọa của hắn và điều hắn có thể thực hiện với tôi nếu như hắn có cơ hội. Tôi khóa chặt những lối đi xuống căn hầm bí mật bằng những tấm ván dày và hàng tá đinh. Tránh vào phòng làm việc của chú Dervish càng nhiều càng tốt, vì e rằng tôi sẽ tìm thấy một cuốn sách nói về Lord Loss. Một cuốn sách có thể bằng cách nào đó cho phép hắn bám theo tôi và vượt qua những phép thuật phòng vệ của chú Dervish.

Nhưng thậm chí còn hơn cả tên chúa yêu, tôi lo âu về việc biến đổi. Mỗi lần có trăng tròn tôi ngủ trong niềm bồn chồn lo lắng, nằm trần trổ lăn qua lộn lại, hình dung tới điều xấu nhất, việc kiểm tra bên dưới móng tay là điều đầu tiên tôi làm

vào buổi sáng, rồi kiểm tra hàm răng và đôi mắt trong gương.

Tôi ghi nhớ tên tuổi và số liên lạc của Các

Con Chiên - những người hành hình của dòng họ Grady. Nếu một ngày nào đó tôi phải gọi tới họ, tôi cầu nguyện rằng tôi có đủ sức mạnh để làm điều đó.

Buổi sáng sau một đêm rằm. Đã mười bốn tháng tính từ trận đánh của tôi và Lord Loss. Một buổi sáng khô lạnh, tràn ánh sáng. Duỗi dài người. Ngáp. Suy nghĩ về trường học. Và cả về một con nhỏ nữa - Reni Gossel. Tôi khoái Reni. Rất đáng yêu. Và nó từng tặng cho tôi những cái nhìn khiến tôi phải nghĩ rằng có lẽ nó nghĩ là cả tôi cũng đáng yêu! Tôi hỏi đã tới lúc tổ chức buổi dạ tiệc

mà Bill-E cứ hồi thúc hay chưa.

Hai gò má của tôi có cảm giác nhóp nhép. Tò mò, tôi chà mấy ngón tay lên chúng. Chúng trở nên ẩm ướt - và có màu đỏ!

Đầu tôi tóe lửa. Trái tim đập loạn lên. Gan ruột quặn lại. Những ý nghĩ về trường học và Reni bị quên đi. Tôi lăn người khỏi giường. Kiểm tra bên dưới móng tay một cách tuyệt vọng - bản thủ vì đất và máu. Những sợi lông dính vào hai bàn tay tôi và quanh miệng tôi.

Rên lên. Giữ những sợi lông khỏi đôi tay.

Tôi lão đảo rời khỏi phòng, đi xuống thang, suýt té gãy cổ. Đầu óc quay cuồng. Những luồng ánh sáng nổ tung trong bộ não. Chát nôn mửa trào lên cổ họng.

Những con số điện thoại lướt loang loáng qua trước mắt tôi. Và con sói sẽ nằm xuống cùng với con chiên.

Đi vào bếp. Chú Dervish đang ngồi ở bàn, chậm rãi múc cháo bột bắp đưa lên miệng. Tôi quay vòng vòng, xoắn chặt hai bàn tay, vò đầu bứt tóc. Đôi mắt tôi dán vào cái điện thoại đang treo trên tường. Tôi thôi sợ hãi hoang mang. Sự bình thản trùm lên tôi như một trận mưa lạnh lẽo bất ngờ. Tôi biết mình phải làm gì. Tốt nhất là thực hiện nó ngay, càng sớm càng tốt, trước khi tôi đánh mất lương tri. Gọi cho những kẻ hành hình. Tự nộp mình cho Các Con Chiên. Sắp xếp cho những người khác chăm sóc chú Dervish. Chào già từ thế giới này.

Tôi tiến tới chỗ chiếc điện thoại, nộp

mình cho định mệnh của tôi.

Một giọng nói nghiêm trang cất lên sau lưng tôi:

- Grubbs.

Tôi quay lại, một cách chậm chạp, miễn cưỡng, vì một lý do nào đó mong đợi sẽ nhìn thấy Lord Loss. Nhưng chỉ có chú Dervish. Ông đang giơ lên một lon sơn đỏ, một lọ đất nhỏ, và một cái khăn len dơ bẩn đã bị xé ra thành những mảnh đầy lông.

- Trông vẻ mặt của cháu kia! - Chú tôi nói.

Và nghe răng cười.

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com](http://ĐàoTiểuVũeBook.com) để tải trọn bộ ebook này.



Growing Readers